John Sandford

Nguyễn Thế Hiền *dịch*

NEW YORK TIMES BEST SELLER 2017

CON MỒI HOÀNG KIM

Cuốn tiểu thuyết số 28 – series **Con mồi**

Duong Kobo's Book Club

Tủ sách Kỹ thuật số
dành cho
Kindle & Kobo

SCAN TO JOIN

CON MỒI HOÀNG KIM

John Sandford

Nguyễn Thế Hiền *dịch*

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

64 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội

Tel: (024) 6263 1706; Fax: (024) 3943 6024

Website: nhaxuatbanthanhnien.vn

Chi nhánh: 145 Pasteur, Phường 6, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: (028) 3910 6962 - (028) 3910 6963

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giám đốc - Tổng Biên tập

Lê Thanh Hà

Biên tập: Nguyễn Thị Hảo

Sửa bản in: Lê Thanh Sơn

Trình bày: Phạm Ngọc Thành

Vẽ bìa: trumeomeo

Liên kết xuất bản Công ty CP Sách Bách Việt

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Số 9, ngõ 55/9 Huỳnh Thúc Kháng, P. Láng Hạ,

Q. Đống Đa, Tp. Hà Nội

Te l : (024) 3776 5580

Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: 233 Nguyễn Thượng Hiền, P.6, Q. Bình Thạnh, Tp. HCM

Te l : (028) 3517 1788

Website: http://www.bachvietbooks.com.vn

http://www.facebook.com/bachvietbooks.com.vn

In 3.000 cuốn, khổ 16x24 cm tại Công ty TNHH In - Thương mại Thuận Phát.

Địa chỉ: Thôn Yên Vĩnh, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức , Tp. Hà Nội

Số xác nhận đăng ký xuất bản: 614-2021/CXBIPH/31-18/TN.

Quyết định xuất bản số: 321/QĐ-NXBTN cấp ngày 04/03/2021

Mã ISBN: 978-604-322-976-9

In xong và nộp lưu chiểu quý I năm 2021.

1

Garvin Poole bò ra khỏi giường, vớ lấy chiếc bật lửa trên bệ lò sưởi, bước đi trong căn nhà tối om với độc chiếc quần lót trên người để vào bếp; hắn lấy một điếu cần sa trong hũ đựng đường, rồi tiếp tục bước tới cánh cửa dẫn ra vườn.

Hắn cố gắng mở cánh cửa mà không phát ra tiếng động, nhưng vẫn có một tiếng khẽ vang lên, dù sao cũng không phải là tiếng động mạnh thu hút sự chú ý. Hắn đi ra ngoài hiên và tiếp tục rảo bước trên con đường lát đá dẫn đến nhà xưởng của mình.

Poole cao gần một mét tám, với đôi vai rộng và đôi tay to như một đô vật phong trào thể thao học đường, thứ mà hắn vốn chưa từng tham gia; và bây giờ, hắn có dấu hiệu trở thành một gã bụng bia. Tuy thế, với mái tóc dày màu nâu ánh đỏ phủ bên trên cặp mắt xanh và bộ râu được tỉa đều đặn ba ngày một lần, phụ nữ vẫn mến hắn; hắn không thể đi đến một cửa hàng Whole Foods[1] mà không dừng lại bắt chuyện với một cô nào đó.

[1] *Whole Foods Market Inc. là chuỗi siêu thị của Mỹ chuyên bán thực phẩm, hương liệu.*

Những phiến đá lát dưới chân lạnh mà khô; năm nay trời không mưa nhiều. Mặt trăng ở trên cao tỏa sáng lên bức tường ngoài vườn, và từ khu nhà giàu phía xa, hắn có thể thoáng nghe thấy giọng Rihanna hát bài Work vang lên ngắt quãng trong đêm. Hắn mở cánh cửa nhà xưởng, bật đèn, ngồi xuống chiếc ghế làm việc, châm điếu cần, và nhìn vào cây đàn ghita hắn đang làm dở.

Hắn ngồi như thế được khoảng nửa phút thì Dora Box cất tiếng: "Gar à?" Cô bước qua cánh cửa đang mở, trên người không mảnh vải che thân, cách cô hay đi ngủ. "Anh làm gì thế?"

Hắn nói: "Nào, ngồi xuống đi em." Cô ngồi xuống một chiếc ghế gỗ, không vắt chân lại; hắn nhìn một hồi lâu rồi nói: "Anh sẽ quay

lại thực hiện một phi vụ. Một lần nữa."

"Ôi trời." Giờ thì cô vắt chân lại. Box gặp khó khăn với việc trải qua một ngày mà không bị người ta đụng chạm hoặc có cử chỉ khiếm nhã, nhưng công việc là công việc.

"Có khi là một sai lầm khi đến đây." Hắn kẹp mẩu cần sa giữa hai ngón tay, khoa lên trong không gian rồi nói: "Anh đã nghĩ về nó rất nhiều, gần như trong cả tháng vừa rồi. Anh thích nơi này, nhưng chúng ta nên rời khỏi đất nước. Đi hẳn ấy."

"Không có nơi nào khác anh thích mà chúng ta có thể đến." Box nói. "Đáng lẽ Costa Rica là nơi tốt nhất, nhưng anh lại nghĩ nó rất tệ. Những con rắn. Ôi Chúa ơi, những con rắn. Trở lại chuyện vừa rồi, Gar à, anh hầu như còn chẳng thích nơi nào. Chúng ta sẽ đi đến nơi nào mà chúng ta thích đây?"

Hắn lắc đầu. "Anh không biết. Nơi nào đó bất hảo hơn ở đây." "Anh biết có nơi nào bất hảo hơn cả Dallas ư?"

"Có chứ. Có những nơi trên thế giới này mà em có thể trả tiền cho cảnh sát để giết người cho mình." Hắn nói, giọng hắn rít lên khi hắn cố gắng nói chuyện trong khi nén khói trong phổi.

"Nơi mà em có thể làm bất cứ điều gì em muốn."

"Anh sẽ không muốn sống ở những nơi như thế. Có chuyện gì vậy?"

Poole rít một hơi rồi nói: "Anh đã lấy số tiền kiếm được trong mười năm để đổi sang vàng, và giờ anh đang chạy vạy để cố đổi số vàng đó lấy tiền mặt nhưng vấn đề là anh phải chia số vàng đó ra đổi ở nhiều nơi mà lại không có đủ chỗ để làm vậy trong bán kính một ngày lái xe. Mỗi lần đổi tiền, những gã đó gieo vào anh những cặp mắt dò xét, em biết không? Anh đã quay lại quá nhiều lần. Chúng biết anh đang làm gì, rằng anh đang đổi tiền phi pháp. Chúng không nói gì cả, nhưng chúng biết."

"Chúng ta có thể lái xe đến đâu đó." Box gợi ý. "Thành phố Oklahoma, Houston…"

"Về cơ bản vẫn là vấn đề đó. Người ta nhìn em, nhớ mặt em." Poole nói.

Im lặng một lúc, rồi Box nói: "Em tưởng việc đổi sang vàng là thông minh."

“Ban đầu anh cũng nghĩ thế. Bọn cảnh sát đã lục tung mọi thứ ở vùng nam Kentucky để lùng sục anh; và vàng có vẻ… linh hoạt. Ở đâu cũng dùng được. Có lẽ anh đã nghĩ quá nhiều về điều đó.”

Họ đã nói chuyện đó nhiều lần trước đây. Những đồng vàng vô danh, dễ mang, không có số đăng ký. Hắn có thể kiếm được những tờ tiền giấy mệnh giá nhỏ nhờ đổi vàng, nó giữ được giá trị qua thời gian và có thể bán được ở bất kỳ đâu. Hắn đã không lường trước được việc bị theo dõi và bị nhớ mặt.

“Anh đã không thấy trước điều đó, khi đi đổi tiền mặt từ tháng này qua tháng khác. Hiện giờ chúng ta cần mười nghìn đô mỗi tháng để trang trải, là chín đến mười đồng vàng bây giờ đấy.” Hắn nói. “Nếu chúng ta ở một quốc gia thích hợp, chúng ta có thể đổi tất cả sang tiền mặt trong đúng một lần. Dựng lên một công ty ma, giả vờ rằng chúng ta kiếm được tiền, tự trả lương, đóng thuế cho mình; và có thể một ngày nào đó, trở về Mỹ dưới những cái tên khác.”

“Nghe có vẻ sơ sài.” Cô nói. “Cho em một hơi.” Hắn đưa điếu cần, cô rít một hơi, nín lại, rồi thở ra, thêm một hơi nữa rồi đưa trả lại hắn. Cô dạng chân ra và lướt những ngón tay vào vùng kín một cách vô thức. Hương thơm dịu của cần sa hợp với mùi nhựa sống ẩm ướt của khu vườn trong đêm. “Nếu anh đang nghĩ đến việc đưa chúng ta ra khỏi đất nước, vậy thì sao anh lại nghĩ đến việc làm một phi vụ?”

“Bởi vì anh thực sự không muốn rời khỏi nơi đây. Phi vụ là một cách khác.” Poole nói.

“Kể cho em đi.”

“Sturgill đã gọi điện. Hắn thấy một cơ hội.” “Bao nhiêu?”

“Cũng hơi khó nói trước, nhưng hắn nghĩ ít nhất là Hai hoặc Ba. Có thể còn nhiều hơn. Có thể còn rất nhiều nữa.” Hắn nhấn mạnh từng con số trong khi nói. “Hai” nghĩa là hai triệu. “Ba” nghĩa là ba triệu.

Box lắc đầu. “Nhiều cỡ đó, chắc chắn sẽ có rủi ro.” “Sturg nói rằng sẽ êm ru.”

“Sturg… Sturg là người luôn biết mình phải làm gì.” Box công nhận. “Khi nào anh sẽ làm?”

“Có thể là một tuần, hoặc một tháng lẻ một tuần. Tiền ở đó mỗi

tháng một ngày." Poole nói.

"Ở đâu?"

"Biloxi."

"Hừm. Em thích Biloxi. Như món jambalaya[2]đó. Cho em hơi nữa." Hắn đưa thuốc và cô rít lấy ít khói, đùa giỡn với nó qua lỗ mũi. Cô trả lại điếu cần và xoa hai cánh tay, đêm lạnh làm cô nổi da gà.

[2] Jambalaya là một món ăn phổ biến có nguồn gốc từ Louisiana mang ảnh hưởng của Tây Phi, Pháp và Tây Ban Nha, bao gồm chủ yếu là thịt và rau trộn với cơm.

"Vấn đề là, chúng ta sẽ lấy tiền mặt. Toàn bộ tiền mặt. Chúng ta có thể tiêu xài mà không sợ gặp rắc rối." Poole nói. "Em hãy ở đây, tìm cách vận chuyển số vàng. Chúng ta sẽ lấy vài triệu đô ở Biloxi, chúng ta có thể dành tám đến mười năm để thanh toán số vàng và khi xong việc, chúng ta sẽ có gia tài cho cả đời."

"Em không thích anh quay lại làm việc, sẽ tốt hơn nếu chạy sang Nga, hay bất cứ vùng đất ất ơ nào như thế." Box nói. Cô đứng dậy và vươn vai: cô cũng có thân hình phù hợp, cao ráo, hơi gầy, đôi chút tàn nhang, một mái tóc vàng óng với đôi nhũ hoa nhỏ màu hồng và chỉ có chút lông vùng kín. "Em về giường đây. Đừng thức khuya quá."

Poole mua những bộ phận đàn ghita chất lượng cao, lắp ráp chúng, và rồi bắt đầu tỉ mẩn chạm khắc và đánh sơn màu lên các bề mặt, tạo ra những mẫu thiết kế tùy chỉnh sặc sỡ như truyện tranh. Hắn học nghề mộc tại một nơi mà dân Tennessee, với vẻ mặt ghẻ lạnh, gọi là Trung tâm Phát triển Thanh thiếu niên - nhà tù dành cho bọn trẻ trâu, thực chất nó là như thế.

Khi Box đi khỏi, hắn ngồi đó ngắm nhìn tác phẩm mới nhất của mình, một mẩu hình vẽ về trò câu cá vược đang hoàn thiện cho một tay câu cá chuyên nghiệp, vốn cũng là một nhà sưu tập đàn ghita. Nó cần hai tuần nữa để hoàn thành: giờ thì hắn phải gác việc này lại. Hắn đi ra phía bên kia của căn xưởng và cầm lên một cây đàn Les Paul đã hai mươi năm tuổi, lấy ngón chân cái gạt vào công tắc nguồn trên một chiếc âm li, gảy vài điệu blue tĩnh mịch từ cây đàn. Hắn thích âm nhạc, thích làm mộc, thích mùi hương của véc ni. Nếu hắn xây dựng sự nghiệp bằng nghề này, hắn tính toán rằng mình có thể kiếm được gần nửa số tiền của một giáo viên tiểu học.

Hắn đi đến Biloxi.

Biloxi, Mississippi - mùi hương của biển cả.

Sturgill Darling đang ngồi ở một bàn góc tròn trong quán hàu, tại một khu nhà gần Vịnh Mexico, giữa hơi nước và mùi chua tanh nồng của cả hải sản sống lẫn đang được đun nấu. Trông hắn như một gã dân quê chậm chạp, lười nhác và đần độn nữa, với đôi cánh tay lực điền, mái tóc nâu cắt kiểu bát úp và quần bò sờn, ống rộng. Hắn mặc một chiếc áo sơ mi sọc mềm cùng đôi ủng lao động màu vàng. Hắn nằm ườn ra trên ghế, hai chân bắt chéo và duỗi thẳng ra trước mặt, mỉm cười với đám đông qua lại, để lộ ra hàm răng cũng vàng khè như đôi ủng. Đích thị là một tên ngốc; một gã da trắng đần độn - một sai lầm mà rất nhiều người đã mắc phải trong sự hối tiếc đằng đẵng của mình.

Poole ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh hắn, giơ ngón tay ra hiệu cho cô phục vụ bàn, chỉ vào cốc của Darling và nói: “Cho tôi một cốc giống như vậy.”

Khi cô phục vụ bàn đi khỏi, Darling hỏi: “Mày nghĩ sao?”

Poole đang đeo kính râm trên chòm râu đỏ hơi điểm xám đã một tuần không cắt, đội chiếc mũ đi câu lưỡi trai dài, một cách tốt để tránh khỏi sự nhận diện của các máy quay an ninh. Hắn đã dành gần hết cả buổi để thăm dò địa điểm hành động. “Chúng ta có thể làm được, nếu như không có nhiều người hơn số mày nói. Làm thế quái nào mày tìm được chỗ này?”

“Tao biết ma túy được mang vào qua Galveston nhưng tiền thì chẳng thấy ra. Mỗi lần, chúng mang đến thứ gì đó nặng đến năm trăm cân, tức là, để xem nào, khoảng một nghìn một trăm pound, bằng những chiếc thuyền câu dã ngoại và lấy Honduras làm điểm trung chuyển. Quay lại chuyện lúc nãy, tao tìm được một gã ở Houston, kẻ có thể bán cho tao tầm ba chục gram. Tao theo dõi hắn, theo dõi kẻ bán hàng cho hắn, rồi cả cái thằng cha bán hàng cho thằng bán hàng; và rồi đến khi tao tìm được đến điểm cuối của đường dây, tao đã theo dõi những kẻ có thể bán cho mày hàng trăm cân miễn là mày có tiền. Rồi tao theo dõi dòng tiền, xem những tên bán buôn trả tiền cho những tên giữ tiền – những thằng không bao giờ động vào ma túy – và theo dõi những tên giữ tiền chuyển cho những tên vận chuyển, bọn này sẽ lái xe qua lại dọc bờ biển từ Charleston đến Galveston và ngược lại, với Biloxi ở giữa. Tóm lại là thứ đó đi xuống đây, vào trong nhà tập kết tiền.”

Poole ngẫm nghĩ về điều đó, tự thú nhận với chính mình rằng Darling có tài năng mà hắn, Poole, chưa đủ trình để hiểu, khả năng khám phá ra những dấu vết có thể dẫn đến một gia tài; nhưng Poole cũng hiểu rằng hắn có một tài năng mà Darling không có: ý chí hành động. Darling có thể khám phá ra mọi nơi tập kết tiền ma túy mà hắn muốn, nhưng hắn sẽ không bao giờ tham gia trực tiếp vào một vụ cướp với vai trò là đầu sỏ, hay tay súng được chỉ định. Điều đó cần một người như Poole.

"Chúng vận chuyển ma túy như thế nào?" Poole hỏi.

"Bằng xe RV[3]. Một vài ả đồng tính trung niên xăm trổ có tiền án. Chúng có vẻ... có nghề. Chúng có lốp tải đúp cho xe, tao tin là có thể còn có giáp chống đạn. Mấy ả này biết phòng xa – tao tin là chúng trang bị súng ống tận răng."

[3] RV là chữ viết tắt của Recreational Vehicle, là loại xe có khoang tiện nghi như nhà ở lắp ở thùng xe.

"Hừ." Đó là cách mà Poole sẽ làm; hắn thậm chí còn thích chi tiết đồng tính nữ. Cảnh sát thường quá phân biệt giới tính và quá lười để dành sự quan tâm đến một cặp đồng tính nữ. Một vài trong số những ả đồng tính chết tiệt này có thể xé toạc mặt người khác bằng hàm răng của mình.

"Nhưng chúng ta không muốn ma túy, kể cả nếu có thể lấy." Darling nói. "Chúng ta không có cách nào để tống khứ nó. Không thể với lượng nhiều như vậy. Và những thằng giữ ma túy thì không bao giờ nhìn thấy tiền mặt, ngoại trừ những cấp nhỏ nhất."

"Tao chỉ hỏi thôi. Năm trăm cân, gì nhỉ..." Hắn nhắm mắt một vài giây, rồi nói: "Mười hai triệu, khoảng đó, nếu như nó không bị ép giá quá mức. Thế còn tiền?"

"Chúng không mạo hiểm với tiền. Chúng vận chuyển nó theo từng phần nhỏ. Có bốn tay tập kết tiền đi loanh quanh, gặp các tay thu thập là những kẻ lấy tiền mặt từ những tay buôn hàng ở cuối đường dây. Các tay tập kết tiền và tất cả những kẻ khác di chuyển trong những chiếc xe thuê, tao ngờ rằng chúng chẳng bao giờ có đến hai trăm năm mươi nghìn đô trong một lần lấy tiền. Rồi tất cả tập trung về đây mỗi tháng một lần. Những kẻ ở đây đóng gói nó theo các cọc tiền và gửi nó đi vào ngày Chủ nhật cuối cùng trong tháng." Darling kể. "Đều đặn như lịch tàu hỏa vậy. Chúng mang đi bằng du thuyền cỡ nhỏ rồi ném sang một thuyền khác ở Honduras đang chờ sẵn ngoài Vịnh. Toàn bộ hoạt động là do anh

em nhà Arce điều hành, tên là Hector và Simon, ở Puerto Cortés."
"Ở Honduras?"

"Đúng. Hai anh em đó không thực sự tầm cỡ, không như các băng đảng Mexico, nhưng chúng thông minh và độc địa. Chúng biết giữ mình và giữ mồm, không có gì hào nhoáng về chúng cả. Đút lót cho cảnh sát và quân đội Honduras, thế là tất cả đều vui vẻ."

Poole ngẫm nghĩ về điều đó trong yên lặng, với nụ cười mỉm, trong đầu tính toán theo kiểu dân Miền Nam, và rồi cuối cùng nói: "Được rồi. Có vẻ mày đã tìm thấy hũ mật, hay lắm."

"Có thể." Darling nhìn Poole với ánh mắt lười nhác. "Mày có chắc mày tham gia không? Đã lâu rồi đấy."

"Ừ. Tao có."

"Sẽ có một thằng ở ngoài, ba thằng ở trong, chúng đều có súng." Darling nói. "Tao đã theo dõi chúng trong ba tháng, luôn là như vậy."

"Ta cũng có súng chứ?" Poole hỏi.

"Ừ. Có những món mày thích, mua mới hoàn toàn từ Chicago, mấy khẩu Glock 23 có giảm thanh, lắp đạn 180 grain[4]. Tao tự tay nạp lại thuốc súng nên khi ra khỏi nòng, đạn sẽ đi chậm hơn tốc độ âm thanh để hạn chế tiếng ồn. Tao đã nghĩ có thể... gọi Sam Brooks nếu như mày nghĩ cần thêm tay súng nữa."

[4] Grain là đơn vị đo khối lượng nhỏ nhất được sử dụng ở Mỹ và Anh, xấp xỉ 0,0648 gam, thường được dùng để đo khối lượng viên đạn.

"Không cần nó và tao không thích nó." Poole nói. "Tao cần một ngày để làm việc với mấy khẩu súng. Mày có chỗ nào mà tao có thể làm thế không?"

"Tao biết mày sẽ hỏi." Darling nói. "Tao có một chỗ trong rừng xa đến độ bọn cú cũng bay lạc."

Cô phục vụ bàn mang cốc bia đến cho Poole, hắn cảm ơn cô và cả hai đợi đến khi cô đi khỏi, rồi Poole nói: "Tập bắn trong vài ngày tới, rồi di chuyển vào tối Chủ nhật nhé?"

"Nghe được đấy. Thế còn phần chia tiền? Mày nghĩ sao?" Poole nhe răng cười và nhấp bia, nuốt xuống, rồi nói: "Tao sẽ không tranh cãi với mày đâu."

“Tao đang nghĩ, chia sáu mươi – bốn mươi, vì tao đã thực hiện toàn bộ việc sắp đặt.” Darling nói. “Tốn của tao chín tháng đấy. Tao bắt tay vào việc này từ tận mùa đông trước.”

“Vừa đấy.”

“Hay lắm” Darling nói, với nụ cười vàng khè. “Sự tái xuất của nhóm Dixie Hicks. Đúng hơn là những gì còn lại của nó.”

Poole bật cười và ngả người ra sau rồi nói: “Mày có nhớ hồi cùng với Ronnie ở ngoài Charleston…”

Nhóm Dixie Hicks có đủ các loại chuyện về những vụ động tay động chân, một vài chuyện thì vui, vài chuyện khác thì buồn. Trong phần lớn các câu chuyện, kể cả những câu chuyện vui, thì cũng đều có sự thương vong của ai đó. Như Ronnie, trong lúc đang lái chiếc Cadillac CTS–V đời 2009 556 mã lực ăn cắp được, anh ta bị ba cảnh sát bang Georgia rượt sát đít, lao xuống một khe đá tại cao nguyên Piedmont ở Georgia, rồi lăn lông lốc cho đến khi chiếc xe trông như một cây xúc xích bóng lộn, ba mươi ngàn đô tiền ngân hàng nổ tung cùng với óc của Ronnie.

Ôi bạn già Ronnie. Thật là tệ khi anh ta đã giết chính mình.

Ngày tiếp theo Poole và Darling lái xe về phía bắc, đi vào khu rừng nơi mà Poole chuẩn bị làm việc với mấy khẩu súng. Hắn đã im hơi lặng tiếng trong một thời gian dài, nhưng giết người cũng giống như lái xe đạp vậy: một khi bạn hiểu được nó, bạn sẽ nhớ được nó.

Một đêm tối trời nọ, Darling đã đột nhập vào trong phòng kiểm tiền khi các tay tập kết tiền không ở đó và nói rằng chúng đếm tiền ở một chiếc bàn cách cánh cửa ở bức tường ngoài khoảng mười mét – hắn đã kiểm tra bằng thước dây. Ở bất cứ khoảng cách nào từ mười mét trở xuống, Poole sẽ không phải lo về việc bắn vào đâu: hắn chỉ cần cầm chắc tay và bóp cò. Cả hai đã dựng lên vài tờ bia tập bắn hình người trong rừng, gắn lên mấy cây thông, và Poole tập luyện với chúng, lấy lại phong độ. Từ những nhát bắn đầu tiên, hắn vẫn đủ tài thiện xạ, nhưng hắn cần luyện tập về tốc độ.

Hắn đã làm được điều đó, và hắn biết cách làm điều đó: đầu tiên thì chậm rãi, cảm nhận các khẩu súng, cảm nhận những vỏ đạn văng ra, cảm nhận độ giật. Rồi sau đó nhanh thêm một từng chút một, Darling nhìn vào đồng hồ bấm giờ.

Darling đưa ra lời phê bình gần như rất uyên bác về điều đó: “Mày

đang ở mức chưa đến nửa giây." Hắn nói, tay cầm đồng hồ bấm giờ. "Mày biết rõ điều này hơn tao, nhưng có vẻ như mày vẫn đang vội quá. Mày ngắm bắn quá kỹ, rồi phải sửa lại."

Poole gật đầu: "Tao có thể cảm thấy điều đó."

Hắn sẽ bắn một hộp đạn cỡ 10 li, cùng loại mà hắn sẽ dùng lúc lâm trận, và rồi nghỉ ngơi một chút, đi lòng vòng xung quanh, khua khoắng hai bàn tay. Vào cuối ngày, hắn có thể đạt được bốn đường bắn chính xác, chết người trong khoảng thời gian chưa đầy một phần năm giây. Đủ tốt rồi.

Năm 2005, Cơn bão Katrina quét qua Biloxi như một quả bom nhiệt hạch, một cơn triều cường cao chín mét do bão gây ra đã cuốn trôi phần lớn thị trấn. Khu bắc của cảng chính gần như chỉ còn đất trống, mà trước đây thì từng có nhà cửa. Họa hoằn mới thấy một tòa nhà sót lại, nhưng không còn ở trạng thái ban đầu; và cũng không có nhiều người ở quanh đây.

Nhà thờ Grace Baptist từng có phần nền bằng đá phiến cao hơn đầu người, với một cấu trúc tường ván gỗ nằm ở trên, nó được xây dựng từ những năm 1890. Cấu trúc khung, nếu như không bị tan ra thành tro bụi, thì có thể đang nằm ở đâu đó tít trong rừng Kentucky, sau khi cưỡi trên những cơn gió của Bão Katrina như ngôi nhà của Dorothy trong Phù thủy xứ Oz.

Phần móng bằng đá phiến của nhà thờ còn sót lại cao ngang vai, còn phần nền nhà gốc thì hiện được che phủ bởi những tấm giấy hắc ín. Cả nhà thờ, chỉ còn phần nền móng và sàn, được bán lại cho một người sưu tập xe hơi cổ, ông ta cần một nơi để cất giữ những chiếc xe của mình. Đến khi băng đảng tội phạm Honduras tìm một chỗ để làm nhà tập kết tiền, chúng đã cho nhà sưu tập xe hơi một lời đề nghị mà ông ta còn không mảy may nghĩ đến việc từ chối. Không phải vì ông ta sợ: chỉ đơn giản là ông ta tham lam và lời đề nghị thì quá tốt.

Nơi này có hai lợi ích rất lớn: một là không bao giờ có cảnh sát lảng vảng xung quanh, bởi vì chẳng có gì để ăn trộm, phá hoại, hoặc tụ tập và nó chỉ cách chỗ neo thuyền năm phút đi bộ.

Đêm Chủ nhật chỉ có hàng chuyển đi, với bốn người phụ trách việc đó. Gần như trong cả buổi tối, hai trong số bốn người sẽ đứng ngoài cảnh giới ở các góc đối diện nhau của nhà thờ cũ, tại các vị trí nằm giữa những bụi cẩm tú cầu được trồng cẩn thận. Cả hai đều được trang bị súng, mỗi tên có ít nhất hai khẩu; Darling nghĩ,

có thể là súng tiểu liên bán tự động có lắp giảm thanh, và mấy tên đó được kết nối với nhau thông qua tai nghe radio.

Vào lúc tối muộn, Darling nói, một tên cảnh giới sẽ đi vào trong chỗ hai tên kia, trong khi tên còn lại thì ở ngoài, ngồi sau một bụi cây bên cánh cửa dẫn vào tầng hầm nhà thờ cũ.

Hắn nghĩ có thể ba tên kia đóng gói tiền, sau khi hai tên ban đầu đếm và buộc theo cọc. Khoảng nửa đêm, tên lính gác ở bên ngoài sẽ đi vào bên trong, và vài phút sau, tất cả bọn chúng sẽ đi ra ngoài, mỗi tên mang theo ít nhất là một và thường là hai vali. Từ nhà thờ xuống bờ nước mất năm phút đi bộ. Tại đó, chúng sẽ lên một thuyền câu. Hai đến ba phút sau, chúng sẽ rời thuyền và đi bộ trong bầu không gian yên tĩnh của đêm Chủ nhật về nhà thờ cũ.

Ba tên trong số chúng sẽ đợi ở đó trong khi tên thứ tư đi ra ngoài, đến chỗ một chiếc xe Lincoln Navigator màu đen mà chúng đỗ ở phía sau tòa nhà cách đó vài trăm mét. Hắn sẽ đến đón ba tên còn lại để đi về Nhà trọ Hampton, nơi chúng sẽ ở qua đêm trước khi tản ra để về nơi cư trú.

Con thuyền chở tiền sẽ trôi ra khỏi bến lúc tờ mờ sáng và mất hút về phía đường chân trời phía Nam. Darling đã xem xét đến việc cướp thuyền, nhưng hắn nghĩ rằng có thể tiền được đặt trong một két an toàn, hoặc nếu không phải thì cũng khó mà lấy; vấn đề này có thể gây rắc rối và chúng không có thời gian hay sự chuẩn bị để làm việc đó.

Vào hồi mười giờ tối Chủ nhật, Poole và Darling chui ra khỏi một thân xe nhà kéo FEMA, nơi cả hai đã dành phần lớn thời gian từ chiều đến tối để ăn bánh kẹp Subway, uống nước Smartwater và đi tiểu vào trong nhà vệ sinh không còn đấu đường nước ở phía cuối thân xe.

Cả hai đều mặc đồ tối màu, nhưng trông không quá bất thường hay như kiểu sắp đi đánh trận – đơn giản là quần bò hiệu Levi's màu đen và áo phông dài tay có cổ màu xanh thẫm. Cả hai đều đeo găng tay phẫu thuật màu xanh nhạt và mặt nạ trượt tuyết, thứ không thường thấy ở thị trấn Biloxi, địa hình ở đây vốn không phù hợp để trượt tuyết.

Poole mang theo hai khẩu súng ngắn, Darling mang một, tất cả đều lắp giảm thanh. Darling dùng đạn 9 li, Poole dùng đạn 10 li. Những khẩu súng gắn ống giảm thanh tự chỉnh dài hơn ba mươi lăm phân nằm trong tay của chúng. Trước khi rời khỏi xe nhà kéo,

hai tên đã phun ướt các ống giảm thanh trước khi gắn chúng vào nòng súng. Các ống giảm thanh được làm ướt sẽ hoạt động hiệu quả hơn rất nhiều.

Chỉ có một tên canh gác ở phía ngoài. Hắn đang ngồi sau một bụi hoa hồng tím phờ phạc gần bên cửa ra vào. Chúng vào trong từ phía góc khuất của khối móng nhà, Poole đi trước, Darling theo sát phía sau.

Ở trong góc, khoảng sáu mét từ phía cửa ra vào, Poole liếc nhìn. Bởi bụi hồng che khuất, hắn không nhìn thấy tên canh cửa; nhưng gã lính canh cũng không nhìn thấy hắn. Di chuyển với sự chậm rãi lạnh lùng, hắn khom gối đi men theo tường. Sau ba mét, hắn có thể ngửi thấy mùi của gã kia – mùi thuốc lá, nhưng vẫn chưa nhìn thấy được gã này. Khi còn một mét nữa, Poole cẩn thận đứng dậy, lưng áp vào bức tường đá, nhìn xuống.

Tên lính canh không bao giờ biết được cái gì đã hạ gục hắn: Poole rướn người qua bụi hồng và bắn vào đầu tên kia, một tiếng bụp như tiếng gậy đánh gôn phát ra từ khẩu súng.

Darling tiến lên, cũng lặng lẽ như Poole và chẳng thèm nhìn vào xác chết. Ở trong còn ba tên nữa. Chúng cần sự kiểm soát chớp nhoáng; không thể chạy theo sự hỗn loạn, với màn đấu súng điên rồ. Cần phải xử lý ba tên còn lại ngay lập tức.

Darling đến bên cửa, hắn hít thở: "Sẵn sàng chưa?"

Cánh cửa sẽ không bị khóa. Chúng đã thấy mấy tên lính canh ra vào mà không cần gõ cửa hay dùng chìa khóa. Poole đứng ngay ngắn vào vị trí, mỗi tay cầm một khẩu súng.

"Vào thôi." Poole thì thầm.

Darling thò một tay đeo găng chạm vào tay nắm cửa, xoay nó, rồi đẩy vào. Nó kêu két một tiếng và Poole xông vào trong, cả hai khẩu súng giương lên. Hắn có thể thấy ba người đàn ông cách đó chín mét, ngồi cạnh nhau ở một chiếc bàn. Cả ba đều nhìn lên, có thể là đang mong đợi để gặp tên canh gác bên ngoài, nhưng tất cả những gì chúng thấy là một kẻ lạ mặt mặc đồ tối màu, chẳng nói gì mà chỉ nổ súng.

Darling yểm trợ, Poole sẽ hạ đối thủ. Darling đá cánh cửa đóng lại khi Poole cho cả ba tên kia mỗi kẻ một phát đạn; trong vòng nửa giây, hai phát từ tay phải, một từ tay trái, đôi chút chậm hơn lúc hắn tập bắn bia giấy. Nửa giây gần như là đủ nhanh nhưng không

hẳn. Một trong ba tên vớ được khẩu 9mm từ bàn kiểm tiền và bắn lại một phát hú họa.

Viên đạn bay trúng phần dưới cánh tay trái của Poole, nhưng gã kia đã chết trước khi Poole nhận ra mình bị trúng đạn. Trong lúc hắn bước đến bàn kiểm tiền thì một bé gái, khoảng sáu tuổi, bỏ chạy về phía cuối căn phòng từ chỗ ngồi của mình ở dưới sàn cùng một con búp bê Barbie. Tuy vậy, cô bé biết rằng mình sẽ không thoát được, đành đứng lại, xoay người ra phía sau, rồi nói: "Chú đã giết ông cháu."

"Xin lỗi, nhóc." Poole nói, rồi bắn vào đầu cô bé.

Darling, chạy từ phía sau lên, cất lời, cơn sốc hòa trong giọng nói: "Ôi chết tiệt, Gar, mày có phải làm thế không?"

"Có, tao phải làm thế. Nó đã đủ lớn để biết gọi cảnh sát." Poole nói. Hắn không có chút cảm xúc gì dành cho cô bé, nhưng hắn phải xoa dịu Darling. "Nếu chúng ta trói nó lại, có thể nó sẽ chết đói trước khi ai đó kịp tìm ra nó. Đây là điều tốt nhất rồi."

Darling nhìn chằm chằm vào cái xác của đứa trẻ như con búp bê hiệu Raggedy Ann, mặc chiếc váy trắng giờ đang vấy những vết máu loang như những bông hoa đỏ được thêu trên vải màu nhạt. "Ôi chết tiệt. Chúng ta có thể gọi ai đó…"

"Tỉnh lại đi, anh bạn! Xong rồi! Hãy đi lấy mấy cái vali chết tiệt ra đây." Poole nói. "Chúng ta phải đi! Gã chết tiệt kia đã gặp may và bắn trúng tao."

"Ôi, Chúa ơi. Tệ không?"

"Không, nhưng ta phải xem đã. Chuẩn bị vali đi."

Poole không thể xắn tay áo đủ cao để quan sát vết thương, nên hắn kéo áo phông qua đầu. Hắn thấy một vết rách dài hai phân rưỡi ở dưới cánh tay; nó đang rỉ máu, nhưng viên đạn chưa thực sự đâm xuyên qua. Một vết thương phần mềm, như mọi người vẫn nói trong các bộ phim truyền hình cũ về Miền Tây.

Darling đang lùa những xấp tiền lẻ tẻ từ trên mặt bàn vào một chiếc vali, chốc chốc lại dừng lại để ngó về phía xác cô bé, như thể đang hi vọng con bé còn chút dấu hiệu của sự sống. Hắn định thần lại, liếc nhìn Poole, và hỏi lại: "Tệ như thế nào?"

"Không tệ lắm. Cần phải xé một cái áo hay cái gì đó. Chỉ là một

chút băng bó thôi."

"Chúng ta có một đống áo trên sàn ấy. Xé lấy một cái đi." Darling nói.

Poole xé một miếng từ chiếc váy của cô bé, cho rằng có lẽ nó là thứ ít tiếp xúc nhất với cơ thể của người chủ cũ, và do đó khó mà gây nhiễm trùng được: Poole nghĩ về mọi thứ như vậy, kể cả khi đang căng thẳng. Hắn băng cánh tay của mình lại thật chặt và gọn gàng, thực sự nó là tất cả những gì hắn cần. Hắn kéo áo xuống qua đầu, rồi hắn cùng Darling kiểm tra số tiền chiếm được. Poole chẳng có gì hơn để nói ngoại trừ: "Ôi trời!"

"Đúng đó, anh bạn." Darling nói. "Nhiều hơn những gì tao nghĩ. Khá nặng đấy. Mày khênh được không?"

"Được chứ. Đau đấy, nhưng không tệ."

Hắn đã nhầm về việc vác tiền. Mỗi chiếc vali phải nặng từ mười tám đến hai mươi ba cân, nặng như cục ắc quy của tàu đánh cá vược; có đến sáu cái như vậy, thay vì chỉ ba đến bốn cái như chúng dự định. Hắn có thể mang mỗi tay một vali, nhưng không thể chạy với chúng; chiếc vali bên cánh tay bị bắn trúng của hắn khiến hắn đi chậm lại, vết đạn sượt qua giờ bỏng cháy như lửa đốt. Darling, đang vác bốn chiếc vali, mỗi tay một chiếc và hai bên nách hai chiếc, chạy đằng trước và liên tục gắt lên: "Nhanh nào, nhanh nào."

Chiếc xe ăn trộm nằm cách đó một trăm tám mươi mét. Darling chất đống vali lên xe và chạy về phía Poole, lấy chiếc vali ở bên tay bị thương của hắn, và cả hai cùng nhau quay lại xe.

Chúng lái xe chậm rãi – chúng là những tay lành nghề – đi khỏi Biloxi. Chúng vứt chiếc xe ăn trộm tại một chỗ nghỉ trên đường I-10, chuyển các vali sang chiếc xe Chevy thùng dài của Darling. Darling đã làm một mặt sàn giả trong khoang cắm trại và ở đó, chúng đổ tiền mặt vào qua một cửa khoang giấu kín, đóng nắp lại và vứt những chiếc vali lên trên đó.

Tiếp tục đi về phía Tây, chúng cởi bỏ những chiếc găng tay phẫu thuật và vo tròn lại rồi vứt qua cửa sổ. Những cái mặt nạ trượt tuyết được vứt theo sau, mỗi lần một chiếc, cách nhau vài cây số. Đi thêm hơn ba mươi cây số nữa, Darling cho xe rẽ vào một đường thoát chạy ngoặt vào một con đường phụ dẫn đến một cây cầu.

Chúng vứt súng từ trên cầu xuống con sông tối và hẹp rồi đi về

phía đường cao tốc liên bang. Đi xa thêm nữa dọc theo con đường, chúng để năm chiếc vali bên cạnh nhau ở một lề đường ở Slidell, Louisiana, với một tờ giấy đặt ở trên ghi "Miễn phí".

Tầm hơn một tiếng sau khi giết bốn người và một cô bé, chúng đã ra khỏi Slidell, tiếp tục đi về phía Tây.

"Mày bị cái quái gì vậy?" Poole hỏi, nhìn qua Darling, đang ngồi khom lưng trên tay lái, miệng thì nhăn nhó không dừng.

"Tao nuôi nấng mấy đứa con gái. Tao không thể loại bỏ hình ảnh con bé ấy ra khỏi đầu." Darling nói.

"Thôi nào, anh bạn. Tuổi tác có gây ra khác biệt gì đâu? Con bé cũng chỉ là một nhân chứng khác."

"Tao biết. Tao biết. Chỉ là … nó tràn ngập trong đầu tao, anh bạn ạ. Tao… cứ nhìn thấy nó. Tao sẽ ổn thôi."

Poole chăm chú nhìn hắn trong một phút, rồi nói: "Hãy nghĩ theo cách này nhé – đã xong rồi. Không thể làm lại được. Mọi chuyện là quá khứ rồi."

Chúng dừng xe tại một siêu thị Walmart[5] mở cửa cả ngày tại Baton Rouge, rẽ sang một bên của khu đậu xe, len vào giữa hai chiếc bán tải khác, rồi trèo ra phía sau xe, và lấy đống tiền ra khỏi tấm sàn giả. Đa số là những tờ tiền một trăm đô, đã lưu thông được một thời gian và hơi nhờn, được xếp thành những xấp mười nghìn đô. Ngoài ra còn một đống tiền lẻ mà Darling đã vét từ trên bàn kiểm tiền.

[5] Walmart là một chuỗi cửa hàng bán lẻ của Mỹ.

Chúng đếm vài xấp tiền và đồng ý rằng mỗi xấp này là mười nghìn đô, dù kích cỡ không giống nhau do có nhiều tờ tiền khác mệnh giá trong mỗi xấp. Chúng đếm số xấp tiền. Có bảy trăm tám mươi xấp. "Bảy triệu, tám trăm ngàn đô." Darling thở mạnh. "Trời, bọn mọi đó sẽ phát rồ lên nếu chúng nghe được chuyện này mất."

"Kệ xác chúng nó." Poole nói và cười lớn.

Darling ngồi xuống sàn xe và nói: "Nghe này, bạn ơi. Quên vụ sáu mươi – bốn mươi đi. Tao chưa từng nghĩ chúng mình kiếm được nhiều như thế này. Hãy chia năm mươi – năm mươi và tao giữ đống tiền lẻ. Chẳng có nhiều hơn vài trăm nghìn đô ở đó đâu."

“Mày là một gã chơi đẹp và chính trực.” Poole nói. “Hãy làm thế đi.”

Hắn giơ nắm đấm ra hiệu và Darling đấm chạm vào rồi chúng chia tiền.

Box đang ở khách sạn Baton Rouge Marriott. Khi tiền được đếm xong và được chia lại vào hai túi xách du lịch, Poole gọi cho cô. “Xong hết rồi.” Hắn nói.

“Em đã đợi hơn ba tiếng, lo lắng hơn cả một con thiên nga trong buổi săn vịt[6].” Cô nói. “Anh đang ở đâu thế?” “Ngay tại nơi mà chúng ta phải có mặt.” Poole nói. “Anh làm tốt chứ?” Cô hỏi.

[6] Câu gốc là “A nun at a penguin shoot” – “Một bà sơ trong buổi bắn chim cánh cụt”. Đây là câu trích từ serie phim truyền hình Gene Hunt, ý chỉ sự lo lắng tột độ.

“Hơn cả thế.” Poole nói. “Mười phút nữa.” Cô nói.

Cô đến sau mười hai phút. Darling đã đi đường của hắn, và năm tiếng sau, Poole và Box đi tắt vào đường I-20 phía Tây của Shreveport và lái xe qua biên giới bang Texas trên con đường về nhà ở Dallas, nghe Paul Thorne hát bài Bull Mountain Bridge trên đài phát thanh vệ tinh Sirius.

Một đống tiền ở phía sau xe.

Đống tiền, Poole nghĩ, sẽ còn mãi trong suốt cuộc đời hắn.

2

Ba người dân địa phương đang ngồi ở một sận hiên gỗ rộng, trên một chiếc ghế dài màu xanh, phía bên phải cửa trước của một quán rượu. Bóng đèn huỳnh quang treo cao trên đầu kêu rè rè như tiếng máy khoan của nha sĩ nhưng có vẻ chẳng làm họ bận tâm. Cả ba người đều đội mũ lưỡi trai kiểu dân chạy xe tải và đang uống bia trong những chiếc cốc nhựa.

Họ dừng lại để nhìn khi Lucas Davenport lái chiếc SUV hiệu Mercedes màu đen của mình đi ngang qua bãi đậu xe trải đá cuội để đi vào một chỗ trống nằm giữa một chiếc Ford F–150 mới và một chiếc Cadillac màu vàng loang lổ có vây – một thiết kế chỉ có ở những chiếc xe cổ.

Lucas bước ra khỏi xe, bấm nút "Khóa" trên móc chìa khóa của chiếc Benz, và đi vào quán.

Ở nơi khác, quán Cooter's có thể là một chỗ lụp xụp. Ở đây thì không, bởi vì đây là quán rượu duy nhất ở Aux Vases, nơi mà tất cả mọi người đều lui tới, từ lao công quét dọn đến giám đốc ngân hàng. Được xây dựng như một ngôi nhà vùng đồng bằng sông Mississippi kiểu cũ, nó có một sân hiên mặt trước rộng với mái che nhô ra, cong vênh, những bức tường ván không sơn, và biển quảng cáo bia bằng đèn neon ở các khung cửa sổ. Hàng triệu con bướm đêm trắng to bằng móng tay cái tự đánh mình đến chết bằng cách lao vào ngọn đèn trên đầu ba người đàn ông, nhưng có vẻ họ chẳng để ý.

Trong một bộ phim, bạn sẽ mong đợi là có rất nhiều gã dân quê miền Nam. Những gã da trắng nghèo vùng Đông Nam. Những gã da trắng quê mùa, với dây thừng và cán rìu.

Nằm cách một trong những con đường hiếm hoi dẫn ra cao tốc liên bang I-55 khoảng hai trăm mét, với một biển hiệu rộng khoảng sáu mét sơn trắng và đỏ nhấp nháy chữ "Cooter 's" rồi "Đồ

uống", quán cũng thu hút những người đang đi dọc theo cao tốc liên bang giữa St.Louis và Memphis, những người bủn rủn tay chân sau hai tiếng lái xe mà không có rượu uống.

Sỏi lạo xạo dưới chân Lucas khi anh đi qua bãi đậu xe, bước lên những bậc thang của sân hiên, và gật đầu với ba người đàn ông. Anh không cần phải đến gần để ngửi thấy mùi bia tràn. Một trong ba người đàn ông nhìn ngó bộ vét, cà vạt, đôi bốt cao bồi da thằn lằn màu đen hiệu Lucchese của Lucas, rồi nói: "Chào buổi tối, thưa ngài." - những lời nói líu nhíu khiến Lucas nghĩ rằng có thể mấy gã này không phải tự nguyện ra ghế băng ngồi.

Lucas đáp: "Chào buổi tối, các chàng trai." "Anh có con xe đẹp đấy." Người ở giữa nói. "Cảm ơn. Muốn mua không?"

Cả ba bật cười khùng khục. Họ chẳng thể mua nổi một cái lốp của nó, nữa là cả phần còn lại của xe, nhưng lời chào mời mang cho họ một chút ánh sáng ấm áp của sự bình đẳng về kinh tế. Lucas gật đầu lần nữa, nói: "Nhẹ nhàng với nó nhé." rồi đi vào trong, chọn một chiếc ghế trông có vẻ ít nhớp nháp nhất ở phía cuối quầy rượu, và ngồi xuống.

Người pha rượu, một người đàn ông gầy với một cái răng nanh bằng vàng, đeo một chiếc cà vạt dây màu đen, tiến lại gần và hỏi: "Anh dùng gì?"

"Cho tôi một cốc margarita[1] đàng hoàng được không?" Lucas nới lỏng chiếc cà vạt.

[1] *Margarita là loại cocktail có nguồn gốc từ Mexico, làm từ Tequila, rượu có mùi cam, nước chanh rồi lắc mạnh tay, và có lớp muối trên viền ly.*

"Tôi có thể làm một cốc như thế, dù một số gã nghĩ rằng loại không đàng hoàng thì còn ngon hơn nữa." Người pha rượu nói. Nhận thấy Lucas không mỉm cười đáp lại, ông ta mau miệng: "Một cốc margarita đàng hoàng, có ngay."

Khi người pha rượu chuẩn bị bước đi thì Lucas hỏi: "Ông gọi tên chỗ này là gì nhỉ?"

Mặt của người pha rượu lộ vẻ bối rối như khi người ta nhận được một câu hỏi rất, rất ngu ngốc. "Chẳng phải là Cooter's sao?"

Lucas cười. "Không, không, thị trấn cơ. Aux Vases." Anh phát âm nghe như Óc–va–xi.

“Ôi. Trời ạ, anh làm tôi ngơ ngác một chút đấy” Người pha rượu nói. “Là, ờm, tiếng Pháp, là Ô–Va.”

“Ô–Va. Tôi luôn tự hỏi mỗi khi nhìn thấy biển hiệu.” Lucas nói. “Ừ. Ô–Va.” Ông ta nhìn Lucas gần hơn một chút và thấy một người đàn ông cao to, đôi mắt xanh, với mái tóc đen xen những sợi bạc mọc từ hai bên thái dương.

Người pha rượu đoán rằng ông bạn này có lẽ phải trên dưới năm mươi tuổi. Mũi Lucas có dấu hiệu của việc đã từng bị gãy và một vết sẹo trắng mảnh chạy dài từ trán xuống lông mày; một vết sẹo khác, hình tròn, nằm ngay phía trên nút thắt cà vạt được nới lỏng. Và bộ vét – bộ vét mà anh chàng đang mặc đích thị là bộ vét đắt tiền nhất từng đi qua cửa quán trong mười năm trở lại đây.

Ông rời đi để tìm chút rượu tequila.

Lucas nhìn xung quanh quán. Có mười lăm bàn ăn, mười hai ghế quầy, một vài máy trò chơi điện tử ở phía sau, sàn nhà lát ván kêu kẽo kẹt mỗi khi có ai đi qua, cùng với một mùi khen khét của xì gà Rum Crooks và những thanh cá chiên ngập dầu. Anh là người duy nhất ở đây mang cà vạt và không mang mũ.

Lucas ngồi một mình, mua bốn cốc margarita trong bốn mươi lăm phút và hai lần đi vào nhà vệ sinh nam, hoặc cái gì đó mà anh hi vọng là nhà vệ sinh nam. Những biển báo duy nhất là hình ảnh một con mèo ở một cánh cửa phòng vệ sinh, và một con gà trống ở cửa còn lại.

Trong lúc anh đang uống được nửa cốc margarita thứ tư thì Shirley McDonald ngồi xuống cách đó hai ghế. Lucas nhìn sang cô, mỉm cười, và gật đầu. Đó là một cô gái tóc vàng mảnh mai, rất trẻ, lông mày đen, phấn mắt hơi quá đậm, đôi mắt pha lê màu xanh lá, môi màu đỏ sáp crayola tô hơi tràn viền. Trông cô có vẻ mỏng manh, dễ vỡ; có thể đã bị vỡ vài lần rồi. Cô mặc một cái áo sơ mi nữ trắng khá mỏng, mỏng vừa đủ để nhìn xuyên qua lớp vải, dây áo ngực không lộ rõ, quần bò rách ở đùi và đầu gối, và đi dép quai hậu. Không phải là một cô nàng mới vào đời. Cô cất tiếng hỏi: “Anh khỏe không?”

“Tôi khỏe.” Lucas nói. “So với một người ở cách xa sự tiện nghi ở nhà như thế này.”

“Anh có thuốc lá không?” Cô hỏi. “Tôi không hút thuốc.” Lucas trả lời.

“Chết tiệt, tôi sẽ phải hút một điếu một mình rồi.” Cô nhăn răng cười với anh và móc ra một gói thuốc American Spirits màu xanh nhạt từ trong túi xách. Một trong số những chiếc răng cửa của cô không thẳng lắm, nhưng sự khác biệt đó làm cho cô thêm phần quyến rũ, mà chắc chắn cô biết. “Những thứ chết tiệt này giờ đắt quá, tôi chỉ đủ tiền mua một bao mỗi tuần.”

“Để tôi mời cô một cốc.” Lucas nói.

“Tôi đang chờ được nghe điều đó đấy.” Cô cười. Cô giơ một ngón tay cho người pha rượu và nói: “Eddie ơi …”

“Ừ, tôi biết – thứ gì đó đắt tiền và ngọt ngào.”

“Ông thực đúng là gã trai ngọt ngào.” Cô nói. Cô rút một điếu thuốc ra khỏi bao, gõ đầu lọc xuống bàn quầy để nén thuốc lá lại rồi hỏi Lucas: “Câu chuyện của anh là gì, anh bạn to cao?”

“Tôi chỉ là một anh bạn thôi.” Lucas nói.

“Một anh bạn đã có gia đình.” Cô nói, tay châm điếu thuốc. Anh đang đeo nhẫn.

“Ừ, đôi chút.” “Chỉ đôi chút?”

“Cô biết chuyện đó diễn ra thế nào rồi đấy…” Lucas nói. Người pha rượu đi đến, đặt xuống một cốc nước cao có mùi đường, và đưa cô ấy một cái que mà trên đó ông xiên lên ba quả anh đào ngâm rượu maraschino. Cô mút lấy hai quả rồi uống một ngụm nước; Lucas hỏi. “Cái quái gì vậy?”

“Rượu Jim Beam Single Barrel” Người pha rượu nói. “Và Coca–Cola. Chúng tôi gọi đây là món Ô–Va Libre.”

Lucas nhăn mặt, quay lại với McDonald, rồi hỏi: “Tên cô là gì?”

“Triste.” Cô nói, miệng mút quả anh đào thứ ba. “Tiếng Pháp đấy… như Ô–Va.”

Điệu bộ mút anh đào vừa buồn cười vừa có chút gợi dục, nhưng sẽ là một sự khiếm nhã ghê gớm nếu cười nhạo cô ấy. Lucas không làm vậy. Anh nghĩ cô gái này có khi còn trẻ hơn cả Letty, con gái anh, hiện đang học năm thứ hai tại trường Stanford.

Dù sao thì, chuyện nọ dẫn đến chuyện kia, và Lucas đã không giữ được mình cho đến Memphis. Vào nửa đêm, sau vài cốc margarita

và ba lần đi vào phòng vệ sinh nữa, anh và McDonald kết thúc ở Nhà nghỉ số 6 ở phía bên kia đường I-55. Lucas còn chưa kịp đóng kín cửa thì cô gái đã cởi thắt lưng và lột chiếc quần bò ra, cùng đôi dép quai, rồi cởi bỏ áo sơ mi. Lucas vẫn còn mặc áo vét, dù anh đã nhét chiếc cà vạt vào túi áo.

"Anh nghĩ sao?" Triste hỏi, tay chống nạnh. Bầu ngực hình nón màu nhạt, đầu nhũ hoa nhỏ nhắn có màu hồng như một con búp bê Barbie. Chúng dựng thẳng lên và rung rung khi cô nói.

"Thôi nhé, cô bao tuổi rồi nhỉ?" Lucas hỏi. "Mười lăm tuổi." Cô nói.

Rồi cô ấy nhặt chiếc quần bò dưới đất và bắt đầu hét toáng lên.

Ba giây sau, trong khi cô ả chui vào góc phòng với tay giữ chiếc quần bò che cặp ngực, đám cảnh sát đi từ ngoài cửa vào, bằng chìa khóa, Lucas nhận ra điều đó; không việc gì phải phá vỡ cánh cửa phòng còn cực kỳ tốt.

Tên cảnh sát đầu tiên đi vào là một gã tóc vàng cao to, vạm vỡ, với gương mặt rắn đanh. Hắn trông như đang giận dữ với cả thế giới và sẵn lòng ra tay để xử lý chuyện đó, khả năng cao là bằng một khẩu súng. Hắn để kiểu tóc đầu đinh với phần mái được chải chuốt cẩn thận; tay phải lăm lăm một khẩu súng tự động được phủ lớp chống gỉ màu xanh lam. Hắn chĩa nó vào đầu của Lucas và quát: "Dựa vào tường, thằng chó. Dựa vào tường."

Lucas nghĩ, chết tiệt, bởi vì nếu thằng này phạm sai lầm, Lucas có thể tiêu đời. Anh quay người, giơ hai tay lên đầu, nhìn vào tường, và tên cảnh sát hét: "Tay đặt lên tường, thằng khốn. Đưa chân ra sau. Dựa tay lên tường."

Lucas nói: "Tôi không biết..." "Câm mồm lại!"

Tên cảnh sát thứ hai đi vào cửa thì thấp hơn tên đầu, béo tròn, với bộ râu ánh đỏ và mái tóc đỏ thưa thớt, trông hắn không khác gì một con chuột chũi. Cả hai đều đeo máy ghi hình ở ngực. Tên chuột chũi hỏi Triste: "Cô ổn chứ, cô gái?"

Triste nói vào máy ghi hình: "Hắn nói chúng tôi sẽ đi xem phim. Hắn định ép tôi..."

"Mặc quần áo vào đi." Tay cảnh sát lùn nói.

Lucas đang dựa vào tường bằng hai tay, nhưng quay đầu lại nhìn cô gái và thấy ả nhe răng ra cười với tên cảnh sát. Tên cảnh sát tóc

vàng đút súng lại vào bao, đập tay vào hông của Lucas và xung quanh thắt lưng rồi xuống chân và nói: "Tay ra sau lưng. Mày định thịt con bé nữ sinh trung học này hả? Thôi, tối nay mày đen rồi."

"Tôi nói anh nghe này, lúc đó cô ta đang uống rượu và hút thuốc ở quán rượu..."

Tên cảnh sát kéo giật anh ra và tiện tay thụi vào bụng anh một cú bằng tay phải. Không quá mạnh, nhưng đủ để làm

Lucas gập người xuống. "Im mồm. Mày chỉ được nói khi nào tao cho phép."

Lucas từ từ gượng lên lại. "Tôi nói anh nghe..."

Bụp – một cú nữa vào bụng, lần này mạnh hơn. "Mày điếc à? Tao nhắc lại, mày nói khi nào tao cho phép."

"Đừng đánh tôi nữa." Lucas nói. "Đừng đánh tôi nữa."

Tên cảnh sát tóc vàng cười khinh bỉ và nói: "Đáng ra tao phải đánh cho mày vãi ra thì thôi."

Tên chuột chũi khẽ nói: "Chú ý máy quay phim kìa, Todd." "Tao không nghĩ có thẩm phán nào sẽ gây khó dễ cho tao vì đã đánh một tên vô lại đến thị trấn và cố gắng hiếp dâm một nữ sinh lớp mười. Có thể là vừa vặn mười lăm năm tù, theo thiển ý của tao."

"Tôi không..." Bụp – một cú nữa vào bụng; trò này bắt đầu nhàm rồi.

Tên chuột chũi nói với cô gái: "Cô phải theo tôi về văn phòng cảnh sát trưởng khu, cô gái ạ. Chúng tôi cần lấy lời khai từ cô."

"Hắn lột quần tôi..." Cô ả rền rĩ với sự chân thành giả tạo theo kiểu nước mắt cá sấu.

Tên cảnh sát đưa Lucas vào một phòng tạm giam, tay vẫn bị còng chặt sau lưng. "Đừng đi đâu cả." Hắn nói trước khi đóng sập cánh cửa sắt lại.

Lucas ngồi xuống chiếc ghế dài bằng bê tông và chờ đợi. Phòng giam bốc mùi như mùi bia nôn mửa và thuốc tẩy Clorox. Vợ anh đã yêu cầu anh phải tập yoga sau khi anh nghỉ việc tại Cục Trấn áp Tội phạm Bang Minnesota, như một liệu pháp giảm căng thẳng. Nó chẳng có chút tác dụng nào, nhưng anh đã được thầy dạy yoga

chỉ cho một câu chân âm trấn an và giờ anh thử áp dụng nó: "Trí như trăng … Trí như trăng …"

Sau một lúc, nó làm anh bật cười.

Anh không xem được đồng hồ đeo tay của mình, nhưng đoán là đã nửa tiếng trôi qua trước khi nghe thấy tiếng người ngoài cửa. Anh biết biện pháp nghiệp vụ này: họ đang để anh bối rối và lo lắng về những hậu quả. Anh nghe thấy tiếng ai đó bấm vào bảng khóa điện tử, cánh cửa bật mở và một tay cảnh sát tóc vàng cao to khác nhìn anh. Ông ta trông già hơn tên cảnh sát đầu tiên đến hai mươi lăm tuổi, nhưng có nét giống nhau của những người trong một gia đình, kể cả cái mặt rắn đanh và kiểu tóc đầu đinh chải chuốt thẳng thớm. Hai tên cảnh sát ban đầu vận bộ đồng phục với phù hiệu trên vai ghi "Hạt Aux Vases"; còn người đàn ông này thì mặc áo thể thao và quần nâu vàng nhạt.

"Lôi nó ra đây, con trai." Ông ta nói.

Tên cảnh sát tóc vàng ban đầu, Todd, đi đến gần cửa và nói: "Đứng dậy, thằng khốn."

Lucas đứng dậy, tên cảnh sát ngoắc lấy cánh tay anh và dẫn anh ra hành lang, theo chân người đàn ông mặc áo thể thao đến một phòng làm việc. Ông ta ngồi vào chỗ sau một chiếc bàn; một tấm biển trên bàn ghi "Cảnh sát trưởng Robert 'Bob' Turner." Có một tá ảnh của ông ta ở bức tường đằng sau, hoặc là đang nhận danh hiệu hoặc đứng với một người quyền cao chức trọng nào đó.

Tay cảnh sát trưởng hỏi: "Triste đâu?"

"Con bé đang ở phòng chờ cùng với Scott." Todd nói. "Đưa con bé đến đây."

Todd rời khỏi phòng, Lucas nói với người đàn ông: "Cảnh sát trưởng Turner, tôi không làm gì…"

"Im mồm lại." Turner nói. "Ở văn phòng này, mày chỉ được nói khi tao cho phép."

Mười giây sau, Todd quay lại cùng tên cảnh sát chuột chũi và cô ả kia. Turner nhìn Triste rồi hỏi: "Hắn làm gì cô?"

"Hắn nói chúng tôi sẽ uống bia và cùng xem HBO, thế mà khi tôi đi vào phòng hắn, hắn bắt đầu lột đồ của tôi. Hắn suýt lột hết quần áo tôi, tôi đã hét lên, may mà Todd xuất hiện đúng lúc." Cô ả

nói.

Tay cảnh sát trưởng nhìn Lucas và hỏi: “Có đúng thế không?” Lucas lắc đầu: “Không, không đúng.”

“Ý mày là con bé nói dối?” Turner hỏi.

“Đó là điều tôi muốn nói đấy.” Lucas đáp. “Hừ. Thế thì, Todd, có gì báo cáo không?”

“Bọn con đang ở ngoài Nhà nghỉ số 6, đi tuần như thông lệ; khi đang đi dọc theo vỉa hè ở đó thì con nghe tiếng Shirley… à, Triste… khóc lóc; cửa không khóa nên con đi vào trong và thấy cô ấy trần như nhộng, còn gã này đang sờ soạng cô ấy.”

Cảnh sát trưởng nhìn Lucas. “Đúng không?”

“Không. Cô ấy tự cởi đồ và bắt đầu hét lên.” Lucas nói. “Tôi không sờ soạng cô ấy, tôi đang đứng ở gần cửa còn cô kia ở bên kia căn phòng.”

“Vậy mày bảo Todd cũng nói dối ư?”

“Chính xác.”

Todd vả thẳng vào mặt Lucas, cú tát khiến anh mất thăng bằng, việc giữ cho đôi chân đứng vững khó khăn hơn anh tưởng do hai tay bị còng ra sau. Cú tát đau nhói nhưng chẳng gây tổn thương gì; nhưng cũng đủ để khiến anh nóng mắt.

Tay cảnh sát trưởng phồng má lên thở phù ra một tiếng và nói: “Nào, có vẻ chúng ta đang có một tình huống.” Ông ta quay sang Triste. “Cô bị quấy rối khá nặng nhỉ, cô gái?”

“Đúng vậy.” Ả nói. “Chuyện như này chưa bao giờ xảy ra. Tôi là một người đoan chính.”

Tay cảnh sát trưởng nhìn cô ả một lúc, rồi nói với Scott: “Đưa cô gái về phòng chờ đi. Cậu ở đó với cô ấy. Tôi và Todd sẽ thẩm vấn đối tượng ở đây.”

Khi họ đi khỏi, Cảnh sát trưởng hỏi Todd: “Mày kiểm tra danh tính gã này chưa?”

“Chưa ạ. Con đang định làm thì bố đến.”

“Được rồi, kiểm tra đi. Xem chúng ta tóm được ai.” “Tên tôi là

Lucas…" Lucas bắt đầu kể.

"Im đi." Tay cảnh sát trưởng nói.

Lucas mang một ví da cá sấu gập đôi trong túi quần trước, Todd lôi nó ra kiểm tra và nói: "Không có tiền mặt, không có gì ngoài vài thẻ tín dụng và một bằng lái xe cấp ở Minnesota. 'Lucas Davenport, Đại lộ Sông Mississippi, thành phố St. Paul.'"

"Được rồi, hãy xem xem chúng ta có gì ở Quý ngài Davenport đây." Tay cảnh sát trưởng nói. Ông ta quay qua một chiếc máy tính, bấm một nút, mở ra một trình duyệt, vào Google và gõ tên của Lucas. Có một tá bài báo và cả trăm lời đề cập, một số có kèm ảnh chụp. Tay cảnh sát trưởng đọc một lúc, bấm chuột lướt qua các bài báo, và rồi nói với Todd: "Ở đây nói anh Davenport là một nhà bảo trợ giàu có ở Minneapolis và St. Paul, kiếm tiền nhờ lĩnh vực phần mềm; chẳng nói gì đến việc quan hệ với trẻ vị thành niên. Có đúng sự thật không, anh Davenport?"

Lucas gật đầu. "Tôi đoán vậy." Một chuyên viên máy tính của FBI đã thực hiện vài điều chỉnh về tiểu sử của Lucas từ trước.

"Đoán vậy à? Hừ. Anh không biết chắc à?" Turner hỏi. Lucas nói: "Vâng, là tôi đó."

"Anh giàu đến độ không mang theo tiền mặt? Anh chỉ hươ cái thẻ Amex đen này trước mặt mọi người?"

"Tôi…"

"Bố biết không?" Todd nói. Hắn vươn tới và đập tay vào ngực của Lucas. "Đây rồi."

Hắn móc ra một chiếc ví da thứ hai từ túi ngực của Lucas, mở nó ra, và nói: "Ôi, bố ơi. Gã này giàu thật." Hắn kéo ra một xấp tiền một trăm đô, xòe ra như những quân bài. "Chỗ này phải đến… năm nghìn."

"Đó là bằng chứng." Tay cảnh sát trưởng nói. "Đưa đây nào." Todd đưa tiền cho tay cảnh sát trưởng và ông ta đút vào túi áo khoác, nhìn kỹ Lucas trong vài giây nữa, rồi nói với Todd:

"Tháo còng tay cho anh ta." Khi còng đã tháo, tay cảnh sát trưởng nói: "Ngồi xuống, anh Davenport. Tôi cần giải thích cho anh vài thực tế cuộc sống."

Thực tế của cuộc sống, tay cảnh sát trưởng nói, là rằng cả hai sĩ quan cảnh sát đều đã đeo máy quay phim gắn người, thứ mà ông ta gọi là Obama–cam, và rõ ràng là hai người đó đã bắt gặp Lucas và Triste trong nhà nghỉ. Ông ta nói rằng Triste có thể đã bị hủy hoại tinh thần sau những trải nghiệm của vụ tấn công tình dục trong đêm; hoặc, nếu không bị hủy hoại, thì ít nhất là bị tổn thương tâm lý. Sẽ cần sự chăm sóc tâm lý trong thời gian dài để chữa trị, và chăm sóc tâm lý trong thời gian dài không hề rẻ.

"Tôi có đủ bằng chứng để tống anh vào nhà tù liên bang, khoảng năm đến mười năm, nhưng điều đó sẽ chẳng mang lại chút tốt đẹp nào cho Triste, đúng không? Cô gái vẫn bị hủy hoại." Tay cảnh sát trưởng nói. "Ý tôi là, giữa anh và tôi, có lẽ tốt hơn là dành cho anh một thỏa thuận nho nhỏ. Tôi hiểu anh có thể bị lạc lối như thế nào, và thỉnh thoảng ai cũng muốn vui chơi với một cô nàng non tơ. Nhưng điều đó không quan trọng – con bé vẫn mới mười lăm tuổi. Anh trả tiền chăm sóc y tế cho con bé – nếu như những câu chuyện trên báo chí kia là đúng, anh sẽ chẳng thấy tiếc tiền đâu – và chúng ta quên đi mọi chuyện. Hoặc là, anh có thể phải bóc năm-đến-mười cuốn lịch."

Lucas không nói gì trong mười giây, mười lăm giây, rồi anh thốt lên: "Bọn chó má. Chúng mày dùng con bé kia để gài bẫy tao. Đó là điều đang xảy ra ở đây. Con bé chẳng cần số tiền đó. Tao cá là mày cho con bé làm trò này ba lần một tuần…"

Tay cảnh sát trưởng nói: "Todd? Giúp một tay nhé?"

Lần này Todd vung tay mạnh hơn, đánh trúng má Lucas bằng cả bàn tay, làm anh ngã ra khỏi ghế. Lucas bò một vòng bằng tay và đầu gối, lần này thì máu đầy miệng, anh nói: "Thôi nào, đừng đánh, đừng đánh nữa."

"Tôi không cưỡng lại được." Tay cảnh sát trưởng nói. "Khép tội tôi vào mấy thứ vi phạm công vụ. Tôi không chịu được sự phỉ báng đó. Bây giờ hãy ngồi lại vào ghế đi."

Lucas dậy ngồi lại vào ghế, cảm thấy máu trào lên chỗ má bị ăn đòn – một vết bầm nguyên hình bàn tay. Tay cảnh sát trưởng hỏi: "Anh tính sao? Anh muốn trả tiền hay anh muốn ra tòa? Tôi nói sự thật cho anh nghe, chúng tôi không quan tâm lắm đến dân miền Bắc ở đây đâu."

Lucas quệt tay vào miệng, vị tanh của máu trào lên. "Chúng ta đang nói đến đâu rồi nhỉ? Bao nhiêu?"

Tay cảnh sát trưởng ngẫm nghĩ một lúc rồi nói. “Dựa trên tính nghiêm trọng của hành vi, và dựa vào thực tế anh là một kẻ giàu có… hai mươi lăm nghìn. Nghe có ổn không?”

“Lạy Chúa, tôi làm gì có ngần đó ở đây. Tôi không mang theo séc trong mình…”

“Chúng ta làm như thế này. Anh đưa tôi cái thẻ American Express kia và chúng ta sẽ điền, ngay tại đây, một bản ghi trái phiếu, bảo lãnh tại ngoại cho anh. Chúng tôi cho anh tại ngoại với hai nghìn đô. Rồi anh về nhà và gửi cho chúng tôi một tờ chi phiếu. Nếu anh không gửi chi phiếu, chúng tôi sẽ sắp xếp phiên tòa cho anh và liên lạc với cảnh sát thành phố St. Paul để dẫn độ cái thân xác khốn khiếp của anh. Nếu tờ chi phiếu được gửi thì cho dù anh đã có một đêm tồi tệ ở Ô–Va, anh sẽ không bao giờ nghe thấy lời nào từ phía chúng tôi nữa.”

“Tôi gửi cho các anh tờ séc hai mươi nghìn đô? Các anh đã có năm nghìn đô tiền mặt rồi.”

“Và chiếc đồng hồ.” Todd nói. “Đó là một chiếc Rolex, tao luôn muốn có một chiếc. Đưa nó đây.”

“Đồng hồ thì không được. Vợ tôi tặng nó cho tôi, có khắc chữ ở mặt sau.”

“Cái đồng hồ.” Todd khăng khăng. Tay cảnh sát trưởng ngả người ra sau, mặt thích thú. “Đưa đây.” Todd nói. “Nếu không, thề có Chúa, tao sẽ tát vỡ mặt mày ra.”

“Các người phải trừ giá tiền chiếc đồng hồ ra khỏi số tiền kia, tôi sẽ mua một chiếc mới…” Lucas nói. Anh tháo đồng hồ ra và đưa cho Todd, hắn chiêm ngưỡng nó trong vài giây, rồi cất vào túi.

“Không, không. Tổng số tiền là ba mươi hai ngàn đô, bao gồm chiếc đồng hồ.” Viên cảnh sát trưởng nói, ngồi thẳng nói tiếp. “Anh sẽ để hai nghìn trong thẻ Amex kia, gửi cho chúng tôi hai mươi lăm nghìn và chúng tôi sẽ cầm tất cả.”

“Triste được bao nhiêu? Tao hi vọng cô ả nhận được chút gì đó từ bọn chó má chúng mày.”

Tay cảnh sát trưởng mỉm cười. “Triste ổn. Tốt hơn là làm việc ở McDonald với mùi khói và dầu mỡ ám đầy tóc.” Ông ta ngả người về phía bàn, các ngón tay đan lại với nhau. “Trông anh có vẻ là một người thạo đời, anh Davenport. Nếu anh mà mở miệng nói về

chuyện này, sẽ có hàng tít lớn đề Ông Davenport giao cấu với trẻ mười lăm tuổi và hàng tít nhỏ đề Xác nhận hành vi tham nhũng của nhân viên công vụ. Anh nghĩ dân tình sẽ quan tâm đến hàng tít nào? Anh nghĩ vợ anh sẽ quan tâm đến hàng tít nào khi Triste đứng dậy tại chỗ ngồi của nhân chứng và mọi người nhìn thấy cặp ngực ấy?"

Lucas nói: "Được rồi. Các người đã có năm nghìn trong túi, tôi sẽ nạp thêm hai nghìn nữa vào thẻ Amex, nhưng tôi chỉ gửi ông thêm hai mươi nghìn nữa. Thế thôi."

"Anh thích mặc cả với tôi phải không?" Tay cảnh sát trưởng hỏi với nụ cười rắn độc khi trước. "Bởi vì anh chẳng ở vị thế nào để..."

Cánh cửa văn phòng bật mở và tay cảnh sát vừa dẫn Triste đi chạy lại vào phòng. Mặt hắn nhễ nhại mồ hôi, và có thể là cả sự hối tiếc. Tay cảnh sát trưởng ngừng lại để nói: "Gì đấy...?"

Tay cảnh sát ngoái đầu lại nhìn ra phía sau, rồi một khẩu súng ngắn bán tự động màu xám đậm thò qua tai hắn, chĩa vào đầu Todd; tay cảnh sát loạng choạng lùi lại. Một người đàn ông trong bộ vét xanh lam với một bộ ria xám rộng xông vào và nói: "Todd, tôi không muốn phải nói với cậu đến hai lần, nhưng nếu cậu mà cử động tay về chỗ để súng của mình, tôi sẽ thổi bay bộ não của cậu ra khắp văn phòng của bố cậu đấy."

Viên cảnh sát trưởng lùi ra khỏi bàn, khuôn mặt hiện vẻ căng thẳng. Ông ta biết mình đã bị chiếu tướng, nhưng vẫn hỏi: "Mày là thằng nào? Mày là thằng chó chết nào?"

"Sĩ quan Cảnh sát Tư pháp Hoa Kỳ James Duffy, Khu Đông Missouri. Các người đã bị bắt. Chúng tôi có một danh sách kết tội dàààààài đây, chúng tôi sẽ đọc chúng cho các người khi chúng ta trên đường về St. Louis. Harry? Anh có muốn vào đây, còng tay mấy vị này không?"

Một người đàn ông khác len qua chỗ khẩu súng vẫn đang chĩa vào đầu Todd. Người thứ hai, tên là Harry, nói trực tiếp với Lucas: "Thực sự Turner không ngu ngốc đến độ cho tiền vào túi hắn, phải không?"

"Có, hắn ngu đến mức ấy đấy, còn Todd thì cho đồng hồ vào túi mình." Lucas nói. "Tôi muốn tháo cái dây nghe lén chết tiệt ra khỏi mình. Lưng tôi ngứa như lửa đốt vậy."

"Ngoài cái đấy ra thì anh ổn chứ?" Duffy hỏi.

“Ừ. Todd đánh tôi vài lần nhưng chưa bao giờ chạm vào đám dây. Chủ yếu là tôi lo rằng có ai đó thấy tôi xả đống tấm lót cốc margarita xuống bệ xí trong phòng gà trống thôi.”

Sĩ quan tư pháp thứ hai còng tay Todd ra sau lưng và rồi nói với tay Cảnh sát trưởng: “Đứng lên nào, ông Turner.” “Là Cảnh sát trưởng Turner…”

“Không còn nữa đâu.” Sĩ quan cảnh sát tư pháp nói.

Todd bắt đầu khóc, đôi vai rộng của hắn rung lên trong bộ đồng phục cảnh sát; hắn nhìn sang Lucas và nói: “Đồ khốn kiếp.”

“Là Sĩ quan Cảnh sát Tư pháp khốn kiếp, với anh là thế, Todd ạ.” Lucas đáp.

Cảnh sát Tư pháp St. Louis bắt giữ sáu người – tay cảnh sát trưởng, bốn tay sĩ quan cảnh sát và Shirley McDonald. Họ sẽ quay lại sau đó để tìm một thẩm phán bang.

Sau khi họ còng tay Shirley, cô ả bắt đầu mở miệng nói về việc bị ép buộc bởi cha con nhà Turner, và vẫn không ngừng lại khi họ đưa cô lên một xe công vụ liên bang và lái về phía Bắc. “Bọn nhà Turner chó chết đó bắt tôi làm vậy. Todd và Scott cũng bắt tôi thỏa mãn chúng nó bằng miệng. Hỏi chúng về điều đó đi. Tôi mới mười lăm tuổi…”

Mọi thứ tạo ra một cuộc ghi âm thú vị, và bởi vì các nhân viên Cảnh sát Tư pháp đã đọc cho cô ả về quyền lợi của mình đến sáu lần, nhưng cô ả vẫn nói, nên tất cả sẽ có giá trị trước tòa.

Trước khi vào xe, Lucas được xét nghiệm hơi thở, và kết quả là 0.01 BAC – bằng mức một người đàn ông tráng miệng bằng whiskey nửa tiếng trước khi xét nghiệm. Mà thực tế Lucas đã làm vậy. Mức này chứng tỏ không có chút suy giảm nhận thức nào, phòng trường hợp luật sư bào chữa có hỏi.

Vụ đánh án tại Cooter’s bắt đầu khi một thẩm phán liên bang góa vợ vướng phải cạm bẫy tương tự. Cha con Turner cho rằng lợi dụng quyền hạn thẩm phán của ông ta sẽ có lợi hơn là moi tiền. Họ đã lập một thỏa thuận: viên thẩm phán đồng ý cho chúng ba phán quyết, bất cứ phán quyết nào trong số đó có thể được coi là chính đáng, và sẽ không ai nói gì về vụ đi nhà nghỉ với gái trẻ. Ba phán quyết mà được dùng trong những vụ án doanh nghiệp phù hợp thì có thể có giá trị hàng triệu đô…

Nhưng chúng đã đánh giá sai vị thẩm phán. Ngay khi quay trở lại St. Louis, ông ấy đã liên lạc với công tố viên Liên bang và viết lời khai về vụ gài bẫy. Ông ấy thú nhận đã ở trong phòng một mình với một cô gái mà ông không biết bao nhiêu tuổi. Ông ấy nói rằng ông ấy đã nghĩ có thể cô ta đã mười chín hai mươi tuổi, nhưng không bào chữa gì thêm.

Hai ngày sau, văn phòng Cảnh sát Tư pháp St. Louis đã đi tìm kiếm một sĩ quan trông giàu có với một lý lịch tương đối ổn. Họ đã tìm thấy Lucas.

Năm người bị bắt giữ đi lên phía Bắc bằng xe công vụ liên bang, do hai sĩ quan cảnh sát tư pháp điều khiển và giám sát. Duffy, Phó Cảnh sát trưởng của Khu Đông Missouri, ngồi cùng Lucas, trong sự tiện nghi của chiếc xe Benz lớn.

“Chỉ phải mất một ngày để làm công việc giấy tờ, nhưng chúng tôi cần cậu quay lại để lấy các lời khai và các thủ tục cần thiết.” Duffy nói. “Chúng tôi lấy làm cảm kích rằng cậu đã xuống đây. Người của chúng tôi đã nhẵn mặt ở đây, bọn Turner kiểu gì cũng nhận ra họ. Dù sao thì cũng chẳng có ai trong chúng tôi có lớp vải ốp nội thất mượt mà như mấy tay giàu sụ thực sự các cậu có.”

“Chỉ là cái mã thôi mà.” Lucas nói. “Bên dưới cái mã đó, tôi cũng chỉ là một sĩ quan cảnh sát giản dị, không có gì ngoài ưa nhìn.”

Duffy khịt mũi và hỏi: “Lượng công việc của cậu thế nào?” “Tôi vẫn đang tìm.” Duffy biết về trường hợp của Lucas - một sĩ quan cảnh sát tư pháp làm việc tự do, gia nhập Cục Cảnh sát Tư pháp bằng ảnh hưởng chính trị thuần túy. Lucas được Michaela Bowden, ứng viên đảng Dân chủ cho vị trí Tổng thống Hoa Kỳ, thuê riêng để bảo vệ cho mình. Lucas đã giúp Bowden không bị tan xác tại Hội chợ Bang Iowa vào năm ngoái.

Anh đã làm cảnh sát tư pháp được ba tháng và trải qua kỳ huấn luyện ngắn hạn ở Arlington, Virginia, bên bờ kia sông Potomac đối diện với Washington D.C.; hầu hết những điều này không áp dụng với anh bởi vị thế đặc biệt của mình. Mặt khác, anh thực sự phải vục mặt vào núi giấy tờ.

“Cũng có mấy thứ thú vị ở đó, nhưng không hợp với sở thích của tôi.” Lucas nói với Duffy. “Tôi đang tìm thử thách. Thứ gì đó khác thường. Thứ gì đó mà tôi có thể bắt tay vào làm và làm ra tấm ra món.”

Duffy nói: “Hừm.” Ông ấy nhìn ra khung cảnh đồng quê ngoài cửa

sổ, ẩm ướt, xanh mướt, chìm trong bóng tối. Một lúc sau, ông ấy hỏi: "Cậu đã bao giờ nghe đến một gã tên là Garvin Poole chưa?"

"Tôi nghĩ là chưa." Lucas đáp.

"Chưa à? Thế thì để tôi kể về hắn."

"Poole? Marvin?"

"Garvin. Gar là một gã trai làng đến từ Tennessee[3]. Có lẽ hắn đã giết mười hoặc mười lăm người vô tội, bao gồm một bé gái sáu tuổi, vừa mới tuần trước và một cảnh sát bang Mississippi trước đấy một thời gian, còn bọn trong giới tội phạm bọn chúng thì Chúa mới biết là bao nhiêu." Duffy nói. "Hắn thông minh, dễ mến và đẹp mã. Hắn từng chơi ở một ban nhạc đồng quê khá được; nhưng hắn là một kẻ vô thần và vô lương tâm, chẳng có chút nào luôn. Hắn có những người bạn có thể giết cậu chỉ với giá bằng một cái bánh mặt trăng[4]. Vài người thì nghĩ rằng hắn đã chết, nhưng không. Hắn ở ngoài kia ẩn nấp và cười vào mặt chúng ta. Đúng, đúng là thế."

[3] Bản gốc: good ol' Tennessee boy, chỉ những thanh niên đậm chất thôn quê đến từ miền Nam Hoa Kỳ, những người này thích đi săn và sưu tập súng ống.

[4] Bánh mặt trăng (Moon pie) là một loại bánh giống kiểu Choco Pie, bao gồm hai lớp bánh mềm kẹp một lớp nhân kẹo dẻo, và bên ngoài có lớp phủ, hiện được sản xuất ở Chattanooga, Tennessee.

3

Margaret Trane, một nhân viên cảnh sát có thân hình chắc nịch, suýt thì va vào Lucas khi đang chạy ra ngoài tòa văn phòng liên bang trong lúc vội vã. Cô tóm lấy ve áo khoác của anh và nói: "Chúa ơi, Davenport." Cùng lúc khi Lucas nắm lấy đôi vai cô, giữ cô đứng thẳng và nói: "Bình tĩnh nào, Maggie."

Cả hai đều lùi lại và cô nói: "Chào anh. Lâu rồi nhỉ. Có phải cô gái ở Missouri còn quá trẻ như họ nói?"

"Cô ả trẻ đấy, nói là mười lăm tuổi." Lucas nói. "Hơi kinh khủng, cô hiểu ý tôi chứ?"

"Tôi hiểu." Trane nói. Cô mỉm cười với anh – cả hai người họ luôn hòa hợp, kể cả khi Lucas là điều tra viên hàng đầu về tội phạm bạo lực của Minneapolis và cô thì mắc kẹt với các cuộc điều tra tại phân khu cảnh sát. Cả hai đều đã chuyển công tác, Trane thì về Phòng Điều tra Án mạng Minneapolis, còn Lucas về Cục Trấn áp tội phạm Minnesota và rồi là Cục Cảnh sát Tư pháp Hoa Kỳ. "Tôi nghe nói nhiều chuyện trở nên căng thẳng hơn ở văn phòng cảnh sát tư pháp."

"À, cũng bình thường thôi. Rồi cuối cùng mọi thứ sẽ được giải quyết thôi." Lucas nói.

"Anh có Bowden đứng đằng sau và bà ấy sẽ thành Tổng thống. Anh nên tận dụng."

"Tôi cố gắng không dựa dẫm vào điều đó quá nhiều." Lucas nói. "Nhưng… ừ."

"Nếu anh muốn nói chuyện với những cảnh sát thật sự, hãy ghé qua Phòng Điều tra Án mạng. Rất vui được đón tiếp anh."

Họ tán gẫu thêm một lát, về gia đình con cái, rồi Trane nói cô phải

đi, cô có một cuộc họp qua điện thoại về một gã gây án ở cả Minneapolis và Denver. Cô bước đi khỏi đó còn Lucas thì vào tòa văn phòng liên bang.

Cuộc nói chuyện với Trane làm anh vui lên. Do cái cách anh được bổ nhiệm vào Cục Cảnh sát Tư pháp nên anh không phải là người nổi tiếng nhất ở nơi này. Anh nhảy vào từ trên cao, một sĩ quan Cảnh sát Tư pháp Hoa Kỳ ngồi ở văn phòng tại Minneapolis nhưng làm việc độc lập và không nhận lệnh từ bất cứ ai ở Minneapolis, dù đôi khi anh nhận được những lời đề nghị. Liên lạc trực tiếp nhất của anh là với một vị quan chức của cục ở Washington tên là Russell Forte. Anh và Forte chỉ gặp nhau rất ngắn ngủi, và đã từng cùng nhau ăn trưa, và Lucas có ấn tượng rằng Forte là kiểu công chức tuyệt nhất: hiệu quả, gắn kết, quan tâm đến kết quả hơn là phương thức hay phong cách.

Cho đến giờ, họ làm việc ăn ý với nhau.

Lucas có một văn phòng ở tầng bốn tại tòa văn phòng liên bang trông có–vẻ–hiện–đại của Minneapolis, dưới hành lang từ phía phòng cảnh sát tư pháp của Khu Minnesota và văn phòng các sĩ quan cảnh sát tư pháp khác. Sự sắp xếp này khá phức tạp và là một nguồn cơn ác cảm từ phía một số sĩ quan.

Ở Cục Cảnh sát Tư pháp có chín mươi tư khu tư pháp liên bang; ở mỗi phòng có một sĩ quan cảnh sát tư pháp được bổ nhiệm trực tiếp vào vị trí cao nhất. Họ, cũng như các thẩm phán liên bang, được tiến cử bởi Tổng thống, thường là theo gợi ý của một Thượng Nghị sĩ, và được phê chuẩn bởi Hạ viện. Dưới họ là các sĩ quan công vụ, bao gồm cảnh sát trưởng tư pháp; dưới người này, là các giám thị cảnh sát tư pháp; và dưới nữa, là các sĩ quan cảnh sát tư pháp thông thường.

Lucas đứng ngoài cái tôn ti trật tự quan liêu thông thường đó; và một vài người ở văn phòng Minneapolis nghĩ anh có thể là gián điệp. Gián điệp cho ai, thì anh không biết, nhưng tin đồn là như vậy.

Thêm nữa, còn có văn phòng riêng của Lucas, mà khi trước, cho tới gần đây, là một phòng kho không cửa sổ. Dù vậy, nó vẫn riêng tư. Sự bực bội của đồng nghiệp ở sở càng trở nên trầm trọng hơn với một thực tế là anh không phải chịu đựng những khắc nghiệt quan liêu như các sĩ quan khác, những giờ giấc làm việc tệ hại, những đầu việc nhảm nhí. Anh không dưới quyền ai ở đây, cũng không phải áp giải tù nhân.

Trên hết, bản thân anh vốn giàu có và đi làm bằng một chiếc xe thể thao đa dụng hiệu Mercedes–Benz hoặc một chiếc Porsche 911. Một thẩm phán liên bang mà anh quen đã gợi ý anh dùng một mẫu xe phổ thông, hàng nội địa, trông sẽ kín đáo hơn, cho đến khi anh trở nên quen thuộc hơn trong cục.

Lucas nói: "Mặc xác họ, quan tâm làm gì cho mệt."

Vị thẩm phán nói: "Chưa biết ai là người bị mặc xác đâu, con trai ạ."

Sự khó chịu không chỉ giới hạn trong mối quan hệ với các sĩ quan khác: Lucas đã muốn có một danh hiệu tốt sau khi rời Cục Trấn áp Tội phạm và đã nắm lấy ngay cơ hội đầu tiên mà anh có. Anh thực sự không để tâm lắm về sự cô lập tạm thời – anh nghĩ rằng điều đó sẽ dần dần biến mất theo thời gian – nhưng chính anh cũng ngạc nhiên với cảm giác rằng mình đang trượt khỏi quỹ đạo một cách trầm trọng.

Kể từ ngày đầu tiên làm cảnh sát ở Minneapolis, anh đã bắt tay vào việc hiểu thấu môi trường xung quanh mình. Cuối cùng anh nắm bắt được khu vực Minneapolis – St. Paul và danh sách đen ở khu vực này. Nếu ai đó nói với anh rằng một gã X chưa rõ danh tính đã ra tay sát hại một gã Y đã biết danh tính, thì thường anh sẽ biết một gã Z mà anh có thể hỏi chuyện, để bắt đầu điều tra từ đó.

Điều đó không tuyệt đối đúng, nhưng đủ đúng để mang đến cho anh một tỉ lệ phá án mà không ai ở sở có thể đạt được.

Khi anh chuyển đến Cục Trấn áp Tội phạm, một cơ quan cấp tiểu bang, anh đã phải vật lộn để có được sự thích nghi tương tự; nhưng lần này, là trên toàn bộ tiểu bang Minnesota. Anh không bao giờ cảm thấy thoải mái với vùng tiểu bang như hồi làm với khu vực thành phố, nhưng anh đã xoay sở được. Qua đó, anh đã phát triển một cơ sở dữ liệu của những tay chỉ điểm trong giới giang hồ mà từ họ, anh có thể thu thập được nhiều thông tin. Anh gọi điện, chúng sẽ đáp lời; nếu chúng có rắc rối riêng, Lucas sẽ có đôi lời với thẩm phán, miễn rằng đó chỉ là những rắc rối nho nhỏ.

Với sự giúp đỡ của các đặc vụ khác, cuối cùng anh lập lên một danh sách những kẻ chỉ điểm với ít nhất vài cái tên ở mỗi hạt của bang Minnesota; đối với các thành phố lớn, như Duluth hay Rochester, anh có cả một bản điểm danh đầy đủ. Trong cơ sở dữ liệu Lucas thêm vào vài chục cảnh sát tạo nên một mạng lưới những mối quan hệ cá nhân đủ chặt chẽ để anh có thể xin giúp đỡ

vào bất cứ lúc nào và ở bất cứ nơi nào trong tiểu bang.

Kể cả ở vị trí mới là sĩ quan cảnh sát tư pháp, anh vẫn nhận được những cuộc gọi của các đặc vụ Cục Trấn áp Tội phạm muốn được vào xem cơ sở dữ liệu của anh: "Anh biết người nào ở Alexandria có thông tin về kẹo[1] được vận chuyển qua đây từ Canada không?"

[1] Từ gốc: Chicle, trong tiếng Tây Ban Nha, đây là một chất để làm kẹo cao su, nhưng đồng thời cũng có nghĩa là heroin.

Ở Cục Cảnh sát Tư pháp thì lại không áp dụng cách đó được. Thẩm quyền của anh là cả Hợp chúng quốc Hoa Kỳ, bao gồm nhiều lãnh thổ. Không tài nào hiểu thấu đáo được, bằng bất cứ cách thức thực tế nào: anh đã rơi vào một bãi lầy. Anh có thể gọi giúp đỡ từ Cục Điều tra Liên bang FBI, từ Lực lượng Chống ma túy DEA, từ Tuần tra Biên giới, tất cả các cơ quan có tên viết tắt bằng các chữ cái đang thực thi luật pháp của quốc gia, nhưng anh không biết cụ thể phải gặp ai. Anh không thể trông chờ vào họ – họ chỉ là những tiếng nói từ phía đầu dây bên kia của một cú điện thoại di động, và sẽ chạy quanh để giúp đỡ anh nếu họ rảnh. Anh không biết ai là kẻ xấu, hay ai là kẻ xấu nhất.

Anh, như Weather - vợ anh, đã nói, đang ở ngoài kia trong sự cô đơn.

Và anh không hiểu chữ "ngoài kia".

Hal Oder, sĩ quan cảnh sát tư pháp của khu, ngứa mắt với cái vị thế độc lập của Lucas. Lucas không nhận lệnh hay phân công từ Oder; còn với Oder, trông anh như là một mối đe dọa trong công việc. Điều đó không dịu đi, dù Lucas đã nói rõ rằng anh không quan tâm chút nào đến công việc của Oder.

"Tôi ghét đống hổ lốn mà ông phải chịu đựng." Lucas nói với ông ta. "Tôi sẽ không làm đâu. Tôi sẽ nghỉ việc trước. Những gì tôi muốn là đi săn. Những trò quan liêu vớ vẩn là lí do tại sao tôi bỏ việc ở Trấn áp Tội phạm."

"Chỉ đi săn?" "Đúng vậy."

"Nếu anh làm hỏng chuyện và dính kỉ luật, điều đó sẽ làm cho văn phòng này bị liên lụy." Oder nói.

"Có thể tôi làm hỏng, nhưng nếu vậy, tôi sẽ nói rõ rằng không có liên quan gì đến ông và văn phòng của ông, rằng người của tôi đang ở Washington, không phải ở Minnesota." Lucas nói.

“Ai là người liên lạc của anh ở Washington?” “Russell Forte.” Lucas nói.

“Tôi không biết hắn.” Oder nói. “Anh có chắc hắn sẽ vui vẻ nhận trách nhiệm nếu anh làm hỏng chuyện chứ?”

“Thì, anh ta là một quan chức. Ông biết rõ hơn tôi về khả năng liệu anh ta có nhận lỗi hay không.”

Oder đang gõ bút chì lên một cuốn sổ ghi chép. Ông ta ngẫm nghĩ về lời của Lucas rồi nói: “Lucas này, tôi biết chuyện gì đã xảy ra khi anh thôi việc ở bên Trấn áp Tội phạm, và tôi cũng cập nhật về chuyện xảy ra ở Iowa. Anh cứu mạng bà Bowden và anh nhận được khen thưởng nhờ chiến công đó. Theo như tình hình hiện nay thì bà ấy sẽ trở thành Tổng thống và tôi không muốn cãi nhau với một người bạn của Bowden. Nhưng tôi cảm thấy mình bị mắc kẹt ở giữa. Tôi không muốn bị khiển trách bởi những chuyện không phải do tôi làm. Nhưng khi anh mắc sai lầm, và anh sẽ thế, bởi đó là điều không thể tránh khỏi trong công việc, thì tôi sẽ phải nhận trách nhiệm. Tôi ghét điều đó.”

“Tôi sẽ không trở thành vấn đề.” Lucas hứa. “Ông sẽ gần như không bao giờ thấy tôi ở quanh chỗ này.”

Oder có vẻ như đã chấp nhận điều đó; nhưng, theo kiểu của các quan chức, ông ta để cho mọi người biết rằng Davenport không thực sự là một trong số chúng ta.

Trong một cố gắng để xoa dịu tình hình hơn nữa, Lucas đã thân thiện đề nghị hợp tác trong những tình huống phát sinh do văn phòng Cảnh sát Tư pháp Minnesota luôn thiếu nhân lực. Và đó là lí do tại sao anh bị chú ý như một gã giàu có ở Missouri.

Lucas và một sĩ quan khác cũng đã truy đuổi một gã biển thủ tiền quỹ, kẻ đã phớt lờ lệnh triệu tập của tòa liên bang Minneapolis rồi lập một danh tính mới và kiếm một ngôi nhà mới ở Idaho. Tuy nhiên sau đó, Lucas và đồng sự đã thu hồi được một lượng tiền biển thủ từ một két ký gửi an toàn ở Idaho. Cái kết đó làm cho tất cả mọi người đều vui vẻ.

Với cơ sở dữ liệu Minnesota của mình, anh giúp xác định vị trí một gã nhà quê lỗ mãng, một kẻ khinh thường luật pháp liên bang về động vật hoang dã; hắn đã quyết định tiêu diệt chó sói và đại bàng ở trong những khu hắn thích. Hắn bị Cục Cá và Động vật hoang dã Hoa Kỳ tóm, nhưng đã chịu mất hai nghìn năm trăm đô tiền phạt thay vì xuất hiện tại phiên xét xử của tòa án liên bang.

Hắn "nổ" với các bạn mình rằng bọn đặc vụ liên bang muốn tóm được hắn thì phải bước qua xác hắn; chừng nào khẩu súng trường còn trong tay, hắn sẵn sàng tặng một viên kẹo đồng cho đám công tố viên Hoa Kỳ. Không lâu sau, Lucas và hai sĩ quan khác đã lôi cổ hắn ra khỏi một quán rượu ở Grand Marais, khi miệng vẫn đang khóc lóc nói về những quyền lợi của mình.

Đó là những vụ bắt giữ hay ho… nhưng chưa phải thứ mà Lucas đang tìm kiếm.

Cho tới giờ, anh đã làm việc mẫn cán đến mức mà anh và Carl Meadows, Phó Cảnh sát trưởng Tư pháp, bắt đầu thi thoảng ăn trưa cùng nhau.

Một ngày sau khi quay trở lại từ St. Louis, một ngày thứ Hai mùa thu trong trẻo và mát lành ở Minneapolis, anh cùng Meadows đi bộ và mua xúc xích ở các xe bán đồ ăn nhanh trên Đại lộ Số 2. Lucas kể với ông ấy về vụ đánh án ở Missouri.

"Mọi thứ đều tốt." Meadows nói, khi Lucas kể xong. "Nhưng anh đã tìm thấy thứ gì khác để bắt tay vào chưa? Anh đã ngồi không được một thời gian rồi."

"Tôi biết, nhưng có thể giờ tôi có thứ gì đó rồi." Lucas nói. "Ông đã từng nghe đến một gã tên là Garvin Poole?"

Meadows cau mày và nhìn xuống cây xúc xích của mình, như thể nó đang giữ câu trả lời. "Cái tên đó nghe quen đấy, lâu rồi, nhưng tôi không nhớ là khi nào. Một gã người miền Nam? Có phải hắn ở trong danh sách Mười lăm tội phạm truy nã hàng đầu của chúng ta một thời gian?"

"Đúng vậy. Mọi thứ tôi biết đều từ buổi nói chuyện với

Jim Duffy ở St. Louis và những gì tôi lôi ra được từ những ghi chép trên mạng trong sáng nay. Poole là một tên cướp có vũ trang kiểu cũ ở vùng Đông Nam – Georgia, Nam Carolina, Alabama, Mississippi, Bắc Florida. Hắn sinh ra ở Tennessee, nhưng không hoạt động nhiều ở đó, ít nhất là không như vậy sau khi hắn ngồi tù bốn năm ở Tennessee. Năm năm trước hắn biến mất. Người ta lờ mờ nhận ra và nghi vấn hắn xuất hiện trong một vụ cướp xe chở tiền bọc thép ở Chattanooga, tuy nhiên chưa đủ căn cứ chắc chắn; và sau đó thì không có gì nữa. Rất nhiều đồng phạm của hắn đã bị bắt và thẩm vấn, nhưng tất cả đều đồng tình rằng hắn đã biến mất. Biến đi đâu thì càng không ai biết. Nhiều người nghĩ hắn đã chết. Và rồi, mười ngày trước, một nhà kiểm tiền ma túy ở

Biloxi bị đột kích. Những tên trộm đã giết năm người, bao gồm một bé gái sáu tuổi."

"Ừ, Chúa ơi, tôi có nghe chuyện đó. Tởm thật." Meadows nói. "Dường như một trong số các nạn nhân đã bắn trả một phát trước khi bị giết." Lucas nói. "Nhân viên khám nghiệm hiện trường tìm thấy vài giọt máu, truy theo ngân hàng dữ liệu ADN và tìm được một kết quả khớp – họ nghĩ đó là Poole."

"Nghĩ? Đáng lẽ ra xét nghiệm ADN phải chắc chắn." Meadows nói.

"Lần này thì không." Lucas nói. "Kết quả ADN khớp đến từ vụ cướp xe chở tiền ở Chattanooga. Chiếc xe tải có những máy ghi hình lắp bên trong mà bọn cướp không lấy được. Đoạn phim cho thấy một tên cướp trong số chúng bị va cánh tay vào khung cửa xe khi hắn trèo ra với một túi tiền. Họ tìm được vài mảng da từ khung cửa và chạy xét nghiệm ADN. Họ không thu được kết quả khớp, nhưng tin rằng đó là Poole nhờ vào các căn cứ về chiều cao, hình thể và phương thức thực hiện vụ cướp. Hắn che mặt và đeo găng tay nên không có dấu tay, không có nhân dạng xác định. Cả hai lái xe đều bị bắn đến chết với súng ngắn cỡ đạn .40, như cách năm người ở Biloxi bị giết. Poole thích những khẩu Glock dùng đạn .40"

"Cùng loại mà chúng ta được biên chế."

"Vâng. Thực ra thì, các ông thôi." Lucas mang khẩu .45 của riêng mình, như thế là vi phạm quy định, nhưng chẳng có ai rảnh mà đi bóc mẽ anh về chuyện đó.

"Có lệnh tòa liên bang nào về hắn không?" Meadows hỏi. "Vài cái từ lâu, nhưng còn dùng được. Chín năm trước, hắn và một gã tên là Charles Trevino cướp một xe chở thư ngoài St. Petersburg." Lucas nói. "Chiếc xe đang chở một đống túi thư có đăng ký sau một hội nghị các nhà sưu tập tem. Trevino bị bắt sau đó một năm khi hắn cố gắng bán đi một số tem. Hắn khai Poole là đồng phạm, và rằng có một gã thứ ba nữa, mà hắn không quen biết, là người thực hiện việc nghiên cứu và sắp đặt. Công tố viên đã trình lên một bản cáo trạng về Poole và một lệnh tòa được đưa ra, nhưng kể từ đó chưa ai tóm được hắn."

"Nghe như là một kẻ thông minh làm việc với những kẻ thông minh khác, nếu chúng phát hiện ra được một chiếc xe thư riêng biệt chở đầy tem cổ." Meadows nói.

"Dường như hắn là kẻ thông minh, bên cạnh hình tượng kẻ–giết–

người–máu–lạnh." Lucas nói. "Điều đó thôi thúc tôi làm vụ này và trừng trị hắn. Điều đó và chuyện bé gái."

"Cậu có một đứa con gái, phải không?" Meadows hỏi.

"Ba đứa." Lucas nói. "Một đã vào đại học, một chuẩn bị vào, một đứa năm tuổi và tôi còn một cậu con trai nữa."

"Ừ. Có sự thay đổi về hướng điều tra." Meadows nói. "Cậu có nghe chuyện cô Sandy Park bị một gã đi xe đạp tông trúng?" Sandra Park là một sĩ quan cảnh sát tư pháp khác. Lucas có gật đầu chào cô ấy ở hành lang.

"Gì cơ? Một chiếc xe đạp?"

"Ừ. Thằng khốn ngồi trên một trong những chiếc xe đạp leo núi lốp to, lao từ trên đồi xuống, phi qua một biển báo dừng lại. Sandy đang đi bộ và bị va chạm từ phía bên hông. Dù sao thì, cô ấy không bị đau nặng, nhưng một mắt cá chân và đầu gối bị chấn thương. Cô ấy sẽ không thể đi lại trong vài tuần. Tuy nhiên cô ấy thông thạo máy tính. Nếu cậu cần hỗ trợ thì cô ấy biết mọi hệ thống máy tính của cảnh sát từ trong ra ngoài. Tôi có thể bảo cô ấy ưu tiên các câu hỏi của cậu… nếu cậu cần." Meadows nói.

"Xin cảm ơn." Lucas nói. "Tôi sẽ nói chuyện với cô ấy chiều nay."

"Tôi sẽ đánh tiếng cô ấy trước."

Lucas nói chuyện với Park và thấy mình rũ bớt được thêm chút khó khăn trắc trở. Lucas nhờ Park làm công việc thư ký, nhưng không phải vì cô là phụ nữ, mà bởi vì Lucas không biết cách làm, cô có kinh nghiệm mà anh không có, và cô đang làm việc khi bị thương, và bởi vì vân vân và vân vân.

Khó khăn được xoa dịu, Lucas yêu cầu cô vét hết mọi thứ có thể tìm thấy về Poole trong các hệ thống máy tính liên bang. Park nói cô sẽ thực hiện, và sẽ có một chồng giấy và một USB đầy dữ liệu vào ngày hôm sau.

Tối hôm đó, Lucas kể với Weather về Poole.

"Hắn là một tên bất lương kiểu cũ. Súng đạn và cướp có vũ trang, xe chở tiền và ngân hàng hoặc bất cứ nơi nào có tiền mặt – hắn thích tiền mặt. Hắn từng cướp phòng vé của một buổi trình diễn nhạc đồng quê một lần. Không hề do dự gì khi ra tay sát hại người khác. Không làm gì liên quan đến công nghệ cao."

Anh kể cho cô nghe về cô bé bị giết ở Biloxi, cô lắc đầu: "Thật dã man."

"Ừ." Cả hai đều nhìn về phía cô con gái Gabrielle, đang ngồi ở chiếc ghế trong góc và đọc cuốn sách tập đọc với sự tập trung cao độ, không chú ý đến bố mẹ.

"Anh có thể đi xa thành phố một thời gian." Weather nói. Cả hai đang ngồi trên chiếc ghế sôpha ở phòng trước, đầu cô tựa vai anh. Weather là một người phụ nữ dáng người thấp, một nhà phẫu thuật thẩm mỹ. Xinh đẹp, với đôi mắt đẹp và chiếc mũi mà cô thì tưởng là quá to trong khi Lucas nghĩ rằng nó ấn tượng.

"Có thể thế – không lâu hơn so với thời gian anh phải dành ra, nhưng có thể là vài tuần. Anh không nghĩ là mất đến một tháng. Có thể anh sẽ lái xe, thay vì đi máy bay." Lucas nói. Anh đứng dậy và đi đi lại lại trong phòng khách, nhìn vào những cuốn sách, đặt chúng xuống, nghĩ về điều đó.

"Nhưng đó không phải là nơi quen thuộc đối với anh." Cô nói. "Miền Nam khác ở đây rất nhiều."

"Anh biết."

"Anh nghĩ vụ này thực sự đáng dấn thân à?" Cô hỏi.

"Một gã đủ xấu xa… quá đủ để anh dấn thân. Poole là kẻ xấu, và chưa có ai động được đến hắn." "Một thử thách." Cô nói.

"Chính xác."

Weather nói: "Em không thích chuyện anh phiêu lưu quá nhiều, nhưng còn hơn là anh ngồi lê la quanh đây, ủ ê. Nhàn cư vi bất thiện mà."

Lucas gật đầu: "Anh sẽ thành như vậy nếu anh không làm công việc mà anh nên làm."

"Đi săn." "Đúng vậy."

Sáng hôm sau, Lucas gọi điện cho Russell Forte để kể về những gì mà anh đang lên kế hoạch thực hiện. Forte làm việc ở Bộ chỉ huy Cục Cảnh sát Tư pháp ở Virginia, ở bờ bên kia sông Potomac, đối diện Washington D.C.

"Tôi nhớ cái tên Poole." Forte nói. "Hắn ở trong Danh sách Mười

lăm tội phạm truy nã hàng đầu của chúng ta trong một thời gian dài. Chúng tôi để hắn chìm đi vì không có manh mối. Nếu anh tìm được hắn, đó sẽ là một thành tích đáng tự hào cho anh và cho tất cả chúng ta. Đừng cố gắng tự mình hạ hắn. Hắn là một tên giết người. Ngay khi có được manh mối đầu tiên, hãy gọi cho tôi và chúng tôi sẽ bố trí một nhóm từ Đội Đặc nhiệm cho anh."

"Tôi sẽ làm thế." Lucas nói.

Sau đó, ở văn phòng liên bang, anh thấy Park đứng bên cạnh máy in, đặt thứ gì đó giống một chồng giấy vào giữa hai tờ bìa cứng. "Còn nữa." Cô nói. "Cho đến giờ thì đây là những thứ hay ho. Tôi đọc qua chúng trong lúc đang đào bới, và Lucas ạ, tôi sẽ kể cho anh rằng Poole khi xưa là một đứa trẻ xấu tính, và hắn chẳng hề thay đổi. Bố hắn thi thoảng làm việc cho bang Tennessee, những công việc cấp thấp khác nhau, nhưng ông ta cũng là một gã bất lương hạng xoàng. Bị bắt vì phe vé, một lần vì bán giấy phép lái xe ra ngoài Sở Quản lý Cơ giới – nơi ông ta làm việc, nhưng được tha bổng khỏi tội danh đó và được lấy lại công việc. Bị bắt vài lần do buôn bán hàng ăn trộm, nhưng chưa bao giờ bị kết tội. Em gái của hắn được cho là đã một lần chôm cả một xe chở đầy lốp đua, nhưng những lời kết tội được hủy bỏ, không thấy ghi vì sao. Garvin đi lên từ nền tảng đó, nhưng không phải nền tảng của một gia đình tử tế."

"Bố mẹ hắn còn sống chứ?" Lucas hỏi.

"Chịu, nhưng tôi nghĩ là có. Poole mới bốn mươi hai tuổi, nếu hắn còn chưa chết." Park nói. "Tôi có thể tìm ra."

"Cô làm đi và in tất cả ra." Lucas nói. "Nếu có gì về bố mẹ hoặc anh chị em, tôi muốn thông tin đó. Các hồ sơ về bạn bè, bạn gái, mọi thứ."

Park vuốt ve chiếc máy in Xerox: "Tôi sẽ làm, miễn là cái máy này không lăn đùng ra hỏng."

Khi Park hoàn thành công việc, cô đưa Lucas vài chồng giấy phải nặng đến gần năm cân. Lucas mang về nhà và chui vào phòng làm việc của mình để đọc.

Đầu tiên là những bức ảnh hiện trường vụ án ở Biloxi. Lucas đã xem hàng nghìn bức ảnh hiện trường vụ án trong suốt sự nghiệp của mình, và những bức này chẳng là gì so với những thứ tệ nhất. Cả năm nạn nhân đều bị bắn vào đầu và chết ngay lập tức. Một trong số đó, đứa bé gái, nhìn giống như một con búp bê đồ chơi

bằng nhựa, nằm xòe tay chân trên nền bê tông, mặt ngửa lên trời, trên trán có một lỗ đạn trông như con mắt thứ ba. Cô bé mặc váy trắng thêu ren, che quá đầu gối. Lucas đã xem rất nhiều ảnh chụp trẻ con chết: anh liếc nhanh vào bức ảnh, rồi chuyển sang bức kế tiếp.

Thế nhưng…

Anh cứ quay lại bức ảnh đó. Cô bé có mối quan hệ về di truyền với một trong số các nạn nhân còn lại trong nhà kiểm tiền, một người đàn ông cao tuổi hơn nhiều – phân tích ADN cho thấy cô bé là cháu gái của người này. Người ông có thể là một tên khốn buôn ma túy, nhưng cô bé thì không. Trong bức ảnh, cô bé nằm ngửa, đôi mắt khép nửa. Chúng vẫn ánh lên vẻ ngây thơ và nỗi ngạc nhiên rằng sao cuộc sống của chúng kết thúc sớm vậy.

Bộ váy cũng có đóng góp điều gì đó. Nó nhắc Lucas nhớ tới những bộ váy của các học sinh trường Dòng, những bé gái đi Rước lễ Lần đầu. Các nhân viên hiện trường tìm thấy một vết máu trên bộ váy, tại vị trí mà ai đó, hẳn là một trong những tên sát nhân, đã xé một miếng, có thể là dùng làm băng cứu thương.

Cô bé trên sàn nhà bắt đầu tác động đến anh. Anh gọi điện xuống Biloxi, thấy rằng không có ai đến nhận những cái xác. “Chúng tôi không thực sự mong đợi rằng ai đó sẽ xuất hiện và nói: Vâng, tôi quen biết mấy người buôn ma túy kia, chúng tôi muốn dành cho họ một buổi tang lễ tử tế tại nhà thờ.”

Giờ Lucas bắt đầu cảm thấy thứ gì đó như một dấu hiệu riêng: hiểu tâm lý kẻ đã giết chết cô bé này. Hắn không nhất thiết phải làm thế, nhưng hắn vẫn làm. Tại sao? Có thể là tính hiệu quả đơn giản, có thể là cô bé đã thấy mặt hắn và sẽ có khả năng nhận diện được hắn, cũng có thể bởi tay súng ấy hoặc những tay súng ấy chỉ đơn giản là thích giết người.

Cùng lúc, mặc cho những tia sáng giận dữ đang lớn dần lên, một dòng suy nghĩ theo thói quen nghiệp vụ cảnh sát phá ngang dòng cảm xúc của anh. Lucas nghĩ, bắn giỏi lắm. Kẻ giết người, dù là Poole hay ai khác, là một tay chuyên nghiệp – hiệu quả, gọn ghẽ, được rèn luyện tốt, tàn nhẫn.

Lucas gạt những bức ảnh sang bên, trừ tấm hình của cô bé. Anh ngả lưng trên ghế ở bàn làm việc, nhìn nó trong một hai phút nữa, rồi lia nó vào tập ảnh. Những bức ảnh và các báo cáo điều tra chẳng cho anh biết thêm gì nhiều, có thể bởi vì chẳng có nhiều

thứ để kể, ngoài những gì anh có thể tự mình nhìn thấy.

Văn phòng Điều tra bang Mississippi (MBI) đã xử lý phần lớn khối lượng công việc một cách khá chuyên nghiệp. Khi Lucas đọc xong các báo cáo, anh gọi cho người đặc vụ MBI đã ký chúng. Mất vài phút để được chuyển tiếp qua hệ thống điện thoại của MBI, rồi Elroy Martin nhấc máy và nói: "Tôi Martin đây."

Lucas tự giới thiệu mình và nói: "Tôi đang xem xét vụ này bởi vì tình trạng đào tẩu cấp liên bang của hắn. Tôi đã có mọi báo cáo của anh, trừ phi nếu có gì mới từ ngày hôm qua."

"Không có gì thêm đâu." Martin nói. "Thế anh nghĩ sao?"

"Nếu anh có thể tìm thấy Poole, dấu vết ADN sẽ vạch tội hắn. Tôi lạc quan về điều đó. Vấn đề là làm thế nào để tìm được hắn. Người ta đã săn lùng hắn trong nhiều năm. Những người tốt. Những người biết họ đang làm gì."

"Ghi chép của anh nói rằng anh không nghĩ hắn ta thực hiện vụ Biloxi một mình."

"Đúng vậy. Chúng tôi không biết có bao nhiêu đồng phạm, nhưng tôi không tin là có ít hơn hai hoặc ba tên. Năm người chết bị giết bởi hai khẩu súng khác nhau, đều cỡ đạn .40. Tất cả đầu đạn và vỏ đạn đều từ cùng một lô, và đều được nạp lại thuốc súng. Có thể là hai tay súng chia nhau dùng một lô đạn, nhưng, anh biết đấy..."

"Có thể không."

"Ừ. Có thể là không. Ai thực hiện vụ này phải tìm ra được nhà kiểm tiền ma túy đó – phải như vậy – và chúng tôi không nghĩ rằng đó là Poole. Chúng tôi cho rằng đó có thể là một kẻ biết về nhà kiểm tiền từ những mối quan hệ trong đường dây ma túy, có thể bởi vì hắn sống quanh đây, ở Biloxi." Martin nói. "Có thể đó là một gã chỉ điểm chuyên nghiệp, một gã sắp xếp kế hoạch. Một tay tham mưu. Chúng tôi biết hắn đã dùng một tay tham mưu trong vụ cướp tem thư trước đó. Chúng tôi không nghĩ Poole sẽ mó tay vào bất cứ thứ gì ở nơi mà hắn sống, bởi vì hắn biết là chúng tôi nắm rất rõ khu vực đó. Chúng tôi nghĩ hắn tham gia với vai trò tay súng. Tuy vậy, chúng tôi không biết được ai là kẻ chỉ điểm."

"Có thể là một kẻ trong băng đảng muốn phần chia của hắn được nhiều hơn?"

"Chúng tôi cũng đã bàn về điều đó nhưng nếu thế thì cần gì phải

lôi Poole vào? Thứ ma túy ở Biloxi đó đi vào thông qua một băng đảng Honduras, một đường dây hoạt động chuyên nghiệp thực thụ." Martin nói. "Nếu anh ở trong băng đảng đó, anh sẽ quen biết nhiều gã có súng, nhưng anh sẽ không biết Poole. Poole không phải là một kẻ chơi với ma túy, hắn là một thành viên của Dixie Hicks. Một kẻ xấu xa kiểu khác hoàn toàn. Chúng thực sự không có điểm chung với nhau."

"Hừm. Nếu chúng ta có thể tìm ra gã chỉ điểm, đó sẽ là một bước tiến lớn." Lucas nói.

"Đúng, chính thế, hiện chúng tôi còn chưa có đầu mối gì cả." Martin nói. "Nhưng chúng tôi sẽ làm tất cả những gì có thể để tóm được Poole. Chúng tôi nghĩ hắn đã ra tay hạ một người của chúng tôi vài năm trước."

"Tôi thấy rồi."

Họ thảo luận thêm vài phút nữa, nhưng Lucas có cảm giác rằng hướng điều tra ở Mississippi đang bế tắc. Anh cảm ơn Martin và quay lại với giấy tờ trên bàn.

Lần đầu tiên Poole vướng vòng lao lý vào năm mười một tuổi, sau một vụ đánh nhau ở sân trường. Khác với các vụ đánh nhau ở sân trường khác, đây không phải là hai cú đấm với việc kẻ bại trận thề sẽ xử được kẻ kia. Poole đã hạ được kẻ bại trận, rồi đá liên tiếp vào mặt, mạng sườn và lưng của đối thủ, cho đến khi một giáo viên lôi hắn ra. Kẻ bại trận phải vào viện trên xe cứu thương.

Không có thêm trận đánh nhau nào nữa cho đến trung học. Khi đó, chỉ có một trận với kết quả tương tự: kẻ bại trận phải vào viện. Một nhân chứng nói tại phiên tòa xét xử vị thành niên rằng Poole "tâm thần". Poole, từng là trung vệ ở đội bóng bầu dục trung học cơ sở và năm nhất trung học phổ thông, đã bị đuổi học.

Vài tuần sau, hắn cướp một tiệm giặt khô với một khẩu súng lục đồ chơi. Tiệm giặt khô có nhiều tiền mặt và không có chút biện pháp bảo vệ nào: Poole đã không nhắm đến một nơi có thể có cách đối phó với hắn, như cửa hàng rượu hay cửa hàng tiện lợi.

Vụ cướp cũng chỉ ra sự thiếu kinh nghiệm tuổi trẻ của hắn.

Dù hắn đã chọn một cửa hàng cách nhà rất xa về phía Bắc tại ngoại ô Nashville, hắn lại không cảnh giác với những máy ghi hình; hai chiếc máy quay được lắp tại cửa hàng Dunkin' Donuts[1] trong cùng khu trung tâm mua sắm và đã quay được khuôn mặt

của Poole.

[1] Dunkin' Donuts là chuỗi cửa hàng bán bánh kếp dày vòng và cà phê của Mỹ.

Gương mặt non choẹt của hắn trong những bức ảnh chụp của cảnh sát gửi đến các trường trung học; người ta đã bắt giữ Poole vào ngay hôm mà hắn ăn cắp, hầu hết số tiền vẫn còn trong túi. Hắn được gửi tới Trung tâm Phát triển Thanh thiếu niên Mountain View, nơi hắn dành chín tháng làm việc trong xưởng gỗ và trò chuyện với các tội phạm vị thành niên khác về cách tốt nhất để tiếp tục sống với cuộc đời tội lỗi.

Ba năm sau khi được thả, hắn bị bắt lần nữa sau khi cùng với hai kẻ khác mò qua mái nhà vào một phòng vé tại nơi tổ chức biểu diễn nhạc đồng quê và cướp nó. Chúng tẩu thoát cùng với một trăm mười nghìn đô, nhưng một trong số những kẻ tham gia, Boyd Harper, có một cô bạn gái giận dữ tên Rhetta Ann Joyce, người đã tố cáo Harper cho cảnh sát.

Cô ta đã làm thế sau khi biết rằng Harper đã tiêu ba mươi nghìn đô, gần như toàn bộ phần chia của hắn từ số tiền cướp được tại buổi biểu diễn nhạc đồng quê, vào ma túy và gái điếm, trong khi cô ta không được miếng nào. Tuy nhiên, cô ta đã mắc bệnh lậu thể nặng, lây từ một trong các cô ả điếm, khác với những gì mà Harper đã cố gắng lươn lẹo với cô ta: hắn nhiễm lậu qua chỗ ngồi toa-lét.

Đến lượt mình, Harper tố cáo Poole và một đồng phạm tên Dave Adelstein để làm tình tiết giảm nhẹ tội và nhận một án tù ngắn hơn. Poole và Adelstein bóc lịch bốn năm ở nhà tù bang Tây Tennessee. Harper chỉ phải ở một năm và một ngày, tại trại cải tạo vùng Đông Nam Tennessee, nơi hắn học nghệ thuật nấu ăn. Hắn mới chỉ cải tạo được bốn tháng thì bị một kẻ lạ mặt cắm phần chuôi vuốt nhọn của một chiếc dĩa ăn vào tim. Poole và Adelstein không thể tự mình làm việc đó, nhưng cảnh sát bang Tennessee tin rằng chúng là người đứng sau qua một sự dàn xếp theo hợp đồng giữa các băng nhóm trong tù ở Tennessee.

Họ cũng tin rằng Poole và Adelstein, hoặc một trong hai, có thể có liên quan với cái chết của Rhetta Ann Joyce, người đã tự nhảy hoặc bị ném khỏi Cầu Đường sắt New River chỉ một tháng sau khi hai tên này được tha tù. Họ tin là cô ta bị ném xuống bởi chiếc dây thừng quấn quanh cổ.

Sợi dây thừng cũng có thể cho thấy một ý đồ tự sát nào đó, ngoại trừ vấn đề là các vụ tự tử hiếm khi sử dụng loại dây leo núi dài hàng ba chục mét. Cổ của Joyce va vào thòng lọng mạnh đến độ đầu cô ta đứt lìa ra. Cái đầu chỉ được tìm thấy hai tuần sau khi phát hiện cái xác, cách hẻm New River gần một cây số, khi nó dạt lên một bãi bồi.

Lucas, nhìn ảnh chụp hiện trường cái đầu của Joyce ở bờ sông, lẩm bẩm: "Thật là không ra sao."

Poole đã không bị bắt lại lần nào nữa, nhưng lọt vào tầm ngắm của các nhà chức trách và lực lượng chấp pháp cấp liên bang với vai trò là kẻ khởi xướng của Dixie Hicks, một liên minh lỏng lẻo những gã cướp có vũ trang hoạt động ở vùng cực nam trong địa bàn các bang Liên minh miền Nam cũ.

MBI cũng tin rằng hắn đã ra tay sát hại một cảnh sát tuần tra cao tốc tên là Richard Wayne Coones. Anh ta bị bắn vào một đêm trên Quốc lộ 21 cô độc giữa Bogue Chitto và Shuqualak, Mississippi. Cảnh sát biết được tên hắn thông qua Al Jim Hudson, kẻ đã nói trong lời trăng trối cuối cùng trên giường bệnh rằng hắn đã ở trong xe khi Poole bắn Coones. Hudson chết không lâu sau đó bởi các chấn thương nội tạng hắn phải chịu trong khi chống đối sự bắt giữ.

Các đặc vụ tình báo FBI biết được từ một nguồn tin không được nêu tên trong các hồ sơ của Lucas rằng rốt cuộc Poole tích được số vàng trị giá hơn một triệu đô – có khi hơn thế rất nhiều – mà với số đó hắn định giải nghệ ở Mexico hoặc Belize. Cảnh sát ở cả Mexico và Belize chưa bao giờ thấy bóng dáng hắn, dù họ không thú nhận. Lucas không biết gì về cảnh sát ở Belize, nhưng anh đã gặp một sĩ quan tình báo cấp cao Mexico và bị ấn tượng. Nếu người Mexico không biết gì về Poole, có thể hắn không ở Mexico thật.

Rồi các tin đồn rộ lên rằng Poole đã bị sát hại bởi một đối thủ cạnh tranh tên là Ralph (Booger) Baca. Theo nguồn tin, Baca ném xác Poole xuống đầm lầy Four Holes ở Nam Carolina, ở đó cái xác không bao giờ được tìm thấy. Vài tháng sau khi được cho là đã giết Poole, Baca chết trong một vụ tai nạn kỳ quặc khi hắn vặn chìa khóa khởi động chiếc xe máy Harley Davidson của mình và rồi bình xăng dung tích lớn Fat Bob nổ tung ngay vào mặt hắn không rõ lí do, biến Baca thành một ngọn đuốc sống. Hắn vẫn còn thoi thóp, nhưng không được lâu.

Không ai còn nghe và nhìn thấy Poole nữa, cho đến vụ giết người ở Biloxi. Nếu chuyện đó thực sự là do Poole thực hiện.

Dù phải hay không phải, Lucas nghĩ, nhiều người đã chết xung quanh Poole, cả bạn bè và kẻ thù, gồm cả một bé gái gặp vận hạn khi ông mình là một tay buôn ma túy nữa. Nhưng nếu sự kết nối giữa kết quả ADN và đoạn ghi hình là chính xác thì Poole còn sống. Nói đúng hơn là chưa chết.

Trong khi đọc tiểu sử về Poole, Lucas tìm thấy một số ghi chú của một điều tra viên FBI đã nghỉ hưu tên là Rory Pratt. Lucas có được số điện thoại từ MBI và gọi cho ông ta.

"Theo dõi hắn trên phạm vi toàn miền Nam." Pratt nói chuyện với giọng địa phương trầm của Mississippi. "Không phải lúc nào chúng tôi cũng biết mình đang truy bắt ai hay cái gì, nhưng chúng tôi sẽ không ngừng lại sau khi Dick Coones bị bắn. Đó là một vụ sát hại đủ máu lạnh mà anh có thể bắt gặp. Chúng tôi đã xem xét mọi thứ, nhưng cứ như là đuổi theo một cái bóng. Chúng tôi mà nghe được những tin đồn rằng hắn có liên quan đến một vụ cướp ở nơi nào đó thì chúng tôi sẽ đến đó ngay vào hôm sau. Chưa bao giờ nắm được thứ gì đó chắc chắn. Chúng tôi nói chuyện với những gã đã thực sự có liên quan đến vài vụ cướp có vũ trang đó và chúng luôn chối bay chối biến rằng không quen biết Poole – chứng tỏ chúng hiểu điều gì đã xảy ra với những kẻ đã mở mồm nói về Poole."

"Ông có cảm thấy hắn thực sự liên quan đến bất cứ vụ cướp nào mà ông đã điều tra không?" Lucas hỏi. "Nhiều người nghĩ rằng hắn đã chết."

"Hắn chưa chết. Tôi đảm bảo đấy. Trừ phi có ai đó đánh úp hắn rồi chôn xác hắn ở vùng tối của mặt trăng và không bao giờ nói với ai. Một chuyện khác là, hắn có một cô bạn gái tên là Pandora Box[2]…"

[2] Pandora Box (chiếc hộp Pandora): Trong thần thoại Hy Lạp, đó là một chiếc hộp mà nàng Pandora – người phụ nữ đầu tiên đến thế giới loài người sở hữu. Nàng Pandora đã được thần Zeus dặn kĩ rằng không được mở chiếc hộp đó ra. Nhưng với sự tò mò của mình, Pandora đã mở chiếc hộp ra và tất cả những gì trong chiếc hộp kì bí đó đã khiến cho tất cả những điều bất hạnh tràn ngập khắp thế gian: thiên tai, bệnh tật, chiến tranh.

"Tôi có đọc, nhưng tôi tưởng đó là chuyện đùa." Lucas nói.

"Không đùa đâu. Ý tôi là, tôi đoán có thể đó là trò đùa của bố cô ấy,

nhưng từ đấy trở đi thì đều là thật." Pratt nói. "Có chuyện kể rằng một lần Poole bắt được một gã từ băng đảng Bandido vì tội lừa hắn trong một vụ thỏa thuận tiền nong. Chuyện này dẫn đến chuyện kia và rồi Box cắt đầu gã Bandido kia với một con dao bếp, không vì lí do gì ngoài việc cô ả có thể. Không có bằng chứng về chuyện đó, không có nhân chứng nào mà ta biết, nhưng câu chuyện là vậy. Dù sao thì, Box biến mất cùng lúc với Poole, nhưng hai năm trước cô ta đến dự đám tang của một người chú ở Tennessee. Một tuần sau chúng tôi mới biết, người xung quanh đó không hề hé miệng. Nếu Box và Poole biến mất cùng lúc, và cô ả còn sống mà còn phát đạt… anh biết tôi đang hướng tới đâu rồi đấy."

"Có ai kiểm tra các chuyến bay xem cô ả đến từ đâu chưa? Hay đi về đâu?"

"Người ta làm rồi. Cô ả không bay ra bay vào. Cô ả đến lễ tang bằng xe taxi và rời đi cũng như thế. Chúng tôi nghĩ có thể cô ả lái xe từ nơi ẩn nấp của chúng ở xó nào đó và rồi bắt taxi đến để không ai nhìn thấy xe riêng của cô ả. Lễ tang của người chú diễn ra bốn ngày sau khi ông ta chết, nên cô ả có thể lái xe từ bất cứ đâu trong khu vực phía Nam của lãnh thổ lục địa Hoa Kỳ."

"Được rồi. Nghe này, nếu ông có thời gian, hãy gửi một e-mail tập hợp những gì ông và cộng sự đã làm – không cần tất cả những chi tiết nhỏ nhặt, nhưng về tổng quát, và những gì ông nghĩ." Lucas nói. "Đa phần là những gì ông nghĩ. Bất cứ gợi ý hoặc đề nghị nào về việc tôi nên làm như thế nào."

"Tôi có một gợi ý ngay bây giờ đây: nếu anh bị vây, anh phải mở đường máu để vượt qua, anh sĩ quan ạ. Đầu hàng hay thương lượng sẽ chỉ làm anh bị giết." Pratt nói. "Có khi còn bị chặt mất đầu. Thằng đó là một con rắn hổ mang nước chết tiệt và ả bạn gái hắn cũng vậy."

Quay lại với đống giấy tờ, Lucas soạn ra một danh sách các đồng phạm đã biết, đặc biệt những kẻ thực sự có vẻ là bạn của Poole. Anh thêm vào đó bố mẹ và em gái của Poole. Dora Box thì dường như là không còn người thân nào còn sống. Khi xong việc, anh có hai mươi hai cái tên. Anh gửi danh sách đó qua e-mail cho Sandy Park, cô sĩ quan cảnh sát tư pháp, người sẽ làm phần tìm kiếm bằng máy tính, và yêu cầu các báo cáo về những người này.

Xong việc, anh gọi cho Văn phòng Điều tra bang Tennessee (TBI) và nói chuyện với người đứng đầu Ban Điều tra Tội phạm. "Tôi

muốn nói với anh rằng tôi sẽ qua và cho anh biết tôi đang làm gì." Lucas nói.

Đặc vụ ở đó, Justin Adams, biết tên tuổi của Poole và vài chi tiết về án mạng ở Biloxi. Anh ta nói: "Khi anh nghĩ anh tìm thấy hắn, hãy gọi cho tôi và chúng tôi sẽ đến đó. Anh có cần ai đến đó cùng anh không?"

"Có lẽ để sau." Lucas nói. "Đầu tiên, tôi sẽ đi nói chuyện với bố mẹ và em gái hắn – tôi không hi vọng quá nhiều. Dù vậy, nếu tìm được gì, tôi sẽ báo cho anh."

Sandy Park hồi âm muộn vào buổi chiều, cô đưa ra một danh sách những người là bạn hoặc đồng phạm của Poole. Trong số hai mươi hai cái tên trong danh sách, chín người đã chết – một số mắc bệnh ung thư hay già yếu, như bố mẹ của Box; trong khi ba người khác có cái chết dữ dội: hai người bị bắn trong những vụ cướp, một người tai nạn xe máy. Chị gái của Dora Box tự tử sau một thời gian dài dùng heroin. Trong số những người còn sống, tám người đang ở tù, đa số là tội phạm chuyên nghiệp lãnh án chung thân. Một người là tử tù ở Alabama.

Trong số năm người khác, Lucas có địa chỉ của ba người; ngoài ra không có chút thông tin gì về địa điểm của hai người còn lại.

Một e-mail gửi từ Pratt, điều tra viên FBI đã nghỉ hưu, cung cấp một vài chi tiết chưa từng được ghi trong hồ sơ chính thức. Poole biết cách tạo ra những "hình ảnh" khác nhau cho chính mình – hắn nhuộm tóc vài lần, râu đã từng cạo nhẵn và để rậm, đôi khi vận quần bò, đi bốt và mặc áo phông lao động, và đôi khi xuất hiện trong những bộ vét với cà vạt đắt tiền. Đôi khi hắn để kiểu tóc cạo trắng hai bên và gáy, đôi khi tóc dài chấm vai.

"Có một điều luôn luôn không đổi." Pratt nói. "Hắn luôn bắn trước."

Lucas dành hai ngày ở với Sam, con trai anh, tại căn nhà gỗ của mình tại Wisconsin; họ lau dọn nó và chuẩn bị sẵn sàng để đóng cửa cho mùa đông. Sam lên tám, được trốn học và thích thú với điều đó; cả hai bố con đi câu cá trong một đến hai tiếng vào buổi sáng và Sam bắt được con cá chó đầu tiên của mình, dài đến tám mươi phân. Lucas còn phấn khởi hơn cả cậu nhóc – không chỉ bởi đó là một con cá chó, mà vì cậu nhóc đang cảm nhận được vẻ đẹp thực sự của cuộc sống, tình yêu với cảnh hồ yên tĩnh vào buổi sáng sớm. Lucas hướng dẫn cậu bé cách dẫn cá trong nước, tháo

móc câu với cặp kìm, và rồi thả cá về với vùng nước.

Khi cả hai đang rửa tay khỏi mùi cá tanh trong nước hồ, Sam nói: "Đây là điều tuyệt nhất con từng làm trong đời mình."

Buổi tối, hai cha con xem ti-vi một chút và Lucas tiếp tục làm việc với hồ sơ của Poole. Sau khi xong việc ở nhà gỗ, họ lái xe về thành phố; Lucas nói với Weather rằng anh sẽ khởi hành đến Nashville vào Chủ nhật tuần sau – anh muốn dành cả một tuần để bắt đầu, với tất cả các văn phòng của các lực lượng chấp pháp mở cửa làm việc.

"Anh sẽ đi trong bao lâu?" Cô hỏi. "Áng chừng."

"Anh sẽ đi vào tối Chủ nhật, đi Nashville vào ngày kế tiếp. Trong khoảng một đến hai tuần đầu tiên, anh cần xác định được liệu có khả năng nào xác định được nơi hắn đang ở không. Nếu kể đến lúc anh có manh mối về hắn… có thể mất hai đến ba tuần."

"Tại sao anh nghĩ mình có thể tìm thấy Poole khi mà không có ai khác làm được?" Cô hỏi. Họ đang đứng trong bếp, xếp bát đĩa vào máy rửa. Sam đang ở ngoài gara và họ nghe được tiếng cậu bé đang đánh quả bóng chày nhựa bằng chiếc gậy khúc côn cầu cắt ngắn.

"Nếu hắn còn sống, hắn có thể bị phát hiện." Lucas nói. "Sẽ có người biết hắn ở đâu, hoặc ít nhất là cách để liên lạc với hắn. Nếu hắn là tay súng ở Biloxi, ít nhất một người biết tìm hắn ở đâu, cái gã đã tìm ra nhà kiểm tiền. Nếu anh có thể len mình vào giữa gã này và Poole… anh sẽ tóm được hắn."

Cô đóng cánh cửa máy rửa bát, nhấn các nút đặt chế độ, rồi tựa lưng vào đó và nói: "Đừng tự tin quá. Nó có thể làm anh bị nguy hiểm đến tính mạng."

"Anh sẽ cẩn thận hết sức. Gã đó là một tên sát thủ máu lạnh." Lucas mỉm cười với cô, một nụ cười ma sói. "Kiểu tuyệt nhất đấy."

"Chúa giúp anh, Lucas." Cô nói.

4

Luis Soto là một kẻ xấu xa và hắn thích thế. Sự xấu xa tỏa ra từ hắn như những giọt mồ hôi của căn bệnh sốt rét, một gã chuột nhắt khốn nạn nhỏ bé và xấu tính, kẻ có thể đi vào một quán rượu và gọi một ly Reposado Gold và mọi người trong quán sẽ hình dung ra rằng hắn có một khẩu súng và một lưỡi dao cạo cùng sự háo hức được sử dụng chúng.

Hắn sinh ra ở Miami nhưng không phải là phần tốt đẹp của Miami; bố mẹ hắn là người nhập cư từ Cuba. Hắn bắt đầu cuộc đời tội phạm của mình từ vị trí một tài xế kiêm bảo kê cho một băng cho vay nặng lãi. Hắn cũng đã đốt cháy vài tòa nhà theo yêu cầu của một số kẻ, đã rửa tiền qua các sòng bạc của dân da đỏ ở Florida cho những sếp của mình, đã làm bảo kê cho một đường dây buôn lậu ngọc lam Iran từ Bahamas vào tiêu thụ trong nước. Hắn đã nhiều lần trộm đồ của khách du lịch trên bãi biển Miami; và hắn đã bị bắt đôi lần, bởi hắn không phải kẻ ranh mãnh nhất.

Hắn được một thám tử ở Miami mô tả là "gã khốn vạn năng của chúng ta."

Cuộc đời của hắn đã thay đổi khi hắn vướng vào cuộc ẩu đả trong bãi đậu xe của một quán ăn ở San Cristobal, Florida. Hôm đó, hắn đã chém đi phần đẹp nhất trên chiếc mũi của một sĩ quan cảnh sát hạt Jepsen, Florida, sau khi viên cảnh sát này gọi hắn là "thằng mọi đen giáo phái Mỹ La tinh".

Viên cảnh sát đó mặc thường phục nên Soto không biết người đó là cảnh sát, nhưng kể cả hắn có biết đi nữa thì kết cục có lẽ chẳng thay đổi. Có thể hắn biết rằng hắn sẽ gặp rắc rối vì cú chém nhiều hơn là sự khuây khỏa mà cú chém đó mang lại; nhưng vì niềm kiêu hãnh của một người đàn ông nên hắn cứ chém viên cảnh sát.

Hắn đã đúng về rắc rối. Hắn bị nện một cách chu đáo và liên tục trong ba mươi đêm ở nhà tù hạt Jepsen và đã không thể đi thẳng

người hắn lên hay đập phá bất cứ thứ gì kể từ khi gây ra nhát chém đầy đau thương ấy. Các cai ngục cũng dành đôi chút thời gian lôi hắn đi bằng dây đeo cổ chó, để lại cho hắn một giọng nói thô ráp, inh tai nghe như là một con quạ cạo chân lên mái thiếc.

Khi Soto ra khỏi nhà tù hạt Jepsen về Miami, hắn không thể chạy hay nhấc đồ vật gì quá nặng, và cuối cùng nhận việc giết người để sống. Hắn được từ một nghìn rưỡi đến mười nghìn đô cho một lần ám sát, bất cứ giá nào mà đường dây có thể trả. Khách hàng "thân thiết" của hắn là một băng đảng ma túy từ Honduras, kẻ thuê hắn là một người mà hắn chỉ biết gọi là "Sếp", với chữ "S" viết hoa.

Sếp sẽ cung cấp lời giải thích ngắn gọn về lí do tại sao con mồi cần phải chết và vị trí của kẻ đó; Soto sẽ chuẩn bị cho vụ ám sát và thực hiện nó. Đa phần các vụ giết người đều không hẳn là những kiệt tác về mưu mẹo: Soto sẽ dừng xe ở cửa trước nhà mục tiêu, gõ cửa, và khi kẻ đó ra mở cửa, thì cho hắn ăn no đạn 9 li; khẩu súng ngắn, dĩ nhiên, được lắp giảm thanh. Không hoàn toàn im lặng, nhưng đủ khẽ trong những khu mà dân cư vốn thích yên tĩnh. Một hoặc hai ngày sau, mười nghìn đô sẽ được chuyển vào tài khoản ngân hàng của Soto ở thành phố Panama thuộc đất nước Panama.

Một vài vụ giết người phức tạp hơn thì được trả hậu hĩnh hơn. Đó là những vụ giết người trừng phạt. Soto sẽ truy dấu kẻ vô lại. Vào một thời điểm thích hợp, hắn bắt cóc gã đó, hoặc đôi khi, ả đó. Hắn không tự ra tay trừng phạt, điều đó là do cộng sự của hắn làm.

Xấu xa như Soto là vậy nhưng hắn vẫn chưa là gì so với cơn ác mộng Charlene Kort.

Kort không sống cuộc đời mình, ả chịu đựng nó. Ả chịu đựng nó ngay từ điểm khởi đầu. Sinh ra trong một gia đình da trắng hạ đẳng và béo mù béo mập; ả có khoảng thời gian không mấy tốt đẹp khi còn đi học, từ những năm tiểu học đến hai năm học trung học phổ thông. Ả quyết định sống bất cần với thói quen chơi ma túy đá bắt đầu từ lớp bảy, khi bố mẹ ả bắt đầu điều chế nó.

Một lần ả mặc quần áo chỉnh tề để đi phỏng vấn xin việc và hỏi người bố nghiện ngập của mình rằng trông ả thế nào. Ông ta nói: "Nhìn mày như bị châm lửa đốt và có ai đó dẫm lên bằng giày đánh gôn vậy." Ông ta thực sự tưởng rằng mình hài hước.

Với hai mươi tám năm trong sự nghèo đói dai dẳng và cay đắng

bám đuổi như một thứ bệnh dịch không thuốc chữa, ả tìm thấy định hướng nghề nghiệp của mình khi ra tay sát hại một viên phó quản lý tại cửa hàng tạp hóa nơi ả làm nhân viên kho trong ca đêm.

Tay phó quản lý, Dan Bird, thích thú khi gây khó dễ cho ả. Ả không làm việc nhanh nhẹn, không thông minh, ả còn không đủ sạch sẽ để làm ở Cửa hàng Tạp hóa: "Lần cuối cùng cô gội đầu là khi nào vậy, cô Lọ Lem? Kể cả nếu như cô không tự tôn trọng mình, cô phải tôn trọng cửa hàng, cô nghe thủng chưa?"

Bird đã say rượu và đã làm một chuyến ghé thăm cửa hàng bất ngờ để chắc chắn rằng ả đang chăm chỉ làm việc. Ông ta lèm bèm về chuyện đó khi Kort đang dỡ một chiếc bàn là khỏi hộp:

"Cô phải làm việc nhanh nhẹn và phải thông minh. Cô chẳng đạt được điều nào cả, có phải không, đồ hôi hám? Cô biết tại sao không? Cô là hạng rác rưởi ngu ngốc sống trong xe rác, rác rưởi da trắng, rác rưởi. Vì thế đó..."

Ông ta bước một bước quá gần và ả nện ông ta bằng chiếc bàn là, làm cho cái bộ dạng say khướt của ông ta ngã xuống đất. Vì biết rằng công việc đến thế là hết, ả đánh ông ta vài nhát nữa bằng cạnh chiếc bàn là, cho đến khi hộp sọ của ông ta bắt đầu nhũn ra, và ả nhận thấy một khoái cảm mãnh liệt, một thứ khoái cảm tình dục thuần túy khi nhìn ông ta run rẩy, rùng mình, rên rỉ và chảy máu.

Một lúc sau, khi nghĩ lại rằng chuyện này vui biết bao nhiêu, ả đi về phía gian dụng cụ đồ nghề và lấy một cặp kìm cắt dây thép, một chiếc cưa tay, một cây búa và túi rác loại lớn. Ả cho ông ta vào trong túi rác, kéo ra xe của ông ta, lái xe xuống một bến sông gần đó, nơi mà đôi khi ả đến để hít ma túy đá, và chặt xác ông ta bằng dụng cụ của mình.

Khi xong việc, mà phải mất một lúc mới xong, xác ông ta được đẩy xuống nước. Xe của ông ta được đỗ đằng sau một Cửa hàng Khoái cảm Người lớn, Kort đi bộ về cửa hàng tạp hóa để lau dọn đống máu trên sàn và đợi cảnh sát đến.

Cuối cùng thì cảnh sát cũng đến, ả nghe thấy họ, nhưng không ai nói chuyện với ả, và dần dần không có ai nói chuyện về sự biến mất của Dan Bird. Ả thoát khỏi vụ ám sát, mà còn không cần phải cố gắng.

Với các mối liên hệ của ả trong thế giới của các mối hận thù liên

quan tới ma túy đá tại chốn xa xôi hẻo lánh, kĩ năng mới phát hiện và nhiệt huyết giết chóc của ả chắc chắn có thể mang ra buôn bán được. Không có ai biết chính xác ả đã làm gì, nhưng người ta đồn rằng Charlene Kort là con ả độc ác nhất vùng Bắc Florida, mà ác nhất Florida thì cũng không còn quá xa để trở thành ác nhất thế giới.

Kort đã bỏ những cái búa và cưa tường – dù rằng những dụng cụ cắt cạnh cỡ cực lớn vẫn có vị trí trong túi đồ nghề của ả. Khi ả khám phá ra thế giới tuyệt vời của đồ điện cùng tất cả các loại máy cưa, máy khoan hay máy bắn đinh chạy pin của Nhật, những tay nhà quê thuê ả gọi ả là "nữ hoàng dụng cụ sửa nhà".

Rồi một ngày, hai năm sau khi ả giết Dan Bird, các Sếp của ả móc nối ả với Soto, kẻ có các mối liên lạc ở bên kia Vịnh Mexico, nơi có tất cả tiền bạc. Soto giết người, kĩ năng đó có giá trị, nhưng kết hợp với hứng thú gây đau đớn người khác của Kort, chúng tạo nên một nhóm sáng giá.

Cứ như thế, dù thực tế hai kẻ này căm ghét nhau từ cái nhìn đầu tiên, gã Cuba thọt và ả da trắng hạ lưu béo mù béo mập trở thành một nhóm. Soto ghét Kort chẳng kém ai và Kort nhận thấy điều đó kể từ lúc ả lên xe của hắn.

Lần này, chúng gặp nhau ở thành phố Panama, tại Bắc Florida, trong nhà hàng Bánh Pizza và Mì hảo hạng của Alegra, một nơi với khăn trải bàn nhựa kẻ ca rô, hộp nhựa đựng giấy vệ sinh cuộn mua từ siêu thị và bánh pizza cùng mỳ ý đông lạnh được hâm nóng qua loa trong lò vi sóng; chúng ngồi ở một bàn nhìn ra tòa nhà ở phía đối diện trong hẻm.

"Phức tạp đấy." Soto nói với Kort. "Đây là một vụ trừng phạt, nhưng chúng ta cũng cần phải tra khảo lấy chút thông tin. Chúng ta không thể chỉ phanh thây chúng và bỏ đi."

"Vụ này là thế nào?" Kort hỏi. Soto lắc đầu và quay đi quay lại liên tục, kiểm tra khu vực xung quanh, có thể là để tìm những tay súng lạ. Hắn làm Kort nhớ đến một con búp bê đầu lắc lư với có tính nết khó ưa.

"Ai đó cướp nhà băng của Sếp." Soto nói. "Ông ta muốn lấy lại tiền và muốn những tên cướp bị trừng phạt. Nếu chúng ta lấy được tiền về, mỗi chúng ta được hai trăm năm mươi nghìn đô. Nếu chúng ta không lấy được tiền về, nhưng trừng phạt được mấy kẻ đó, mỗi chúng ta được hai mươi nghìn."

“Vậy chủ yếu là về tiền.” “Luôn là vậy.” Soto nói.

“Tao thích hai trăm năm mươi nghìn.” Kort nói. Ả ngẫm nghĩ về nó rồi hỏi: “Nếu như chúng ta không tìm thấy hắn và không lấy được gì về?”

“Thế thì chúng ta cũng không được gì. Nhưng họ sẽ thanh toán các khoản chi tiêu.”

“Họ có biết ai cướp của họ không?” Kort hỏi, trong khi đang uống Coca–Cola của Mexico.

“Gã Giọng Học Thức nói có thể là một kẻ tên là Garvin Poole. Hắn là một tay cướp có vũ trang và một kẻ giết người. Bọn cảnh sát đã truy lùng hắn suốt mười năm.” Soto nói. “Vấn đề là, không ai biết Poole ở đâu. Họ chỉ biết có thể hắn đi cùng với bạn gái. Tên ả là Dora Box.”

“Làm sao chúng ta tìm ra chúng đây?” Kort hỏi. “Chúng ta không phải là cảnh sát.”

“Gã Giọng Học Thức sẽ giúp. Hắn đã đột nhập vào tất cả các hồ sơ cảnh sát. Vấn đề là, không tìm được Poole, nhưng người thân của hắn đang ở ngoài kia ngồi yên một chỗ. Đó là nơi mày sẽ vào việc.”

Kort gật đầu và nói: “Được rồi. Cần phải nghĩ về điều đó. Có thể cần tìm hiểu mấy thứ.”

“Tìm hiểu? Có gì để tìm hiểu?” Hắn không hẳn chế nhạo về ý kiến đó.

“Trong các phi vụ khác, Sếp chỉ muốn ai đó phải cực kỳ đau đớn, nên lời khai sẽ tuôn ra. Chúng ta đã không quan tâm khi nào kẻ đó chết. Nếu chúng ta cần lôi thông tin từ ai đó ra, tao phải cẩn trọng hơn. Rạch nó ra.”

“Làm mày thấy nóng trong người nhỉ, phải không? Nghĩ về điều đó ý?” Soto nói. “Đã chịch bao giờ chưa?”

“Mẹ mày.” Kort nói. Ả hút hết nước Coca khỏi chai, kéo ống hút ra và vo lại trong tay, rồi nhét lại vào chai. Ả không biết tại sao mình lại làm thế, nhưng ả luôn làm vậy. “Khi nào chúng ta có những cái tên?”

“Sớm thôi. Gã Giọng Học Thức nói rằng hắn cần phải lục lọi mấy thứ. Sẽ không lâu đâu. Đi thuê xe đi, tao sẽ cho mày biết. Cần phải

sẵn sàng để đi tối nay."

Gã Giọng Học Thức là một tay tin tặc cũng được Sếp tuyển dụng, kẻ có tấm vé giá trị để truy cập hầu như tất cả các hồ sơ của cảnh sát, cũng như rất nhiều hồ sơ khác nữa. Hắn đã tạo ra nửa tá thẻ căn cước giả khác nhau cho cả Kort và Soto, cũng như những thẻ tín dụng có thể thực sự dùng được trong hai tháng. Số tiền chúng trả cho dịch vụ của hắn khá nhỏ – có vài trăm đến vài nghìn đô mỗi lần, làm cho Kort nghĩ rằng hắn có thể có rất nhiều tài khoản.

Chúng có số điện thoại liên lạc đến tay này và ngoài ra thì không còn gì khác. Kort tưởng tượng ra cảnh tay này ngồi trong tầng hầm nhà mẹ mình, bóng tối bao phủ khắp nơi và xung quanh là những chai Orange Crush và vỏ bánh Cheetos. Trong đời thực, khi chúng điện thoại cho nhau, hắn thường đang nghe nhạc rock nhẹ, như của Genesis, hay đại loại thế.

Ngược lại, khi chúng gọi cho Sếp, thì chẳng có tiếng động gì ngoài giọng nam trung của Sếp và những âm thanh thiết bị điện tử rất mờ nhạt cả.

Kort không ngại nói chuyện với Gã Giọng Học Thức, bởi hắn có giọng nói bình thường và thái độ tự nhiên: đưa tôi tiền và tôi sẽ đưa thông tin cho. Còn Sếp thì xa cách kỳ quái và cực kỳ nhã nhặn; vì thế, nó bí ẩn và đầy hăm dọa.

Kort và Soto chia hướng đi ra khỏi nhà hàng, Soto đi trước. Chúng thuê những chiếc xe cho công việc, dù những chiếc xe thuê này sẽ không được dùng trong công việc – chúng thuê những xe khác cho việc đó. Nhiều xe nghĩa là nhiều lối thoát, nếu mọi chuyện xấu đi.

Kort lấy xe của ả tại sân bay, lái về căn hộ của mình, cách đó bốn mươi phút, vứt mọi thứ ra khỏi tủ lạnh ngoại trừ vài chai nước, mang rác ở phía đằng sau ra thùng rác. Xong việc, ả xem TV trong vài tiếng và lúc chuẩn bị xem lại bộ phim truyền hình Những người bạn thì Soto gọi điện.

"Chúng ta sẽ đi Tennessee. Tao sẽ gặp mày ở đó vào tối mai, tại Nashville. Mất tám tiếng lái xe. Mày lấy xe chưa?" "Rồi."

"Gã Giọng Học Thức đã đặt phòng cho mày ở khách sạn Best Western tại sân bay Nashville, dưới cái tên Sally Thomas." "Tao sẽ gọi điện khi đến nơi." Kort nói.

Ả cúp máy và đi đến chỗ máy tính: đến lúc làm một chút nghiên

cứu. Soto đã đúng một điều: việc nghĩ về phi vụ có làm ả thấy hứng lên đôi chút.

5

Lucas rời St. Paul sau bữa tối Chủ nhật, lái xe về hướng mặt trăng đang mọc. Vốn là người thức khuya, anh không ngại lái xe quá nửa đêm, miễn là anh có đặt phòng trọ từ trước. Anh dành phần còn lại của ngày hôm ấy, cộng với gần hết ngày thứ Hai, để đến Nashville, nhìn những chiếc lá mùa thu chuyển từ màu vàng và đỏ ở Minnesota và Wisconsin, sang một màu xanh xỉn khi đi qua biên giới Tennessee.

Anh chưa từng đến Nashville. Cái tên đó với anh đa phần gắn liền với loại nhạc của dân nhà quê, những tiếng violin ai oán và tiếng đàn banjo lộp độp như tiếng ếch ộp, mà anh thì lại là một người nghe nhạc rock. Loại nhạc đồng quê mà anh thích nghe thì chủ yếu thuộc một dòng nhạc có xuất xứ từ Bakersfield, California, đến Tulsa, Oklahoma, tới Jacksonville, Florida và phần phía nam của nó. Nói cách khác, không phải loại nhạc trong buổi hòa nhạc đồng quê Grand Ole Pory, hay bất cứ thứ gì liên quan tới dãy Appalachian, rượu lậu hoặc bất cứ thứ gì thuộc về bên kia ranh giới hạt Harlan.

Vào lúc sáu giờ kém, anh đánh xe vào nhà trọ La Quinta ở bên đường I–24, ba mươi hai cây số về phía Nam của Nashville, nhận phòng, đi vệ sinh, rửa mặt, mặc vét, đeo cà vạt và xỏ giày oxford đen – một bộ dạng cảnh sát xịn xò – rồi lái xe về hướng đông bắc vào thị trấn La Vergne, nơi anh tạt xe ngang qua nhà bố mẹ của Poole.

Kevin và Margery Poole sống trong một căn nhà hai tầng màu be với vách nhựa vinyl, ít cửa sổ, một gara đủ chứa một xe và một bãi cỏ cháy xơ xác. Mặt trời đã lặn ở đường chân trời phía Tây và bóng đêm đang tràn tới, nhưng không có ánh đèn nào phát ra từ trong nhà. Có một chiếc xe đỗ ở đường vào gara, không ngay ngắn lắm, như thể nó bị bỏ lại trong sự vội vã, hoặc do người lái xe có chút say.

Lucas đậu xe dưới đường, đi đến cửa và bấm chuông. Không ai trả lời.

Anh không muốn nấn ná lại lâu vì có thể làm ai đó cảnh giác nên anh quay về xe của mình. Khi đang nổ máy, anh thấy một người phụ nữ to béo đứng sau cánh cửa lưới ở căn nhà bên kia đường. Đôi tay của bà ta đang chắp lại thủ thế: có thể là một dân phòng tự phong hoặc là ai đó sẽ mách lẻo cho nhà Poole về anh.

Anh lái xe về La Quinta, nghĩ tới đồ ăn. Có hai chiếc xe tuần tra cao tốc của cảnh sát Tennessee đỗ ở lối vào nhà trọ, hai sĩ quan cảnh sát đang nói chuyện với một người đàn ông râu rậm đứng bên ngoài một chiếc xe bán tải cũ hiệu Ford. Chiếc xe có một thùng nhà di động ở phía sau và một tấm đề can dán ở cản sau phía ghế lái ghi "Người ăn chay" trên một hình lá cần sa xanh; và phía bên ghế phụ thì ghi "Chúng ta không thể hút hít được với nhau?" Người râu rậm có một thùng đàn cũ sờn ở dưới chân, nhưng không phải là Willie Nelson[1].

[1] *Willie Hugh Nelson là một nhạc sĩ, diễn viên và nhà hoạt động người Mỹ.*

Lucas gật đầu với hai viên cảnh sát khi đi ngang qua và một trong số hai sĩ quan gọi anh lại: "Này anh gì ơi." Lucas quay lại và thấy hai sĩ quan cảnh sát đang nhìn anh, tay đặt lên khẩu Glock của mình. Người cao kều hơn trong cả hai cất tiếng hỏi: "Anh đang mang theo súng?"

Khẩu .45 của Lucas cộm lên dưới lớp áo khoác. Anh nói: "Vâng. Tôi là Cảnh sát Tư pháp Hoa Kỳ. Tôi có giấy tờ trong túi bên phải áo khoác."

Hai viên cảnh sát gật đầu và Lucas vạch áo khoác mình ra bằng đầu ngón tay phải, kéo ví phù hiệu bằng tay trái, lật mở nó ra. Viên cảnh sát nhỏ người hơn nhìn nó và nói: "Được rồi, Minnesota?"

"Vâng. Tôi xuống đây tìm một gã." Lucas nói.

Người cảnh sát cao kều ngoắc ngón cái về tay nghệ sĩ chơi đàn và nói: "Không phải là anh Rory Harris này chứ?"

"Không. Hắn là vấn đề của các anh."

Người râu rậm nói: "Tôi biết các quyền của tôi."

Người cảnh sát cao kều nói: "Quyền của anh là bị yêu cầu dừng xe mỗi ba cây số và bị thẩm vấn rằng liệu anh có giấu cần sa trong xe. Không anh nên bỏ những cái đề can đó đi. Tôi không nói với anh đó là luật, tôi chỉ nói là, hãy làm điều dễ dàng cho bản thân mình."

"Không bị vấn đề đó ở Alabama…"

Người cảnh sát ngước mắt nhìn lên trời, nhìn xung quanh bãi đậu xe, nhìn sang Lucas, nhấc cánh tay lên và ngửi nách, rồi nói: "Anh biết đấy, tôi thề rằng nơi này là Tennessee."

Harris không hiểu được trò đùa và không cười. Viên cảnh sát nhỏ người hơn nói với anh ta: "Biến đi."

Harris biến khỏi đó, lái xe đi trong mùi hôi của dầu cháy, những đề can về cần sa vẫn còn đó. Người cảnh sát cao kều nói:

"Thằng đần." và hỏi Lucas, lúc này đang cất bước ra đi. "Anh đang tìm ai thế?"

"Một gã đang chạy trốn trong vòng mười năm trở lại đây. Garvin Poole?"

Cả hai cảnh sát lắc đầu. "Hắn đã làm gì?" Một người hỏi. "Mọi thứ." Lucas nói. "Bao gồm giết một bé gái và một cảnh sát bang Mississippi."

"Ồ, tệ thật đó." Người thấp hơn nói. "Anh nghĩ hắn ta ở gần đây hả?"

"Vài thành viên gia đình của hắn ở đây, nhưng Poole á? Tôi chịu. Tôi nghi là hắn không ở đây đâu." Lucas nói. "Tôi mới bắt tay vào vụ của hắn."

"Tôi biết khu này khá rõ, tôi đã ở ngoài này được tám năm rồi. Tôi sẽ để ý đến hắn và nếu tôi có tin tức gì, tôi sẽ gọi điện cho anh." Người thấp bé nói.

Lucas và hai viên cảnh sát nói chuyện thêm một vài phút – người cao kều tò mò về việc làm sao để trở thành cảnh sát tư pháp; Lucas nói với anh ta: "Hãy điền vào giấy đăng ký – có mọi thứ về điều đó trên mạng."

Viên cảnh sát nói anh ta sẽ làm vậy và Lucas hỏi về một cửa hàng bán món sườn ngon ở quanh đây. Họ chỉ cho anh đến một nhà hàng bán đồ nướng bên đường cách đó vài cây số. Lucas trao đổi

danh thiếp với họ trước khi họ rời đi, rồi lên đường đi ăn.

Vào tám giờ tối, với những miếng sườn khó nuốt nằm trong bụng, anh quay lại nhà Poole, vẫn không có đèn, vẫn một chiếc Corolla cũ đỗ ở đường vào. Lucas đỗ vào phía sau nó, xuống xe, đi lên vỉa hè. Anh gõ cửa, nhưng không ai trả lời.

Anh gõ cửa lần nữa, chờ đợi, rồi quay đi và thấy người phụ nữ to béo ở bên kia đường, đằng sau cánh cửa lưới. Anh đi về phía đó và khi đang bước đến lối vào gara của người phụ nữ, bà ấy hỏi: "Anh có phải là cảnh–xát?"

"Tôi là Cảnh sát Tư pháp." Lucas nói. "Anh muốn gì với nhà Poole?" Bà ấy hỏi.

"Tôi cần thẩm vấn họ." Lucas nói. "Họ không làm gì sai cả. Bà có thấy họ ở quanh đây không?"

Bà ấy đứng yên lặng một lúc, răng cắn cắn môi dưới, rồi nói: "Tôi nói với anh nghe này, sĩ quan ạ. Tôi đã nghĩ có lẽ cần gọi cảnh–xát địa phương. Xe của Margery đã đỗ ở đó cả ngày như vậy và xe của Kevin thì ở trong gara, bởi vì tôi đã nhìn vào cửa sổ và thấy nó. Chẳng suy suyển gì. Họ thường bảo tôi khi nào họ đi ra khỏi thị trấn, để tôi có thể để mắt đến ngôi nhà của họ – nhưng tôi chẳng nghe tí gì từ họ. Tôi chẳng thấy có gì di chuyển ở đó suốt cả ngày, nhưng họ đã ở đây tối qua. Tôi thấy họ và những ánh đèn. Hôm nay, tôi chẳng thấy gì. Tôi gõ cửa, nhưng không ai trả lời. Tôi hơi lo."

Lucas nói: "Hừm." Anh ngoái nhìn về ngôi nhà của nhà Poole. "Không đèn?"

"Đó là một chuyện khác. Họ có những bóng đèn chống trộm giả đó, anh biết đấy, loại tự động bật và tắt với bộ hẹn giờ? Họ luôn dùng thứ đó khi họ đi xa và lúc này thì không có chút ánh sáng nào."

"Được rồi." Lucas nói. "Nghe này, tôi sẽ gọi cho vài người. Để xem liệu có cách nào để vào kiểm tra không."

"Tôi rất lấy làm cảm kích, thưa sĩ quan." Bà ấy nói.

Lucas đi về xe Benz, nổ máy lên và gọi Adams, điều tra viên của TBI mà anh đã nói chuyện qua điện thoại. Adams đang ở nhà, trông con cho vợ, hiện đang đi chơi với các bạn gái của mình. Lucas nói qua về vấn đề và Adams nói: "Anh có thể đi vào nhà mà

không cần lệnh tòa, dựa trên sự bày tỏ quan ngại hợp pháp của hàng xóm... nhưng... trời ạ, tôi không thể đi được bây giờ. Tôi đang mắc kẹt với đám trẻ con. Tôi có thể gọi điện cho văn phòng và xem liệu có thể kiếm được vài cậu nhân viên dưới đó không."

Lucas nhớ lại hai người cảnh sát tuần tra cao tốc và đề nghị gọi cho một trong số họ. "Một người nói rằng anh ta sống ở đâu đó quanh khu này, nên có thể anh ta ở gần đây."

"Được đấy." Adams nói. "Họ được quyền làm mọi thứ chúng tôi làm."

Lucas tìm danh thiếp của hai người cảnh sát tuần tra và gọi điện cho người thấp hơn, tên là Manny Dean.

"Manny hả? Tôi Davenport đây, sĩ quan Cảnh sát Tư pháp mà anh vừa nói chuyện cùng hôm nay."

"À, vâng. Có chuyện gì thế?"

Lucas nói tóm tắt cho anh ta và Dean nói: "Tôi có thể đến đó trong mười lăm phút. Cần phải mặc quần áo đã. Tôi sẽ gặp anh ở trước nhà."

Lucas đi về phía nhà của Poole. Dưới cặp mắt lo lắng của người phụ nữ bên kia đường, anh bấm chuông lần nữa và gõ cửa một hồi, nhưng không ai trả lời. Dean xuất hiện, mặc thường phục nhưng đi xe cảnh sát của mình. Anh ta đi ra ngoài với đèn pin và hỏi: "Không có gì à?"

"Không có gì. Hãy xem xem chúng ta thấy được gì." Những tấm mành che ở cửa sổ phía trước đã được kéo xuống nên họ đi vòng ra sau nhà đến chỗ phòng ngủ chính và phòng ngủ cho khách, nơi những tấm mành đang mở, nhưng cả hai phòng ngủ đều có vẻ như để không. Có một sân hiên nhỏ ở sau nhà, dẫn vào bếp. Dean chiếu đèn qua cửa sổ, nhìn quanh, rồi lùi lại, nhăn mặt, rồi quay lại cửa sổ và gọi: "Này."

Lucas đang ở bãi cỏ cháy, nhìn lên: "Anh thấy gì à?"

"Ra đây. Ngay đằng kia chỗ vòm đi ra mặt trước... có phải là một cái chân?" Dean hỏi. "Không thấy thân người hay gì, nhưng... có phải đó là một cái chân nằm vắt qua kia? Có thể là một mảnh thảm cuộn lên, tôi nghĩ vậy, nhưng trông giống một cái chân."

Lucas nhìn vào, rồi quay lại nói: "Anh có cây nạy lốp trong xe

không?"

"Có, và một cái xà beng."

"Tôi nghĩ đó là một cái chân. Có thể chúng ta đến quá muộn rồi, nhưng chúng ta cần phải vào trong."

Họ đi vào qua cửa trước. Dean cậy nó ra bằng xà beng và Lucas đẩy cửa mở ra với một cú thúc khuỷu. Mùi tử khí xộc lên. Lucas quay ra sau và nói: "Đừng chạm vào thứ gì."

Ngôi nhà tối thui và Lucas chiếu đèn của Dean qua phòng khách: một người đàn ông nằm dưới sàn, đầu dựa vào dàn âm thanh đời tám mươi; một khẩu súng lục nòng ngắn nằm dưới sàn cách tay phải của ông ấy khoảng một mét. Trên trán của ông ấy có một lỗ đạn. Nhìn quanh phòng, Lucas phát hiện ra một xác phụ nữ, đã bị chặt thành nhiều mảnh, ngón tay, ngón cái, cả hai chân, một tay… đến mức mà hẳn bà ấy đã chết vì sốc, trước khi những kẻ tra tấn kịp xử nốt tay còn lại. Chúng ngừng tại đó, bỏ bà ấy nằm trên chiếc thảm lông đầy máu.

Dean nói: "Đó không phải là thứ anh nhìn thấy thường ngày." Lucas liếc nhìn anh ấy: "Nếu anh sắp nôn, hãy ra ngoài." Dean nói: "Tôi gặp cả trăm vụ tai nạn xe cộ một năm. Máu chẳng còn làm tôi bận tâm nữa."

"Được rồi. Ta hãy gọi cảnh sát địa phương và TBI tới đây." Lucas nói. "Gượm đã – anh gọi cảnh sát địa phương, tôi sẽ gọi người của tôi ở TBI."

Nhiều cảnh sát bắt đầu đến trong vòng năm phút sau cuộc điện thoại. Đầu tiên là cảnh sát địa phương, sau đó là các cảnh sát của Cục cảnh sát Quận, và cuối cùng, là điều tra viên TBI tên là Lawrence Post.

Post nhìn hiện trường, yêu cầu cảnh sát La Vergne dựng rào bảo vệ hiện trường và cho đội khám nghiệm làm việc. Anh đưa Lucas sang một bên và hỏi: "Chuyện gì xảy ra vậy?"

Lucas kể về Garvin Poole và nói thêm vào: "Tôi nghĩ băng đảng muốn lấy tiền về."

"Nếu đó là bà Poole trong kia, hẳn bà ấy đã khai với chúng mọi thứ bà ấy biết."

"Có thể lắm. Tôi còn có thêm tin xấu đây – Gar Poole có một người

em gái sống không xa nơi này, gần một chỗ gọi là Beech Grove. Cô ta và chồng mình quản lý một bãi phế liệu… tôi có thông tin chi tiết trong vali của mình."

"Chúng ta nên cho mấy người xuống đó."

"Chỗ đó không xa lắm." Lucas nói. "Tôi muốn được thông tin về chuyện ở đây sau khi các anh khám nghiệm xong, nhưng giờ tôi sẽ đi xuống đó. Sẽ nhanh hơn so với việc gọi ai đó mà họ lại không hiểu chuyện gì đang xảy ra."

Dean tới kế bên khi họ đang trao đổi và nói: "Tôi đi với anh. Tôi không có việc gì ở đây."

"Đi thôi." Lucas nói. Anh lấy vali trong xe mình, lôi ra giấy tờ về em gái của Poole, Natalie Parker và đọc những mẩu thông tin liên quan cho Dean.

"Này, tôi biết họ. Chăm chỉ, nhưng không hoàn toàn trong vòng pháp luật." Dean nói. "Từ trước đến nay, họ được biết tới vì tháo dỡ xe ăn cắp. Anh muốn làm chuyện này như thế nào?"

Lucas lấy chiếc iPad của mình từ trong xe và tìm ảnh vệ tinh bãi phế liệu của nhà Parker. Bãi phế liệu trải rộng khoảng vài hecta, với ba tòa nhà nhìn ra đường. Ngôi nhà cách đường xa nhất, mà theo lời Dean, là nhà ở của gia đình Parker. Có hai tòa nhà ở mặt trước bãi phế liệu – một tòa nhà văn phòng nhỏ và một căn nhà Quonset[2] lớn hơn nhiều. Dean nghĩ rằng căn nhà Quonset đó là xưởng làm việc, dù anh chưa vào bên trong bao giờ. "Tôi đã thấy những ánh lửa máy hàn khi đi ngang qua."

[2] Nhà Quonset là một kiểu nhà lắp đặt sẵn của Mỹ, trông giống như một hình trụ bán nguyệt. Vốn được dành cho quân sự. Sau Thế chiến thứ 2, số lượng nhà sản xuất thừa được bán cho dân chúng.

Lucas chạm vào màn hình iPad: "Chúng ta đậu xe ở cái lạch này, rồi đi bộ vào trong."

"Anh nghĩ bọn tay chân băng đảng ma túy có thể ở đây?"

"Tôi không rõ nữa. Nhà Poole chết chưa được lâu – có thể là mới bị giết sáng nay, hoặc hôm qua vào lúc đêm muộn, dựa theo khứu giác của tôi. Kẻ đã giết họ có thể cách đây không xa đâu. Tôi không muốn đoán sai về việc chúng đang ở chỗ nhà Parker."

Dean đánh mắt về phía ngôi nhà của gia đình Poole: "Hiểu rồi."

6

Lucas và Dean đến bãi phế liệu nhà Parker trong hai mươi lăm phút, Dean đi trước với đèn hiệu nhưng không bật còi. Ra khỏi đường cao tốc liên bang, họ luồn lách qua một mê cung đường nông thôn trải nhựa, gần giống như những con hẻm ở thành phố với hàng cây san sát hai bên đường; và cuối cùng thì Dean cũng dừng xe lại bên đường. Lucas đỗ ngay phía sau; anh có thể thấy những ánh đèn từ cách đó vài trăm mét, chiếu hắt qua hàng cây cỏ bên đường.

Họ ra khỏi xe tiến vào bóng đêm, khẽ sập cửa, khóa chúng lại. Lucas một tay cầm đèn pin LED còn tay kia cầm khẩu .45 không đúng biên chế. Họ đi bộ gần hai trăm mét trên mặt đường trải nhựa đen cũ kỹ; không có xe nào qua lại. Bóng tối dày đặc xung quanh đến nỗi họ không thể thấy chân mình, nhưng Lucas không muốn dùng đèn pin. Họ có thể ngửi thấy mùi cỏ nước từ con lạch bên đường, mùi cỏ mới cắt và mùi dầu từ bãi phế liệu; họ nghe thấy cả tiếng đàn muỗi vo ve quanh tai khi họ đang đi.

Tại bãi phế liệu, họ đi ra khỏi đường xuống nơi sáng hơn, kiểm tra văn phòng - trống rỗng. Có ánh đèn từ nhà Quonset, Lucas nói: “Đi sau tôi, nhưng đừng bắn vào lưng tôi nhé.”

“Thế thì xấu hổ lắm.” Dean thì thầm. Anh đang lo lắng, khẩu súng lục nặng hướng lên trời. “Dĩ nhiên anh là một gã miền Bắc, thực tế có khi tôi sẽ không bị đuổi việc.” “Suỵt…”

Họ đi vòng qua tòa văn phòng và quay về chỗ nhà Quonset. Một cột đèn trên cao phả xuống ánh sáng vàng cam, làm cho những chiếc lá ở cây gỗ gòn bên cạnh tỏa ra màu đen lập lòe kỳ lạ.

Khi họ tiến đến gần nhà Quonset, Lucas giơ một ngón tay ra trước mặt Dean, ra hiệu dừng lại, rồi anh bước sang một bên, đến một cửa sổ vuông nhỏ và liếc nhìn vào. Một người phụ nữ và hai người đàn ông đang làm việc với một thứ trông có vẻ là một chiếc

Corvette mới, dưới ánh đèn sáng trưng, đang tháo dỡ phần đầu trước của xe.

Anh quan sát một lúc, khi ba người kia dường như là đang tranh luận về việc dỡ cản sốc trước như thế nào. Lucas giơ tay ra dấu gọi Dean. Dean đi đến và nhìn vào cửa sổ trong vài giây, rồi lùi lại, lẩm nhẩm một mình. Anh tóm lấy tay áo khoác của Lucas và kéo anh ta đi.

"Đi về xe thôi." Anh thì thầm. Lucas đi theo anh ta vòng qua tòa văn phòng lần nữa và rồi Dean bắt đầu bước nhanh về phía xe của họ. Khi họ về đến nơi, Dean chỉ vào ghế phụ, rồi chui vào trong xe tuần tra, Lucas vào theo sau. Dean đang nói chuyện qua điện đàm; anh đã nhớ biển số xe Corvette và yêu cầu kiểm tra. Một lúc sau người điều phối của anh quay lại và nói: "Nó có trong danh sách đấy, Manny. Của một nha sĩ, bị lấy khỏi chỗ đậu xe của ông ta vào khoảng ba đến bốn giờ chiều nay. Riêng phần động cơ đã có giá năm nghìn đô. Anh thấy nó rồi à?"

"Ừ, còn có nhiều thứ đang xảy ra nữa cơ. Có thể chúng tôi cần vài sự giúp đỡ dưới này. Gọi cho văn phòng cảnh sát trưởng và nói với họ xuống gặp tôi ở nghĩa trang Liên minh miền Nam."

Tắt điện đàm, Dean nói với Lucas: "Bọn tay chân băng đảng chưa tìm ra họ – nếu đó đúng là điều đang xảy ra. Nhưng chúng đang tháo dỡ một chiếc Corvette. Điều đó có thể giúp chúng ta có chút ưu thế khi bắt Natalie nói về anh trai mình."

"Khi anh cho mình là đúng, thì anh đúng." Lucas nói.

Họ quay đầu xe trên đường và Dean đi trước đến rìa thị trấn, rồi anh đậu xe vào lề. Lucas đỗ ở đằng sau và cả hai bước ra ngoài.

Dean nói: "Tôi bắt đầu thích cái trò thám tử này rồi đấy. Nói thật này, tôi ngạc nhiên khi bọn buôn ma túy chưa tìm thấy họ. Như anh biết đấy, đáng ra chúng phải nhìn thấy mọi thứ."

"Không. Chúng chỉ là một đám thất phu tưởng mình là giỏi, một nửa trong số đó còn chẳng biết đọc." Lucas nói. "Chúng không phải là FBI. Chúng không có các bản lưu máy tính, các hồ sơ tội phạm. Đó là lí do tại sao chúng chặt xác bà Poole."

"Thế thì làm sao mà chúng đến gặp nhà Poole ngay từ đầu?" "Cảnh sát bang Mississippi nghĩ rằng Poole có liên quan tới vụ cướp đó." Lucas nói. "Tôi nghe chuyện này từ một sĩ quan cảnh sát tư pháp ở St. Louis và chúng tôi không có liên quan gì đến cuộc điều tra. Tôi

nghi ngờ rằng bọn tay chân băng đảng có thể có các đầu mối liên lạc nói với chúng về điều đó."

"Ý anh là... trong hàng ngũ cảnh sát?" "Đúng. Trong hàng ngũ cảnh sát." Lucas nói.

"Ờ, thế thì tệ thật." Dean nói.

"Đúng vậy."

Dean ngẫm nghĩ về điều đó một lúc rồi nói: "Tôi không thể tin được là bà Poole không nói gì với chúng về Natalie."

"Đó là vấn đề với trò tra tấn – người ta nói dối và không có cách nào để nhận ra khi nào họ làm thế." Lucas nói. "Nếu bà ấy yêu quý con gái mình... và bà ấy phải biết là chúng sẽ giết chết bà ấy bất kể bà ấy khai những gì. Chúng đã giết chết chồng bà ấy rồi."

"Hãy nói với tôi tại sao anh biết điều đó."

"Ông ấy có một khẩu súng giấu kín trong nhà, có thể là ở ngay trong phòng khách." Lucas nói. "Ông ta vớ lấy nó và chúng buộc phải nổ súng. Nếu không, chúng đã chặt xác ông ấy ra như đã làm với bà vợ. Ông ấy may mắn, tôi đoán thế."

"Không phải thứ may mắn mà người ta hi vọng." Dean nói. "Không."

Một chiếc xe cảnh sát đỗ lại ở đường cái, quay đầu lại, dừng ở gần Lucas và Dean. Viên cảnh sát trong xe hạ kính cửa sổ ghế phụ và hỏi: "Anh ở đây vì cái chuyện dị hợm đó à?"

Năm phút sau một viên cảnh sát khác và một cảnh sát tuần tra cao tốc xuất hiện; cả nhóm cúi lưng nhìn màn hình iPad của Lucas, đang nằm trên nắp capô một trong số những chiếc xe cảnh sát. "Manny và tôi đã ở dưới này, nên chúng tôi sẽ dẫn đường, và sẽ cố gắng đi vòng ra sau căn nhà Quonset đó." Lucas nói, tay chạm chạm vào màn hình. "Sẽ có một cái cửa ở đằng sau này. Chúng ta sẽ tóm bất cứ ai cố gắng bỏ chạy."

"Anh nghĩ chúng ta có đủ người không?" Một trong các cảnh sát hỏi.

Sĩ quan tuần tra nói: "Miễn là chúng không có súng máy." "Trong trường hợp đó, chúng ta nên để anh cảnh sát tư pháp dẫn đường." Viên cảnh sát đầu tiên lè nhè. "Tôi xung phong đi phía sau để có

thể gọi hỗ trợ, nếu cần."

Mười phút sau họ đều đậu xe ở bên đường, nơi mà Lucas và Dean đã đỗ trong lần tiếp cận đầu tiên. Lucas và Dean dẫn đầu, trong khi cả nhóm còn lại đợi trong xe. Không có gì thay đổi ở bãi phế liệu: không có đèn trong văn phòng, tiếng nói vọng từ nhà Quonset. Lucas và Dean đi xuống phía bên phải của tòa nhà; không có cửa sổ ở cạnh bên, Lucas đánh liều dùng đèn pin. Khi họ đi qua bãi đất đầy dấu lốp xe tải, một con chó ở bên trong bắt đầu cất tiếng sủa.

Lucas thì thào: "Chó to."

Dean lấy bộ đàm và nói: "Các anh nên tiến lên. Có một con chó to ở đây..." Khi anh đang gọi điện đàm, một con chó khác bắt đầu sủa ở bãi phế liệu. "Giờ có hai con chó..."

"Đang đến đây..."

Họ ở sau nhà Quonset, nơi có một cánh cửa hẹp không ô kính đóng kín ở bức tường phía sau. Họ chia nhau án ngữ ở hai bên cửa trong khi những ánh đèn xe chiếu sáng con đường và rồi chiếc xe cảnh sát đầu tiên phi vào trong sân, tiếp tục lao vào và chỉ dừng lại cho đến khi mũi xe gần sát cửa chính nhà Quonset.

Lucas và Dean không nhìn thấy chuyện đó, nhưng họ có thể nghe thấy, những cánh cửa xe bật mở và đóng sập lại, họ nghe được tiếng một người phụ nữ hét toáng ở bên trong và con chó to bắt đầu sủa loạn lên, đánh thức con chó to khác, dường như là đang ở sau một hàng rào. Vài giây sau, một người đàn ông gầy và mặt tàn nhang lao ra qua cửa sau.

Lucas rọi đèn chiếu thẳng vào mắt gã kia và cùng lúc đó giơ một chân ra ngáng. Gã kia vấp chân và ngã úp mặt xuống đất, Dean đóng sầm cửa lại và nói: "Đừng có hòng đứng lên, Jimmy."

Gã tàn nhang xoay người lại, mắt vẫn bị Lucas rọi đèn vào, hắn nói: "Mày đấy à, Manny?"

"Đúng, tao đây. Mày trộm cái xe Blingray đó hả, Jimmy? Có thể lắm, đồ ngu. Vị nha sĩ đó sẽ khóc một dòng sông nếu biết mày đã dỡ cái xe đó. Nào, nằm úp bụng xuống, cho tao thấy hai cổ tay đi, mày biết chúng tao đang làm gì ở đây."

Lucas nói: "Hai người quen nhau."

Dean nói. “À, vâng. Anh Jimmy đây đã ở trong tù lâu hơn cả hầu hết các cai tù.”

“Mày cứ làm như tao thích ở tù ấy.” Jimmy càu nhàu. Hắn nằm úp xuống và giơ cổ tay lên để Dean có thể bấm còng.

Lucas mở cánh cửa sau ra và cùng Dean dẫn Jimmy đi vào nhà Quonset, nơi mà các cảnh sát khác đứng nhìn Ralph và Natalie Parker, đang ngồi trên một chiếc ghế băng nhà thờ cũ. Một con chó béc giê mõm xám không bị xích ngồi giữa họ, Natalie Parker đang xoa đầu nó với một tay còn tay kia ôm một đứa trẻ.

Ralph Parker, một người đàn ông thân hình chắc nịch, mặt đỏ với mái tóc kiểu pompadour, đang bị còng tay, nhưng Natalie thì không. Đứa trẻ, nhìn các cảnh sát một cách nghiêm nghị, mắt rơm rớm nhưng không khóc. Nơi này bốc mùi mỏ hàn và dầu máy.

Một viên cảnh sát ngoắc ngón tay về phía Lucas. Cả bọn đi vào góc và viên cảnh sát hỏi: “Anh muốn làm gì?”

“Như tôi thấy, nếu chiếc xe bị ăn cắp, các anh cần đưa Parker về đồn. Có thể gã Jimmy này ăn trộm nó. Các anh có thể đưa Natalie đi hoặc để cô ta ở với con. Để cô ta ở với con có lẽ là hợp lý nhất, kể cả nếu cô ta biết rằng chồng mình điều hành một xưởng dỡ xe. Dù gì cũng phải có ai đó chăm sóc thằng bé, mà trông nó có vẻ được chăm sóc tốt.”

“Nhất trí.” Viên cảnh sát nói. “Tôi nghĩ anh có thể muốn nói chuyện với cô ấy về người anh trai, khi cô ấy còn chưa biết chúng ta đang nghĩ phải xử lý cô ấy ra sao. Có lẽ anh có thể nói với cô ấy về vụ việc xảy ra với ông bà Poole nữa.”

Lucas nhăn nhó: “Ôi trời. Được rồi. Hãy dẫn cô ta về văn phòng, tôi sẽ nói chuyện với cô ta ở đấy.”

Họ đã làm vậy. Ralph Paker nói với vợ, khi cảnh sát tách hai người ra. “Đừng nói gì, Nat. Đợi đến khi Comfort xuống đây.”

Comfort là một luật sư, viên cảnh sát giải thích khi họ rời khỏi nhà Quonset, nhưng không phải là một người giỏi cho lắm.

Tại văn phòng, Lucas và viên cảnh sát để Natalie ngồi ở chiếc ghế xoay, tay vẫn ôm đứa bé đang im thin thít như cún con, và kéo hai chiếc ghế gỗ khác ngồi đối diện cô ấy. Lucas nói: “Cô Natalie, các cảnh sát ở đấy đã đọc cho cô nghe về các quyền của cô, nên giờ cô biết là cô không cần phải nói gì với chúng tôi. Nhưng cô cần…”

Cô ta úp tay vào hai bên tai đứa trẻ và nói: "Mả mẹ cái chuyện đó."

Lucas cố gắng bình tĩnh: "Cô chưa có tất cả các thông tin cô cần, và thông tin đó rất tệ. Rất, rất tệ."

Natalie Parker là một người phụ nữ gầy, tóc ánh đỏ, xinh đẹp mà không cần trang điểm; cô mặc quần bò và áo sơ mi bông kẻ. Cô nhìn vào mặt Lucas với ánh mắt không chắc chắn, rồi hỏi: "Chuyện gì xảy ra vậy? Có chuyện gì xảy ra ư?"

Lucas nói: "Chúng tôi nghĩ anh trai Gar của cô và vài người khác đã cướp một nhà kiểm tiền ma túy và giết năm người. Đó là vào tuần trước..."

"Tôi chẳng có liên quan gì cả..."

Lucas giơ ngón tay lên ra dấu cho cô im lặng và tiếp tục nói. "... Bọn tay chân của băng đảng đã đến để tìm tiền của chúng. Đó là những gì chúng tôi nghĩ. Chúng đã bắt đầu ra tay với bố mẹ cô."

Mặt Parker tái nhợt: "Chúng không làm hại gì họ chứ?" "Chúng tôi rất tiếc..." Lucas nói.

"Chúng đã giết họ?"

"Vâng. Chúng tôi tìm thấy họ một giờ trước." Lucas nói. "Đó là lí do tại sao chúng tôi đi xuống đây. Chúng tôi sợ rằng mẹ cô đã tiết lộ vị trí của cô."

Parker ôm chặt đứa bé và nói: "Thằng Gar chết tiệt. Hắn phải đi và cướp của mấy gã buôn ma túy, phải không? Hắn chỉ có phải đi và làm điều đó." Cô ấp mặt mình vào cổ cậu bé và bắt đầu khóc, rồi cậu bé cũng bắt đầu khóc theo. Cậu bé nhìn Lucas và viên cảnh sát với nỗi sợ hãi hiện rõ. Họ ngồi một lúc trong im lặng và rồi viên cảnh sát nói: "Hay là cô đưa cậu bé đây cho tôi? Tôi sẽ bế cháu cho."

Viên cảnh sát đón lấy cậu bé, cậu giãy giụa một chút trước khi chịu ngồi ngoan; viên cảnh sát vỗ nhẹ lưng cậu bé, và Natalie nói: "Tôi phải nói với Ralph. Hãy cho tôi nói chuyện với Ralph."

"Để tôi xem họ còn ở đây không." Lucas nói.

Ralph Parker vẫn ở nhà Quonset; Lucas bảo Dean dẫn Parker ra rồi tháo còng cho hắn, anh nói cho hắn nghe về chuyện đã xảy ra. Parker choàng tay ôm vợ. Một lúc sau, anh ta nói với Lucas:

“Không ai trong chúng tôi biết Gar ở đâu. Nếu biết, và nếu chúng tôi kể cho anh, hắn sẽ xuống đây và giết chúng tôi. Không đùa đâu. Hắn sẽ cắt cổ họng chúng tôi trong một nốt nhạc.”

Lucas và viên cảnh sát dẫn Natalie về văn phòng, cho cô ngồi lại vào ghế; viên cảnh sát vẫn bế cậu bé. Lucas nói: “Tôi là sĩ quan cảnh sát Tư pháp Hoa Kỳ và tôi đang truy tìm anh trai cô. Nếu cô hợp tác, Gar sẽ không bao giờ biết. Nếu công tố viên khu vực quyết định kết tội cô về chuyện cái xe này, tôi sẽ bảo lãnh với thẩm phán cho trường hợp của cô và nói với họ rằng cô đã hợp tác trong một chuyện quan trọng hơn vụ trộm xe. Tôi nghĩ điều đó sẽ giúp cô thoát khỏi tù tội và được ở với con mình. Ngoài ra, xét trên những gì chúng tôi biết hiện nay, tôi nghĩ chúng ta có thể cứu mạng một vài người bạn của cô.”

“Sao lại thế?”

“Chúng tôi không biết Gar trộm được bao nhiêu tiền, nhưng có thể là rất nhiều. Có thể là hàng triệu đô.” Lucas nói. “Băng nhóm ma túy sẽ không ngừng truy tìm hắn, cho đến khi chúng lấy được tiền về và trừng phạt những tên ăn cướp. Chúng phải làm thế như là một lời cảnh báo tới bất cứ ai có ý định chơi chúng. Chúng suy luận giống cách của tôi – ai đó quanh đây, một trong các họ hàng hay bạn cũ của Gar, sẽ biết cách liên lạc với hắn. Khi chúng có đầu mối liên lạc đó, chúng có thể tìm ra hắn.”

Natalie đanh mặt lại; cô không còn chút tình thương nào cho anh trai mình: “Tôi vẫn sẽ nói như những gì Ralph đã nói.” Cô nói. “Nếu Gar biết được rằng tôi mở miệng khai cho anh, hắn sẽ cắt cổ tôi. Anh có biết là bạn gái hắn đã từng chặt đầu một gã không? Và đó chỉ là vì vài đô tiền nợ.”

“Tôi nghe rồi, về Dora.” Lucas nói. “Tôi không quan tâm đến cô, Natalie. Tôi cũng không quan tâm lắm đến Ralph, nhưng giờ anh ta đang ở trong tay của chính quyền địa phương. Tôi nghĩ chúng ta có thể sắp xếp mấy thứ để cô có thể ở cùng con trai và không phải vào tù tối nay. Nhưng tôi sẽ cần sự hợp tác của cô.”

Buồn rầu, vẫn còn tiếp tục suy sụp, cô vươn tay và đón cậu bé vào lòng, úp tay che tai cậu và nói: “Đám các anh mang danh nghĩa bảo vệ luật pháp nhưng có khi chính các anh mới là đồ chó đẻ đấy, các anh có biết không?”

“Không phải chúng tôi giết bố mẹ cô.” Viên cảnh sát nói. “Không phải chúng tôi ở ngoài kia tháo dỡ một chiếc xe ăn cắp từ một

người tử tế ra thành từng mảnh."

"Ừ, thế thì, mẹ kiếp các anh." Cô nói. Cô bỏ tay ra khỏi tai cậu bé và nói với Lucas: "Tôi sẽ khai những gì tôi biết, nhưng chẳng có gì nhiều."

"Tôi không thể nói với anh là Gar ở đâu." Natalie nói. "Bố mẹ tôi được cảnh sát ghé qua vài lần trong năm và hỏi về điều đó, như thể chúng tôi biết. Garvin bỏ nhà hồi mười sáu tuổi; kể từ đó, chúng tôi chẳng gặp hắn mấy và trong năm năm trở lại đây thì biệt tăm, kể từ lúc họ nói rằng hắn làm vụ Chattanooga – như là họ chẳng từng chứng minh được bất cứ điều gì."

Dù không gặp Gar Poole trong năm hay sáu năm nhưng cô đã thấy Dora Box, hai năm trước tại đám tang của người chú của Box.

"Tôi đã hơi hoảng, bởi vì chúng tôi biết rằng có thể cô ả vẫn đi với Garvin và chúng tôi biết rằng cảnh sát cũng đang tìm cô ả. Cô ả không ở lại lâu – không đến nhà thờ, chỉ ra nghĩa trang và ném ít đất xuống nắp quan tài, khóc một chút, và ra đi. Bố mẹ cô ả mất từ trước rồi, nên cô ả là người cuối cùng của dòng họ."

Cô giải thích rằng bố mẹ của Box và người chú đã từng sống cạnh nhà nhau, không xa khu phố của bố mẹ mình. Đó là lí do tại sao Box và Poole gặp nhau lần đầu ở trường trung học, và cũng là lí do tại sao nhà Poole lại biết họ. Mẹ của Box mất vì ung thư vú mười năm trước và bố cô ả đã bán ngôi nhà rồi thuê một căn hộ ở Nashville. Bố cô ta mất vài năm sau đó do chứng suy nhược liên quan đến sử dụng rượu và ma túy quá mức. Cô ả cũng đến các đám tang đó.

"Ai gọi cho Dora Box để báo với cô ấy rằng chú mình đã mất?" Lucas hỏi.

"Đó là một dấu hỏi." Natalie nói. "Dora không còn bà con thân thích nào để nói đến. Có khoảng mười đến mười hai người ở đám tang – tôi nghĩ là một trong số đó. Chú của cô ả không phải là một người nổi tiếng, có ai đó đã trả tiền cho bài cáo phó được đăng lên một tờ báo mua sắm địa phương, tôi đọc được nó ở đó. Có thể là ai đó đã nhìn thấy thông báo."

Lucas viết ghi chú: tìm xem ai ở đám tang và ai trả tiền viết cáo phó.

"Thế còn Gar? Hắn phải có vài người bạn…"

Cô ấy lắc đầu. “Không phải ở quanh đây. Hắn thường đánh nhau ở trường nên chẳng có ai gần gũi thực sự. Có một người tên là Jim Jacobs đến chơi vài lần – anh ta ở cùng lớp tôi, nên nhỏ hơn Gar hai tuổi, họ có điểm chung là đều thích xe hơi. Tôi không còn nhớ anh ta sống ở đâu. Gar biết vài gã xấu xa mà hắn gặp ở trường cải tạo, nhưng hắn không dẫn chúng về đây bao giờ. Rồi khi hắn bị tóm do ăn trộm ở nhạc hội ấy… đó là lúc hắn rời xa chúng tôi. Chúng tôi cũng chẳng biết những gã bị tóm cùng hắn. Chưa bao giờ nghe về chúng. Hắn chuyển đi không ở với chúng tôi. Chúng tôi là những–người–bảo–thủ. Hắn muốn những cô gái nhanh nhẹn, xe hơi tốc độ cao, và những thứ như thế.”

“Dora là một cô gái nhanh nhẹn?” Natalie xoa mũi, rồi nói: “Anh biết đấy, tôi chẳng biết chuyện đó đến như thế nào. Cô ả đi học cùng lũ chúng tôi, nhưng cô ta và Gar không bao giờ đến với nhau cho đến khi, xem nào, phải đến mười năm sau. Cô ta nổi tiếng ở trường, là hoa khôi trung học. Rồi cô ta cưới người bạn trai thời trung học, anh ta cũng là một thanh niên nổi bật ở trường. Họ yêu đương được ba hay bốn năm rồi chia tay, sau đó cô ta ra ngoài kinh doanh bán lẻ một thời gian… ai cũng tưởng cô ta sẽ học đại học, nhưng không.”

“Cô biết cô ta khá rõ nhỉ?”

“Không… cô ta sống cùng khu phố với chúng tôi. Dù gì thì tôi cũng không thuộc diện nổi bật ở trường, nên chúng tôi chơi với những nhóm người khác nhau. Tôi và cô ta chỉ thi thoảng chào nhau, chỉ như thế, nếu chúng tôi có tình cờ gặp nhau trên đường sau khi đã tốt nghiệp. Sau khi cô ta trở thành hoa khôi trung học… cô ta tưởng mình sẽ sống phần đời còn lại trong sắc màu, nhưng hóa ra không phải. Cô ta đã phải đi làm ở một cửa hàng sơn Sherwin–Williams. Gar đã thay đổi cái mộng tưởng ban sơ đó, mộng tưởng về một cuộc sống sắc màu, chỉ là Gar mà thôi.”

Gar không có người bạn gái dài lâu nào khác mà cô ấy biết. Hắn có tiếng tăm về bạo lực ở trường trung học. Không phải chỉ là về độ hung bạo, mà có thể còn có chút điên loạn. Về sau, khi hắn ghé qua nhà sau khi mãn hạn tù, đôi khi hắn có gái đi cùng, nhưng cô không nhớ được cái tên nào. “Mỗi lần một ả, cho đến khi có Dora. Tôi nghĩ Gar cảm thấy hứng thú với ý nghĩ hẹn hò một hoa khôi trung học. Anh biết đấy, mọi thứ trong cuộc sống vẫn đều là về trung học. Rồi nữa, có vài lời đồn về Dora…”

“Như…?”

“Cô ta thích đàn ông, nhưng tôi nghe nói cô ta cũng thích phụ nữ, và đôi khi cô ấy sẽ đãi Gar một bữa chơi xấp đôi[2].” Natalie nói. “Đó là thứ mà Gar sẽ thích, rất thích. Hắn luôn là một con chó săn hứng tình. Dù sao thì, cái trò hai nữ một nam đó vẫn chỉ là tin đồn – tôi chưa bao giờ hỏi Gar về chuyện đó, mà thực ra là chẳng bao giờ hỏi chuyện gì.”

[2] Bản gốc: two-fer, là một thuật ngữ kĩ thuật dùng cho cổng đấu nối dây cáp; trong đó, có một đầu đực nối với hai đầu cái. Ở đây ám chỉ Dora cho Gar quan hệ với mình và một cô gái nữa.

Cuối cùng, Lucas có được sáu cái tên mà Natalie không nghĩ rằng sẽ có ích, cộng với tên của nhà thờ Baptist, nơi tổ chức đám tang cho người chú của Dora Box.

Một trong số các cảnh sát khu vực đã nói chuyện với công tố viên địa phương thụ lý vụ việc; công tố viên đó cũng đồng ý rằng nên để Natalie Parker ở với con, nhưng cần cho cô ta biết rằng cô vẫn phải có trách nhiệm với bất cứ hành động phạm tội nào của mình.

Ralph Parker và Jimmy được đưa đến nhà tù hạt; còn Lucas quay về khách sạn để nghĩ về bước đi tiếp theo và nghỉ ngơi.

7

Soto và Kort rời khỏi khách sạn Nashville vào sáu giờ sáng ngày hôm sau, khẩu súng ngắn của Soto giắt vào dưới ghế trước, đồ nghề của Kort nằm đằng sau băng ghế hành khách, cùng với một bảng kẹp với vài trang tạp chí gắn ở đó. Kort có thể cảm thấy tim mình đập thình thịch khi chúng đi về phía Nam trên đường cao tốc liên bang: năng lượng truyền qua các dây thần kinh khiến ả thấy rùng mình phấn khích bởi thứ gì đó như là dục vọng.

Soto, ngược lại, im lặng và lạnh lùng hơn. Hắn nói: "Hãy ghi nhớ các bước thực hiện: đánh bà ta, né sang bên để tao bước vào, rồi mày đóng cửa."

"Biết rồi, biết rồi." Kort nói.

Chúng tấn công bố mẹ Poole vào đêm hôm kia, và kết quả thật là đáng thất vọng. Chúng đã đến ngôi nhà ngoại ô của gia đình Poole trước chín giờ, lượn qua lượn lại hai lần, ngó nghiêng xem có ai chú ý không, rồi đậu xe dưới đường ngay trước ngôi nhà.

Kort đi trước đến hiên nhà, mang theo bảng kẹp giấy. Khác với các bảng kẹp khác, thường được làm từ tấm gỗ ép nhẹ, bảng của Kort được làm thủ công từ tấm thép dày hơn nửa phân. Sau lần kiểm tra cuối, Soto dựa người vào bức tường mặt trước ngôi nhà; cùng lúc đó, Kort nói: "Tới này." và bấm chuông cửa.

Vài giây sau, Margery Poole bước ra cửa, cau mày. Theo lẽ thường ở vùng ngoại ô Nashville, lúc này là muộn cho một chuyến thăm bất ngờ.

Bà ấy thấy Kort cầm tấm bảng kẹp, cất tiếng hỏi: "Vâng?" Chẳng nói chẳng rằng, Kort giơ tấm bảng thép lên và đập thẳng vào mặt Margery Poole. Bà Poole ngã ngửa tại lối hành lang ngắn dẫn vào phòng khách, nơi chồng mình đang xem một trận đấu bóng.

Kort bước sang một bên ngay khi bà Poole ngã xuống, một động tác mà chúng đã dàn dựng từ trước; Soto chạy vụt qua với khẩu súng giương lên. Kort đi vào trong và đóng sập cửa. Soto đến phòng khách, nơi Kevin Poole đang vừa đi ra khỏi chiếc ghế người già. Khi thấy khẩu súng của Soto, ông ấy nhảy thoắt sang bên phía giá đựng tạp chí rồi rút súng ra trước khi Soto kịp nói điều gì. Soto không còn lựa chọn nào khác ngoài bắn vào đầu ông ấy.

Kort nói: "Cái gì vậy?"

"Ông ta có súng." Soto nói. "Mụ già sao rồi?"

"Chết tiệt. Mày không thể bắn vào tay lão ta hay chỗ nào khác hả? Sẽ tốt hơn nhiều nếu chúng ta có cả hai."

"Mày không thể chơi đùa khi người còn lại có súng đâu." Soto nói với cái giọng chuyên gia.

Chuyện gì đã làm rồi, thì đã xong rồi. Chúng kéo Margery Poole vào phòng khách và bắt đầu xử lý bà.

Việc xắt miếng bà Margery Poole với chúng như một trò giải trí; tuy thế, sau tất cả, chúng chỉ lấy được một cái tên duy nhất mà chúng nghĩ có thể có ích. Cái tên đó là John Stiner, một kẻ cũng đang lẩn trốn, giống như Poole. Chúng không biết hắn ở chỗ nào, nhưng đó là thứ mà Gã Giọng Học Thức biết.

Hai mươi tiếng sau, Gã Giọng Học Thức gọi điện cho Soto với một cái tên: hắn không biết Stiner ở đâu nhưng hắn tìm được chỗ ở của em gái hắn là Marilyn Campbell, vợ một chủ cửa hàng dụng cụ ở Franklin, Tennessee, xa hơn Nashville về phía Nam.

Soto gọi Kort và nói với ả rằng chúng sẽ khởi hành rất sớm vào sáng hôm sau.

Nhà Campbell sống trong một ngôi nhà giả cổ kiểu Americana với khung nhà trắng, có nhiều cột, tọa lạc tại West Main, cùng với một mảnh vườn cây xanh rộng. Kort và Soto theo dõi bên ngoài từ sớm, trước khi Andy Campbell rời nhà đi đến cửa hàng. Giờ này thì bất cứ đứa trẻ nào cũng đã đi đến trường, nghĩa là chỉ có Marilyn Campbell ở trong nhà.

"Mày nghĩ sao?" Kort hỏi.

"Không có nhiều xe cộ qua lại, nên hãy chắc chắn là mày đánh gục cô ta." Soto nói. "Ngay khi cô ta ngã xuống, tao sẽ ở ngay đằng

sau."

"Mang đồ chơi của tao theo."

Marilyn Campbell mở cánh cửa lưới và chạm mặt Kort, lúc này đang trong bộ dạng một người phụ nữ trẻ ngờ nghệch đứng ở hiên nhà cùng với một tấm bảng kẹp giấy. Campbell hỏi: "Tôi giúp gì được cho chị không?"

"Tôi nghĩ là có. Liệu tôi có thể nói chuyện với anh Andrew Campbell?"

"Andy đi vắng rồi…"

"Tốt." Kort nói. Nửa giây sau khi Campbell nhận ra người phụ nữ đang đeo găng tay bếp bằng cao su, cô đã bị Kort đập tấm bảng kẹp bằng thép vào mặt.

Campbell choáng váng, mắt tối sầm lại, mũi cô bị gãy và ngã đập lưng xuống sàn. Soto ở ngay gần đó chạy lên sân hiên để khống chế cô. Sau khi Kort sập cửa, chúng kéo cô ấy đi, cô vẫn đang choáng nhưng bắt đầu la hét, máu chảy ra từ miệng.

Soto tát cô một cú trời giáng bằng cả bàn tay, một lần, hai lần, ba lần và quát: "Câm mõm đi con chó…"; hắn lật người cô lại và kéo hai tay cô ra sau lưng, Kort trói cổ tay cô ấy bằng băng dính.

Soto nói với Kort: "Tao sẽ kiểm tra căn nhà." Hắn rút súng ra và đi nhanh quanh tầng một, rồi lên gác vào tầng hai. Có bốn phòng ngủ và một phòng làm việc ở tầng hai. Phòng ngủ chính không có ai, hai phòng còn lại cũng vậy. Một trong số đó dường như là phòng của nữ sinh, với đống thú bông và một chiếc giường được dọn dẹp qua quýt; phòng còn lại là của con trai, với đồ dùng môn bóng đá nằm khắp nơi dưới sàn, còn trên giường là một đống chăn nệm cuộn với nhau.

Phòng ngủ cuối cùng là phòng dành cho khách, gọn gàng và chưa được sử dụng, với cái mùi trống rỗng vì thiếu hơi người. Soto chạy xuống cầu thang.

Kort hỏi: "Chúng ta an toàn chứ?" "An toàn rồi."

Kort đang ngồi trên lưng của Campbell, tay nắm lấy tóc cô ấy và đập mặt cô xuống sàn mạnh đến mức làm gãy mũi lần này tới lần khác. Kort hét lên: "Thằng anh mày đâu, con đĩ? John đâu? Kiểu gì mày chẳng biết…"

“Không, không, không, không…” Campbell nằm úp mặt xuống vũng máu.

“Chắc phải chặt chân mày thôi. Sau đó xắt nhỏ mày ra thành nhiều miếng, bắt đầu từ chân mày…”

Soto đã mang theo mình túi dụng cụ bằng vải dù qua cửa. Hắn tiến lại chỗ Kort và hỏi: “Mày muốn bắt đầu thế nào?”

Campbell thét lên trong sợ hãi và tuyệt vọng, Kort lại đập mặt cô xuống sàn nhà thêm mấy lần và nói: “Đưa cho tao cái máy DeWalt và dây trói.”

Kort quỳ một đầu gối lên lưng Campbell và nói với cô ấy: “Chúng tao sẽ giải thích chuyện này. Chúng tao cần thông tin về chỗ của John hiện tại. Chúng tao cần số điện thoại, cần địa chỉ. Mày không nói cho chúng tao biết, chúng tao sẽ bắt đầu cắt chân mày và sẽ không cho mày cơ hội khác đâu…”

Trong lúc đó, Soto đang buộc một dây garô quanh chân phải của Campbell. Cô rít lên: “Không biết, không biết…”

“Được rồi, mày không thích nhẹ nhàng chứ gì.” Kort nhấn một chân của Campbell xuống sàn và bắt đầu cưa chân phải của cô ấy.

Campbell hét lên trong điên dại như tiếng một chiếc xe cứu hỏa, một tiếng rít dài run run nhưng không ngắt, và là lí do khiến Soto và Kort không nhận ra con sâu làm rầu nồi canh, xảy ra dưới hình dáng là cậu bé Douglas Campbell mười một tuổi bị ốm và hơi sốt, đang nằm nghỉ trong phòng ngủ tầng hai.

Khi Soto và Kort đi vào cửa chính và mẹ cậu bắt đầu kêu gào, Doug thức dậy, bị mất phương hướng do những tiếng thét; nhưng rồi cậu nhanh chóng nhận ra chúng ở đâu, rằng có điều gì đó nguy hiểm đang xảy ra và nghe thấy ai đó chạy lên tầng. Cậu lăn ra khỏi giường và nằm ở khoảng trống giữa giường và bức tường. Có ai đó chạy ở hành lang, dừng ở ngoài cửa, rồi đi tiếp và cuối cùng, quay trở về cầu thang.

Khi chắc chắn rằng kẻ đột nhập đã đi khỏi, Doug chui ra khỏi phòng ngủ và đi ra hành lang đến ban công lửng nhìn xuống phòng khách. Cậu ngó qua hàng tay vịn và thấy mẹ mình nằm úp xuống một vũng máu, một người đàn ông đang buộc một sợi dây xung quanh chân mẹ.

Doug quỳ gối, rồi nằm hẳn xuống, cậu trườn trên nền hành lang

đến phòng ngủ của bố mẹ, nơi cậu lấy khẩu súng trường Ruger 10/22 từ tủ của bố. Cậu đã tập bắn với nó khá đều đặn từ năm sáu tuổi, dưới sự giám sát khắt khe của bố. Bố cậu cất hai băng đạn trong đôi bốt cao bồi ở phía sau tủ. Chúng được giấu ở đó để đề phòng trong trường hợp các anh em họ đến chơi, thường diễn ra vài lần một tuần. Lũ anh em họ là một đám quỷ sứ, và nếu chúng tìm thấy một khẩu súng đã nạp đạn trong tủ, chúng sẽ bắn tung cả căn nhà lên, và có thể là bắn vào nhau, thế là to chuyện.

Doug là người có trách nhiệm hơn cả nên được biết về chỗ giấu các băng đạn. Cậu lấy chúng khỏi đôi giày, lắp một băng vào khẩu súng, cho băng còn lại vào trong túi quần soóc, kéo chốt lên đạn, nhớ lời bố dặn về chốt an toàn, gạt nó xuống, rồi đi về phía ban công.

Cậu không biết rằng mình chỉ cần nổ súng. Cậu chỉ biết về việc bắn nhau từ trong các bộ phim, nên cậu chĩa nòng súng ra ngoài hàng tay vịn và quát lên: "DỪNG LẠI!" rồi nổ súng.

Một băng đạn mở rộng theo nguyên mẫu của khẩu Ruger 10/22 có hai mươi lăm viên đạn cỡ .22 tốc độ cao. Kort và Soto né sang hai bên ngay lúc Doug quát lên, và một giây sau, những viên đạn .22 như hàng ngàn con ong bay sượt qua chúng khi chúng đang bỏ chạy về phía cửa.

Kort đã phạm sai lầm khi chạy chậm lại để lấy túi đồ và bị một viên đạn bắn xuyên qua mông. Sau đó chúng nháo nhào chạy qua hiên nhà ra sân ngoài nhưng loạt đạn vẫn không ngừng lại. Soto rút khẩu Sig trong bao ra và nói: "Tao nghĩ đó là một thằng nhóc..."

Nhưng Kort rên rỉ: "Tao trúng đạn rồi..." "Tệ lắm không?"

"Trúng vào hông, vào hông..."

Khi chúng đang ở trong sân, cách cửa trước gần ba mươi mét, thì Doug bước ra hiên cùng khẩu súng trường. Soto giơ khẩu Sig lên, quá nhanh để ngắm được chính xác, nên thực hiện một động tác nhỏ trấn tĩnh bản thân mà hắn đã tự luyện cho mình. Trong khi đang lựa đường ngắm vào ngực cậu bé thì một viên đạn .22 bay sượt qua tai hắn, gần đến độ hắn có thể cảm thấy luồng khí. Hắn giật mình, tay bất chợt bóp cò khẩu súng, nhận ra rằng mình đã trượt mục tiêu quá xa, thấy cậu bé tháo băng đạn cũ và lắp băng đạn mới dài như quả chuối. Kort gào thét và chúng tháo chạy ra xe, những viên đạn .22 vẫn trút, bay xuyên qua, nảy vào hai bên

cửa, ba đờ sốc, và cả cửa kính.

Chúng phóng xe tẩu thoát, thẳng xuống đường West Main; cậu bé không ngừng bắn vào chúng cho đến khi chúng đã chạy xa gần trăm mét còn cậu thì hết đạn.

Đây là chiếc xe thuê, nhưng không thể nào mang trả nó cho Avis với đống lỗ đạn và vết móp như thế này. Chúng thuê nó bằng căn cước giả nên đó sẽ không phải là vấn đề. Biết rằng trong vài phút tới cảnh sát sẽ truy tìm chúng nên chúng đi lòng vòng quanh thị trấn, Kort gào thét trong đau đớn: "Chúa ơi, chậm thôi, chậm thôi, nhẹ nhàng thôi, mày đang giết tao đấy…"

Cuối cùng ả phải quỳ trên ghế trước, bởi vì nếu ngồi thì ả không chịu được. Đến khi tới đường I–65, chúng lái xe ở làn ngoài cùng bên phải, bởi vì các vết đạn lỗ chỗ đều nằm ở bên phải thân xe. Nhờ đó mà trên đường quốc lộ, xe của chúng không còn lộ liễu và khả nghi – chỉ giống như hàng tỷ chiếc Toyota khác.

Chúng lấy phòng ở một khách sạn Super 8, nơi chúng cất chiếc xe thứ hai. Chúng chọn chỗ này bởi đây là một khách sạn theo kiểu cũ, với cửa phòng mở thẳng ra bãi đậu xe, nên chúng không phải đi qua sảnh đón. Soto đưa Kort ra ngoài và trong khi ả lạch bạch bước đi trong đau đớn về phòng mình, hắn đỗ xe cho phần bị đạn bắn sát cạnh chiếc xe thứ hai, vừa đủ để không ai để ý đến mấy lỗ đạn.

Hắn liếc nhìn xung quanh – không có ai chú ý đến hắn – và rồi nhìn kĩ hơn vào cạnh bên của chiếc xe. Có ba viên đạn đã bay xuyên qua cốp và bốn viên xuyên qua ba đờ sốc sau bên ghế phụ, một thì qua cửa kính đằng sau. Hai viên nữa đã nảy khỏi thành xe, một bay xuyên ra khỏi cửa kính. Hắn không thể tin được rằng cả hắn và Kort không bị trúng đạn khi ngồi trong xe, nhưng thằng bé đã bắn quá thấp và ở góc quá lớn.

Hắn vơ lấy mọi thứ trong xe – những chai nước khoáng và Pepsi, giấy gói bánh cupcake, mấy gói xúc xích khô Slim Jims và một cuốn truyện tranh Walking Dead, nói chung là mọi thứ mà chúng có thể đã chạm tay vào. Soto đi theo Kort vào phòng của ả. Ả đang ở trong phòng tắm, không mặc quần; thấy hắn đi vào, ả nói: "Tao chẳng nhìn thấy gì – mày sẽ phải soi mông tao."

Chẳng thích thú gì, nhưng đó là điều phải làm. Phải chịu thôi, hoặc hạ thủ ả. Hắn nghĩ về điều đó. Hắn có thể nói với các Sếp của ả rằng ả đã bị thương chí mạng và hắn phải chôn xác ả trong rừng.

Có thể chúng sẽ tin hắn, nhưng chúng cũng có thể sẽ gửi kẻ nữa kiểu như Kort đến để hỏi tội hắn. Hắn quyết định không giết ả. Có chăng thì cũng không phải là ngay bây giờ. Hắn thực sự ghét con mụ đó.

"Tao đang chết đây." Kort rên rỉ. "Giúp tao với, thằng đần kia."

Soto lôi một chiếc khăn bông ra khỏi giá treo trong phòng tắm, nhúng xuống nước trong bồn rửa mặt, vắt bớt nước và nói: "Nằm lên giường đi."

Ả làm như vậy và hắn dùng khăn để lau rất nhiều máu đi rồi quan sát - một kí ức ám ảnh mà hắn sẽ không bao giờ quên nổi. "Xuyên vào một bên mông, xuyên qua khe giữa và đi vào bên còn lại nhưng không xuyên qua bên đó. Tao nghĩ tao nhìn thấy nó. Có một vết bầm dưới da." Máu thâm đang rỉ ra từ ba vết thương.

"Ở đâu? Chạm ngón tay vào đó đi."

Soto chạm ngón tay vào vết lồi và Kort vòng tay ra sau để sờ vết lồi đó, nhấn vào nó rồi nói. "Đầu đạn đấy. Mày phải lôi nó ra." "Ây, tao làm kiểu gì được?" Soto hỏi.

"Dùng dao." Ả nói.

"Tao có một con dao." Hắn nói.

Trước khi tiến hành, hắn đi ra ngoài, đến một cửa hàng thuốc Walgreens và mua một chai cồn, một hộp băng keo y tế và một cuộn băng dính phẫu thuật cỡ đại, một chai thuốc giảm đau Aleve, một ống mỡ kháng sinh Neosporin; sau cùng, hắn mua thêm một gói dao cạo một lưỡi, hắn nghĩ rằng sẽ tốt hơn con dao của hắn. Quay trở lại khách sạn, Kort vẫn đang nằm trên giường. Soto nhìn cái mông của ả, lắc đầu ngán ngẩm, lôi một lưỡi dao cạo ra khỏi gói, đổ ít cồn lên trên đó và nói: "Sẽ đau đấy."

"Nó đã đau sẵn rồi. Cứ làm đi, thằng điên? Làm đi. Trước hết cho tao một cái khăn ướt. Không phải khăn bẩn vừa nãy, một cái khăn sạch ấy."

Hắn đưa ả một chiếc khăn ướt và ả cuộn lại thành hình ống rồi cho vào miệng cắn. Lầm bầm gì đó đại khái là: "Bắt đầu đi."

Soto, với lưỡi dao cạo trên tay, xem xét các cách tiếp cận – thẳng vào, từ phía bên, một kiểu đường cắt lật da…

Kort nhổ cái khăn ra và hỏi: “Mày đang làm cái chó gì thế? Cái chó gì thế?”

“Đang nghĩ.” Soto nói. “Mà tao phải nói với mày này, cái mông mày chẳng phải là thứ tuyệt đẹp nhất mà tao từng nhìn. Trông như hai quả bóng rổ đang bụp nhau ấy.”

“Mẹ cha mày!”

“Ngậm khăn vào miệng đi. Tao làm đây.”

Kort nằm xuống trở lại và Soto bóp lấy vết lồi, với viên đạn ở trên cùng như một cái mụn trứng cá chưa được nặn, rồi hắn lấy góc lưỡi dao cạo, rạch thẳng vào.

Kort hét vào chiếc khăn trong miệng, nhưng Soto đã bóp khối mỡ mông vàng và viên đạn rơi ra. Khá nhiều máu cũng chảy ra theo, dù vết thương nhỏ. Kort ngừng gào thét, nhả khăn ra và hỏi: “Mày lấy được chưa?”

“Rồi, tao lấy được rồi.” Nghe hắn có vẻ hài lòng với chính mình. “Mày có thể tự rửa các lỗ thủng. Đừng bận tâm đến cái lỗ nâu nâu ở giữa.”

“Mẹ mày, thằng chó.”

“Ít ra tao chỉ có một lỗ.” Soto nói, bật cười với trò đùa của chính mình.

Kort rửa tất cả bốn vết thương bằng cồn, vừa rửa vừa rơm rớm nước mắt, cả vì cơn đau lẫn sự xấu hổ. Khi da đã khô, ả bóp chút kem mỡ Neosporin, dán băng gạc, rồi dán chồng một dải băng dính phẫu thuật lên phần giữa của miếng gạc.

Soto đang nằm trên giường, đọc cuốn truyện Walking Dead. Khi ả bắt đầu lục lọi trong hành lý của mình để lấy một mớ quần lót, hắn hỏi: “Xong hết rồi à?”

“Mẹ mày.”

“Mày vẫn còn hơi chảy máu kìa. Cố gắng đừng để dính lên giường. Chúng ta không muốn bị tra hỏi đâu.”

“Mẹ mày.”

Trong khi ả mặc đồ, Soto quay lại phòng tắm để rửa tay bằng xà phòng. Rất nhiều xà phòng.

“Mày biết thằng ranh con đó là ai không?” Kort đặt một câu hỏi kiểu tu từ, nói vọng ra từ phòng ngủ. “Nếu tao mà gặp thằng ranh con đó lần nữa, tao sẽ xé xác nó ra bằng những cái máy cắt viền. Tao không đùa đâu.”

“Ít nhất là mày cũng giữ được cái máy DeWalt.” Soto nói, nhắc đến chiếc cưa máy chạy pin của Kort. “Cái đó tốn vài trăm đô đấy.”

Tối đó, chúng lái hai chiếc xe đến một cửa hàng Dụng cụ Ace, nơi chúng mua một thùng đựng xăng, rồi kiếm một chỗ vắng vẻ, tưới xăng lên chiếc Camry và đốt nó.

Trong lúc chúng lái xe đi khỏi đó, Kort đang nằm nghiêng ở ghế sau, cất tiếng hỏi: “Mày có tin vào cái trò ADN nhảm nhí không?”

“Ừ, có thể. Nhưng dẫu sao thì, kể cả nếu nó có dùng được, có gã nào đó đã bảo tao rằng lửa sẽ thổi bay chúng. Một thằng khôn ngoan đã nói thế. Chúng ta chẳng có gì phải lo lắng cả.”

Trong lúc đó, chiếc xe thuê trông như một con đom đóm trong kính chiếu hậu, đang bốc cháy dữ dội cách đấy gần một cây số.

8

Văn phòng Điều tra bang Mississippi đã gửi một danh sách những người đã đến đám tang của người chú của Dora Box qua e-mail cho Lucas. Anh đã dành cả buổi sáng và nửa buổi chiều lái xe quanh khu vực Nashville, gõ cửa, thẩm vấn, nhưng chẳng đi đến đâu cả, trong một ngày mà hóa ra là quá nóng để đeo súng và bao treo vai, cả áo khoác thể thao.

Bản cáo phó trên báo, hóa ra là được đặt bởi nhà tang lễ như một bài quảng cáo khuyến mãi cho dịch vụ lễ tang, nên đầu mối đó là một ngõ cụt.

Đa số những người ở lễ tang đều biết Box đôi chút, nếu không nói là kha khá. Một người phụ nữ nói với anh: "Tôi tin rằng ai đó biết Dora, nhưng không biết Jack rõ lắm, nghe đến cái chết của Jack và gọi điện cho cô ta, nhưng chẳng thèm đến dự lễ tang. Tôi đã nói điều tương tự với các sĩ quan cảnh sát từ Mississippi. Theo như tôi biết, chẳng có ai ở đó là bạn tốt với Dora. Cô ta đến một mình và rời đi một mình, và tôi chẳng nhớ có ai có nói chuyện với cô ta không, ngoài việc gật đầu hay nói xin chào."

Điều đó trùng khớp với những gì Natalie Parker đã nói với Lucas.

Trong khi anh phỏng vấn được gần hết những người trong danh sách thì Lawrence Post gọi điện từ TBI vào lúc ba giờ chiều. "Chúng tôi có thể có tin gì đó về những kẻ sát hại gia đình Poole." Post nói.

Văn phòng TBI nhận được điện thoại từ một văn phòng cảnh sát hạt về một vụ đột nhập nhà riêng đã xảy ra sáng hôm đó ở Franklin. Hai kẻ đột nhập đã tra tấn một phụ nữ bằng cách dùng cưa máy cưa chân cô.

"Cậu con trai mười một tuổi của cô ấy ở trong nhà, chúng không biết về cậu bé, cậu bé bị ốm và nghỉ học ở nhà. Khi nghe thấy mẹ

mình hét lên, cậu đã lấy khẩu súng của bố và bắn vào chúng." Post nói. "Chúng tôi đang nhìn ngó ở các bệnh viện để tìm những người bị thương bởi súng, nhưng chưa có gì hay ho cả. Chúng tôi còn chẳng biết liệu chúng có trúng đạn không."

Lucas hỏi: "Anh có ai ở dưới đó chưa?"

"Có trợ lý hiện trường, nhưng chưa có điều tra viên. Cảnh sát địa phương đã làm rất tốt khi vạch ra các khả năng. Hai thủ phạm là người lạ với cô Campbell nên chúng ta chẳng phải tìm ra xem người bạn hay kẻ thù nào làm điều đó. Chúng đã hỏi cô Campbell về người anh trai John, kẻ đã từng sát cánh cùng Poole. Tôi sẽ gửi e-mail tất cả những gì chúng tôi có về John Stiner cho anh ngay khi cúp máy."

"Bọn buôn ma túy lấy được đầu mối từ đâu đó." Lucas nói. "Có thể là từ bà Poole, trước khi bà ấy chết."

"Có vẻ thế. Và còn một điều khác nữa. Dường như cậu bé này đã bắn vào chiếc xe mà các hung thủ đã điều khiển. Chỉ là một khẩu .22, nhưng chiếc xe sẽ giống như là vừa trải qua một cơn mưa đá, theo suy đoán của cảnh sát trưởng." Post nói. "Anh ấy nói cậu bé có hai băng đạn hai mươi lăm viên. Cậu ta đã bắn gần hết một băng ở trong nhà, nhưng băng còn lại thì bắn ở trong sân và vào xe. Có thể có vài tá đầu đạn găm vào đó."

"Hãng và kiểu xe?"

"Không rõ. Nhỏ, màu đỏ, có thể là của Nhật. Chúng tôi cho người đi tìm nó khắp cả bang và các bang lân cận, nên tôi nghĩ có lẽ chúng ta sẽ tìm được nó." Post nói. "Tôi chỉ không biết là lúc nào."

"Hãy nói cho tôi biết phải gặp nhà Campbell ở đâu." Lucas nói. "Tôi sẽ xuống đó."

Marilyn Campbell đang ở Trung tâm Y tế Williamson ở Franklin, một nơi trông giống bệnh viện với gạch đỏ và kính, và Lucas thấy Marilyn Campbell trong một phòng riêng đang đọc tạp chí đánh gôn dành cho phụ nữ. Một người phụ nữ tóc đen, mắt đen ở độ tuổi gần bốn mươi. Cô có những vết thâm đen khắp mặt, một mắt sưng vù nửa nhắm lại với quầng máu bầm màu nhung kẻ. Mũi cô được băng lại với nẹp nhôm, và một chân được bọc bằng nhựa cứng và được nâng lên. Lucas đi theo một y tá qua cửa; cô hạ tờ tạp chí xuống để nhìn anh và hỏi: "Anh là ai?"

"Tôi là cảnh sát tư pháp liên bang." Lucas nói. "Tôi đang truy tìm

những kẻ hại cô, đồng thời cả người anh John của cô và một gã tên là Gar Poole, kẻ đã bắt đầu tất cả chuyện này."

Cô Campbell nói rằng chồng và con trai đã đi ra ngoài để kiếm đồ ăn và sẽ quay trở lại sớm. Cô vui lòng được kể với anh về cuộc tấn công, nhưng thú nhận rằng cô vẫn còn đang hoảng loạn.

"Tôi liên tục thấy những hình ảnh đấy hiện lại trong đầu."

Cô nói. "Về người phụ nữ đứng ở cổng vào. Tôi tưởng cô ta là người của Giáo hội Cánh hữu hoặc Nhân chứng Giêhôva hay gì đó... có thể là từ công ty khí đốt, cô ta có một tấm bảng kẹp."

Cô kể với Lucas về vụ tấn công một cách chi tiết, các mô tả về người đàn ông và người phụ nữ đã tấn công cô, về việc người phụ nữ đã đánh cô bằng tấm bảng thép như thế nào, càng lúc cô nói càng nhanh như thể cô đang sống lại khoảnh khắc đó. Người y tá nắm lấy tay cô và nói: "Chúng ta đang hơi bị kích động đấy, hãy chậm rãi lại nào." Campbell nói với Lucas: "Chúng ta bị kích động. Các bác sĩ và y tá ở đây cứ liên tục nói từ chúng ta đó. Thật là lạ phải không?"

"Chỉ là để thể hiện sự đồng cảm và rằng chúng ta đều ở trong này cùng nhau." Y tá nói. "Dù là tôi không bị tấn công."

"Đúng là cũng hơi kì." Lucas nói với người y tá. "Tôi cũng bị thương vài lần và luôn luôn có vụ chúng ta này."

Người y tá nhún vai, mỉm cười và nói: "Chị sẽ học cách sống chung với nó. Mấy ngày nữa thôi, chị sẽ nói Chân của chúng ta vẫn đau."

Campbell quay lại nhìn Lucas. "Các bác sĩ bảo rằng những dư ảnh sẽ tan biến đi." Cô nói. "Các bạn nghĩ sao?"

Lucas nói: "Tan biến hầu hết. Và với hầu hết mọi người. Có một lần tôi bị bắn ngay dưới cằm, bởi một cô bé, đáng lẽ tôi đã chết nếu như ai đó không mở khí quản của tôi bằng một con dao gấp." Anh chạm vào vết sẹo trên cổ mình. "Chuyện đó xảy ra mười năm về trước. Ngay khi tôi được bệnh viện cho về, tôi đã hồi tưởng khoảnh khắc khẩu súng giơ lên và thấy viên đạn bắn trúng mình. Giờ tôi sẽ có khoảnh khắc đó hiện ra trong đầu khi thứ gì đó gợi lại kí ức này, nhưng không phải là sống dậy nó. Khi cô hồi tưởng khoảnh khắc nào đó, cô sẽ toát mồ hôi và cảm thấy adrenaline được bơm vào trong máu và tim cô bắt đầu đập nhanh... Khi cô nhớ về nó, nó là một hình ảnh trong tâm trí, như một bộ phim cũ. Cô không sống dậy khoảnh khắc đó. Đó là tình trạng của tôi trong

hiện tại."

"Anh nghĩ rằng tôi cũng sẽ như thế?" "Có thể lắm." Lucas nói.

"Anh không chắc chắn?"

"Không. Tôi sẽ không nói dối cô, tôi đã thấy nhiều người hồi tưởng lại những khoảnh khắc đen tối mãi mãi... nhưng hiếm." Lucas nói. "Rất hiếm. Nếu cô có một gia đình tuyệt vời xung quanh, cô sẽ ổn thôi."

"Thế còn Doug? Có thể cháu đã bắn trúng ai đó."

"Chẳng thể giúp gì được cho cô về điều đó cả." Lucas nói. Con gái Letty của anh từng bắn và giết người, nhưng đó là Letty, và Letty không phải là một đứa trẻ ngây thơ, được bao bọc thường thấy. "Tôi nghĩ điều đó tùy thuộc rất nhiều vào cậu bé."

Lucas bắt cuộc gọi từ Lawrence Post ở TBI: "Đã nói với anh là chúng tôi sẽ thấy chiếc xe mà. Chúng lái xe đến một chỗ trong rừng rồi đốt cháy nó. Tôi được bảo rằng chẳng còn gì để xem – hình như là được tưới xăng và châm lửa. Cơ hội để tìm thấy dù chỉ một dấu vân tay giờ gần như bằng không. Các ghế ngồi đã bị thiêu rụi nên chúng tôi không thể phán đoán liệu có chút máu nào ở trong, trong trường hợp chúng bị trúng đạn."

"Hừm, đen thật. Biển số vẫn còn chứ?"

"Ừ, là xe thuê, chúng lấy ở đây tại sân bay." Post nói. "Chúng tôi có thể lấy được băng ghi hình nên có thể giúp ích đôi chút. Nhưng tôi nghĩ là không. Trừ phi chúng ngu đến mức đi vào mà không che mặt và mang thẻ tín dụng riêng."

"Cần phải kiểm tra." Lucas nói.

"Chúng tôi sẽ làm."

Chồng của cô Campbell - Andy và con trai - Doug quay lại khi Lucas đang nói chuyện với Post. Vừa lúc Lucas cúp máy, Marilyn giới thiệu anh với họ. Andy, một người đàn ông cao to, hơi gầy với đôi bàn tay thô cứng, hỏi: "Anh có nghĩ chúng sẽ quay lại?"

"Tôi không nghĩ vậy. Chúng tôi đang truy tìm chúng gắt gao – chúng tôi có mô tả chi tiết, cậu con trai của anh đây đã bắn vào xe khá chuẩn và chúng biết rằng cảnh sát sẽ để mắt tới mình." Lucas quay sang cậu bé: "Nhân tiện, làm tốt lắm, anh bạn nhỏ ạ. Rõ ràng

là cháu đã cứu mạng mẹ mình."

Andy Campbell nói: "Giá mà tôi ở đó. Nếu chúng quay lại, tôi sẽ giết chúng."

Lucas lắc đầu: "Đừng nổi máu liều. Đây là những kẻ chuyên nghiệp. Bất kể anh có giỏi bắn súng đến đâu, những tên này có thể còn giỏi hơn; và không chỉ vậy, chúng đã quen làm những chuyện như thế này. Điều tốt nhất anh có thể làm là lắp cửa lõi thép ở phòng ngủ, giữ một khẩu súng bắn đạn ghém và một chiếc điện thoại di động ở trong. Nếu có bất cứ dấu hiệu nào cho thấy những tên này mò đến, hãy đưa cả gia đình vào trong đó, khóa và chặn cửa, rồi gọi cảnh sát. Anh thực sự không muốn đấu súng với chúng đâu. Quá nhiều thứ có thể diễn biến xấu đi."

Họ nói chuyện đó một lúc nữa, những thực tế về các cuộc đấu súng và đột nhập tư gia, và rồi chuyển qua câu hỏi về anh trai John của Marilyn.

"Marilyn vẫn nghĩ John là người tử tế, nhưng không." Andy nói. "Hắn là kẻ sa ngã ngay từ lúc đầu. Tôi biết hắn hồi học trung học. Những người còn lại trong gia đình thì ổn, nhưng John thì không. Từ những gì tôi nghe được về Gar Poole, hai kẻ này cùng một giuộc."

"Vài cảnh sát nghĩ rằng Gar Poole có thể đã giết nhiều hơn một tá người vô tội, và có Chúa mới biết là có bao nhiêu địch thủ." Lucas nói với Marilyn Campbell. "Hắn đã giết tám người mà chúng tôi biết, bao gồm một bé gái, bị hắn sát hại một cách máu lạnh. Chúng tôi cần ngăn chặn hắn. Nếu John đã làm việc cùng hắn, anh ta sẽ biết những thứ mà tôi cần biết. Tôi cần phải liên lạc với anh ta, ngay bây giờ."

Andy vừa mở miệng định nói gì đó, nhưng Marilyn chen ngang: "Khi chúng tôi nói chuyện, luôn luôn là cuộc nói chuyện một chiều với John. Anh ấy gọi chúng tôi từ điện thoại công cộng. Tôi không biết cách nào để liên lạc, không phải từ phía tôi."

Andy nói: "Vì Chúa, Marilyn..."

"Em không biết." Cô phản kháng. "Em từng biết cách gọi cho anh ấy, nhưng số điện thoại đó đã không dùng được trong hai hay ba năm nay." Cô quay lại với Lucas và nói: "Hiện giờ John đã có công việc ổn định. Anh ấy bị sa ngã vào ma túy một thời gian, đó là lí do tại sao anh ấy làm chuyện xấu. Nhưng anh ấy đã bỏ ma túy, anh ấy cố gắng tự chấn chỉnh mình. Anh ấy không phải là Gar Poole –

anh ấy chưa từng giết hại ai. Tôi bắt anh ấy nói điều đó và tôi biết khi nào anh ấy nói dối."

Cuối cùng, Lucas ép được cô cho một số điện thoại di động cũ của John Stiner, nhưng cô nhấn mạnh rằng nó đã không còn dùng được nữa.

"Thế còn việc tại sao hai kẻ kia tìm thấy cô?" Lucas nói. "Cô có biết về bà Poole không?"

"Tôi chưa gặp bà ấy bao giờ – nhưng tôi biết bà ấy, gia đình bà ấy, chủ yếu là về Gar và Natalie." "Nên bà ấy biết cô." Lucas nói. "Vâng."

"Cô có thể nghĩ đến ai khác mà bà ấy có thể khai ra không?" Lucas hỏi.

"Có lẽ, Natalie..."

"Bà ấy đã không làm vậy. Ai nữa?" Cô ấy không thể nghĩ ra ai.

Con trai họ, Doug, đã ngồi lên một chiếc ghế trong góc phòng và nghe cuộc nói chuyện, và khi Marilyn Campbell nói rằng cô không còn gì để cung cấp, Lucas quay sang cậu và hỏi: "Hãy cho chú biết cháu đã làm gì sáng nay."

"Cháu vẫn còn hơi sợ." Cậu nói.

"Chuyện ấy là thường. Với chú thì có vẻ cháu vừa sắm vai người hùng." Lucas nói.

Doug Campbell kể về chuyện bị đánh thức bởi tiếng hét của mẹ, về việc lăn xuống giường, đi lấy khẩu súng, nạp đạn vào súng, đi ra phòng khách và nổ súng vào hai người đang hành hạ mẹ cậu, và về việc đuổi chúng ra khỏi nhà và dưới đường.

Lucas: "Chúng không bắn phát nào vào cháu sao?"

Doug lắc đầu và nói: "Không....." nhưng rồi bặm môi và nói: "Chúa ơi. Chúng có bắn. Cháu quên luôn về điều đó – gã đàn ông nổ súng. Cháu nghĩ, chỉ một phát."

"Vào cháu?"

Doug cau mày suy nghĩ. "Kiểu như về phía cháu nhưng không trúng cháu hay cái gì. Có lẽ trúng vào tường."

Cậu cũng không rõ liệu cậu có bắn trúng ai trong số hai hung thủ không, nhưng nghĩ rằng có thể cậu đã bắn trúng vào mông người phụ nữ. "Cô ta đang cố gắng tẩu thoát và cháu thì ngắm bắn cô ta bằng khẩu súng, nhưng cháu không thể theo kịp. Sau phát súng đó, cô ta hơi... nhảy lên... nên cháu đoán là cháu đã bắn trúng cô ta."

Andy bước đến và xoa đầu cậu bé: "Bố rất tự hào về con, Dougie."

Marilyn chen vào: "Anh biết không? Tôi nghĩ đến một cái tên khác... đại khái là một người khác, người mà Margery Poole có thể quen biết." Cô nhìn chồng mình và hỏi: "Anh có nhớ tên cái anh chàng đến bữa tiệc của John, từ Alabama? Anh chàng nông dân với chiếc mũ cao bồi. Anh ta có một cô vợ xinh đẹp, em nhớ vậy. Em nghĩ tên cô ấy là Janice."

Andy quay đầu sang một bên và nheo mắt nhìn ra ngoài cửa sổ, nghĩ ngợi, rồi nói: "Anh không... hình như là Steve?"

Marilyn lắc đầu. "Không phải Steve, nhưng đại khái như thế... đó là một cái tên hơi khác thường." Họ nhìn nhau một lúc, rồi Andy búng tay và nói: "Sturgill? Là Sturgill? Giống tên ca sĩ nhạc đồng quê?"

Marilyn chỉ tay về phía anh. "Đúng. Em nghĩ là nó đó. Em không nhớ họ của anh ta."

Andy nói với Lucas: "John nói với chúng tôi rằng Sturgill và Gar là những người bạn khốn nạn. Đó là lời của anh ấy. Anh ấy nói rằng Sturgill chưa bao giờ bị bắt vì tội gì. Hắn giống như là một quân sư."

Lucas nghĩ, À.

Anh cần nói chuyện với Sturgill.

Vài phút sau, một đội trưởng cảnh sát của thành phố Franklin xuất hiện và tự giới thiệu mình là Chuck Lamy, đội trưởng Ban Điều tra Tội phạm. Anh nói với Lucas: "Chúng ta cần nói chuyện, nếu anh có thể dành chút thời gian."

"Tôi gần như xong việc ở đây rồi." Lucas nói. "Hãy tìm một chỗ nói chuyện nào."

Marilyn Campbell nói với anh rằng chân của cô được ổn định bởi một bác sĩ chỉnh hình khi cô được đưa vào phòng cấp cứu buổi

sáng hôm đó, nhưng cô sẽ trải qua một hoặc hai ca phẫu thuật nữa trong ngày hôm sau để chữa xương cẳng chân. Cô sẽ phải nằm viện trong vài ngày.

Lucas gửi lời chào tạm biệt, rồi Lamy dẫn anh đi uống cà phê ở căng tin của bệnh viện. Sau khi vào chỗ ngồi, Lucas nói: "Trước khi chúng ta tiến hành làm gì khác... tôi sẽ phải nói chuyện với anh hay với TBI về việc lấy bản ghi số gọi đi của máy điện thoại trong phòng của cô Campbell?"

"Chúng tôi có thể làm được điều đó, nếu anh giải thích lí do tại sao." Lamy nói.

Lucas giải thích về người anh trai John của cô ấy. "Tôi có thể thấy cách Andy diễn trò rằng Marilyn biết cách liên lạc với hắn. Cô ấy sẽ làm thế. Tôi nghi ngờ rằng cô ấy sẽ chờ đến khi chồng mình và con trai đi vắng. Tôi không nghĩ cô ấy sẽ dùng máy di động, và cô ấy không thể ra khỏi giường."

"Để tôi gọi điện." Lamy nói rồi liền chạy đi để làm điều đó. Một bản ghi số gọi đi sẽ chỉ cho họ danh sách các số điện thoại được gọi từ một máy điện thoại, nhưng dẫu sao còn dễ dàng hơn nhiều so với việc yêu cầu truy cập vào dữ liệu của tổng đài.

Mười phút sau Lamy quay lại và nói: "Chúng tôi đang làm rồi. Bây giờ, hãy kể cho tôi mọi chuyện. Một cảnh sát tư pháp liên bang đang làm cái quái gì ở đây thế?"

Lucas nói qua về tình hình, Lamy đáp: "Vậy là anh có hai nhóm điên khùng đang truy đuổi nhau quanh vùng đồng quê."

"Là thế đó." Lucas nói. "Nói vắn tắt là vậy."

Lúc Lucas và Lamy kết thúc cuộc nói chuyện đã là gần sáu giờ. Lamy nói họ có an ninh bệnh viện trông chừng phòng của Campbell và họ có một xe tuần tra đến nhà Campbell trực tiếp kiểm tra mỗi nửa tiếng trong mấy ngày tiếp theo.

Lucas tìm được một gợi ý về nơi tá túc trên iPad của mình; anh lang thang ngoài đường I–65, qua một khu mua sắm ngoài trời kiểu California, tìm cái gì đó lót dạ, dừng lại ở một nhà hàng bít tết và đánh một đĩa bít tết ngon lành. Quay lại khách sạn, anh gọi Weather và nói với vợ về cuộc tấn công Marilyn Campbell.

Cô không lạ lẫm gì với những kẻ xấu xa như hai hung thủ: cô đã gặp một vài kẻ rất độc ác kể từ khi cưới Lucas. Dù vậy, trước khi

cúp máy, cô nói: “Nhớ lời em dặn nhé.”

“Anh sẽ cẩn thận.”

“Nhưng anh có đang cảm thấy thoải mái không?”

“Ô hay…”

“Em biết. Anh sẽ không thú nhận điều đó, bởi vì chẳng có vẻ gì là… bình thường. Nhưng anh đang thế, đúng không?”

“Có thể.” Lucas nói, mỉm cười vào điện thoại. “Việc tiến triển đang hơi chậm cho đến giờ, nhưng nó đang vào nhịp. Ừ. Bắt đầu thú vị rồi.”

Trên TV chẳng có gì liên quan đến bóng bầu dục để xem, nên anh đọc các hồ sơ về Gar Poole, bao gồm những đồng phạm đã biết – không có ai tên là Sturgill – và rồi bị cuốn vào một bộ phim.

Đó là một bộ phim cũ – tác phẩm của anh em nhà Coen tên là Đốt sau khi đọc. Anh đã xem phim này từ trước rồi, nên nó cho anh một chút khoảng lặng để suy nghĩ trong lúc xem.

Điều anh đang nghĩ là sự khác nhau giữa công việc cũ và mới của mình. Anh đã nhận ra từ trước rằng hiện nay mình là một con cá nhỏ bơi trong đại dương – và giờ, anh nghĩ, anh đã không nhận ra rằng những vùng nước khác của đại dương có thể khác biệt đến thế nào.

Anh không biết về bang Tennessee hay bất cứ khu vực nào mà nhóm Dixie Hicks hoạt động. Văn hóa khác biệt, thái độ với cảnh sát cũng khác biệt và kể cả đồ ăn cũng lạ lẫm. Anh đã thêm món súp ngô, cải búp xanh, quả đỗ bắp, đỗ đen vào trong danh sách đen của mình, anh e rằng danh sách đó sẽ còn kéo dài.

Có nhiều súng ở quanh đây hơn ở Minnesota – hai tên sát nhân máu lạnh đã bị hất cẳng khỏi hiện trường trong sáng nay bởi một học sinh tiểu học – một học sinh tiểu học biết dùng súng và dám bóp cò. Theo lần cuối anh cập nhật, có ít hơn bốn phần trăm dân số ở Minnesota được cấp phép mang theo vũ khí giấu kín. Ở Alabama, mười hai phần trăm dân số được cấp phép mang theo vũ khí giấu kín; như vậy là nửa triệu giấy phép, nhiều gấp đôi ở Minnesota, dù dân số thấp hơn.

Trớ trêu thay: trong một năm, những người mang vũ khí giấu kín thực sự ít phạm trọng tội hơn cảnh sát… Ấy thế mà, khu vực

Trung Nam và phía Nam của Mỹ có một nền văn hóa súng đạn mạnh hơn Minnesota, nơi mà anh luôn coi là khá chặt chẽ.

Nếu anh ở lại với Cục Cảnh sát Tư pháp và làm công việc hiện tại, có thể anh sẽ phải công tác khắp mọi miền đất nước, có thể ở vùng Tây Bắc giáp Thái Bình Dương, New England, sa mạc Tây Nam… nó sẽ trở nên kì lạ, thậm chí căng thẳng. Phần thì anh trông chờ được làm điều đó. Phần thì anh nhớ Weather và các con, trong buổi tối thứ ba ở một mình.

Anh đi ngủ, nghĩ về món súp ngô và đặc biệt là đỗ bắp. Gã quái nào là người đầu tiên cho quả đỗ bắp vào miệng vậy? Hẳn phải là một gã dũng cảm, hoặc sắp chết đói…

Lamy gọi điện cho anh vào lúc tám giờ sáng hôm sau: “Cô Campbell đã gọi một cuộc, đến một số điện thoại chúng tôi không biết. Có vẻ là ở Orlando, Florida.”

“Tuyệt lắm.” Lucas nói.

9

Lucas có một chuyến bay lúc gần trưa từ Nashville đến Orlando của hãng hàng không Southwest Airlines. Khi đang lái xe đến sân bay, anh gọi điện cho Russell Forte, đầu mối liên lạc của mình ở văn phòng Washington, và cung cấp cho anh ta một báo cáo đầy đủ.

"Chúng tôi sẽ kiểm tra số điện thoại ngay bây giờ." Forte nói. "Vé của anh sẽ đợi anh ở sân bay."

"Hi vọng là còn chỗ." Lucas nói.

Forte cười: "Luôn luôn có chỗ, nếu anh là người của chính phủ liên bang."

Lucas kiểm tra túi đồ, lấy vé máy bay; và khi đang đợi ở cổng sân bay, anh nhận được cuộc gọi lại của Forte: "Chúng tôi không biết máy điện thoại đó. Hoặc là không có GPS, hoặc là GPS bị tắt. Gần như chắc chắn là một thuê bao ma, nó rất hiếm khi được sử dụng, một tháng đôi lần. Chúng tôi lấy được một danh sách các số điện thoại mà chủ máy đã gọi và chúng tôi có thể nói với anh rằng các cuộc gọi đi được thực hiện ở Quảng trường Thời trang Orlando. Nhiều khả năng hắn sống gần đó, và có thể hắn gọi điện từ trung tâm thương mại để đề phòng trường hợp có ai đó đến tìm hắn. Như chúng ta. Khó để tóm được hắn ở một nơi mà hai nghìn người đang nghe điện thoại, tất cả trong cùng một lúc."

"Cuộc gọi của Campbell đi đến đâu?"

"Không thể nói một cách chính xác; nhưng nhìn chung, tất cả các cuộc gọi trong một khu vực nhất định sẽ đi qua một tháp tín hiệu phủ sóng khu vực đó của Orlando. Chúng tôi sẽ gửi bản đồ cho anh qua e-mail. Chúng tôi đã nói chuyện với FBI ở Orlando. Khi anh đến đó, họ sẽ cho cất cánh một máy bay với thiết bị Cá đuối và khi anh gọi vào điện thoại của Stiner, họ sẽ có thể tìm ra."

“Chúng ta phải để FBI tham dự vào ư?” Lucas hỏi.

“Đúng, nếu chúng ta muốn sử dụng Cá đuối. Chúng ta không có thiết bị riêng ở Orlando. Anh có vấn đề gì với họ hả?” Forte hỏi.

“Đôi khi tôi thích không theo quy định hơn một chút so với họ…”

“Hừm. Vậy, anh muốn làm gì?”

Lucas nghĩ một lúc, rồi nói: “Hãy sử dụng Cá đuối, nhưng nói với họ rằng tôi không cần sự giúp đỡ nào ở mặt đất.”

“Được rồi. Nhân tiện, Stiner có hai lệnh tòa liên bang dành cho hắn, cả hai đều là cho đường bay liên bang.” Forte nói. “Ở dưới đó thì anh ổn, nhưng tôi phải nói với anh, là những lệnh tòa hiện tại không có giá trị lắm. Một là đánh nhau ở Nashville – một trận đánh nhau trên phố – và cái còn lại cho vụ cướp xe buýt…”

“Hắn cướp xe buýt?”

“Ừ, ở Montgomery. Hắn dùng nó như phương tiện tẩu thoát khi xe của mình bị hỏng sau một vụ trộm. Người ta đã tìm thấy nó ở đâu đó thuộc Tennessee. Hắn đã bán nó cho một đám hippie để đổi lấy tiền mặt. Có vẻ gã này chạy qua biên giới bang mỗi khi có ai đó đến tìm hắn. Điều đó khiến cho vụ này về mặt lý thuyết trở thành vụ việc cấp liên bang, lần nào cũng vậy.”

“Hắn có bắn người không?” Lucas hỏi.

“Hắn có mang theo súng, nhưng không có bằng chứng nào cho thấy hắn từng cố ý bắn người.”

“Được rồi. Tôi phải đi đây, họ đang gọi hành khách lên máy bay. Thế còn cái gã tên là ‘Sturgill’ - Gã quân sư?”

“Cho đến giờ chưa có gì, nhưng chúng tôi đang xử lý đây. Có nhiều Sturgill ở ngoài kia hơn anh nghĩ đấy.”

“Được rồi.” Lucas nói. “Nếu tôi tìm được Stiner, tôi sẽ ép hắn khai ra một cái tên hữu ích hơn.”

“Chúc chuyến đi săn vui vẻ, anh bạn.”

Chuyến bay kéo dài một tiếng rưỡi trong sự sợ hãi, dù bà già lẩm cẩm ngồi ghế bên có vẻ tận hưởng nó trong suốt thời gian, uống cà phê, nhìn khung cảnh bên ngoài cửa sổ trong khi không ngừng đan len, dường như là không mảy may về sự thật rằng họ đang ở

độ cao gần mười một nghìn mét trên không trong một thiết bị máy móc kỹ thuật mà họ không có khả năng tự điều khiển. Người tiếp viên, một phụ nữ ân cần như một người mẹ, dừng lại hai lần để hỏi Lucas liệu anh có thấy ổn và anh gật đầu: "Cũng ổn..." trong khi đang nghĩ, cho một ai đó sắp bị tan xác trong một vụ tai nạn máy bay.

Rồi Lucas có mặt tại Orlando, trong một chiếc Jeep Compass, loại xe tốt nhất mà cửa hàng Hertz có thể tìm được trong một ngày bận bịu và lại còn không đặt trước – người nhân viên tại Hertz nói rằng tuần này có Lễ hội Quốc tế về Đồ ăn và Rượu tại khu vui chơi Disney World.

Trước khi rời sân bay, anh kiểm tra e-mail trong iPad, tìm thấy một tin nhắn từ đặc vụ phụ trách từ FBI, nói rằng Forte đã gửi cho anh ấy một e-mail tóm tắt về những gì Lucas đang làm. Lucas gửi tin nhắn lại với số điện thoại của anh và nói với người đặc vụ phụ trách rằng anh đã hạ cánh và đang di chuyển. Anh lấy bản đồ khu vực đông Orlando và đi đường đó.

Cái xe Jeep làm mình phát điên mất thôi, anh nghĩ vậy, khi đang đi về phía Bắc. Cái xe rung ầm ầm như đôi bình lắc nhạc maraca của Brazil, lắc lư như một tàu cá bằng nhôm. Tay lái không điều chỉnh được và đe dọa đè bẹp ngực của Lucas mà không cần một vụ tai nạn.

Anh đang ngồi đợi đèn đỏ thì đặc vụ phụ trách gọi điện: "Chúng tôi đã cho máy bay do thám cất cánh. Anh có hệ thống dò đường nào trong xe không?"

"Tôi có một chiếc iPad với Google Maps."

"Đủ tốt rồi. Hãy tìm sân bay Orlando Executive và đi thêm, xem nào, khoảng tám trăm mét về phía Đông sân bay và gọi cho chúng tôi." Đặc vụ nói. "Chúng tôi sẽ thực hiện cuộc gọi cho Stiner từ đây, ném cho hắn một bài quảng cáo thẻ visa và chỉ hướng cho anh tới vị trí của chiếc điện thoại."

"Hiểu rồi."

Lucas đi về phía Bắc, theo dõi đường đi trên iPad, và khi đã ở phía Bắc của sân bay, anh nhìn thấy một bãi đậu xe của trường trung học và đánh xe vào lối vào. Anh gọi cho FBI, đặc vụ phụ trách nhận điện thoại nói: "Hãy ngồi yên đó. Chúng tôi sẽ thử bán cho hắn chiếc thẻ Visa."

Khi anh ta đang nói, một nhân viên bảo vệ xuất hiện từ cuối bãi đậu đằng xa giữa những chiếc xe, đi bước nhanh về phía Lucas. Lucas nói: "Đợi chút, tôi có một nhân viên bảo vệ đang chuẩn bị đuổi tôi đi."

Người bảo vệ đến gần và hỏi: "Có chuyện gì vậy anh?" Lucas giơ căn cước ra cửa sổ và nói: "Vâng. Tôi là cảnh sát tư pháp liên bang và tôi đang có điện thoại với FBI. Có thể tôi sẽ cần trợ giúp chỉ đường từ ông nên phiền ông đi sang phía bên kia đường. Tôi sẽ vẫy gọi ông trong một phút."

Người bảo vệ, một ông già với lông mũi thò lò, nói: "Ồ. Được rồi." Ông ta xách quần rồi đi về phía bên kia đường vào.

Lucas quay lại với đặc vụ phụ trách và nói: "Bán thẻ Visa đi." "Đang làm đây."

Mười lăm giây im lặng và căng thẳng, rồi đặc vụ phụ trách nói: "Không có tiếng trả lời từ máy điện thoại, nhưng chúng tôi đã lần theo tín hiệu và chúng tôi có được tọa độ tương đối, nhưng không chính xác. Đó là một trung tâm mua sắm nhỏ cách chỗ anh không quá một cây số rưỡi, tại đường Goldenrod. Đây là địa chỉ…"

Lucas viết địa chỉ vào cuốn sổ và đáp: "Tôi hi vọng hắn không chỉ đi mua sắm…"

"Ừm, anh bảo rằng nó là một máy ẩn danh. Anh có nghĩ rằng hắn mang theo nó suốt ngày không?"

"Chịu. Anh có thể giữ cho máy bay do thám quanh đó cho đến khi tôi tới nơi được không? Đề phòng trường hợp hắn di chuyển.

"Được. Hãy gọi cho tôi khi anh đến đó." Đặc vụ phụ trách nói.

Lucas tắt máy và vẫy tay gọi người bảo vệ và hỏi: "Cách đi nhanh nhất đến đường Goldenrod là như nào hả ông?"

Người bảo vệ xoa cằm rồi nói: "Trời, tôi biết nó ở đâu, nhưng tôi không nghĩ anh có thể đến đó từ đây. Phức tạp đấy."

Lucas kéo vị trí bản đồ của trường trung học trên iPad, người bảo vệ vẽ một đường đi về phía Tây, Bắc, Đông, và cuối cùng là phía Nam vào Goldenrod đến khu mua sắm.

Khi họ bàn với nhau xong, người bảo vệ hỏi: "Có chuyện gì thế?"

“Kẻ đào tẩu.”

“Tôi sẽ được xem nó trên TV chứ?” Người bảo vệ hỏi. “Hi vọng là không.” Lucas đáp.

“Tôi vẫn sẽ tìm xem nó.” Người bảo vệ nói. Ông ấy lùi lại, giang hai tay ra và nói: “Mà này, xe đẹp đấy.”

Lucas nói: “Trong chán ngoài thèm ông ạ.” “Thế hả?”

Hai mươi phút sau, Lucas ngồi bên kia con phố nhìn về phía trung tâm mua sắm Lakeview, một tập hợp của những thứ gọi là các cơ sở kinh doanh lay lắt. Anh gọi lại cho người đặc vụ phụ trách và hỏi: “Cái máy bay đó vẫn ở trên không chứ?”

“Vâng. Để tôi gọi thêm một cuộc nữa…”

Anh ta quay lại sau một phút và nói: “Vẫn không có ai trả lời, nhưng chiếc điện thoại vẫn ở chỗ cũ. Tôi cá là nó ở trong một ngăn kéo hoặc thứ gì đó và hắn dùng nó như một máy trả lời.”

“Được rồi. Tôi sẽ đi xem sao.” “Cẩn thận đấy.”

Lối lái xe vào có một tấm biển gắn cố định ghi “Còn chỗ” với một bức vẽ bị tróc sơn có hình một hồ nước và một cây cọ. Một khu đậu xe gần như trống hoàn toàn nằm phía trước khu mua sắm và một đường phụ dẫn ra phía sau, đến khu dỡ hàng của các cửa hàng.

Lucas lái vòng ra phía sau, để xem một kẻ chạy trốn có thể chạy đi đâu, nếu anh tìm thấy Stiner và hắn quyết định bỏ chạy. Dù vậy, chạy bộ sẽ khá khó khăn: một hàng rào ván gỗ nhiều dằm cao hơn hai mét ngăn cách khu mua sắm với một nơi trông như là một bãi rác, hoặc là một đống các côngtenơ rỉ sét của một ai đó, chẳng có cái hồ nào trong tầm mắt – như cái tên Lakeview của trung tâm mua sắm.

Lucas lái xe quay lại chỗ mặt tiền khu mua sắm và đậu xe. Một phần ba số kiốt ở mặt tiền để trống. Ở phía đằng xa, một cậu thiếu niên ngồi trên một chiếc ghế ngả lưng ở phía ngoài một cửa hàng máy hút bụi, nhìn chăm chú vào điện thoại di động. Lucas chọn một tiệm cà phê trông bụi bặm có tên là Koffee Korner, nhưng chẳng nằm trong góc. Hi vọng rằng người phục vụ sẽ biết tất cả mọi người trong khu thương mại.

Lucas kiểm tra chắc chắn rằng chiếc xe Jeep đã được khóa, vỗ vỗ

chiếc túi có tấm ảnh chụp hồ sơ tội phạm phóng lớn của John Stiner và đi vào trong quán cà phê. Ở trong đó, anh thấy một người đàn ông ngồi sau quầy nhìn chăm chú vào màn hình máy tính mà sau khi Lucas đẩy cửa đi vào thì anh ta lật đật tắt đi. Anh ta là một người đàn ông có vóc dáng trung bình với bộ râu đen tỉa qua loa và mái tóc đen buộc đuôi ngựa bằng một cái nơ xanh.

Anh ta hỏi: "Tôi giúp gì được anh?" Với thứ giọng địa phương mà Lucas vừa thoát được ở Nashville. Lucas lấy bức ảnh chân dung ra khỏi túi, nhìn vào nó, nhìn vào người đàn ông đứng sau bàn quầy, loại trừ bộ râu trong trí tưởng tượng và nhận ra rằng anh đang nhìn John Stiner.

Anh nói: "Ừ." Một tay cầm khẩu .45, một tay cầm phù hiệu, anh nói: "Cảnh sát Tư pháp đây, John. Chúng ta cần nói chuyện."

Stiner lướt đôi mắt từ khẩu súng sang chiếc phù hiệu và nói: "Ôi… chết tiệt."

"Anh có súng không?" Lucas hỏi.

"Một khẩu dưới bàn quầy." Anh ta nói. "Chúng tôi chẳng có gì để bị ăn cắp nên cũng chẳng phải là một khẩu súng tử tế."

Lucas bảo anh ta ngồi xuống ghế làm việc, đẩy nó đến gần một cửa sổ đóng kín và quay ra phía cửa sổ. "Nếu anh định giở trò với tôi, tôi sẽ cho anh một trận và rồi gọi FBI." Lucas nói. "Nếu chúng ta có thể nói chuyện một cách đàng hoàng, những điều tôi vừa nói có thể sẽ không cần thiết."

Stiner đẩy chiếc ghế làm việc đến cửa sổ và Lucas đi vòng qua phía sau quầy nơi ai đó đã gắn một bao súng bằng nhựa rẻ tiền vào bức tường bàn quầy. Một khẩu súng lục .38 màu bạc, nòng dài, được gài trong đó. Khẩu .38 có lẽ nhiều tuổi hơn cả Lucas, nhưng khi anh tháo những viên đạn để trên quầy, chúng trông có vẻ khá mới.

Anh bốc những viên đạn bỏ vào túi áo khoác của mình và nói: "Bây giờ, tôi cần hỏi vài câu. Chuyện gì xảy ra sau đó tùy thuộc vào các câu trả lời."

Một tấm biển hình bánh kẹp có mặt đồng hồ trên đó, với bộ kim bằng gỗ, dưới có một dòng chữ ghi "Quay lại sau ít phút" đang nằm trong góc. Stiner chỉ vào nó và nói: "Có lẽ tôi nên đặt chiếc đồng hồ của tôi ra ngoài."

“Làm đi, nhưng đừng bỏ chạy, vì nếu anh bỏ chạy, tôi sẽ truy đuổi anh và chúng ta sẽ nói chuyện ở văn phòng liên bang.” Lucas nói.

“Tôi không chạy đâu.” Stiner nói. Lucas đi theo anh ta đặt tấm biển hình bánh kẹp lên rồi cả hai người họ quay lại vào trong; Stiner khóa cửa và hỏi: “Anh dùng Coca hay bia? Thực lòng tôi không thể đề nghị cà phê.”

“Coca cũng được.”

Stiner lấy một chai Coca và một chai bia Pabst Blue Ribbon từ tủ lạnh, vặn nắp chai bia, rồi hỏi: “Sao vậy?”

“Tôi biết là anh đã biết chuyện của em gái anh.” Lucas nói. “Tôi chẳng biết phải làm gì.” Stiner nói. “Đó là điều tệ nhất mà tôi từng nghe. Chúng đã suýt cắt cụt chân con bé? Chúa ơi, chuyện gì đã xảy ra với thế giới vậy?”

“Bố mẹ Poole còn thê thảm hơn nhiều. Chẳng có gì cản trở chúng.” Lucas nói. Anh kể cho Stiner về hiện trường nhà Poole. Stiner cầm chai bia PBR nhìn anh chằm chằm, mồ hôi nhỏ giọt bên mũi.

“Tệ thật.” Anh ta nói, sau khi Lucas kể xong.

“Ừ. Chúng đang đi tìm anh – anh có thể là đầu mối duy nhất chúng có.” Lucas nói.

“Anh có biết chúng là ai không?”

“Không cụ thể lắm. Gar Poole đã tấn công một nhà kiểm tiền ma túy ở Biloxi và băng đảng đó muốn lấy lại tiền. Chúng tôi nghĩ rằng Poole có thể đã đi ra với vài triệu đô. Chúng muốn lấy lại số tiền đó và chúng muốn cho thế giới thấy kết cục của kẻ nào dám đụng đến chúng.”

Stiner nói bâng quơ. “Bil–ắc–xi.” “Gì cơ?”

“Anh đọc là ‘Bi–lốcx–i’. Nó được phát âm là ‘Bil–ắc–xi’.” “Tôi sẽ ghi nhớ.” Lucas nói.

“Chết tiệt thật.” Stiner nói, ngồi rướn người lên trên chiếc ghế văn phòng. “Tôi phải làm cái quái gì đây? Tôi đã không gặp Gar trong nhiều năm và tôi chẳng biết làm cách nào để liên lạc với hắn. Nếu anh tóm tôi bằng những lệnh tòa liên bang… anh biết ai điều hành các nhà tù không? Không phải là đám canh tù. Nếu thằng đại ca nào đó ở dưới Mexico bảo chúng làm, chúng sẽ chặt tôi ra

thành từng miếng như cá ngừ."

"Những gã này là người Honduras, không phải Mexico." Lucas nói. "Nghe này, nếu anh phải liên lạc với Poole, ý tôi là, nếu ai đó gí súng vào đầu anh… anh sẽ làm gì?"

Stiner nghĩ ngợi một lúc, rồi nói. "Tôi biết người thân của năm sáu gã mà… có liên lạc với Poole. Tôi đoán tôi có thể gọi điện cho những người thân này, nói họ liên lạc với mấy gã kia; và từ những gã kia, tôi sẽ bảo Gar gọi điện cho tôi. Ai đó sẽ có thể liên lạc được, hoặc biết cách làm sao để liên lạc."

"Liệu một trong số các cuộc gọi đó sẽ đến chỗ Sturgill?" Stiner ngẩng đầu lên: "Sturgill Darling? Hắn tham gia vụ này ư?"

"Có khả năng." Lucas nói, vẫn giữ nét mặt nghiêm túc.

Sturgill Darling… Có thể có bao nhiêu người nhỉ?

Stiner lại quay mặt nhìn ra chỗ khác, lẩm bẩm thứ gì đó không hiểu được, rồi nói: "Hừm, điều đó khiến cho chuyện này có lý hơn chút."

"Như thế nào?"

Stiner nói: "Sturgill chủ yếu làm một kẻ sắp xếp. Hoặc từng là vậy. Hắn kiếm tiền bằng việc đánh hơi thấy các phi vụ. Khi Marilyn nói với tôi về vụ ma túy của Gar, tôi đã tự hỏi làm sao mà hắn lại mò ra chúng được. Gar không thực sự giỏi đánh hơi. Hắn giỏi hành sự."

"Tôi tìm Sturgill ở đâu?"

"Chịu. Tôi nghe nói hắn có một trang trại ở Alabama. Hắn như một gã lái máy cày thực thụ. Một lần Gar bảo tôi rằng thị trấn quê nhà của Sturgill bé đến nỗi tiệm giặt là ở đó dùng dây phơi quần áo thay vì máy sấy."

"Làm sao anh liên lạc với hắn để đưa hắn đến bữa tiệc của anh ở Nashville?"

"Tôi bắt gặp hắn ta." Stiner nói. "Bọn chúng tôi từng đi chơi với nhau ở khu hạ Broadway ở Nashville, đi uống rượu. Tôi gặp hắn và nói: Qua chỗ tao nào. Marilyn nói với anh về điều đó à?"

"Marilyn gần như chẳng nói gì với tôi cả." Lucas nói. "Vậy thì làm

sao mà anh tìm ra tôi?"

Lucas lục túi áo khoác, móc điện thoại ra và giơ lên. "Anh biết tại sao họ gọi đây là điện thoại cầm tay không? Bởi những người dùng nó bị cầm tay ném vào tù."

"Tôi sẽ ghi nhớ điều đó." Stiner nói. "Anh sẽ làm gì với tôi?"

"Nói cho FBI chính xác vị trí của anh… nhưng tôi sẽ đợi một lúc. Có thể là một tiếng. Tôi sẽ cho anh số di động của tôi. Nếu những hung thủ đó, bất cứ ai trong số họ, tóm được anh, chúng sẽ lột da anh khi anh còn sống. Tôi thành thật đấy, John – đó là những gì chúng sẽ làm. Cảnh sát Tennessee đang để mắt đến em gái anh, nhưng họ không thể làm mãi được – có khả năng những kẻ đó sẽ quay lại với cô ấy, nếu chúng ta không tiêu diệt chúng trước. Nên là, hãy đi mua một chiếc điện thoại ẩn danh khác, gọi những người anh cần gọi, tìm cách để liên lạc được với Gar. Nếu anh tìm ra, đừng gọi hắn. Hãy gọi cho tôi. Gar sẽ không bao giờ biết."

"Nếu thay vào đó, hắn gọi cho tôi thì sao?"

"Vậy thì báo tôi ngay. Chúng tôi có thể tìm ra vị trí người gọi." Lucas nói.

Stiner nhìn ra chỗ khác: "Tôi không biết nữa…" "Anh biết chúng trong tù sẽ thế nào mà…"

"Chết tiệt. Thôi được rồi. Đưa số đây cho tôi." Stiner nói. Lucas xé một trang của cuốn sổ, viết số điện thoại của mình vào đó và nói: "Gọi cho tôi ngay khi anh kiếm được chiếc điện thoại ẩn danh. Nếu là anh, tôi sẽ té khỏi đây ngay lập tức. Tôi sẽ phải báo cáo với phía FBI rằng tôi tìm thấy anh, nhưng… tôi sẽ chấp anh ba bước. John ạ! Té ngay trước khi tôi tìm thấy anh lần nữa."

"Chấp tôi ba bước, như lời họ hát trong bài hát." Stiner nhìn quanh cửa hàng, những bức tường lở sơn, tấm trần cách âm bong tróc, ốp bóng đèn bằng nhựa, những bưu thiếp màu vàng và các tờ thông báo tìm mèo lạc trên bản tin.

"Công việc ngon nghẻ nhất tôi từng có." Anh nói. "Tôi được làm quản lý cơ đấy – đã từng như vậy."

10

Khi Lucas rời khỏi chỗ Stiner, anh gọi cho Forte ở Washington, thu xếp một vé máy bay đến Nashville và cung cấp thông tin về Sturgill Darling.

"Đó là gã mà chúng ta cần." Lucas nói. "Có khả năng hắn là kẻ phát hiện ra nhà kiểm tiền ở Biloxi, và kể cả nếu không phải, thì vẫn có khả năng hắn biết Poole đang trốn ở đâu. Hắn có thể là kẻ lên kế hoạch, kẻ chỉ điểm. Anh có cái tên rồi và nó không phổ biến – hãy cho tôi một địa chỉ."

Forte nói rằng anh đang cho làm việc đó, và thêm: "Tôi nhận được một cuộc gọi từ Louise về chuyến đi của anh. Anh có vé máy bay quay về Nashville, nhưng anh cần nhanh lên."

Cuộc gọi tiếp theo của Lucas là cho FBI. Anh nói với họ rằng anh đã nói chuyện với Stiner, nhưng không đủ thời gian để bắt giữ và xử lý. "Nếu các anh thực sự cần hắn, có thể hắn vẫn ở đó."

"Chúng tôi đã gọi vài cuộc điện thoại về hắn. Chúng tôi chưa cần hắn gấp đến thế, nhưng nếu có thời gian rảnh, chúng tôi sẽ đến và đón hắn." Đặc vụ phụ trách nói.

Lucas tống khứ chiếc Jeep ở Hertz, giao túi đồ và khẩu .45 cho hãng Southwest – anh chưa tham gia khóa huấn luyện cho Nhân viên chấp pháp có vũ trang hoạt động trên không, nên không thể mang súng lên khoang hành khách – và anh có mặt vừa kịp thời gian để mua một tờ tạp chí Esquire Black Book và một thanh kẹo Snickers.

Hai tiếng sau khi chia tay Stiner, máy bay cất cánh; Lucas ngồi ở phía cuối máy bay, tay bấu chặt vào ghế, mồ hôi toát ra như tắm. Sau khi sống sót qua lúc đó, máy bay bắt đầu ổn định, anh mở tạp chí ra đọc để thư giãn. Khi anh vừa đọc xong các bài viết về thời trang nam và khám phá ra rằng mình cần một bộ cà vạt khác, họ

hạ cánh xuống Nashville và anh toát mồ hôi lần nữa.

Ở dưới mặt đất, anh nhận được e-mail của Washington. Họ có địa chỉ của một người tên là Sturgill Darling ở vùng nông thôn, ngoài thị trấn nhỏ Elkmont, Alabama, cách nơi anh đang đứng chưa đến một tiếng rưỡi. Địa điểm là đúng, bởi những người bạn của Poole có vẻ là đến từ khu vực Greater Nashville.

Anh có thể lái xe nửa đường đến đó, nghỉ lại tại khách sạn nơi mà anh đã ở đêm trước, ăn một bữa tối thong thả và một bữa sáng ngon miệng và vẫn đến được Elkmont trước mười giờ.

Anh cũng nhận được một tin nhắn từ số điện thoại mới của Stiner. Cho đến giờ, mọi thứ đều tốt đẹp.

Khi Lucas bước ra khỏi cửa quán Koffee Korner, Stiner, buồn bã tràn trề, uống hết chai Pabst và ném vỏ vào thùng rác. Hắn ném trượt và chai bia vỡ tung tóe ra sàn bê tông. Hắn chẳng bận tâm quét dọn. Hắn ngoắc ba chai PBR và hai chai Coca cuối cùng ra khỏi tủ lạnh, nhìn xung quanh chỗ làm việc, lấy chiếc mũ lưỡi trai bóng chày của mình và đi xuống phố về căn hộ đang ở.

Căn hộ đã có sẵn đồ đạc, và dù ban đầu nó có mùi lạ, những mùi hương từ cơ thể hắn đã lấn át hết chúng trong suốt khoảng thời gian sáu tháng từ lúc có việc làm, và giờ có cảm giác nó là nhà của hắn. Dù sao thì, cũng không có lựa chọn. Có thể Davenport đã không nói đúng sự thật và FBI đang trên đường đến tóm hắn, nhưng có thể anh ta đã nói sự thật và Stiner có chút thời gian.

Một tiếng sau, hắn chuyển các đồ đạc cá nhân lên khoang nhà ở trên thùng chiếc xe Ford Ranger cũ kỹ của mình, nói lời tạm biệt với căn hộ, để lại một lời nhắn cho chủ nhà và ra đi. Khi đi qua một đầm lầy, hắn ném chiếc điện thoại của mình khỏi cửa sổ. Một tiếng rưỡi sau, hắn mua hai chiếc điện thoại trả trước khác, một ở Walmart và một từ Best Buy.

Một lúc sau, khi Lucas đang chuẩn bị cho cú hạ cánh rơi ở Nashville, Stiner lấy một chiếc điện thoại mới ra và bấm một số điện thoại từ trong trí nhớ. Hắn không nhận được một đoạn ghi âm sẵn, chỉ một tiếng bíp. Sau tiếng bíp, hắn nói: “Một khẩu .270 tốt hơn rất nhiều để săn nai. Gọi lại cho tao vào số này và nhanh nhé. Tao nghiêm túc đấy.”

Mười phút sau Darling gọi lại. Hắn hỏi: “Tốt hơn cái gì?” “Tốt hơn khẩu .243.”

“Lâu rồi không có tin tức gì.” Darling nói. “Chuyện gì thế?” “Có thể mày đang ở trong một rắc rối to đấy. Nhân tiện, đây là một cái điện thoại ẩn danh mới toanh mà tao sẽ ném đi trong năm phút nữa nên mày sẽ không thể gọi lại cho tao. Tao vừa bị một tên cảnh sát tư pháp ghé thăm và hắn đang hỏi thăm về tên họ của mày, liên quan đến một phi vụ lớn.” Stiner nói. “Hắn biết mày đã ở bữa tiệc ở chỗ tao, nhiều năm trước. Tao bảo hắn tao không biết giờ mày ở đâu, hoặc mày đang dùng số nào. Tao nói tao chỉ biết mày từ lần chơi bời với nhau ở khu hạ Broadway.”

“Chính xác thì hắn nói gì?”

Stiner tiết lộ về vụ sát hại bố mẹ Poole, về hai kẻ sát nhân đã bắt đầu mó tay vào em gái hắn. “Bằng cách nào đó chúng có được tên của người–mà–mày–biết–là–ai–đó. Tao bảo tên cảnh sát rằng tao không biết tí gì về điều đó, rằng tao đã không gặp ai trong số chúng mày trong nhiều năm. Mà này, tên cảnh sát tư pháp đang đi tìm mày. Hắn rất muốn thằng bạn mày, nhưng hắn không biết làm cách nào để tiếp cận nó.”

“Chết tiệt. Và mày nói rằng bọn mọi Latinh đang truy tìm bạn tao á?”

“Nó như một cuộc đua vậy. Bạn mày nên biến đi xa khỏi thị trấn, ngay bây giờ, và đừng nói với ai rằng hắn đi đâu.”

“Nhưng điều đó sẽ không ngăn được bọn mọi Latinh truy tìm, đúng không? Nếu chúng có được tên tao, chúng có thể khủng bố cả gia đình tao mất…”

“Tao còn chưa tính đến chuyện đó.” Stiner nói. “Tao không biết tình trạng của mày ở đấy như thế nào. Nhưng thực tế là chúng chưa từng chỉ dừng lại ở tra tấn người thân của bất cứ ai khác. Nếu chúng tìm ra người nào khác biết mày và thằng bạn mày có quan hệ khăng khít… thì chúng sẽ ghé thăm.”

Một khoảng lặng dài và rồi: “Còn gì nữa không?”

“Không có gì ngoài việc tao cũng đang trốn.” Stiner nói. “Tao chẳng liên quan gì đến chuyện này, nhưng tao không muốn chúng tìm đến tao. Tao sẽ chui vào một cái hố nào đó và phủ đất lên trên.”

“Để tao nói mày nghe, bạn ơi.” Darling nói. “Tao nợ mày.

Khi chuyện này qua đi, hãy đến gặp tao. Tao sẽ chăm sóc mày chu

đáo."

"Ừ, thì – cảm ơn mày. Tao sẽ đến trong một năm nữa hoặc hơn… nếu mày còn ở đấy."

Cả hai cùng cúp máy và Stiner đợi đến khi không còn ánh đèn xe nào ở phía sau xe mình thì vứt chiếc điện thoại xuống đường cao tốc liên bang, nơi mà nó sẽ bị nghiền nát đến hơn chín trăm lần trước khi trời sáng.

Chuyện đó xong xuôi, hắn gọi Lucas bằng máy còn lại; và khi Lucas không bắt máy, hắn để lại một tin nhắn bằng số điện thoại mới. Rồi hắn quay đầu xe và đi về phía Nam. Hắn nghĩ: cảnh sát sẽ cho rằng hắn sẽ bỏ chạy, và bởi vì hắn đến từ vùng phía Bắc, có thể họ sẽ cho rằng hắn đi theo hướng đó. Nếu họ kiểm tra cuộc gọi của hắn với Davenport, họ sẽ thấy rằng nó được thực hiện ở phía Bắc Orlando. Hắn không cần phải chạy xa như vậy. Đến Tampa là được. Nếu tay cảnh sát tư pháp mà có gọi lại, hắn định sẽ chơi khăm anh ta cho đến khi hắn biết phải làm gì và rồi lúc đó sẽ chạy hoặc ở yên một chỗ.

Cái chính là, hắn phải tránh xa hai kẻ giết thuê; ít nhất thì tay cảnh sát tư pháp sẽ không cưa chân hắn, cho dù hắn có làm gì.

Khi hắn đang làm vậy, Kort và Soto đang hoạt động ở vùng rìa Roswell, Georgia. Kort đang nhìn vào hốc mắt trống rỗng đầy máu đông của một người đàn ông cao tuổi tên là Henry Bedsow. Các con mắt của Bedsow nằm dưới sàn như hai quả nho đầy máu bị dẫm nát. Ả gào lên: "Đó là tất cả những gì mày có? Sturgill Darling? Tên kiểu quái gì vậy? Tao không tin vào cái chết tiệt đó. Mày có mười giây để nói cho tao biết hoặc tao sẽ kéo đứt cái lưỡi chó chết của mày đến tận gốc và rồi tao sẽ cho mày chết ngạt trong chính đống máu của mình. Ai nữa? Tao không tin vào cái Darling vớ vẩn đó. Ai nữa, thằng chó?"

11

Lucas khởi hành chậm hơn dự kiến vào buổi sáng hôm sau; không thành vấn đề, chỉ là anh ngủ muộn, và đồng hồ trên xe chỉ gần mười một giờ trước khi anh đi vào một đường quốc lộ hẹp vùng nông thôn dẫn đến trang trại của Darling.

Trang trại trải dài trong một khu vực lòng chảo tự nhiên của vùng đất, vùng phía dưới thì chạy theo một con sông hay một con lạch; một hàng cây chạy ngoằn ngoèo ở phía xa của trang trại đánh dấu dòng nước chảy qua. Bản thân trang trại toát lên bầu không khí công nghiệp phồn vinh, tươm tất.

Một ngôi nhà một tầng sơn trắng gọn gàng nằm ở bên trái, nhìn ra đường, một tá cây to trồng quanh sân, phả xuống những bóng mát nằm chồng lên nhau. Một con đường rộng, rải nhiều sỏi ngăn cách ngôi nhà với một gara màu kim loại trắng chứa được sáu chiếc xe, và ở đằng sau thì dừng lại trước một kho thóc màu trắng.

Theo những gì Lucas thấy, ở đây không có động vật: chỗ này chỉ dành cho công việc sản xuất hạt, với các cánh đồng đỗ tương trải dài hai bên và phía sau khu vực nhà ở rộng tám nghìn mét vuông. Một cánh cửa trượt đang mở ở phía bên trái của kho thóc và anh có thể thấy phần đầu một chiếc máy kéo John Deere màu xanh lá ngô.

Theo kinh nghiệm của Lucas, vốn không nhiều nhặn gì, các trang trại thường sẽ phô ra chút màu quá khứ tại các khu rìa: tổ gà và máy vặt lông cũ, có thể có một dây phơi quần áo bỏ không ở đằng sau, hay máy móc bỏ không để ở xưởng củi.

Trang trại của Darling không có thứ nào như vậy. Mọi thứ đều trông mới và được giữ gìn cẩn thận, với những luống dạ yến thảo màu phấn trồng cạnh bên lối vào gara và các vỉa hè, trong khi các bông cúc hợp lại thành một vòng tròn màu vàng dưới chân một cột cờ ở giữa sân. Một bình khí đốt màu bạc nằm như một viên

đạn to màu bạc ở đằng bên kia ngôi nhà.

Lucas dừng xe ở lối vào gara, thấy một gương mặt phụ nữ nhìn anh từ cửa sổ bên cửa hông. Anh đặt tay vào khẩu súng dưới áo khoác, bước ra ngoài, đi đến cửa và bấm chuông.

Người phụ nữ mở cửa, ngẩng đầu lên: "Anh không phải là người bên công ty khí đốt." Cô nói. Cô ấy trông cao, hơi mập, với tóc vàng được cắt tỉa gọn gàng nổi lên trên đôi lông mày đen. Trông cô ấy hợp với trang trại.

"Tôi là cảnh sát tư pháp Hoa Kỳ." Lucas nói. "Tôi cần nói chuyện với anh Sturgill Darling về một người bạn cũ của anh ấy. Anh ấy có ở đây không?"

Người phụ nữ đang mỉm cười lễ phép, nhưng giờ thì nụ cười ấy tắt dần: "Là về thằng cha Gar Poole đó, phải không?"

"Sao cô lại nói thế?" Lucas nói.

"Bởi vì hắn là kẻ duy nhất mà tôi từng nghe tới mà được cảnh sát tư pháp đến hỏi thăm. Sturgill đã không nói chuyện với hắn trong nhiều năm, nhưng tôi biết rằng sớm muộn gì thì ai đó cũng sẽ đến đây tìm hắn." Cô lưỡng lự, rồi mở khóa cánh cửa lưới đang chắn giữa hai người họ và đẩy nó mở ra. "Anh nên vào đây nếu phải nói chuyện. Sturgill đã rời đi Canada cho một chuyến săn bắn, sẽ không quay trở lại cho tới tuần sau nữa."

Khi Lucas bước vào trong, Darling đang theo dõi từ phía gara. Hắn đã nghe thấy tiếng xe của Lucas rẽ vào từ ngoài đường, và gọi điện cho vợ để cảnh báo rằng ai đó đang đi ở lối vào gara và đó có thể là cảnh sát; hoặc có thể là bọn tra tấn. Nếu là tay chân của băng đảng, hắn sẽ ở ngoài cửa sổ với một khẩu súng đạn ghém tác chiến. Hắn bảo vợ để máy ở chế độ gọi và đặt nằm ở bàn bên ghế xô-pha để hắn có thể nghe thấy những gì đang xảy ra.

Đêm trước đó, hắn đã tra trên mạng các tin tức mới về vụ sát hại gia đình nhà Poole và cuộc tấn công em gái của Stiner, và đã đi vào thị trấn để gọi điện thông báo cho Gar Poole từ một máy công cộng.

Poole đã nói: "Chỉ có ba người biết tao ở đâu và liên lạc bằng cách nào – tao sẽ gọi những người đó và cảnh báo họ. Có lẽ mày nên biến đi đâu đó một thời gian, đưa bà xã đi đâu đó nơi chúng không thể tìm thấy. Nếu chúng ta ẩn mình đủ lâu, chúng sẽ biến đi. Chúng không thể chạy xung quanh vùng đồng quê và xẻ thịt

người ta mãi – chúng sẽ bị bắt."

"Tao sẽ làm thế – nhưng tao vẫn còn ít tiền ở đây." Darling nói. "Đã được giấu, nhưng tao cần giấu kỹ hơn. Nếu bọn cảnh sát đến đây, thực sự đào tung chỗ này lên và tìm thấy nó, tao sẽ không thể giải thích được. Tao còn mấy việc đồng áng phải làm nữa… nhưng rồi tao sẽ biến khỏi đây. Tao sẽ gọi lại cho mày bằng một máy ẩn danh mới."

"Có lẽ mày sẽ muốn bỏ qua việc đồng áng và biến đi luôn," Poole nói. "Cái chuyện cưa chân mẹ tao – đó không phải là những kẻ mà mày muốn gây sự đâu."

Darling có gần hai triệu đô tiền mặt ở trang trại. Sau khi cúp máy, hắn đi mua hai chiếc thùng nhựa loại cứng cáp có khóa cài, nhét tiền vào trong. Rồi khi trời tối, hắn mang chúng qua bên kia đường đến một khu đất cây cối rậm rạp và với vợ đứng trông chừng, đem chôn chúng xuống.

Xong việc, hắn bắt đầu lau dọn kho thóc. Hắn đã chuẩn bị máy móc để mang đỗ vào xử lý, nhưng giờ hắn phải gác lại. Hắn cất máy gặt liên hợp lại, gọi một người cung cấp đồ nghề mà hắn quen biết ở Tây Bắc Ontario và thu xếp để đi săn gấu.

Sáng hôm sau, hắn đã xong việc lau dọn nhà kho; trong khi đang cất đồ đi săn và đồ đi du lịch lên xe thì Lucas đến. Hắn có thể theo dõi ngôi nhà từ một cửa sổ ở góc. Janice là một người phụ nữ thông minh và sẽ ổn trước một nhân viên pháp luật, hắn nghĩ vậy.

Trong trường hợp tệ nhất xảy ra, và người đàn ông to cao trong bộ vét không phải là từ bên cảnh sát, hắn sẽ đợi với khẩu súng đạn ghém trong tay.

Người phụ nữ tự giới thiệu với Lucas rằng mình là Janice Darling, vợ của Sturgill. Cô ấy dẫn Lucas đến ngồi ở phòng khách và hỏi anh dùng nước lọc hay Coca ăn kiêng, và anh chọn Coca.

Khi cô đã ngồi xuống chiếc ghế đối diện Lucas, anh kể cho cô nghe về vụ cướp ở Biloxi và câu trả lời hiển nhiên từ phía băng đảng, bao gồm vụ sát hại bố mẹ của Poole và vụ tấn công Marilyn Campbell. Janice đã biết mọi chuyện, nhưng giả vờ rằng cô mới nghe lần đầu.

"Chúa ơi." Cô nói. "Chúng đã làm chuyện đó bởi chúng nghĩ rằng có thể những người này biết Gar Poole ở đâu ư? Liệu chúng có

đang tìm đến chúng tôi? Chúng tôi có bốn đứa con, chúng đều đã lớn, nhưng chúng có thể bị tìm thấy…"

"Tôi không biết liệu chúng có đến tìm gia đình cô hay không, nhưng đó không phải là một rủi ro để liều mạng, nhất là khi chồng cô đã đi vắng." Lucas nói. Anh đã theo dõi cô một cách kĩ lưỡng khi kể chuyện và đã thấy ánh mắt đờ đẫn của cô; cô ấy đã nghe chuyện này rồi, anh thầm nghĩ. Cô ta đang nói dối: Sturgill Darling có thể đang ở đâu đó gần đây. Nếu hắn đi săn ở Canada, có lẽ hắn mới chỉ rời đi.

Anh nghĩ, có thể sẽ có ích nếu quanh quẩn ở xung quanh đây, một nơi nào đó khuất mắt, để xem liệu Darling có xuất hiện…

Nếu Janice Darling biết điều gì về Gar Poole hay vụ cướp ở Biloxi, cô ta đang cản trở.

"Tôi có thể nói với anh rằng Sturgill chưa từng có liên quan gì đến đám người đó, ít nhất là về các hoạt động tội phạm của chúng, và sẽ không bao giờ có liên quan. Anh ấy có từng chơi đàn ghita ở Nashville và ăn chơi ở Broadway, nhưng điều đó chẳng đi đến đâu và anh ấy quay trở về đây. Đó là nơi anh ấy quen biết chúng và là lần cuối nhìn thấy chúng. Anh ấy đã làm việc đồng áng được hai mươi năm kể từ ngày đó."

Lucas hỏi cô gọi điện cho chồng mình, nhưng cô ta nói rằng chồng mình không có điện thoại di động. Anh cũng không tin điều đó.

Trong khi họ đang nói chuyện, Kort và Soto đậu xe ở một con đường bên sườn đồi cách đó nửa cây số, nhìn xuống con dốc dẫn tới trang trại ở trong thung lũng cây xanh bên dưới. Một con lạch uốn khúc chảy qua vùng đất, điểm tô bởi những ngọn cây. Soto chẳng biết gì về cây cối, và Kort cũng chẳng khá hơn. Ở phía xa, cách đó vài trang trại, một đoàn tàu đang chạy qua, như một đàn sâu bướm màu vàng đang đua nhau chạy đến chỗ thức ăn.

Bản thân trang trại là một hình chữ nhật gọn gàng, các hàng cây trồng có màu xanh tối và thấp, với vài chiếc lá dần chuyển sang màu vàng như mùa thu đang len lỏi ở miền Nam; ở bên trái, tại trang trại bên cạnh, một khoảng đất rộng khoảng chín hecta được dành cho chăn thả, ở đó chúng có thể thấy hai con ngựa màu nâu tối.

"Trông như là cây bông ở đằng kia, nhưng tao không nghĩ vậy." Kort lẩm bẩm. "Chẳng biết cây đó là gì nữa. Không thể là ngô, ngô cao hơn."

“Lúa mì đó.” Soto nói về các cây đỗ tương.

“Thế hả? Tao không biết về nó. Chưa từng thấy cây lúa mì nào. Hay yến mạch.”

Soto lắc đầu, rồi nói: “Chắc chắn tao có thể kể cho mày một điều về bọn nông dân Tennessee.”

“Chúng ta đang ở Alabama.” Kort nói.

“Chả khác gì nhau.” Soto nói một cách bực bội. “Quay lại chủ đề, một điều về bọn nông dân Tennessee hay Alabama là, chúng sẽ có súng cất ở chỗ dễ lấy ở lối lên cầu thang. Nếu ai đó đột nhập vào nhà mày, sẽ không có thằng cảnh sát nào ở đủ gần để đến cứu cái mạng mày. Dân ở đây có súng, như thằng oắt con ở Franklin hay lão già Poole.”

Kort cựa mình một cách không thoải mái. Ả đang ngồi lên một chiếc gối mềm hình bánh vòng dùng cho những người mắc bệnh trĩ, và dù nó có tác dụng, cái mông của ả vẫn có cảm giác bị đánh bằng gậy bóng chày, và máu vẫn còn rỉ vào những chiếc băng vệ sinh Kotex mà chúng đang dùng thay cho băng y tế. “Mày nói cái gì đấy?”

Soto có một que tăm vị quế lăn qua lăn lại trong miệng và hắn dừng lại để móc mấy cái mắc răng ở hàm dưới. “Tao không nói là chúng ta không thể làm được, tao chỉ nói là chúng ta cần phải cẩn thận. Ở đây chúng ta không đối mặt với mấy thằng nhãi nhép ngoài đường. Những tên này là tội phạm cứng cựa đấy.”

“Những kẻ mà chắc là đang ăn nên làm ra.” Kort nói. “Trông như là một chiếc xe Benz đang đậu ở lối vào.”

“Ờm, chúng ta biết mình đang tìm kiếm một vài vali đựng đầy tiền giấy một trăm đô. Cái xe Benz chỉ là mớ tiền lẻ.”

“Thế thì, kệ mẹ nó. Tiến hành thôi.” Kort nói. Soto đeo cặp kính râm gọng bạc và cài số xe.

Lucas đã lấy được một thứ có giá trị từ cuộc nói chuyện với Janice Darling. Gần chiếc bàn bên ghế xô-pha có một dãy các tấm ảnh chụp gia đình, bao gồm vài tấm ảnh về một người đàn ông trung niên vạm vỡ mà Lucas nghĩ là Sturgill Darling: Darling cùng Janice Darling, cả hai người đứng cùng ba cô con gái ở độ tuổi học tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông; một bức ảnh chụp Janice và Sturgill trên một tàu câu cá thể thao cỡ lớn cùng

với một cậu bé có xương gò má giống Sturgill đang cười. Nếu Lucas tình cờ gặp Sturgill Darling, anh sẽ nhận ra.

Sau khi đến nhà được nửa tiếng, khi Lucas cầm cuốn sổ và bút lên và đang chuẩn bị gửi lời cảm ơn chủ nhà đã dành thời gian cho mình, họ nghe thấy tiếng lạo xạo từ một chiếc xe khác đi vào con đường trải sỏi.

Cô Darling nhăn mặt và hỏi: "Giờ thì có thể là ai nhỉ? Tôi đang không đợi ai cả..."

Cả cô và Lucas đều đứng dậy và nhìn ra ngoài cửa sổ phòng khách. Một chiếc Toyota màu xanh đã đỗ vào sau xe của Lucas và một người phụ nữ to béo bước ra. Ả nhìn xung quanh, và rồi chui vào xe và lấy ra một thứ gì đó. Khi quay lại, trong tay ả là một cái bảng kẹp.

Lucas quay sang nói với Darling và hỏi: "Cô có súng ở trong nhà không?"

"Gì cơ?"

"Súng! Cô có khẩu súng nào trong nhà không?" "Một khẩu súng đạn ghém ở tiền phòng..." Cô nói.

"Hãy chạy đi và lấy nó, rồi vào phòng tắm, nạp đạn, hãy ngắm vào cửa và đừng đi ra ngoài cho đến khi cô thấy tôi gọi cô."

Darling nhìn người đàn bà ở bên ngoài, hiện đang đi đến cửa hông nhà. "Anh nghĩ..."

"Gần như chắc chắn." Lucas nói. "Giờ hãy đi mau! Đi!"

Cô ấy chạy về phía sau căn nhà. Lucas rút khẩu .45 kéo chốt lên đạn và đi ra cửa. Anh kéo cửa mở ra khi người phụ nữ chuẩn bị bước lên bậc thang dưới cùng. Anh không thể nhìn thấy tay phải của ả, hiện đang ở dưới tấm bảng kẹp. Anh chĩa khẩu .45 lên ngực ả và nói: "Lùi lại! Lùi lại! Nằm xuống!"

Ả bị bất ngờ, nhưng thay vì phản kháng, ả bước lùi lại và né sang bên. Lucas dõi mắt theo ả rồi quay đầu nhìn về phía chiếc xe, nơi anh thấy cánh cửa bên kia mở ra, sau đó một người đàn ông bước vòng qua cánh cửa xe và giơ một khẩu súng trường qua nắp capô.

Lucas không nghĩ ngợi gì, súng trường, nhưng trong đầu đã hình dung ra, và anh nhào người nhảy vào trong ngôi nhà. Một tích tắc

sau, một chùm sáu phát đạn lao đến, bay xuyên qua cánh cửa lưới trong khi anh đang nhào xuống và lăn về bên trái rồi trườn về phía cửa sổ phòng khách.

Những bức tường của căn nhà gần như không ngăn được những viên đạn đang xuyên thủng vách nhôm và các tấm thạch cao bên trong, nhưng tay súng đã phạm sai lầm khi quét qua phần tường bên ngoài ở độ cao cỡ thắt lưng, trong khi Lucas đang lăn mình qua phòng khách đến cửa sổ ở trong góc.

Một chùm đạn nữa bắn xuyên qua tường bếp ở phía đầu kia ngôi nhà. Lucas đánh liều đứng dậy và bước ra trước cửa sổ. Anh chẳng bận tâm đập vỡ kính cửa sổ mà chỉ nổ súng về phía gã đang nấp sau xe, kính cửa sổ vỡ vụn khi anh bắn. Ở hướng bên tay trái anh, ả phụ nữ to béo đã rút về chỗ chiếc xe và đang chạy vòng qua phía sau.

Lucas đã bắn trượt gã nấp sau xe và khẩu súng của hắn chĩa về phía anh và anh tiếp tục nằm rạp xuống trong khi một cơn lốc những phát đạn bắn xuyên qua cửa sổ. Gã nấp sau xe có vũ khí tự động, dù không bất ngờ nhưng tạo ra một tình huống nguy hiểm cho một cảnh sát chỉ được trang bị súng ngắn.

Lucas lăn người về phía cửa, đạp mở ra và xả hết đạn trong băng về phía chiếc xe. Gã kia lại ngó đầu lên bên cạnh ghế lái, giờ thì bắn qua nóc xe; lần này Lucas lăn người về phía ngược lại và bò ra sau một chiếc đàn organ cổ hiệu Hammond nằm ở phía sau một cửa sổ bên dưới cơn mưa đạn đâm xuyên qua cửa và tấm vách xung quanh.

Anh đút băng đạn thứ hai vào khẩu .45 và lén nhìn qua cửa sổ. Ả kia giờ đang ngồi ở ghế lái và gã cầm súng trường đang nhô lên trên nóc xe, dường như đang chờ xem có bất cứ động tĩnh nào không. Rồi chiếc xe di chuyển, gã kia nhảy vào ghế sau và chiếc xe rú lên chạy lùi ra đường.

Lucas bước ra cửa. Trong lúc chiếc xe đang quay đầu một cách vụng về để ra đường quốc lộ, anh xả toàn bộ băng đạn khẩu .45 về phía nó, thấy cửa sổ bên tài xế và kính sau vỡ vụn, nhưng chiếc xe đã tăng tốc chạy mất. Gã có súng trường bắn một loạt đạn qua cửa sổ hậu đã vỡ và Lucas né vào trong.

Khi chiếc xe kia đã ở cách xa tầm ba trăm, bốn trăm mét thì Lucas lao ra chiếc Benz và đánh lái quay đầu chạy về phía quốc lộ và đuổi theo xe kia. Anh không cần phải tóm chúng, anh chỉ cần giữ

chúng trong tầm quan sát. Thực tế thì, việc bắt chúng sẽ là ngu ngốc; anh chẳng có gì để đấu lại với một khẩu súng máy.

Anh có hai băng đạn dự phòng trong ngăn đựng đồ phía trước được khóa kín. Lucas lái xe qua đường sỏi gập ghềnh, một tay giữ vô lăng, một tay cố gắng mở hộc đựng đồ và móc các băng đạn ra. Có vẻ chiếc Toyota đang ở cách hơn tám trăm mét khi anh đánh xe ra quốc lộ và bắt đầu đuổi theo.

Cuộc đấu súng căng thẳng vừa qua có thể khiến anh toát mồ hôi nhưng không thể khiến anh hoảng loạn. Anh đang tức giận và bị kích thích, anh tập trung cao độ vào cuộc đuổi bắt với chiếc Toyota. Anh cần bám sát chúng và anh cần giúp đỡ.

Forte đang bận việc ở Washington. Một thư ký trả lời điện thoại của Lucas, anh gào lên với cô; Forte đến nghe, và Lucas lắp bắp: "Tôi đang truy đuổi bọn tay chân băng đảng. Một nam, một nữ. Đi sau chúng nửa phút trên đường quốc lộ ngoài thị trấn Elkmont, Alabama. Tôi cần anh liên lạc với văn phòng cảnh sát trưởng bất cứ lực lượng nào ở đây và bảo họ gọi điện cho tôi, tôi sẽ chỉ đường cho họ…"

Anh rút ngắn khoảng cách giữa hai xe kể từ lúc rẽ ra khỏi đường mòn; ở phía trước, chiếc Toyota đột ngột phanh lại và rồi đánh lái mạnh sang phải để đi vào một đường đất và bắt đầu leo lên một ngọn đồi. Lucas sẽ có lợi thế ở đây, với hệ thống dẫn động bốn bánh mạnh mẽ, trừ phi…

Cái "trừ phi" đó đã xảy ra. Khi anh đang lên được nửa con dốc, chiếc Toyota đã biến mất trên đỉnh, thì anh thấy phần viền chiếc xe màu xanh hiện ra ở một bên. Chiếc Toyota đã dừng lại và tay súng đang chờ, khẩu súng giờ lại được kê trên nóc xe.

Lucas đạp thắng, anh chỉ vừa kịp phi người sang bên ghế phụ thì kính chắn gió vỡ vụn; những mảnh kính vỡ rơi như mưa xuống mặt, cổ và tay anh. Trong lúc nhiều phát đạn khác đâm loạn xạ vào đầu xe, anh bò qua bảng cần số, đẩy cửa bên ghế phụ, định nhảy xuống đất, nơi anh sẽ được che chắn bởi các lốp xe và có thể bắn trả. Khi anh đang mở cửa thì nhận ra rằng mình chưa cài số "Đỗ", thế là chiếc xe từ từ trôi xuống và lùi về phía con mương bên đường.

"Mẹ nó! Mẹ nó!" Anh giơ chân trái lên và đạp vào cần số, được gắn ở sau vô lăng, cố gắng đưa xe về "Đỗ". Anh đạp trượt nhưng đẩy được cần số ra phía trước, làm xe vào số lùi và dần dần trôi chậm

lại và tụt vào con mương bên đường, nơi nó nảy lên rồi nghiêng đi và cuối cùng giật mạnh dừng lại.

Làn đạn kết thúc, nhưng điện thoại của anh thì đang rung lên. Lucas đánh liều liếc nhìn qua kính chiếu hậu đã vỡ vụn, không thấy ai trên đường, không có ai trước đầu xe. Anh ngồi dậy bấm nút "Đỗ" trên cần số, rồi trèo ra ngoài cửa ghế phụ và nhảy xuống con mương đằng sau chiếc xe.

Anh không nhìn thấy hay nghe thấy ai di chuyển trên đường hoặc đi qua các bụi cây bên đường. Anh dựa người vào sau xe và nhìn lên con dốc: chiếc Toyota màu xanh đã biến mất.

Điện thoại của anh ngừng rung, nhưng rồi lại rung tiếp. Anh nghe máy, trong khi đang xem xét chiếc xe của mình.

Anh ở dưới mương sâu đến độ anh thấy rằng khó có thể thoát ra mà không nhờ trợ giúp. Trong điện thoại anh nói: "Vâng? Davenport đây."

"Tôi là Aaron Clark, tôi là phó cảnh sát trưởng hạt Limestone, Alabama. Chúng tôi vừa có một cuộc gọi..."

Lucas chen ngang: "Tôi vừa ở trong một màn đấu súng ở trang trại của Sturgill Darling trên đường 132. Các tay súng chạy về phía Tây đường 132 có lẽ khoảng tám trăm mét thì rẽ lên đồi trên một con đường đất trước khi chúng đẩy tôi rơi xuống một con mương. Tôi không thể thoát ra được. Chúng lái một xe Toyota màu xanh có lẽ là đầy vết đạn. Có hai người và có ít nhất một khẩu súng tự động..."

Lucas mô tả ả phụ nữ và hỏi phó cảnh sát trưởng gửi một xe cứu hộ để giúp anh ra khỏi mương. Chiếc xe đang nghiêng sang một bên và anh sợ rằng nó sẽ lật nếu anh thử tự di chuyển nó.

"Tôi sẽ chạy về trang trại của Darling, hãy đảm bảo cô Darling vẫn ổn..."

"Chúng tôi sẽ cho người đến gặp anh ở đó." Clark nói. "Và chúng tôi sẽ truy tìm chiếc Toyota..."

Sau khi cúp máy, Lucas quay lại bụi cây và leo lên đồi, tìm kiếm chiếc xe màu xanh hoặc bất cứ chuyển động nào. Anh chẳng thấy gì: chiếc xe đã biến mất. Mặt anh đang đau rát: anh đã chỉ thoáng để ý đến nó, nhưng giờ thì máu đang chảy xuống một bên mắt và khi anh quệt tay lau đi, tay anh dính máu từ chân đến đầu ngón

tay, và anh nhận ra rằng mình đã bị mảnh vụn và kính vỡ cắt vào da, nhưng đã không cảm thấy nó trong suốt màn đấu súng và truy đuổi.

Anh quay lại và bắt đầu đi bộ về trang trại nhà Darling. Sáu đến bảy phút sau, anh đã đến cổng và gọi to: "Cô Darling? Cảnh sát tư pháp, tôi vào đây..."

Anh nghe thấy một tiếng trả lời khẽ ở phía đằng sau nhà và rồi Janice Darling xuất hiện, tay cầm khẩu súng đạn ghém như thể cô ấy biết cách dùng nó. Cô há hốc kinh ngạc nói với anh: "Ôi Chúa ơi! Chuyện gì đã xảy ra? Anh bị chảy máu này, anh bị trúng đạn ư?"

"Bị rách da, tôi nghĩ vậy. Chúng ta sẽ có vài cảnh sát đến đây... tôi có thể dùng phòng tắm của nhà cô chứ?"

Cô ấy dẫn anh đến một phòng tắm nhỏ và anh nhìn chăm chú vào gương. Anh đang bị chảy máu từ khoảng năm đến sáu vết thương trên da đầu, trán, tai trái và cổ trái, chưa kể là anh có thể cảm thấy nhiều vết cắt hơn ở đằng lưng. Anh cởi áo khoác ra; có máu, nhưng không nhiều, và vài vết máu nhỏ ở phía sau áo sơ mi. Một điều chắc chắn: bộ vét hai nghìn đô của anh đã đi tong.

"Anh cần đi bệnh viện." Darling nói.

"Vâng... nhưng chỉ là nhìn bên ngoài thì trông tệ hơn thôi." "Mong là thế. Để tôi lấy khăn lau."

"Tốt hơn là đừng. Có thể tôi bị dính vài mảnh kính, tốt nhất là để bác sĩ gắp chúng ra. Nếu dụi vào nó, có khả năng tôi còn đẩy chúng vào sâu hơn."

Cô ấy đặt khẩu súng đạn ghém xuống, có vẻ sốc, và có lẽ đã mềm yếu đi vì thấy máu, nên Lucas chợt hỏi một câu: "Chồng cô thực sự đã đi rồi sao?"

"Anh ấy đi ra ngoài lúc bình minh." Cô ấy trả lời trong nháy mắt. "Anh ấy sẽ rất buồn khi quay lại và thấy chuyện đã xảy ra với ngôi nhà."

"Ừ, có thể anh ấy sẽ gọi điện từ đâu đó trên đường quốc lộ và cô có thể nói với anh ấy về chuyện đó." Lucas nói.

Cô trả lời: "Có thể." Trông cô ấy còn chẳng có chút xấu hổ nào. Lucas không nghĩ thêm được gì để nói nên trong khi họ đợi cảnh sát địa phương, anh xin phép ra gọi cho Forte ở Washington và kể

cho anh ta nghe chuyện đã xảy ra.

“Anh bị thương nặng thế nào?” Forte hỏi. “Trong thang đo từ một đến mười?”

“Không nhiều hơn một. Có khi ít hơn. Tôi sẽ phải ghé qua một phòng cấp cứu ở đâu đó và băng bó, nhưng không tệ đến thế.”

“Được rồi, nghe này. Tôi sẽ không để anh chạy loăng quăng ngoài đó một mình nữa. Tôi đã nói chuyện với Đội Đặc nhiệm, chúng tôi sẽ đưa vài sĩ quan ra đấy, Bob và Ray… Anh muốn gặp ở đâu?”

“Tôi sẽ phải gọi cho anh sau khi tôi biết xe của mình hỏng nặng đến đâu, nhưng… tôi nghĩ là Nashville, tùy theo kết quả cuộc tìm kiếm mấy kẻ tay chân băng đảng kia.”

“Cứ năm phút gọi cho tôi một lần và báo cho tôi chuyện đang xảy ra.” Forte nói.

“Bob và Ray… có phải là cái cặp hài hước hay gì đó, trên đài phát thanh, nhiều năm trước?”

“Ừ, có thể – nhưng hai tay này không hài hước đâu.” Forte nói. “Gọi cho tôi khi nào anh biết mình sẽ ở đâu.”

Một phút sau, một chiếc xe cảnh sát đi vào đường mòn và Lucas cùng Janice Darling đi ra ngoài để gặp viên cảnh sát, người tự giới thiệu mình là Glen Long. Khi chắc chắn rằng Lucas không bị chảy máu từ vết thương lớn nào, Long nói: “Tôi sẽ lái xe đưa anh về bệnh viện để băng bó. Dù sao thì chúng tôi vẫn chưa thấy tăm hơi nào của chiếc Toyota đó.”

“Chúng ta không thể để cô Darling ở nơi mà bọn kia có thể tìm thấy nếu chúng quay lại…”

“Tôi có một người chị mang họ khác ở bên kia biên giới bang tại Tennessee.” Darling nói. “Tôi sẽ gói ghém hành lý ngay bây giờ và ở với chị ấy cho đến khi mọi chuyện lắng xuống.”

Người sĩ quan nói họ sẽ cho một xe tuần tra trực ở đường vào nhà cô cho đến khi cô đi khỏi. Và anh ấy hỏi: “Anh Sturgill đâu?”

“Đã đi Canada.” Cô ấy nói. Cô đánh mắt sang Lucas: “Chúng tôi hi vọng anh ấy sẽ nghĩ đến việc gọi điện lại trước khi đến nơi, nhưng anh biết Sturgill đấy. Một khi anh ấy đã bắt đầu đi, anh ấy sẽ cứ đi thế thôi. Có lẽ sẽ không ngừng lại trước khi đến được biên giới.”

Lucas nói: “Ừ, phải.”

Một xe tuần tra khác đến, lần này có viên phó cảnh sát trưởng Aaron Clark, người đã gọi cho Lucas trong cuộc đấu súng. “Chúng tôi có xe cứu kéo đang lôi xe của anh ra khỏi mương. Sẽ mất một lúc, họ phải lựa kéo nó từ phía bên.” Clark nói. “Nếu kéo nó đi thẳng lên, họ nghĩ nó sẽ lật. Chắc cũng sẽ không khác gì nhiều – tôi sẽ ngạc nhiên nếu xe của anh chưa hỏng. Mỗi miếng kim loại trên xe đều có ít nhất một lỗ đạn.”

“Anh cần báo với mọi người đề cao cảnh giác nếu họ tìm thấy chiếc Toyota đó.” Lucas nói. “Những kẻ này sẽ giết anh, dù là cảnh sát hay không.”

“Mọi người đều biết rồi.” Clark nói. “Tôi không biết chính xác làm sao chúng qua mặt được chúng tôi, nếu chúng làm được – có thể là đang trốn ở đâu đó trong rừng. Chúng tôi có xe chạy đến từ tất cả các hướng ngay khi anh gọi.”

“Tốt hơn là nên bắt đầu kiểm tra các trang trại tại địa phương.” Lucas nói. “Có thể chúng đã lái xe vào một chỗ, giấu xe trong kho thóc… sẽ không tốt cho những người ở trang trại.”

Clark nhìn anh, rồi nói: “Ôi… chết tiệt! Chết tiệt!” Anh ấy quay người và chạy về phía xe mình, cầm bộ đàm lên.

Cô Darling hỏi: “Anh nghĩ…?” “Tôi lo là vậy.” Lucas nói.

Sau đó, Lucas được một sĩ quan đưa đến chỗ xe của mình. Chiếc Benz đã được kéo lại lên đường, nơi mà người lái xe cứu hộ đã chuẩn bị xong để đưa nó lên thùng tải. Người cảnh sát đi xung quanh chiếc xe, lắc đầu, và anh ta nói: “Tôi phải kể với các anh, kéo chiếc xe từ phía bên chẳng có lợi gì cho nó. Nhưng chẳng có cách nào khác để làm cả. Nếu tôi thử kéo nó thẳng lên, về phía trước hay phía sau, nó sẽ lật, và rồi… thì, nó sẽ chẳng còn gì ngoài đống phụ tùng.”

“Tôi thấy là, bây giờ nó cũng đang thế rồi.” Người cảnh sát nói.

Người lái xe gật đầu: “Có lẽ thế. Cả đống lỗ đạn thế này thì còn gì là xe.”

Lucas lấy mọi thứ có thể lấy được từ xe rồi được đưa tới bệnh viện địa phương, nơi mà một y tá khéo tay đã lôi hai mảnh kính tí hon ra khỏi cổ và lưng của anh. Không có vết thương nào cần phải khâu lại, nhưng cô y tá bảo, anh sẽ thấy ngứa ngáy trong vài ngày.

“Tôi đã trải qua chuyện này rồi.” Lucas nói.

Trong lúc cô đang xử lý vết thương, anh tranh thủ gọi điện, sắp xếp cho chiếc xe của mình được kéo về một đại lý Mercedes ở Nashville và gọi cho hãng bảo hiểm State Farm để báo cáo về vụ tai nạn. Khi cô y tá xong việc, anh thay một bộ quần áo từ vali, đi vào nhà vệ sinh của phòng cứu hộ và vận bộ đồ mới vào. Anh ném bộ vét rách và đầy máu của mình vào thùng rác của bệnh viện.

Không tìm thấy chiếc xe xanh vào chiều tối hôm đó; văn phòng cảnh sát cũng không tìm thấy người nông dân nào bị giết.

Sturgill Darling đã theo dõi màn đấu súng từ trong nhà kho. Hắn đã lắng nghe từ chiếc điện thoại đang bật trong khi Lucas nói chuyện với Janice Darling và biết rằng Lucas là cảnh sát tư pháp liên bang. Khi bọn tay chân băng đảng xuất hiện, hắn đã quan sát, sẵn sàng can thiệp nếu viên cảnh sát tư pháp bị bắn hạ và bọn tay chân băng đảng truy đuổi Janice.

Khi viên cảnh sát tư pháp chạy ra xe và đuổi theo chiếc xe xanh, Janice đã ra khỏi phòng tắm và hỏi vào trong điện thoại: “Anh vẫn ở đó chứ?”

“Vẫn đây. Chúng đi hết rồi, nhưng sẽ quay lại. Có thể là tay cảnh sát tư pháp cùng vài phó cảnh sát khu. Em ổn chứ?”

“Em ổn, nhưng căn nhà tan hoang rồi. Anh định làm gì?”

“Anh sẽ trốn ở ngay đây trong nhà kho. Chúng không có lí do gì để tìm kiếm chỗ này; và nếu chúng có đi tìm, anh sẽ trèo lên mái hiên nơi chúng sẽ không tìm ra anh. Anh sẽ ra khỏi đây sau khi trời tối. Em đi đến chỗ chị mình.”

“Được rồi. Anh cẩn thận đấy, Sturg.”

“Anh sẽ cẩn thận. Giờ quay lại phòng tắm, như lời dặn của tên cảnh sát tư pháp đi. Anh sẽ quan sát mọi thứ từ chỗ này.”

Khi Lucas ra viện, anh dành nửa tiếng tại văn phòng cảnh sát trưởng để gõ một bản báo cáo về vụ đấu súng và gửi một bản sao bằng e-mail cho Forte ở Washington.

Một sĩ quan lái xe đưa anh đi qua biên giới bang Tennessee, nơi anh được một xe tuần tra cao tốc Tennessee đón và đưa về Nashville, đến đại lý Mercedes, ở đó anh được nói rằng một thợ máy từ hãng bảo hiểm State Farm sẽ đến vào ngày hôm sau để

đánh giá thiệt hại.

“Anh ta nói anh ta sẽ đến đây vào buổi trưa.” Người nhân viên nói. Anh ta đang nhìn vào chiếc xe của Lucas và lắc đầu: “Một trăm mười nghìn cây số và cả đống lỗ đạn chi chít như thế này, cộng với các hư hỏng nội thất và đống hỗn độn dưới nắp capô… nó toang rồi, anh bạn ạ. Có lẽ giữ được đống lốp.”

Viên cảnh sát tuần tra đáng mến đưa anh đến cửa hàng Hertz ở sân bay. Lucas gọi Weather trên đường để kể với cô chuyện đã xảy ra. Cô tức giận, nhưng không nói thẳng ra là Em bảo anh rồi.

Mà thay vào đó, cô nói: “Hãy cẩn thận hơn. Em đã luôn nói với anh…”

“Anh đang cố gắng và anh đã được chi viện. Họ điều mấy tay từ Đội Đặc nhiệm đến. Kiểu như là một cặp giống với Jenkins và Shrake[1] của chính phủ liên bang vậy.”

[1] Hai nhân vật chính trong một số tác phẩm khác của John Sandford.

“Tốt! Tốt đấy. Anh cần sự trợ giúp, Lucas. Vì Chúa, hãy giữ mình.”

Lucas lấy một chiếc Nissan Armada từ Hertz và thuê một phòng ở khách sạn Embassy Suite trong khu kinh doanh của Nashville lúc quá nửa đêm rồi đánh một giấc không mộng mị tới tận mười giờ sáng hôm sau nhờ sự trợ giúp của Tylenol cùng với codein, ngoại trừ một vài hình ảnh thoáng hiện lại của màn đấu súng.

Lúc mười giờ sáng, anh bị đánh thức bởi một tiếng gõ nặng trịch lên cánh cửa phòng khách sạn.

12

Lucas mặc quần, đi ra cửa, vẫn gài xích chống đột nhập và liếc nhìn qua khe cửa. Một người đàn ông thấp nhưng thân hình rộng đứng ở ngoài, mặc quần bò cạp cao màu đen, áo sơ mi trắng và áo khoác màu đen. Anh ta mũi tẹt, có mái tóc húi cua và khắp người toàn cơ bắp.

Đứng sau anh ta là một người phụ nữ da đen cao hơn nhiều, gần như cao bằng Lucas, với chiều cao được tăng thêm bởi một mái tóc xù xoăn kiểu những năm 1960. Cô có một khuôn mặt sáng sủa và sắc sảo, với một vết sẹo to bằng ngón tay ở má bên trái. Cô mặc áo sơ mi xanh, quần bò bó màu đen, đi đôi bốt da màu đen cao quá mắt cá chân và cũng mặc áo khoác màu đen.

Lucas hỏi: "Hai người là ai?"

Người đàn ông to con nói: "Bob và Rae. Chúng tôi được báo rằng anh đang chờ chúng tôi."

Bob và Rae? Anh đang chờ đợi một cặp sĩ quan Cục Cảnh sát Tư pháp giống kiểu Jenkins và Shrake, mệnh danh là mấy gã du đãng của BCA. Bob thì trông hợp đấy; còn Rae, không hợp lắm. "À... vâng. Tôi vẫn chưa tỉnh ngủ hẳn, nhưng, ờ... vào đi."

Anh mở chốt cửa và cho họ vào.

"Kiểu người ngủ muộn hử?" Rae nói, khi cô đi qua cửa. "Anh có biết họ hay nói gì về những con chim và sâu không?"

"Đa số các loài chim không phọt ra khi chúng dậy sớm." Lucas nói.

"Nghe nói nhận xét đó đa phần chỉ là bề mặt." Bob nói.

"Ai bảo với hai người là chúng có lẽ chưa bao giờ phọt ra?" Lucas nói.

Rae nhìn xung quanh căn phòng nhỏ và hỏi: "Làm thế nào mà anh được phép dùng một cung điện như thế này?"

"Không phải tôi yêu cầu đâu." Lucas nói.

Bob lắc đầu. "Có một lỗi sơ đẳng. Nếu anh có tiến triển gì thêm, cứ việc nói cho chúng tôi, để chúng tôi biết mình đang chống lại cái gì."

Lucas ngáp và vươn vai, nói: "Ờ, sau hai ngày ở thị trấn, tôi đã đạt được nhiều tiến triển trong việc truy tìm Garvin Poole hơn cả cái Cục Cảnh sát Tư pháp cộng lại khi hắn ở trong danh sách Mười lăm Tội phạm Truy nã Hàng đầu trong năm năm. Phải có ích cho thứ gì đó."

Rae nhún vai. "Mọi thứ chúng tôi nghe chỉ là anh làm hỏng xe và không bắt được những kẻ làm hỏng nó."

Lucas: "Có lẽ cô nên đợi ở sảnh."

"Đó không phải là cách đối xử với một sĩ quan tư pháp anh em," Bob nói. "Sao anh không đi đánh răng đi? Tôi bắt đầu ngửi thấy mùi mồm hôi ở đây rồi."

Lucas đi vào buồng trong của phòng khách sạn, đóng cửa lại, cạo râu, tắm rửa, kiểm tra để đảm bảo các vết cắt của anh không bắt đầu chảy máu trở lại, rồi mặc một chiếc áo sơ mi xanh đen, một bộ vét Givenchy cỡ vừa màu xanh, một đôi giày oxford hiệu George Cleverley mà anh đã đánh bóng. Khi anh đi ra khỏi phòng trong, Rae nhìn anh rồi nói: "Tôi về đây. Chẳng đấu được với cái thứ vớ vẩn này."

"Cá với cô rằng anh ta không thể rút súng bắn nhanh như chúng ta được." Bob nói.

"Đó là lí do tại sao tôi dùng hai người." Lucas nói. "Về cơ bản tôi là bộ não của chiến dịch. Hai người là tay chân."

"Tay chân ư, còn lâu nhé." Rae nói. "Chúng tôi là Einstein của Cục Cảnh sát Tư pháp. Hãy đi ăn mấy cái bánh kếp và xem xem chúng ta sẽ làm gì hôm nay."

Cô biết Nashville và nằm lòng một cửa hàng bánh kếp ở đây; Lucas đi theo họ bằng chiếc Nissan. Trên đường, anh gọi cho đại lý Mercedes ở St. Paul và đặt mua một chiếc xe thể thao đa dụng mới.

Người bán hàng nói: "Tôi có thể kiếm cho anh một chiếc GLS550 đầy đủ tiện nghi trong hai ngày, miễn là màu đen. Nếu anh có thể đợi thêm vài tuần, tôi có thể kiếm màu khác."

"Tôi sẽ lấy chiếc màu đen – giờ tôi đang ra ngoài thành phố. Hãy chuẩn bị giấy tờ đi, tôi không muốn phải quanh quẩn ở đó lâu hơn cần thiết."

"Có một đống xe Porsche mới về, dân chơi ạ." Người bán hàng nói. "Tôi có thể cho anh một chiếc Cayenne Turbo S có thể nuốt sống con 550, ở bất cứ cung đường nào anh chạy – đường thẳng, cong, ngoài lề…"

"Im đi, Dick. Cho tôi giấy tờ con 550."

"Chiếc Porsche có màu đỏ son. Đăng ký đi và tôi sẽ giảm năm nghìn đô cho anh. Không, từ từ đã – tôi vừa nói năm nghìn hả? Ý tôi là bảy nghìn."

"Nghe này, Dick. Tôi không cần mấy con xe bánh bèo với gầm cao có năm phân. Hãy cho tôi con 550 chết tiệt đi. Tôi sẽ gặp anh trong khoảng tuần sau."

"Anh đi được bao nhiêu cây số để đổi xe rồi?" Dick hỏi. "Hạn đổi đã hết từ hôm qua." Lucas nói. "State Farm trả tôi bằng tiền mặt, nhưng không đủ. Không đổi xe được."

"Thế thì… giờ anh đang lái xe gì?" "Một chiếc Nissan Armada."

"Chúa ơi, tôi sẽ không để cho lối vào gara của tôi bị thứ đó lăn bánh lên đâu."

"Nó có vẻ… đầm." Lucas nói.

"Có vẻ là đầm thôi. Nó đủ to để anh hạ cánh một chiếc tiêm kích F–16 lên nóc." Dick nói. "Chỉ là tôi sẽ chết vì xấu hổ mất."

"Tôi không muốn nói chuyện về điều đó nữa." Lucas nói. "Cho tôi chiếc 550."

Ở cửa hàng bánh kếp, Lucas và Rae – Rae Givens – gọi bánh kếp nhân việt quất, trong khi đó Bob – Bob Matees, mà anh phát âm nghe như họa sĩ Matisse – gọi bánh quế bởi vì, theo lời anh ấy, chúng ít béo hơn.

"Có thể lắm." Rae nói. "Nếu anh không múc cả thìa kem đầy bơ đổ

lên trên."

"Và rồi tắm chúng trong sirô phong giả." Lucas thêm vào. Bob đáp lại một cách tử tế: "Quỷ tha ma bắt hai người đi." Anh ta rót nhiều sirô hơn và nói với Lucas: "Như tôi hiểu, anh là một cựu sĩ quan cảnh sát bang và anh đã cứu Michaela Bowden ở Hội chợ Bang Iowa và bà ta đã móc nối cho anh để được một sự bổ nhiệm đặc biệt ở Cục. Phải không? Anh có thể giới thiệu chúng tôi với Bowden không? Tôi có vài điều muốn nói với bà ấy."

"Như là gì?"

"Như là bà ấy sẽ thua nếu bà ấy không bắt đầu co giò lên chạy quanh vùng Trung Tây."

Lucas chĩa cái dĩa về phía anh ta: "Mọi cuộc thăm dò ý kiến đều cho thấy rằng anh chỉ toàn nói vớ vẩn."

"Không phải mọi cuộc thăm dò. Báo L.A. Times nói bà ấy sẽ thua," Bob nói. "Họ đúng đó, trừ phi bà ấy co giò lên chạy quanh vùng Trung Tây. Thế quái nào bà ấy lại đến các bang mà chắc chắn sẽ thua, như Arizona và Texas, hoặc chắc chắn sẽ thắng, như New York hay California? Bà ấy làm cái quái gì ở California?"

"Chắc phải có lí do gì đó, họ phải biết nhiều hơn chúng ta. Họ là những tay làm chính trị chuyên nghiệp." Lucas nói. Anh quay sang Rae. "Cô nghĩ sao?"

"Tôi nghĩ bà ấy sẽ thắng, nhưng Bob thông minh hơn vẻ bề ngoài của anh ấy. Thực ra, theo như vẻ bề ngoài của anh ấy, thì anh ấy thông minh hơn nhiều. Anh ấy làm tôi lo lắng."

"Thế còn việc bổ nhiệm của anh thì sao?" Bob hỏi. "Thế còn về Bowden?"

Lucas kể cho họ nghe về việc bổ nhiệm của anh, còn Bob và Rae chia sẻ với anh vài thông tin nền tảng về công việc riêng của họ. Họ đều là sĩ quan cảnh sát tư pháp lâu năm được phân vào Đội Đặc nhiệm của Cục Cảnh sát Tư pháp, theo dõi và bắt giữ các tội phạm đào tẩu liên bang. Họ là sự pha trộn của một đơn vị điều tra và một đội Đặc nhiệm SWAT, như Bob nói: "Chúng tôi có nhiều súng và áo giáp trong xe hơn cả một chiếc Humvee[1] ở Iraq."

[1] Humvee là loại xe quân sự đa dụng và cơ động cao của quân đội Mỹ.

Không ai trong số họ đang có gia đình, cả hai đều đã từng ly hôn;

chồng cũ của Rae trông con khi cô đi công tác ngoài thành phố. Cô đón chúng về khi cô ở nhà.

"Ổn cả." Cô nói. "Chồng cũ của tôi là một người tốt, và những chàng trai tốt được lên thiên đường, nên tôi không phải lo lắng."

"Anh ấy thực sự là một người tốt." Bob nói. Anh ta nghiêng đầu về phía cộng sự của mình. "Họ ly hôn bởi vì Rae… ờm, Rae thì không."

"Rất vui được nghe điều đó." Lucas nói.

"Bây giờ." Bob nói. "Hãy nói cho tôi biết nếu điều này đúng – anh chưa từng thực sự có đầu mối về chỗ ở của Poole, nhưng anh đã thẩm vấn người thân của hắn, một vài người trong số họ đã chết và một phụ nữ khác bị cưa chân."

Lucas: "Tôi cũng xác định được vị trí gã có thể là kẻ khám phá chỉ điểm, người đưa Poole đến nhà kiểm tiền…"

Anh kể cho họ về Sturgill Darling và vụ đấu súng ở trang trại nhà Darling, lịch sử cáo buộc của Darling với Poole, và về việc vợ của Darling nói hắn đang trên đường đi đến Canada mà không có điện thoại di động, để đi săn gấu.

"Nghe như thể cô ta đang nói dối trắng trợn." Rae nói.

"Với khả năng thấu hiểu như vậy, một ngày nào đó cô có thể trở thành thám tử ở St. Paul." Lucas nói. "Vấn đề là đây. Có thể Darling có một điện thoại ẩn danh. Cũng có thể là hắn không có. Đa số những gã như này không giữ chúng sau khi sử dụng. Đó là toàn bộ mục đích của việc dùng điện thoại ẩn danh."

"Chúng tôi biết điều đó." Rae nói.

Lucas nói tiếp: "Trong khi tôi đi vắng để làm mấy giấy tờ cho chiếc xe của tôi, tôi muốn hai người làm hai việc – kiểm tra với Verizon và AT&T và bất cứ nhà cung cấp dịch vụ điện thoại nào phủ sóng trong khu vực trang trại của Darling và tìm ra xem liệu hắn có điện thoại di động không. Nếu có, chúng ta sẽ gọi, để xem hắn ở đâu. Nếu ta may mắn, hắn đang lên kế hoạch gặp Poole. Hoặc, có thể, hắn chỉ đang bỏ chạy thôi. Nếu hắn chỉ đang bỏ chạy, hai người cần đuổi theo hắn và ép hắn khai ra."

"Thế nếu như thực sự hắn không có điện thoại?" Bob hỏi. "Hắn đã đi mất khi tôi tới trang trại. Tôi nghi ngờ hắn nhận được điện

thoại từ John Stiner, nguồn tin của tôi ở Florida, và bỏ đi. Nhưng tôi không nghĩ hắn làm điều đó và bỏ lại vợ ở nhà. Tôi nghĩ chắc hắn đã sắp xếp để vợ hắn trốn một mình, nhưng cô ấy chưa kịp đi khỏi đó. Nếu Stiner là kẻ đã báo tin cho hắn, Darling hẳn đã chuồn đi từ tối trước hôm tôi đến, hoặc có thể là sáng sớm hôm ấy. Nếu điều đó là đúng, có thể hắn đã gọi cho Poole. Hắn sẽ không làm điều đó từ máy di động của mình – hắn biết rằng chúng ta sẽ tìm ra. Nếu hắn có một điện thoại ẩn danh, hắn có thể gọi điện từ máy đó. Nhưng nếu hắn không có sẵn một máy ẩn danh trong túi… có thể hắn phải đi vào thị trấn nhỏ chỗ trang trại đó và gọi điện từ một máy công cộng, nếu như có máy công cộng."

"Anh muốn chúng tôi tìm xem liệu có máy điện thoại công cộng không và kiểm tra các cuộc gọi đi trong vài ngày gần đây." Rae nói.

"Chính xác." Lucas nói.

Bob nhìn Rae và nói: "Tất cả những thứ đó sẽ tốn của chúng ta, xem nào, một tiếng? Chúng ta có thể gặp lại nhau trước bữa trưa."

Lucas nói: "Tôi nghiêm túc đấy."

Bob nói: "Tôi cũng thế. Đó là cái thứ mà FBI rất giỏi. Tôi có số điện thoại nối thẳng tới một gã mà chúng ta cần nói chuyện. Chúng tôi sẽ gọi điện và gặp lại anh ở đây vào buổi trưa."

Lucas nhìn xuống chiếc đĩa của mình, vẫn còn nửa chiếc bánh kếp ướt nhẹp: "Nói các bạn nghe này – tìm một nhà hàng tử tế và tôi sẽ thanh toán."

Soto đang động não: hắn muốn biết về tên cảnh sát đang truy tìm Poole, bởi vì bản thân chúng đang dần hết đầu mối, nhưng có thể tên cảnh sát này thì chưa. Nếu chúng không thể tìm thấy Poole, có thể tên cảnh sát sẽ tìm được.

Làm sao để tìm ra tên cảnh sát? Tất nhiên là ở đại lý Mercedes rồi – chỉ có một cái ở quanh đây.

Bởi vì tên cảnh sát lái xe Benz đó sẽ nhận ra Kort nhưng có thể không nhận ra Soto nên hắn để Kort ở lại trung tâm mua sắm và đi bộ qua một đường quốc lộ phân làn đến đại lý Mercedes duy nhất ở Nashville và đi loanh quanh trong bãi đậu như thể là đang ngắm xe. Hắn phát hiện ra một chiếc Mercedes–Benz kiểu xe thể thao đa dụng đỗ ở đằng sau tòa nhà và đi lang thang qua chỗ nó. Hắn không cần phải đến quá gần để biết rằng mình đã tìm đúng chiếc xe: không có chiếc xe thể thao đa dụng nào khác bị bắn tan

tành bởi súng máy.

Một người đàn ông gầy, đầu hói, mặc quần màu đất và áo khoác thể thao màu xanh đang kiểm tra chiếc xe và viết ghi chú lên một bảng kẹp giấy. Soto đi qua đó, nhìn biển số và bang đăng ký. Minnesota? Thế là thế nào nhỉ? Nếu gã đó thực sự là cảnh sát, hắn làm gì ở Tennessee?

Điện thoại của Soto reo lên, hắn nghe máy và Kort nói: "Đi ra khỏi đó mau. Gã cảnh sát vừa đi vào cửa trước của đại lý."

Soto nhanh chóng lủi đi, qua các hàng xe và băng qua đường trở về.

"Tao thấy chiếc xe rồi, đã lấy được số đăng ký." Hắn nói với Kort. "Để xem chúng ta có gì."

Chúng gọi cho Gã Giọng Học Thức. Soto nói: "Tao cần mày chạy một lệnh tìm kiếm biển số xe. Từ Minnesota. Khi chúng tao có được một cái tên, chúng tao cần kiểm tra cái tên đó, xem hắn là ai."

Gã Giọng Học Thức nhai một thứ gì đó có thể là bánh Cheeto và nói: "Hai trăm."

"Cứ ghi hóa đơn cho chúng tao, như thường lệ."

"Sẽ gọi lại sau mười lăm phút." Gã Giọng Học Thức nói. Soto hình dung hắn là một người cao, mềm mỏng, đeo kính và có mái tóc bóng mượt chải từ trán thẳng ra phía sau. Mặt hắn có mụn trứng cá và ngồi giữa đống gói bánh Cheeto. Tại sao hắn lại cấu kết với những kẻ ở Honduras thì vẫn còn là một bí ẩn.

Kort và Soto ngồi xuống và chờ đợi. Kort nói: "Ôi cái mông tao..."

"Tao không muốn nghe thêm về cái mông đít mày nữa." Soto gầm gừ. "Mông tao, mông tao, mông tao, lúc nào cũng mông tao. Tao biết mông mày đau rồi, giờ im đi."

"Mày đúng là một thằng khốn nạn." Kort nói. "Tao muốn dành mười phút với mày và chiếc cưa máy Sawzall của tao."

Soto nhìn ả với sự thích thú. Đó là một thứ gì đó mới mẻ: "Thật sao? Mày thực sự muốn chẻ tao ra ư? Tao nói thế này nhé, con khốn, mày nhìn sang tao này..." Một tay hắn lộ ra một con dao bấm và lưỡi dao có răng cưa bật lên. "... tao sẽ cắt cái mũi chó chết

của mày ra."

"Ừ, tao... Thằng cảnh sát kìa."

Lucas bước ra khỏi đại lý Mercedes và đi vòng ra đằng sau chỗ xe của anh đang đậu, rồi mất hút. "Sẽ chẳng sửa được cái xe hỏng đó đâu." Soto nói. Nghe có vẻ hắn tự hào về chính mình.

"Hắn đi mất rồi. Tao phải ra khỏi cái xe này." Kort nói. Cơn đau không tệ khi ả đứng dậy. Ả đợi ở bên ngoài xe, được lùm cây che khuất phần nào và nghĩ về Soto, về con người ngốc nghếch khốn khổ của hắn. Giờ ả bị thế này, rất đau đớn, bởi vì hắn làm hỏng chuyện – việc của hắn là kiểm tra căn nhà, và thay vào đó, hắn để một thằng nhãi con lùa chúng, như một tên nghiệp dư kém cỏi nhất trên thế giới.

Thằng ngốc.

Năm phút sau khi Kort ra khỏi xe, điện thoại của Soto reo lên, Gã Giọng Học Thức nói: "Ở đây mày có một cảnh sát tư pháp liên bang tên là Lucas Davenport. Mới nhận chức vụ liên bang, nhưng là một cảnh sát lâu năm ở Minnesota và có tiểu sử giết người. Hắn không phải là một kẻ để đùa cợt đâu."

"Để làm gì cơ?"

"Để đùa cợt. Để gây sự." Gã Giọng Học Thức nói. "Mày có thể xem thông tin các vé máy bay không?"

"Được, nhưng nếu mày muốn chạy lệnh theo dõi Lucas Davenport liên tục thì sẽ tốn của mày một nghìn đô một ngày. Tao sẽ phải kiểm tra mỗi mười lăm phút hoặc hơn, nếu như mày muốn được thông báo khi nào hắn bay, nếu hắn có đi máy bay. Đó là một công việc toàn thời gian, nhưng nếu mày muốn thế, tao có thể cho mày đủ các cảnh báo đến nỗi mày có thể tự đến sân bay. Tao còn có thể đặt vé cho mày."

"Tao không quan tâm về việc hắn đi đâu nhiều đến thế." Soto nói. "Nếu hắn đi, tao muốn biết loại xe nào mà hắn thuê khi đến đó."

"Trong trường hợp đó, tao sẽ kiểm tra các chuyến bay với giá hai trăm đô một ngày. Mức giá đó sẽ cho mày một thông báo mỗi vài giờ cho đến khi hắn bay. Hai trăm nữa cho chiếc xe, hãng, loại và biển số. Tao cũng có một gói đặc biệt, chỉ trong ngày hôm nay, cho các khách hàng tốt hơn của chúng tao. Nếu hắn có một điện thoại từ AT&T hay Verizon, tao có thể đột nhập vào máy chủ định vị

GPS của công ty điện thoại và nói cho mày biết máy điện thoại của hắn ở đâu, vào bất kỳ lúc nào."

Soto: "Mày làm thế được ư?"

"Một trăm đô cho mỗi lần kiểm tra như thế, bao nhiêu lần mày muốn đều được, nhưng mỗi lần một trăm đô."

"Làm thế đi và gửi hóa đơn cho chúng tao." Soto nói.

"Bắt đầu tính giờ, từ lúc này." Gã Giọng Học Thức nói, rồi cúp máy.

Khi Kort quay lại xe, Soto nói cho ả biết về cuộc gọi: "Đó là một kẻ đáng để biết."

"Với tao thì nghe như là một thằng đỏm dáng đê tiện khốn nạn vậy." Kort nói. Ả cựa người một cách khó chịu trên ghế. "Tao cần gặp bác sĩ để kiểm tra cái mông. Tao nghĩ nó đang đau tệ hơn hôm qua."

"Tao có thể gọi điện về phía Nam và có thể họ có một người, nhưng điều đó cũng có thể làm họ không vui khi biết mày bị bắn."

Kort không nói gì trong một lúc rồi nói: "Để xem ngày mai nó ra sao."

Người đàn ông gầy đầu hói từ State Farm nói với Lucas rằng chiếc xe Benz đã hỏng hẳn – "Hơn một trăm mười nghìn cây số và không có lấy một mảnh kim loại tử tế trên nó – kể cả tấm nóc." Anh ta nói. "Bên trong xe thành đồ bỏ đi hết, cộng với việc khoang động cơ trông như bị ai đó đập bằng búa đầu tròn, và bộ nhông magiê giống như bị ai đó cho mấy đường máy cưa vào ấy."

"Cứ nói với tôi là được bao nhiêu." Lucas nói.

Người thợ máy nói cho anh và số tiền đền bù đề nghị quá thấp. Lucas dọa kiện và người thợ máy còn gần như không thèm che một cú ngáp. Anh ta từ chối thay đổi đánh giá của mình và nói với Lucas rằng khoản bảo hiểm của anh có thể lên thêm một chút, dựa trên bản chất của yêu cầu, có liên quan đến cả đống lỗ đạn kia.

Lucas vẫn còn cáu khi anh bước vào nhà hàng nơi Bob và Rae đang ngồi sẵn ở một bàn; họ đang ăn món salad.

"Hãy kể cho tôi tin gì vui đi." Lucas nói, khi anh ngồi vào bên cạnh Rae.

“Có một bốt điện thoại công cộng ở Elkmont, và vào lúc sáu giờ ngày hôm kia, có ai đó đã gọi điện đi Dallas. Đó là cú điện thoại đường dài duy nhất gọi đi từ máy đó.” Rae nói.

“Poole đang ở Dallas.” Lucas nói. “Đó là khoảng lúc Stiner gọi điện cho Darling và Darling đi thẳng vào thị trấn để gọi cho Poole.”

“Có thể lắm.” Rae nói. “Tay Darling có điện thoại di động – Cô Darling đã nói dối anh – nhưng nó đang không hòa vào mạng nào cả. Hắn đã tháo pin và có lẽ lúc này đang dùng điện thoại ẩn danh rồi.”

“Vậy là chúng ta không biết hắn đang bỏ chạy một mình, đi Canada bắn gấu, hay đang đi gặp Poole.” Lucas nói.

Bob nói: “Nếu hắn ở Dallas, chúng tôi sẽ đánh đổi hết thành tích để đi tìm hắn. Tôi và Rae.”

“Nếu anh chịu cho tôi một phần thành tích, tôi sẽ nói cho hai người biết bước tiếp theo là gì.” Lucas nói.

Họ nhìn anh một lúc, rồi Rae hỏi: “Anh có gì?”

“Những gì tôi có là một cái tên ở Dallas – Tôi đã lục tung đống giấy tờ mà tôi có thể tìm được về Poole; có hai gã hắn đã từng làm việc cùng, có vẻ từng là bạn, mà hiện tại không ở tù hay đã chết.” Lucas nói. “Một là Derrick Donald Arnold và tôi có một địa chỉ ở Dallas của hắn. Người còn lại là Rufus Carl Cake, sống ở New Orleans. Chúng ta cần nói chuyện với Arnold, ngay lập tức.”

Arnold có một tiểu sử bạo lực, theo hồ sơ của Lucas – đánh nhau, khi còn trẻ, làm bảo kê ở một vài câu lạc bộ thoát y. Hắn bị bắt hai lần và đi tù vì tội ăn cướp có vũ trang và một lần bị bắt nhưng được tha không truy tố khi làm bốc dỡ hàng hóa trên tàu cho một đường dây buôn cần sa ở New Orleans. Khi đồng lõa với Poole, dường như hắn làm việc như một kẻ chuyên dọa dẫm và mang hỏa lực hạng nặng.

“Hắn là một tay súng?” Bob hỏi.

“Ở hai trong những lần bị bắt giữ, họ thu được những khẩu súng ghém từ xe của hắn – không phải súng săn chim trời, mà là súng đạn ghém tác chiến lắp đạn chì. Không có bằng chứng cụ thể về việc hắn đã bao giờ dùng chúng hay chưa.”

“Giờ hắn làm gì?” Rae hỏi.

“Không biết.” Lucas nói. “Không có chạm trán với các lực lượng chấp pháp trong vòng ba năm trở lại đây, ngoại trừ một vé phạt quá tốc độ. Viên cảnh sát chặn hắn đã kiểm tra hắn; dựa trên tiền án tiền sự, cảnh sát đã yêu cầu kiểm tra xe. Arnold đồng ý nhưng người ta không tìm thấy thứ gì. Dù vậy, không có vẻ gì là hắn luôn dành nhiều thời gian làm việc chân chính. Nếu chúng ta ngoắc hắn lên và tìm thấy gì – bất cứ thứ gì – chúng ta có thể dùng nó như một cái búa. Texas có luật ba lần phạm tội.”

“Tôi biết nhiều người ở khu vực Dallas.” Bob nói. “Họ có thể trợ giúp nếu chúng ta cần.”

“Hay lắm. Chúng ta hãy tự mình đi kiểm tra hắn đã, trước khi làm thế.” Lucas nói. “Tôi không muốn rút dây động rừng và làm Poole cảnh giác.”

“Thế còn Cake?” Rae hỏi. “Tôi biết New Orleans.”

“Chắc chắn chúng ta cũng sẽ kiểm tra anh ta, nếu chúng ta không có kết quả gì từ Arnold.” Lucas nói.

Bob: “Mọi thứ anh có chỉ là một cái tên ở Dallas?”

Lucas nói: “Không – tôi cũng biết rằng trước khi biệt tích, Poole đã chuyển đổi mọi thứ hắn kiếm được thành các đồng tiền vàng. Có thể hắn định chạy xuống khu vực Trung Mỹ hoặc nơi nào khác.”

“Vậy nó đưa chúng ta đến đâu?”

“Nếu hắn không rời khỏi đất nước và nếu hắn đang không theo đuổi phi vụ nào, có thể hắn đang đổi số đồng vàng đó sang tiền mặt để tự trang trải. Khi chúng ta đến Dallas, điều đầu tiên chúng ta làm là kiểm tra mọi cửa hàng mua bán vàng trong khu vực, xem họ có biết mặt hắn không.”

“Có đến bảy triệu người sống ở vùng đô thị phức hợp Dallas – Fort Worth.” Rae nói. “Sẽ như là mò kim đáy bể.”

“Nhưng nếu hắn ở đó, ít nhất chúng ta cũng khoanh vùng được đáy bể.” Lucas nói. “Đó là lúc chúng ta lần theo Arnold.”

Lucas gọi cho Washington và nói chuyện với Forte, kể lại về đầu mối liên lạc ở Dallas. Anh lấy vé cho một chuyến bay đi Dallas chiều hôm đó, với các xe thuê và phòng đặt ở một khách sạn sang trọng khác.

Họ vẫn đang ngồi trong nhà hàng và khi anh cúp máy, Bob hỏi: "Làm sao anh làm được như vậy, anh bạn? Chúng tôi chưa bao giờ ở phòng khách sạn."

"Mối quan hệ của Bowden." Lucas nói. "Mọi người đều đang thận trọng theo sát, cố gắng hình dung ra xem chúng tôi thân nhau đến đâu. Trong lúc đó… tôi nhận được các đặc quyền. Nếu họ mà phát hiện ra chúng tôi không thân thiết nhau đến thế thì sẽ phải quay về ở nhà trọ Holiday."

"Mấy giờ thì ta khởi hành?" Rae hỏi. "Bốn."

"Có lẽ nên đi ra sân bay ngay sau khi chúng ta ăn xong." Bob nói. "Chúng tôi cần thêm chút thời gian để lên máy bay. Chúng tôi bay cùng với tất cả đống súng ống này."

Họ sắp xếp đồ đạc và đi ra sân bay, Lucas có một túi, Bob và Rae mỗi người một túi, cộng thêm một túi vải buồm to gia cố bằng dây, ở trong đựng súng và áo giáp. Họ tập hợp lại ở khu làm thủ tục dành cho nhân viên an ninh vào lúc ba giờ. Rae nói: "Vé của chúng ta là hạng thương gia."

"Ờ?" Lucas nhún vai.

Bob nhìn Rae, rồi nói với Lucas: "Trời, ôi trời, anh là vị anh hùng mới của tôi đấy, Davenport. Bất cứ khi nào anh cần, hãy gọi cho chúng tôi. Và nếu anh chỉ cần một trong số hai chúng tôi, hãy gọi cho tôi – kệ Rae."

"Cái đồ lùn chết tiệt." Rae nói.

13

Phiều muộn, sau một chuyến bay ngắn từ Nashville: Dallas nóng, nhiều ánh nắng chói chang, rung động bởi sự căng thẳng và xe cộ di chuyển vội vã. Không phải là một thành phố có nhiều đặc trưng miền Nam hơn miền Tây nam. Lucas kiềm chế ý định cúi xuống hôn mặt đất khi anh ra khỏi máy bay. Anh lấy một chiếc xe Jeep khác, lần này thì là một chiếc to hơn – một chiếc xe có vẻ ổn, dù anh bị lạc trên đường ra khỏi Sân bay Quốc tế Dallas – Fort Worth (DFW).

Khi cuối cùng đến được khách sạn, anh nhận ra rằng mình đã đến trước hai người kia và nhận phòng cho cả ba người. Anh mang túi lên phòng và đi xuống sảnh để đợi. Rae đến sau mười phút, trong một chiếc Camry. Cô giải thích rằng Bob bị lạc khi tìm đường ra khỏi DFW và sẽ đến sau cô vài phút.

Rae khênh các túi của cô lên phòng và rồi Bob xuất hiện trong một chiếc Camry khác, lắc đầu. “Hãy nói với tôi rằng anh không bị lạc ở sân bay.”

“Không nói thế với anh được.” Lucas nói, tay đưa thẻ chìa khóa. “Tôi ở phòng 505, hãy gặp nhau ở đấy. Tôi sẽ gọi Rae.”

Khi họ tập hợp lại, tại phòng của Lucas, Lucas cho họ xem một danh sách các nhà mua bán vàng mà anh tải về từ trên mạng. Họ chia danh sách ra làm ba; mười phút sau, họ lên đường.

Rae đến được tiệm gần nhất và gọi điện cho Lucas trước khi anh kịp đến địa điểm đầu tiên. “Chúng ta trúng mục tiêu rồi. Họ nói rằng hắn trông không còn giống hệt như trong ảnh chụp chân dung, hắn già hơn và nặng nề hơn, nhưng là hắn. Hắn đến khoảng mỗi tháng một lần để đổi một xu vàng lấy tiền mặt, đôi khi là hai. Hắn vừa ở đây tháng trước.”

“Tuyệt lắm. Hãy gọi Bob, kể cho anh ấy nghe. Hãy đi thăm vài cửa

hàng nữa, nhưng tôi nghĩ chúng ta tìm được hắn rồi."

Lucas dừng lại ở một chỗ gọi là Cửa hàng Trao đổi & Thế chấp Kim loại quý Arlington, một cửa hàng ở mặt đường với cửa sổ kính bụi bặm và một mớ các dụng cụ điện đã qua sử dụng nằm ở phía sau tấm kính. Ở bên trong, anh đi ngang qua rất nhiều nhạc cụ hỏng và máy quay phim cổ lỗ để đến chỗ một người đàn ông đang ngồi dựa lên bàn quầy, hút thuốc lá và đọc một tờ báo miễn phí. Anh ta ngẩng lên khi chuông cửa rung. Khi Lucas đến gần, anh ta nói: "Anh là một sĩ quan cảnh sát ăn mặc rất đẹp đấy."

"Cảm ơn."

"Các sĩ quan cảnh sát ăn mặc đẹp làm tôi lo lắng." Anh ta nói. Anh ta mặc quần soóc tụi hợp với một thứ gì đó chùng xuống ở một bên túi mà Lucas nghi là một khẩu súng lục cùng một áo sơ mi hiệu Tommy Bahama có hình các cây cọ. "Tôi chưa phạm tội gì cả, phải không? Tôi giữ mình ngay thẳng với cảnh sát địa phương. Anh không phải cảnh sát địa phương, phải không?"

"Không, tôi là cảnh sát tư pháp Hoa Kỳ." Lucas nói, câu nói vẫn còn lạ tai với anh. Anh lấy ra một bức ảnh từ túi áo khoác, cỡ khổ bốn, chụp chân dung của Poole từ một thập kỷ trước và hỏi: "Người này có đổi tiền vàng ở đây không?"

Anh ta nhìn bức ảnh và nói: "Ừ, anh ta có đến đây. Giờ trông anh ta già hơn một chút – hầu như luôn để một bộ râu kiểu ba ngày tỉa một lần, điểm vài sợi bạc. Đừng bảo hắn là tôi nói với anh."

"Hắn làm anh thấy lo lắng à?"

"Phải. Lần đầu hắn đến đây, hắn mang theo một đồng xu." Anh ta nói. "Tôi 3.cho hắn một mức giá đề nghị. Tôi không biết hắn đến từ chỗ Adam nên mức giá đề nghị hơi thấp. Hắn nói: "Đừng có giỡn với tao, anh bạn; tôi nhìn vào mắt hắn và quyết định không giỡn với hắn. Anh sẽ gặp một vài gã như vậy, trong nghề này."

"Lần cuối hắn đến đây là khi nào?"

Anh ta gãi cổ rồi nói: "Có lẽ… một tháng trước? Có khi hơn. Hắn đến theo kỳ. Thường đến mỗi tháng hoặc sáu tuần một lần. Mỗi lần hắn đến tôi kiếm được hai mươi đô, nên, anh biết đấy, tôi không ngại gặp hắn, nhưng tôi cũng không phải nín thở làm gì. Có hắn hay không có hắn cũng không ảnh hưởng nhiều đến thu nhập hàng tháng."

“Anh có biết hắn sống ở đâu không?” Lucas nói.

“Chịu. Tôi phải nói với anh rằng trông hắn không giống kiểu người khiến anh tò mò. Anh có thể nhận ra rằng tôi cũng chẳng thèm hỏi hắn đã làm gì. Đừng bận tâm kể chuyện đó cho tôi.”

Lucas lấy một tấm bưu thiếp và chìa ra: “Hãy gọi cho tôi nếu hắn đến. Hắn sẽ không bao giờ biết đâu.”

“Được thôi.” Anh ta nói, theo cách mà cho thấy rằng anh ta sẽ không gọi điện.

“Anh sẽ muốn gọi cho chúng tôi.” Lucas nói. “Anh thực sự không muốn trở thành đồng phạm theo bất cứ kiểu nào. Đặc biệt là với gã này.”

“Được rồi.”

Một cái giá nhỏ bằng nhựa đứng bên cạnh máy tính tiền của cửa hàng, với một tập bưu thiếp ở trong đó. Lucas lấy một tấm, đọc, rồi hỏi: “Anh là Deke?”

“Là tôi đây.”

“Cảm ơn đã giúp đỡ, Deke.” Lucas nói. “Lâu lâu tôi sẽ gọi cho anh.”

Bob cũng tìm thấy chuyện tương tự như Lucas và Rae: ba người họ đã kiểm tra chín cửa hàng và bảy người điều hành cửa hàng nhớ có mua các đồng xu vàng từ Poole. Bob và Rae mỗi người gặp một cửa hàng mà những người điều hành không nhớ Poole, nhưng trong cả hai trường hợp đó họ không phải là chủ cửa hàng hoặc quản lý. Chẳng ai biết hắn sống ở đâu.

Quay trở lại khách sạn, họ nhất trí rằng đây là thành phố nơi Poole đã sống, nhưng hắn đã không lui đến bất cứ cửa hàng nào trong vòng chưa đến một tháng trước.

“Chẳng bán đồng xu nào kể từ ngày nhà kiểm tiền bị tấn công.” Lucas nói. “Hắn có tiền mặt và không cần đổi tiền vàng nữa.”

“Tiếp theo là gì?” Rae hỏi.

“Tôi cần suy nghĩ về nó đã. Đầu tiên là đi tìm Arnold vào ngày mai.”

“Chúng ta có thể làm một vài việc liên quan vào tối nay.”

Rae nói. “Đại khái như xem chỗ ở của hắn. Có thể đi tìm nơi hắn đang làm việc.”

“Có thể.” Lucas ngáp. “Nơi này có một phòng tập thể hình, tôi sẽ đi tập trước. Chúng ta có thể đi ăn tối và nói chuyện về Arnold, về việc xuất kích vào tối nay hay sáng mai.”

“Tôi có thể đi loanh quanh tìm một sân bóng.” Rae nói. “Một sân bóng?”

Bob nói với Lucas: “Cô ấy đi khắp nơi với một quả bóng rổ. Cô ấy không cho tôi xì hơi nó. Đó là sự khó chịu to nhất quả đất.”

Lucas nhìn Rae một lúc, rồi hỏi: “Cô chơi ở đâu?” “UConn[1].” Rae nói.

[1] Trường Đại học Connecticut

“Mới chơi?”

“Tầm hai năm trở lại đây.” Rae nói. “Anh cũng chơi à?” “Tôi chơi khúc côn cầu ở Đại học Minnesota.” Lucas nói.

“Khi tôi đang kiểm tra phòng tập ở đây, tôi thấy chỗ này có một sân bóng rổ nhỏ.”

Lông mày Rae nhướn lên: “Chỗ này có á?”

“Ừ. Dù tôi ngờ rằng một người có học vấn kiểu cô không bao giờ chơi bóng rổ đường phố.” Lucas nói.

Rae nói: “Với kiểu suy luận như vậy, anh có thể kiếm được một công việc thám tử tại một thị trấn nghèo kiết xác ở khu vực đồng bằng.”

Lucas: “Bob có chơi không?”

Rae nhìn Bob, rồi quay lại với Lucas: “Những gã lùn không chơi bóng rổ. Họ đấu vật.”

“Tôi chơi bóng rổ đấy.” Lucas nói. “Thực ra là khá tốt.”

Rae đập tay và đứng lên, một nụ cười lộ hàm răng trắng ngà như thú săn mồi hiện ra trên mặt. “Mười lăm phút, trên sân. Cá một trăm đô.”

Mười lăm phút sau, trên sân bóng. Lucas thấp hơn Rae một phân,

nhưng nặng hơn gần ba mươi cân. Bob tìm được một chiếc ghế ở đâu đó và ngồi bên ngoài sân với một nụ cười viên mãn và rồi anh bắt đầu đóng vai một bình luận viên bóng rổ.

“Hai người này không thích nhau, tôi có thể thấy vài hành động tiểu xảo ở đây, thưa những người hâm mộ thể thao, mọi chuyện có thể trở nên tệ hại…”

Lucas nghi rằng Rae sẽ là một tay ném giỏi hơn anh. Có thể giỏi hơn nhiều: nhưng anh có cân nặng và lên kế hoạch sử dụng lợi thế đó.

“Đầu tiên ném bóng bật bảng.” Anh nói. “Chơi đến mười một, thắng cách biệt hai bàn, cô phát bóng, phải chạm vào viền.”

“Chuẩn bị đi.” Cô nói.

Rae phát bóng từ phía sau vạch ba điểm, với hai người họ đứng cạnh nhau. Nếu bóng vào rổ, cô ấy sẽ ném tiếp cho đến khi họ có một cú bóng bật bảng hợp lệ trong lần ném đầu tiên. Quả bóng bay về phía bên phải của đai rổ và cả hai người họ chạy vào đón bóng. Lucas dùng hông đẩy Rae khỏi lấy bóng, cướp được pha bóng bật bảng, đập bóng chạy ra khỏi vùng khóa, quay lại vượt qua cô thẳng đến rổ và ghi bàn.

Có bóng trở lại trong tay, anh vượt mặt cô lần thứ hai. Lần thứ ba cô ấy ngáng chân và anh suýt ngã, mất bóng. Cô đưa bóng ra và Lucas đứng hơi xa, cô bước lùi ra sau vạch ba điểm và đưa bóng vào rổ, đưa tỉ số về hòa 2–2.

Trò chơi vào guồng, Lucas chơi rắn và áp sát; Rae vật lộn để thoát ra. Cô có một cú ném bóng xa trúng mục tiêu đẹp, và trừ phi anh làm cho cô mất thăng bằng, thì còn chí mạng nữa.

Lucas, mồ hôi mồ kê nhễ nhại, dẫn trước 8–7 và giữ lợi thế đó. Khi tỉ số là 11–10, anh lao nhanh và với bước cuối cùng rẽ về bên trái, làm một cú lên rổ ngược qua đầu và thắng, 12–10.

Ở ngoài biên, Bob hét to: “Oa! Oa! Cậu bé da trắng giành chiến thắng! Thưa quý ông quý bà, điều này thực sự là không ngờ tới…”

Rae cau có và nói: “Tôi bị anh bắt bài rồi, chàng da trắng. Một trận nữa.”

“Chúng ta cần nói chuyện về Arnold.” Lucas nói. “Ồ, giờ chúng ta nói chuyện về Arnold.”

Từ đường biên, Bob gọi: “Thưa quý ông quý bà, liệu cậu da trắng có phải là một kẻ hèn nhát? Liệu anh ta có hèn nhát né tránh một trận tái đấu? Không biết các khán giả của chúng ta có biết rằng hèn nhát vừa là một danh từ, vừa là một động từ không?”

Một trận nữa, Rae giữ khoảng cách tốt khi cô có bóng, di chuyển khéo léo cho đến khi cô có thể thoát khỏi bị kèm, chơi chậm lại, tận dụng thời gian của mình. Cô đánh bại anh, 11–7, không thắng suýt soát như trận trước.

“Tôi bị cô bắt bài rồi.” Lucas nói, lau mồ hôi trên trán bằng vạt áo phông. “Tôi sẽ chọc tay vào mũi cô mỗi khi cô cử động.”

“Mơ đi…”

Bob gọi: “Đến giờ ăn tối rồi! Không đánh trận quyết định nữa! Đi ăn thôi.”

Lucas và Rae đi tắm nhanh rồi đám bọn họ cùng đi ra ngoài đến một quán Ý gần đó mà người trực lễ tân nói rằng không tệ lắm, và đúng thế thật. Khi cả ba người đều bốc mùi bánh mỳ bơ tỏi thì Rae nói: “Tôi chán quá, hãy đi tìm Arnold vào tối nay đi.”

“Tôi đã kiểm tra.” Lucas nói. “Chỗ hắn ở nằm ở phía Đông Bắc Dallas, đường Diceman. Ở đằng sau, cách đây bốn mươi lăm phút.”

“Ta đi chung, hay đi xe riêng?” Bob hỏi.

“Hay là một trong hai người đi với tôi và người còn lại mang theo một xe dự phòng.” Lucas nói.

“Gã này có thể rắc rối đấy, với đống súng đạn ghém đó; hắn có thể còn rắc rối hơn nếu hắn vẫn còn liên lạc với Poole; mà nếu thế, giờ chắc hắn đang lo lắng về điều đó.” Bob nói. “Hay là Rae đi xe với anh, mang theo khẩu M4 của cô ấy, còn tôi mang đồ của tôi. Theo cách đó, chúng ta sẽ có hỏa lực trong cả hai xe.”

Lucas thấy ổn.

Rae lấy súng, áo giáp và mang sang chiếc xe Jeep của Lucas. Khi họ chuẩn bị di chuyển, Bob đến gần và nói: “Tôi đã nói chuyện với người của tôi ở bên Cảnh sát Dallas, bảo trước với họ rằng chúng ta sẽ đi loanh quanh đây. Họ nói không có vấn đề gì.”

Lucas nói: “Tôi chưa từng làm nhiều mấy trò tư pháp này. Những phương án của họ là gì nếu họ có vấn đề với việc này?”

Rae nói: "Ờm, có thể ai đó trong khu vực sẽ gọi điện cho họ và nói với họ rằng một người da đen cao lớn với súng máy và áo giáp đang ở trước sân nhà họ, xin trợ giúp, rồi cảnh sát sẽ tràn ngập khu vực với mười lăm hay hai mươi đội cùng đơn vị SWAT và tiêu diệt tất cả những ai mà họ không nhận ra."

Lucas nói: "Cảnh sát Dallas đáng ra phải giỏi lắm mà."

"Họ thực sự giỏi." Bob nói. "Nhưng anh biết đấy, với tình hình hiện nay..."

"Nước đi tốt lắm, Bob." Lucas nói. "Hãy để họ được biết."

Bóng đêm đã tràn ngập vào lúc họ tìm thấy đường Diceman. Họ nối liên lạc với nhau bằng điện thoại di động của Rae ở chế độ loa thoại; họ đi qua căn nhà hai lần. Trong lô đất đó có hai công trình, một ngôi nhà nhỏ kiểu những năm năm mươi với một chiếc xe Pontiac xám cũ ở đường vào gara, và một thứ gì đó giống như là một gara hay một nhà xưởng nằm ở phía sau. Cả hai đều có ánh đèn.

Ngôi nhà đằng trước có một cọc bằng kim loại ở vườn bên, với một đường vòng tròn xung quanh: có chó, và có thể là một con giữ nhà, dù không thấy có con chó nào ở bên ngoài. "Phải cẩn thận con chó." Rae nói trong điện thoại.

"Tôi thấy rồi." Bob nói. "Có lẽ nên dừng lại ở căn nhà phía trước, trước khi chúng ta vòng ra đằng sau."

Họ làm như thế – ngồi ở trước căn nhà mục tiêu trong vài phút, cửa sổ hạ xuống, nghe những tiếng động khó phân biệt của một chương trình phim truyền hình phát qua cửa sổ của căn nhà phía trước. Có tiếng dế kêu. Sau khi quan sát vài phút, Lucas gọi Bob và nói: "Tôi và Rae sẽ vào gõ cửa."

"Tôi yểm trợ anh đây." Bob nói. "Nếu hai người bắt đầu chạy, tôi sẽ sẵn sàng để xả đạn san phẳng chỗ này nên đừng có chạy lung tung nếu hai người nghiêm túc."

Lucas nói: "Tôi sẽ để điện thoại bật để anh có thể nghe thấy hết..."

Lucas hỏi Rae: "Cô sẵn sàng chưa?"

"Tay đã sẵn sàng ở túi xách rồi." Cô nói. "Lần này tôi sẽ để khẩu M4 lại." Chiếc túi xách thực ra là một bao súng có khẩu Glock của cô ở trong đó.

“Đi thôi.”

Cửa ra vào căn nhà phía trước đang mở, cửa sổ cũng vậy, dù tất cả đều có cửa lưới đóng chặt. Lucas gõ cửa, một tiếng phụ nữ vọng ra: “Có ai đó ngoài cửa. Mitch ơi? Có ai đó ngoài cửa.”

Một lúc sau, một người đàn ông đầu hói mập mạp mặc quần soóc, áo phông, đi chân đất ngó qua cửa lưới nhìn Lucas và Rae rồi hỏi: “Hai người là ai?”

Lucas giơ phù hiệu ra và nói: “Cảnh sát tư pháp liên bang. Chúng tôi muốn nói chuyện với...”

Người đàn ông nói: “Vớ vẩn! Tôi sẽ gọi cảnh sát!” rồi đóng sầm cánh cửa trong lại.

Qua các cánh cửa sổ lưới, họ nghe một phụ nữ hỏi: “Mitch, ai thế? Mitch?” Mitch nói: “Mấy tên cảnh sát giả. Tôi sẽ gọi 911.”

Lucas đang để điện thoại mở, bật loa ngoài lên, và Bob nói: “Tôi nghe thấy rồi. Tôi sẽ gọi 911 và gọi lại cho anh khi mọi thứ được giải thích.”

Lucas đứng ở cổng và Rae đứng chéo ở phía sau. Một phụ nữ ngó qua lưới cửa sổ và nói: “Nếu mọi người là đồ rởm, mọi người nên đi đi, cảnh sát sẽ đến đấy.”

“Chúng tôi là cảnh sát liên bang nên cảnh sát đã ở đây rồi, như chồng bà sẽ thấy sau khoảng một phút nữa.” Rae nói với bà ấy.

Người phụ nữ nói “Ồ” và nhìn về hướng chồng mình đang nghe điện thoại: “Em nghĩ có thể họ là cảnh sát thật đấy, Mitch.”

Điện thoại của Lucas bật lên và Bob nói: “Chúng ta đã xong với 911.”

Một phút sau, Mitch ra cửa, mặt đỏ bừng và hối lỗi: “Tôi xin lỗi về việc đó. Chúng tôi có vài vấn đề ở trong khu này. Tháng trước tôi bị mất thư.”

“Bởi một người da trắng cao to mặc vét giữa đêm?” Rae cất tiếng hỏi từ phía sau Lucas.

“Không sao.” Lucas nói giảng hòa. “Xin lỗi nếu chúng tôi có làm mọi người giật mình. Chúng tôi cần hỏi về người đàn ông sống ở phía sau...”

“D.D.? Cậu ấy làm gì?”

Vợ ông ta ghé vào vai chồng và thì thầm: “Em đã bảo cậu ấy là rắc rối mà.”

“Anh ấy chưa gây chuyện gì theo như những gì chúng tôi biết.” Lucas nói. “Chúng tôi hỏi về một người bạn cũ của anh ấy.”

Mitch nói: “Được rồi, cậu ấy ở đằng sau. Mọi người cứ tự nhiên.”

“Anh ấy có vướng vào rắc rối gì với luật pháp mà mọi người biết không? Hay có bất cứ rắc rối gì không?” Rae hỏi.

Mitch lắc đầu. “Chúng tôi không gặp cậu ấy nhiều. Cậu ấy làm ở một câu lạc bộ quý ông trong ngày, đôi khi có một cô gái đến ở qua đêm. Hầu như cậu ấy quay về đây một mình với con chim.”

“Con chim của anh ấy?”

“Ừ. Cậu ấy có một con chim. Một con gì đó giống vẹt.” Mitch nói.

“Vẹt mào.” Người phụ nữ nói. “Rất đẹp, lông trắng muốt. Cậu ấy gọi nó là ‘Thiên Thần’. Nó cũng trông giống thiên thần thật. Một con chim nhỏ.”

“Đừng gọi anh ấy và nói với anh ấy rằng chúng tôi ở đây.” Lucas nói.

“Yên chí.” Người đàn ông nói.

Ngôi nhà ở phía sau có ánh đèn chiếu qua ba cửa sổ; hai cửa thì đóng, cửa thứ ba bị chắn bởi một chiếc máy điều hòa đang kêu rè rè. Qua các cánh cửa đóng, họ có thể nghe thấy bài hát Get Your Shine On của ban nhạc Florida Georgia Line, đang được vặn lớn tiếng. Lucas nhấn chuông cửa. Không có ai trả lời, anh nói: “Tiếng nhạc to quá” và đập cửa bằng nắm đấm.

Tiếng nhạc được vặn nhỏ lại và một phút sau, một người đàn ông mặc áo phông không tay, quần soóc, đi dép tông đi ra cửa. Thân trên của hắn to như một cái thùng rác cỡ đại, và không phải toàn là mỡ, dù vài chỗ thì có mỡ thật. Hắn ta nheo mắt nhìn Lucas và Rae, rồi hỏi: “Hai người là ai?”

Tấm phù hiệu của Lucas lại hiện ra: “Cảnh sát tư pháp.”

“Tại sao? Tôi có làm gì đâu.” Gã đàn ông to xác phân trần, dù có một làn khói cần sa đi theo hắn ra cửa.

“Chúng tôi cần hỏi anh về một người bạn cũ của anh.” Rae nói. “Nên chúng tôi sẽ vào đây.”

“Hai người có lệnh khám nhà không?”

Rae lắc đầu. “Tôi ghét phải nói với anh điều này, D.D., nhưng hút cần vẫn còn là một tội liên bang, và từ chỗ chúng tôi đang đứng đây, chúng tôi có thể ngửi thấy đấy.”

“Chắc cô đùa tôi.”

“Không, chúng tôi không đùa đâu.” Lucas nói. “Chúng ta cần nói chuyện, nên chúng tôi sẽ vào trong. Anh muốn tránh ra chứ?”

Arnold lùi lại, Lucas và Rae bước vào trong. Căn nhà trông như một túp lều đi săn, một căn phòng lớn với một chiếc giường trong góc, bếp có bàn ăn, và một giá quần áo che hết một đầu nhà. Có hai chỗ đóng kín: một nhà tắm bé tí và một cái lồng cao từ sàn lên trần nhà, trong đó có một con vẹt mào đậu trên một cành cây.

Con vẹt mào nhìn họ và nói: “Zô zội.” Căn phòng bốc mùi súp đỗ và thịt giăm bông hiệu Campbell’s Chunky Hearty, một chút mùi trung tiện do loại súp đó gây ra, và mấy nét thoảng qua của giấy–báo–và–phân–chim. Hai chiếc ghế nhồi quá tay hướng về phía TV, một cây đàn điện tử đặt ở góc phòng, cùng một chiếc âm li nhỏ cỡ hộp cơm màu cam sáng. Cây đàn ghita có hình ô cờ đen trắng tạo ảo giác được khắc lên phần trên.

Lucas chỉ vào một ghế và nói: “Ngồi đi.”

Arnold ngồi xuống và hỏi: “Chuyện gì đang xảy ra thế, anh bạn? Tôi đã sống ngay thẳng từ lâu rồi.” “Ngoại trừ cần sa.” Rae nói.

“Là thuốc đấy.” Arnold nói. “Tôi đang trong chương trình sử dụng thuốc mở rộng.”

“Chúng ta đang nói chuyện ở cấp liên bang.” Rae nói. “Chúng tôi không quan tâm cảnh sát ở Baja Oklahoma nói như thế nào.”

“Mọi người bình tĩnh nào.” Lucas nói. Anh ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh Arnold, bắt chân chữ ngũ và nói: “Chúng tôi cần giúp đỡ. Chúng tôi không đến đây để bắt anh vì cần sa.”

“Giúp đỡ kiểu gì cơ?” Arnold hỏi.

“Lần cuối anh gặp Garvin Poole là từ bao giờ?”

“Ôi, chết tiệt.” Arnold nói. Hắn nhìn Thiên Thần, đang kêu lục cục vài lần rồi lại nói: “Zô zội.” Quay lại với Lucas: “Trời, tôi đã không gặp Gar trong sáu hay bảy năm rồi. Tôi không biết hắn ở đâu. Hắn vừa làm trò gì gần đây?”

“Có một tin là, hắn đã chuyển tới Dallas.” Lucas nói. “Mà anh thì ở ngay đây…”

Arnold lắc đầu: “Anh bạn ơi, nếu hắn ở Dallas, thì đó là tin mới với tôi. Tôi không muốn liên lụy gì đến hắn. Lần cuối tôi gặp hắn, thực ra hắn đã không thấy tôi. Tôi đã đi vào một quán rượu ở Jackson, Mississippi, còn Gar đang ngồi cùng với ban nhạc. Hắn để râu, nhưng tôi biết đó là hắn. Tôi chuồn ra cửa sau và biến đi. Như tôi đã nói, đó là chuyện của sáu hay bảy năm trước.”

“Tôi không chắc tôi tin anh một–trăm–phần–trăm.” Lucas nói. “Chúng tôi nghe nói hai người chơi rất thân.”

“Chúng tôi đã chơi thân trong một thời gian – Gar và vài người nữa đã làm bảo kê cho một vài tay buôn bán ma túy, còn tôi là… ờm, tôi làm việc cho họ, và bị bắt vì việc đó. Nhưng dù sao thì, đó là lúc tôi biết Gar. Chúng tôi đều biết chơi ghita một chút và chúng tôi đều thích âm nhạc… chúng tôi có chơi với nhau một chút.”

“Tôi không biết hắn chơi nhạc.” Rae nói.

“Hắn có thể chơi nhạc đồng quê. Hai người có biết hắn làm đàn ghita không? Hắn dựng cây đàn cho tôi. Chúng được gọi là đàn thủ công partscasters, bởi hắn làm chúng từ các bộ phận bán sẵn, nhưng rồi tự tay hắn trang trí phần thân đàn, thùng đàn và đầu cần đàn, hắn còn chạm khắc thủ công ở cần đàn…”

Lucas: “Hắn làm để bán? Hắn có trang web hay gì không?” Arnold nhún vai: “Chịu, không biết nữa. Hồi tôi biết hắn, hắn thường làm chuyện đó như một thú vui. Hắn bán chúng, cũng kiếm được mấy đồng tiền sạch từ chúng. Nhưng tất cả đều chỉ qua lời nói. Anh phải quen biết hắn để có được một chiếc.”

“Nó như một tài năng.” Rae nói. “Như tài năng của hắn với súng ống.”

“Đúng, như một tài năng vậy.” Arnold đồng tình. “Dù vậy tôi nói cho hai người nghe này, tôi chưa bao giờ làm việc với hắn. Hắn có tiếng xấu – những người làm việc cùng hắn, đều chết – bị giết. Hắn được cho là đã giết vài người trong số họ, và vài người khác nữa… Ờm, Gar sẽ bắt đầu mấy vụ cướp có vũ trang điên rồ và kết

thúc bằng việc đấu súng với ai đó. Tôi không muốn dính líu gì vào thứ chết tiệt đó. Ý nghĩ của tôi về một tội ác hoàn hảo là được một cô nào đó ở câu lạc bộ cọ vào người."

"Anh có tiếng xấu vì mang theo súng đạn ghém." Lucas nói.

Hắn nhún vai lần nữa: "Nghe này hai người, nếu các người làm những gì tôi đã làm, các người sẽ muốn mang theo một khẩu súng đạn ghém. Nó như kiểu một luật sư với cái vali vậy... hay một tay cảnh sát với khẩu súng ngắn. Nhưng tôi sẽ không nhúng tay vào một vụ đấu súng lớn đâu. Nếu cảnh sát xuất hiện khi tôi đang hành sự, kế hoạch của tôi là ném khẩu súng xuống biển và đầu hàng. Không có chuyện tôi muốn đánh nhau với DEA, những gã đó có súng chống tăng và rất ít lòng thương hại."

Điện thoại của Lucas reo lên – Bob gọi. "Tôi nghĩ chúng ta xong việc ở đây rồi." Lucas nói.

"Có muốn tôi vào đó không?"

Lucas nhìn Arnold: "Không. Chúng tôi sẽ đi ra ngoài trong năm phút. Có khả năng chúng ta có một tội ác ở đây, nhưng chúng tôi đang nói chuyện."

Lucas cúp máy và Arnold, toát mồ hôi, nói: "Anh bạn ơi, đó không phải là một tội ác. Tôi còn chẳng có đến ba mươi gam."

"Chúng tôi cần anh kiểm tra với bạn bè anh xem Poole có thể ở đâu." Lucas nói. "Chúng tôi cần được nghe tin từ anh."

"Nếu tôi làm thế, ai đó sẽ đến đây và giết tôi." Arnold nói. "Sẽ không như vậy nếu như Poole vào tù..."

"Có nhiều hơn là mỗi tên Poole." Arnold nói. "Có cả một băng làm việc cùng hắn."

"Như Sturgill Darling?" Arnold nhăn trán: "Ai cơ?"

Họ tiếp tục nói chuyện thêm năm phút nữa rồi đi, Lucas khá tin rằng Arnold là một ngõ cụt. Khi họ đi ra cửa, Rae nói:

"Nếu anh nói dối chúng tôi một câu nào, chúng tôi sẽ quay lại ngay để tìm cái mặt anh."

"Tôi tin cô, cô bé." Arnold nói. Rae đứng lại: "Gì cơ?"

"À, thưa bà." Arnold đáp.

Trên đường quay trở lại khách sạn, Rae nói: “Tôi đã tìm thông tin về anh trên Internet sau khi đánh bại anh chiều nay. Tôi muốn xem sự nghiệp khúc côn cầu của anh. Chẳng thấy gì nhiều về điều đó.”

“Tôi là hậu vệ hồi còn chưa có Internet. Khi tôi được lên báo, nó thực sự là bằng giấy trắng mực đen. Cô không thể tìm thấy nó trên mạng.” Lucas nói. “Nếu một gã thời đó được lên Internet, hoặc hắn là một cầu thủ nổi tiếng lên hạng chuyên, hoặc hắn tự tay viết lên đó.”

“Dù sao thì, tôi đã tìm thấy mọi thứ khác về anh… rằng anh giàu.” Rae nói.

“Khá giả thôi.” Lucas nói.

“Trên mạng nói anh rất, rất giàu.” Rae nói.

“Tôi không nghĩ về mình như vậy. Tôi là một nhân viên cảnh sát hạng trung gặp may.” Lucas nói.

“Với anh, đó là một môn thể thao phải không? Việc đi săn những gã này ấy?”

“Không. Đó là những gì tôi làm. Có tiền thì… rất tuyệt. Nếu tôi không được đồng nào, tôi vẫn sẽ làm.”

Cô gật đầu. “Được rồi.”

Ở khách sạn, Lucas chào tạm biệt hai người kia. “Hãy nghĩ về điều này – làm sao để tìm được cái kim của chúng ta dưới đáy bể?”

“Tôi sẽ làm điều đó.” Bob nói. Anh ấy cười và nói tiếp: “Tôi chưa từng nghe thấy cái gì như tiếng con chim đó, anh bạn ạ.”

Rae và Lucas nhìn nhau, rồi Rae nói: “Hử?”

Bob nhìn người nọ rồi người kia và nói: “Chắc hai người đã nghe thấy rồi.”

“Nghe thấy nó quác lên.” Lucas nói.

“Không phải quác lên đâu.” Bob nói. “Có thể hai người sẽ nghe nó rõ hơn qua điện thoại – nó nói Vô tội.”

Rae: “Không.” “Có đó.”

Lucas lắc đầu: “Chúc ngủ ngon. Đừng gọi tôi dậy sớm quá.”

Khi Derrick Arnold biết chắc rằng Lucas và Rae đã đi hẳn, hắn hôn tạm biệt con vẹt của mình và đi bộ đến câu lạc bộ quý ông nơi hắn làm việc trong ca ngày. Người phục vụ quầy đang trực cất tiếng hỏi: “Anh đến đây làm gì lúc muộn thế này?”

“Chẳng thể rời xa được những cặp ngực đấy.” Arnold nói. Hắn đi ra đằng sau quầy bar, tự lấy một chai bia. Hắn đi qua chỗ các vũ công ngực trần trong các bục diễn che kính một nửa mà chẳng thèm liếc nhìn họ – sau khi bạn đã nhìn thấy từ mười đến hai mươi nghìn cặp ngực đầu tiên, thì bạn đã nhìn thấy hết các loại trên đời rồi đấy. Rồi hắn đi qua khu vực khách VIP nơi bọn ngốc được phục vụ màn múa trên đùi, đi qua những chiếc thang máy đến khu Cũi Chơi, nơi các lực sĩ và người làm giải trí quan hệ khăng khít với nhau được hưởng nhiều thứ hơn là chỉ múa phần bụng của mình, rồi đi qua nhà vệ sinh đến bếp. Trong bếp, hắn gật đầu với một người phục vụ bàn và lục trong ngăn kéo đựng đồ linh tinh, thấy một thẻ điện thoại trả trước, hắn mang nó ra ngoài sảnh đến lối thoát hiểm nơi bốt điện thoại trả tiền được lắp ở đó, ở mặt trong cửa.

Ở chỗ điện thoại, hắn bấm dãy số thẻ rồi số điện thoại của Garvin Poole mà hắn có. Đầu dây vang bốn lần trước khi một giọng phụ nữ vang lên: “Ai đó?” Giọng nói khá hay, với chút hương vị whiskey trong đó.

“Gar có ở đấy không?”

Im lặng một lúc, rồi: “Ai vậy?”

“Một người mà hắn cho số. Tôi từng làm… dỡ hàng. Không muốn nói tên.”

“Chờ chút.”

Một phút sau Poole đến và hỏi: “Dỡ hàng ở đâu?” “Galveston. Một lần chúng ta cuỗm khoảng mười cân cần sa ra khỏi một cuộn và nhét vào trong quần. Bi của tao bốc mùi cần sa suốt cả tuần.”

“Nhận ra mày rồi.” Poole nói, mỉm cười với kỉ niệm đó. “Chuyện gì vậy, anh bạn?”

“Một tên cảnh sát tư pháp vừa đến nhà tao tối nay. Hắn nghĩ mày ở Dallas, nhưng hắn không biết ở đâu. Chúng đến nhà tao bởi tao cũng ở Dallas.”

“Tao không biết chuyện đó.” Poole nói. “Mày ở đâu?”

“Một chỗ ở đông bắc Dallas.” Arnold nói. “Không muốn nói địa chỉ qua điện thoại.”

“Mày có nói gì với chúng nó không?”

“Tất nhiên là không. Lí do là tao chẳng biết gì ngoài số điện thoại này.” Arnold nói. “Tao còn chẳng biết liệu chúng có nói đúng không, rằng mày đang ở Dallas. Tao tưởng mày vẫn ở Mississippi. Tao chẳng thể nói nhiều gì cho mày, ngoại trừ chúng đang ở đây và chúng đang truy tìm gắt gao. Chúng nghĩ mày có liên quan đến thứ gì đó như ăn cướp ma túy.”

Thêm một khoảng lặng nữa. “Mày nghĩ liệu chúng có biết chính xác tao đang ở đâu không?”

“Tao khá chắc là chúng không biết. Đó là điều chúng muốn biết từ tao. Chúng không nói tại sao chúng lại ở đây, hay tại sao chúng nghĩ mày ở đây. Chúng chẳng kể gì nhiều cho tao cả.”

Thêm sự im lặng: “Được rồi, cảm ơn mày, bạn ơi. Tao nợ mày. Tao sẽ gửi cho mày ít tiền, nếu tao có cơ hội. Tao liên lạc với mày thế nào? Đừng đọc số của mày qua điện thoại…”

“Bố tao có một số, nếu mày nhớ tới ông ấy.” Arnold nói. “Tao vẫn nhớ. Vẫn đi làm ngành dầu khí?”

“Ừ, năm tới nghỉ hưu. Hãy gọi cho ông ấy, nếu mày muốn liên lạc.” Arnold nói.

“Cảm ơn mày lần nữa.” Poole nói. Hắn nói như thể rất thành tâm, và cúp máy.

14

Lucas đang ngủ say thì ai đó bắt đầu đập thùm thụp vào cửa. Anh ngồi dậy, chớp mắt, thấy ánh đèn đường chiếu xuyên qua tấm rèm. Ngoài trời vẫn tối. Anh quay mặt chiếc đồng hồ sáng chói đi hướng khác; khi tiếng đập thùm thụp lại vang lên, anh quay đồng hồ lại và thấy hiện 6:12.

"Đến đây." Anh đáp và nghĩ cháy nhà hay gì không biết?

Anh nhìn qua lỗ kính trên cửa và thấy Bob, Bob trông không vui lắm; anh ta có vẻ hoảng hốt. Lucas mở cửa và hỏi: "Chuyện gì thế?"

Tiếng lắp bắp: "Nhận được một cú điện thoại từ cảnh sát Dallas. Một phút trước. Có ai đó đã xẻ Arnold ra, làm hắn trông như đống mồi câu cá, giết cả ông Mitch và vợ, tên gì ấy."

"Hả!"

Bob bắt đầu nhắc lại, nhưng Lucas xua tay đi và nói: "Tôi hiểu rồi. Ta hãy đến đó. Anh đã gọi Rae dậy chưa?"

"Tôi đang định làm đây."

"Gặp hai người năm phút nữa ở dưới sảnh." Lucas nói.

"Mười phút đi. Tôi muốn đánh răng và lôi mớ trang bị của mình ra khỏi đây... Tôi sẽ đi thúc Rae. Cô ấy khá nhanh nhẹn." Khi Bob chạy về hành lang, Lucas nhận ra rằng có vẻ anh ta không mặc gì ngoài một chiếc quần lót dài đến đầu gối và áo phông không cổ, chân không đi giày. Lucas đi vào trong, rửa ráy, và ra khỏi phòng mười hai phút sau khi Bob chạy đi.

Bob đến sảnh cùng lúc với anh, mang theo chiếc túi quá khổ mà anh ta dùng để đựng vũ khí; hai phút sau, Rae xuất hiện, đang cố

gắng vừa đi vừa đánh son môi. “Chuyện này thật là điên rồ.” Cô nói. “Chúng ta đi cùng nhau chứ? Cần xem xét tình hình trước khi nói chuyện với cảnh sát.”

“Xe của anh to nhất.” Bob nói với Lucas.

“Đám tay chân băng đảng ma túy đã tìm ra Arnold.” Lucas nói, khi họ đi vào khu để xe. Ngày hôm trước trời nóng, nhưng không khí trước buổi bình mình có chút cắt da cắt thịt: mùa thu đã về trên Texas. “Hẳn chúng phải có nguồn tin ở đâu đó. Với tôi có vẻ cách duy nhất để chúng có thể tới thẳng chỗ Arnold là do chúng đã biết chúng ta đã nói chuyện với anh ta.”

“Giải thích cho tôi đi.” Rae nói.

“Nếu các bạn làm việc với đống hồ sơ về Garvin, các bạn sẽ tìm ra rất nhiều cái tên của những kẻ đã từng đồng lõa với hắn. Arnold là một trong những cái tên mơ hồ nhất – lí do duy nhất chúng ta đến chỗ anh ta. Hay cụ thể hơn, lí do duy nhất chúng ta đến đây là bởi vì Sturgill Darling gọi điện đến Dallas. Chúng ta còn chưa biết chắc rằng liệu Poole có ở đây hay không, cho đến khi chúng ta ghé thăm các cửa hàng vàng. Đó là lúc chúng ta quyết định đi gặp Arnold. Làm sao mà mấy tên lưu manh lại luận ra được? Chỉ có một cách – chúng có nguồn tin nói cho chúng biết chúng ta đang làm gì.”

“Nguồn tin ở đâu?” Rae hỏi. “Trong Cục Tư pháp? Có bao nhiêu người ở Cục biết rằng chúng ta sẽ đi gặp Arnold?”

“Tôi không nói với ai cả.” Lucas nói. “Tôi kể với người của tôi về cú điện thoại của Darling và anh ta chuyển tôi cho một phụ nữ tên là Mary lo liệu về việc di chuyển.”

“Tôi nói với sếp mình ở Đội Đặc nhiệm và hỏi anh ấy liệu có biết Arnold. Anh ấy bảo không biết.” Bob nói. “Tôi rất tin anh ấy. Chết tiệt, cả tôi và Rae đều vậy.”

“Có thể… là cảnh sát Dallas?” Rae nói.

“Không thể là cảnh sát – tôi không nói gì với họ cho đến tối hôm qua.” Bob nói. “Nếu hai tên đó xuất hiện ở Nashville – ý tôi là, làm sao mà chúng đến đây nhanh vậy? Làm sao mà ai đó ở Dallas có thể biết để gọi cho chúng?”

Rae nói: “Phải là ai đó ở cục không đợi chúng gọi điện. Ai đó nhìn vào các báo cáo y như của Lucas, ai đó có thể gọi điện trực tiếp cho

chúng. Có thể còn điều khiển chúng."

"Tệ thật." Bob nói.

Họ lái xe đi qua thị trấn khi ánh sáng đầu tiên của bình minh ló rạng, nhưng các quốc lộ đã bắt đầu đông đúc. Mặt trời đã lên khi họ đi bộ qua dải băng hiện trường được căng xung quanh chỗ ở của Arnold.

Nhân viên hiện trường của Dallas đang làm việc trong hai ngôi nhà và khoảng sân; một cảnh sát đeo lon hạ sĩ đưa họ đến gặp một người đàn ông mặc thường phục: "Trung úy Hart là người chịu trách nhiệm."

Donald Hart là một người đàn ông da đen cao, trông rắn rỏi, nhìn Rae một lúc lâu khi họ bước đến. "Mọi người ở bên liên bang?" Lucas gật đầu. "Vâng. Có ai nói với anh về chuyện chúng tôi làm gì không?"

"Hoàn toàn không. Tôi bị lôi ra khỏi giường một tiếng trước. Chúng tôi không có nhiều vụ án giết một lúc ba người; và khi có, thì chúng cũng không giống như vụ này. Chúng ta đang lâm vào cái quái gì ở đây vậy?"

Hart tựa người vào mũi chiếc xe cảnh sát để nghe Lucas giới thiệu hai đồng sự của mình và tóm tắt sự việc. Khi Lucas tóm tắt xong, Hart nói: "Những tên sát nhân này là bọn chuyên nghiệp. Không có liên quan với bất cứ thứ gì ở địa phương."

"Tôi không tin là thế." Lucas nói. "Tôi có thể nói chắc chắn nếu tôi có thể vào trong chỗ của Arnold để xem."

"Hợp lý đấy... về chuyện chúng là bọn chuyên nghiệp. Tôi đã nghĩ rất có thể là như vậy. Tôi sẽ nói cho mọi người về chuyện đó trong một phút nữa. Tôi không chắc... Các anh xử lý các vụ án mạng trong bao lâu rồi?"

"Tôi dành hai mươi lăm năm chạy theo các vụ án mạng ở Minneapolis và khắp Minnesota trước khi gia nhập Cục Cảnh sát Tư pháp." Lucas nói. "Tổng cộng lại, có thể đã làm hơn ba trăm vụ, cả trong vai trò điều tra viên chính lẫn trợ lý."

Hart gật đầu. "Tốt. Đôi khi chúng tôi có mấy gã liên bang xuống đây... mấy gã đó hơi có chút buồn nôn khi họ nhìn thấy xác chết."

"Với những kẻ chúng tôi xử lý, chúng tôi có chút buồn nôn với

những tên còn sống." Bob nói. "Những xác chết không làm chúng tôi bận tâm nhiều lắm."

"Thế thì đi nào." Hart nói.

Hart nói rằng cặp vợ chồng ở ngôi nhà đằng trước tên là Mitch và Carla Bennett. Cả hai đã bị bắt nằm xuống tấm thảm của phòng khách, sau đó mỗi người đều bị bắn vào sau đầu bằng một loại vũ khí cỡ nòng lớn. Lucas nói với Hart rằng khi họ đến thăm gia đình vào buổi đêm hôm trước, các cửa sổ đều mở, giờ chúng đều được đóng lại. Lucas khuyên đội kĩ thuật hiện trường lấy dấu vân tay ở các khung cửa sổ tại chỗ mà ai đó có thể đã dùng tay kéo chúng xuống.

"Chúng tôi sẽ làm vậy. Hầu hết các nhà ở đây đều đóng kín cửa để sử dụng hệ thống điều hòa nhiệt độ, nên không ai nghe thấy tiếng súng hay tiếng gào thét gì. Do đó, chúng đã có nhiều thời gian với Arnold." Hart nói. "Điều khiến chúng tôi ngạc nhiên về những phát súng bắn vào đầu là đạn không bay xuyên qua. Có lỗ đạn lớn ở phía sau đầu họ, nhưng không có dấu đạn bay ra. Điều đó cho tôi thấy rằng chúng dùng loại đạn động năng thấp, có thể là cỡ .45 với ít thuốc súng. Không gây nhiều tiếng động."

Bob nói: "Bọn chuyên nghiệp đấy. Hành sự bằng đồ riêng." Hart gật đầu. "Tôi nghĩ có thể tình huống là như vậy, nhưng không biết ai hay tại sao cho đến khi các anh xuất hiện."

Arnold là một đống hỗn độn. Hai chân của hắn bị trói bằng loại băng keo kĩ thuật, thứ băng keo bằng loại sợi rất chắc chắn mà hắn không tài nào có thể tự xé ra được, kể cả với tất cả sức mạnh của đôi tay và đôi chân cơ bắp lực lưỡng. Không có băng dính ở miệng, nhưng có vết keo dính. Sau khi chúng trói hắn lại, chúng bịt miệng hắn rồi bắt đầu tra tấn, với những lưỡi cưa và một thứ có thể là đèn khò bằng khí propan. Cả hai chân đều bị cắt gần đứt dưới đầu gối, và bộ phận sinh dục bị thiêu cháy.

Khi xong việc với hắn, chúng bắn một viên đạn duy nhất vào trán.

Chúng đã không động vào con chim, đang chạy ra chạy vào một cách im lặng ở trên chiếc sào, Thiên Thần bé nhỏ của Arnold đang nhìn vào một góc của địa ngục.

Lucas nhìn xung quanh hiện trường, rồi quay sang nhìn Bob và Rae: cả hai đều gật đầu. Lucas quay sang nói với Hart: "Vẫn là hai kẻ đó. Tôi không thể cho anh biết tay súng là ai, nhưng Văn phòng Điều tra bang Tennessee có các bức vẽ nhận dạng của người phụ

nữ. Những bức vẽ khá sát đấy."

"Bọn chó chết." Bob nói. "Đừng ghi lại lời tôi, nhưng chúng thực sự cần bị bắn chết."

"Sẽ không ai phản đối ý kiến đó cả." Hart nói.

Lucas hỏi: "Anh có biết sự việc xảy ra lúc nào không?"

"Đội hiện trường nói có thể là vào khoảng bốn giờ sáng, hơn hoặc kém. Máu vẫn chưa khô hoàn toàn, và họ có thể nhận ra nhờ... độ dính, tôi nghĩ vậy... và về chuyện máu chảy thành vũng như thế này trong bao lâu rồi."

Rae nói với Lucas: "Nếu chúng biết ta bay xuống Dallas, nếu chúng biết các vé mua lúc nào, chúng sẽ có thời gian lái xe đến đây. Tôi không nghĩ chúng bay cùng với các loại vũ khí đặc biệt như khẩu .45 đó, và anh nói chúng đã đấu với anh bằng vũ khí tự động."

"Làm cho việc tìm chúng cũng khó khăn hơn." Bob nói. "Nếu chúng đi máy bay, chúng ta có thể xác định được chiếc xe thuê."

Lucas nói với Hart: "Chúng tôi sẽ để chuyện này lại cho anh, Don. Ở đây không còn gì cho chúng tôi – chúng tôi sẽ liên lạc phối hợp với anh. Điều quan trọng chúng tôi cần tìm ra là nguồn tin bị lộ ở đâu. Phải có ai đó nói với chúng chính xác nơi nào chúng tôi đến, nói với chúng về Arnold và cho chúng địa chỉ..."

Rồi Lucas bước qua cửa, đi ra ngoài, hai tay úp vào miệng và mũi với vẻ trầm tư, đứng yên nhìn xuống chân. Anh lẩm bẩm: "Chết tiệt."

Rae, ở đằng sau anh, hỏi: "Gì thế?"

Lucas đi vòng quanh sân, đầu cúi xuống, Bob, Rae và Hart nhìn anh. Khi quay lại, anh nói với Bob và Rae: "Là chúng ta. Chúng ta đã nói cho chúng. Không, gượm đã. Tôi nói cho chúng."

Bob: "Gì cơ?"

Giờ Lucas nhìn lên: "Nghe này, chúng ta biết chúng có đường dây kết nối đến các hồ sơ cảnh sát. Đó là cách duy nhất chúng có thể bắt đầu truy tìm Poole. Nhưng một nguồn tin từ bên trong thì chưa đủ để biết cụ thể rằng chúng ta đang làm gì, theo từng phút. Bob đã nói với người của mình bên Đội Đặc nhiệm về Arnold, nhưng nói rằng anh ta sẽ không tiết lộ."

“Anh ấy sẽ không làm thế.” Bob nói. “Tôi đã biết anh ấy được mười lăm năm. Anh ấy sẽ không làm đâu.”

Lucas: “Nhưng nếu chúng có một tay tin tặc… nếu chúng có một tay tin tặc, và gã đó giỏi… Ý tôi là, tôi biết một gã ở Minnesota có thể lôi ra các hồ sơ của Cục Điều tra Hải quân NCIS suốt cả ngày, có thể xem các máy tính của Verizon bất cứ lúc nào hắn muốn. Có thể có rất nhiều gã làm được như vậy. Chúng có một gã. Đến lúc nào đó, chúng phát hiện ra tôi – có thể là thấy biển kiểm soát xe của tôi. Chúng đã theo dấu điện thoại của tôi, như khi tôi đi tìm Stiner ở Florida.”

“Đồ chó đẻ.” Bob nói.

“Nghe có vẻ khó tin.” Hart nói.

“Với tôi thì không.” Rae nói. “Hãy nghĩ về mọi hồ sơ đã bị đột nhập trong chiến dịch tranh cử tổng thống và bọn tin tặc đã leo cao đến đâu. Có vẻ ai ai cũng có thể đột nhập được vào dữ liệu của người khác… Anh chỉ cần quen biết đúng tay tin tặc. Theo tình hình hiện nay, một băng đảng ma túy sẽ có các gã tin tặc. Có thể là rất nhiều gã.”

“Giờ anh định làm gì?” Hart hỏi Lucas. “Nếu anh đúng, điều đầu tiên anh phải làm là vứt bỏ điện thoại của mình đi.”

Hai tay Lucas vẫn ôm vào miệng, đầu vẫn cúi xuống. “Không thể giúp được nhà Bennett và Arnold.” Anh nói. “Nhưng tôi sẽ không vứt điện thoại mình đi vội. Chúng ta vẫn có thể dùng nó.”

Bob: “Chúng ta sẽ tương kế tựu kế.”

“Đó là điều chúng ta sẽ làm.” Lucas nói, đầu ngẩng lên. “Tôi sẽ tiêu diệt bọn chó chết đó.”

Họ tìm thấy một cửa hàng Best Buy ở Quốc lộ 75, Lucas và Bob để điện thoại của mình trên xe Jeep và rời khỏi xe để Rae lái nó đi; nửa tiếng sau, cô quay trở lại để đón đồng đội trong chớp nhoáng. Lucas và Bob đưa cho cô một chiếc điện thoại ẩn danh mới, giống những chiếc mà họ đã mua. Họ nghĩ rằng có thể bọn sát thủ đang theo dấu Lucas, nhưng quyết định không mạo hiểm

– có thể chúng theo dấu Bob hay Rae. “Giờ sao?”

“Giờ chúng ta tìm một nơi nào đó hay ho và bình dân để đến, không quá xa khách sạn, rồi chúng ta sẽ dành chút thời gian ở đó,

như đã làm với Arnold. Rồi một trong số chúng ta lái xe Jeep về khách sạn có điện thoại cá nhân của cả đội để bên trong và quay lại. Chúng ta sẽ phục kích bọn chúng."

Rae nói với Bob: "Tôi thích cách nghĩ của anh ấy."

Rae vẫn đang lái xe, còn Lucas dùng chiếc iPad của mình để xem xét khu vực Dallas, anh quyết định đến xem thị trấn Addison, đó có vẻ là một thị trấn pha trộn mạnh mẽ giữa yếu tố thương mại và công nghiệp, được xây dựng xung quanh một sân bay hàng không địa phương và không quá xa khách sạn.

Rae lái chiếc Jeep đi đường đó và cuối cùng họ thấy một khu phức hợp nhà ở bao quanh bởi các mảng cỏ hẹp ở bốn phía, và một sân đậu xe bao quanh hầu như trống không. Mặt trước khu phức hợp nhìn ra mặt sau bằng bê tông của một trạm xe tải. Hai mặt khác nhìn ra các tòa nhà thương mại tường bê tông tọa lạc ở hai đầu phố đối diện nhau. Nếu có phải bắn nhau, thì khu vực bên ngoài khu phức hợp cũng sẽ an toàn như ở bất cứ đâu họ đã thấy. Họ lượn qua khu vực này một vài lần, bàn nhau về các phương án khả thi, rồi đi về khách sạn.

"Có một điều chúng ta phải bàn… chúng ta có báo với cảnh sát Addison về chuyện mình đang làm gì không?" Rae hỏi.

"Nếu chúng ta lên kế hoạch để phục kích hai tên sát thủ, trong thành phố của họ, có thể họ sẽ hơi lo lắng và còn có thể hơi cáu, nếu chúng ta có phương án nào khác." Bob nói. "Sự ác cảm không lí do xác đáng thường thấy đối với chuyện đạn bay loạn xạ."

Lucas: "Tôi biết đám liên bang các anh – đám liên bang chúng ta – muốn lôi lực lượng địa phương vào bất cứ lúc nào có thể. Lần này có thể là ngoại lệ. Chúng ta có một chỗ an toàn để ghé vào, và chúng ta sẽ ghé vào đâu đó…"

"Tùy anh chọn." Rae nói.

Lucas nghĩ ngợi chuyện đó, rồi nói: "Kệ đi. Hãy nói với bên Addison rằng chúng ta đang theo dõi dưới này và bảo họ không đi lại trong khu vực. Nếu tất cả mọi chuyện đổ bể, ít nhất chúng ta có thể vin vào cớ đó, mọi người biết đấy – rằng chúng ta đã báo cho họ trước rồi."

"Lọc lõi đấy." Bob nói.

Ở khách sạn, họ chuyển một số thứ trong kho vũ khí của Bob:

Lucas lấy một áo chống đạn hạng nặng; Rae và Bob mang súng M4, đạn và áo chống đạn lên những chiếc xe riêng của họ. Lucas mang theo chiếc loa nhỏ chạy pin hiệu Altec vào trong xe mình. Họ ghé nhanh qua cửa hàng Subway và mua bánh kẹp cùng nước đóng chai, một lon Coca ăn kiêng cho Lucas; lần ghé chân thứ hai, họ mua tạp chí và báo, rồi quay lại khu nhà ở.

Khi đến nơi, Lucas và Rae đậu xe ở hai đầu bãi đậu đằng trước, Bob đỗ ở bãi đằng sau. Lucas kết nối chiếc loa mini vào iPad qua Bluetooth, mở một danh sách nhạc hay và ổn định chỗ ngồi để chờ.

Bob gọi cho sếp mình ở Đội Đặc nhiệm, kể với anh ấy chuyện đang diễn ra, rồi gọi cho cảnh sát ở Addison, gặp cảnh sát trưởng, tự giới thiệu mình, báo với ông ấy về vụ do thám và yêu cầu các xe tuần tra không đi vào khu vực này với tần suất quá dày đặc.

Anh đưa tên sếp mình ở Đội Đặc nhiệm làm người chứng nhận.

Lucas gọi Forte, đầu mối liên lạc của mình ở Washington, nói với anh ấy điều tương tự. Rồi anh gọi Rae và Rae gọi Bob, để tiếp tục điều chỉnh vị trí của mình phòng khi có ai đang theo dõi họ.

Hai tiếng sau khi đậu xe ở bãi đậu, Lucas gọi Bob và nói: “Qua lấy điện thoại đi.”

“Đang đi đây.” Bob nói.

Bob thu điện thoại của Lucas và Rae, đưa chúng về khách sạn, rồi dùng chúng gọi các cuộc điện thoại – đến Washington và đến sở chỉ huy Đội Đặc nhiệm. Xong việc, anh để điện thoại lại ở nhà trọ và lái xe về khu căn hộ để vào vị trí cũ, gọi Lucas và Rae bằng điện thoại ẩn danh.

“Chúng ta đã vào vị trí.” Anh nói với Lucas. “Có thể phải đợi lâu đấy.” Lucas nói.

“Đáng để diệt bọn chó đẻ đó.” Bob nói. “Và những gì chúng đã làm với Arnold…”

15

Gã Giọng Học Thức đã phát hiện Lucas bay khỏi Nashville đi Dallas. Khi rời đi để đuổi theo, bằng xe hơi, Kort đã ăn trộm vài chiếc gối từ tủ đựng đồ vải lanh ở Nhà trọ Holiday do nhân viên lau dọn quên không khóa lại. Mông của ả có cảm giác như lửa đốt, và khi ả dùng giấy vệ sinh ấn vào vết thương, ả thấy một thứ dịch trông tởm lợm.

"Có lẽ bị viêm rồi." Soto nói. Giọng hắn giống như là hắn không quan tâm, bởi vì hắn đang thế thật.

"Đau kinh khủng." Kort rên rỉ. "Tao sẽ nằm úp xuống để đi Dallas. Mười tiếng lận."

"Tốt hơn hết là đi kiếm mấy cái gối hay gì đó." Soto nói.

Ả làm vậy và Soto nhấc những thùng đồ của chúng lên chiếc xe thuê mới nhất, một chiếc Chevy Tahoe, thuê từ đại lý National. Thứ này lẽ ra sẽ rất đắt, nhưng do chúng dùng thẻ tín dụng và căn cước giả, và sẽ không trả xe lại, nên chi phí chẳng phải thứ để bận tâm, và Kort có thể gần như nằm hẳn xuống ở phía sau.

Soto vào trong một lần nữa và đi ra ngoài, mang theo một chai rượu gin, được bọc một phần trong một cái khăn.

"Cái đó để làm gì vậy?" Kort hỏi.

"Đưa tay mày đây." Soto nói.

Chẳng mảy may suy nghĩ, ả giơ tay ra, và Soto tóm lấy nó, kéo về phía hắn. Cùng lúc đó, hắn giơ chai rượu gin lên, đập vỡ nửa dưới ngay trước mắt Kort và cắt phần cạnh vỡ sắc lẹm vào tay của ả.

Ả ghìm được tiếng hét của mình nhưng giật lùi lại tránh xa hắn, sâu hơn về hàng ghế sau đang được gập xuống, nhìn xuống cánh

tay chảy máu của mình và gào lên: “Cái chó gì vậy?”

“Giờ mày cần được đưa đến phòng cấp cứu và khâu lại vết thương.” Soto nói, hắn trèo lên ghế lái, đưa ả cái khăn và nói: “Quấn cái này xung quanh đó đi. Đừng để máu dây ra khắp xe, nó sẽ bốc mùi khó chịu đấy.”

“Mày làm cái quái gì thế?”

“Chuyện xảy ra là mày sập cánh cửa hộp cứu thương của nhà trọ quá mạnh nên kính vỡ ra và cắt vào da tay mày. Mày thấy hộp cứu thương trông bẩn thỉu, mày sợ sẽ bị viêm… đó là lí do tao sẽ lái xe đưa mày đến phòng cấp cứu.”

“Phòng cấp cứu?”

Ở phòng cấp cứu, một điều dưỡng đã khâu khoảng sáu mũi chỉ tự tiêu vào vết thương trên tay của ả, lấy chiếc thẻ tín dụng mà chúng dùng để thuê chiếc Tahoe và tiễn chúng lên đường với toa thuốc gồm kem sát khuẩn, thuốc penixilin cùng thuốc giảm đau. Chúng mua thuốc theo toa ở tiệm thuốc Walgreens và đi Texas.

“Có thể đã có cách khác tốt hơn để làm điều đó.” Kort cằn nhằn ở ghế sau. Thuốc giảm đau khiến ả cảm thấy dễ chịu hơn và trước hết cánh tay của ả không bị thương nặng đến thế. Ả nghĩ, những viên thuốc penixilin có thể còn giúp chữa cái mông đau đớn của mình.

“Không cần nói lời cảm ơn đâu.” Soto rít lên với ả và ả đã không nói.

Đêm hôm đó, khi chúng vượt qua sông Red, Gã Giọng Học Thức gọi điện và nói: “Cái tên Davenport đó đã dành một tiếng đi ra ngoài đến một khu vực tại Dallas. Hắn ở một căn nhà phía đông bắc Dallas. Thực ra, ở đó có hai nhà. Tao không chắc lắm về điều này, nhưng tao nghĩ hắn đi vào cả hai nhà.”

“Mày có địa chỉ không?” Soto nói.

“Không chỉ có địa chỉ, tao có thể kiếm cho mày một bức ảnh chụp chỗ đó. Cho tao vài giờ, tao có thể kiếm cho mày mấy cái tên từ công ty khí đốt, chạy kiểm tra để xem chúng đến gặp ai. Davenport ở một khách sạn bên phía Fort Worth…”

Hai tiếng sau, hắn gọi lại. “Những người ở căn nhà đằng trước, ngôi nhà gần đường phố hơn, mang họ Bennett, và tao không tìm

thấy bất cứ liên quan nào đến nhà Poole, nhưng chúng có thể là Poole và bạn gái hắn, vì có thể Poole dùng tên giả. Giờ thì, gã ở đằng sau, đó là một câu chuyện khác. Chắc chắn hắn có liên quan đến Poole trong quá khứ…"

"Làm sao mày biết được chuyện đó?" Kort hỏi.

"Ngày nay mọi thứ đều là dữ liệu." Gã Giọng Học Thức nói. "Cho tao những cái tên thật của chúng mày và tao sẽ nói cho chúng mày biết số dư trong tài khoản và vào mấy giờ chúng mày được sinh ra."

"Tao không cần biết khi nào tao được sinh ra, bởi vì tao biết điều đó rồi." Soto nói. "Điều tao muốn là một chiếc xe khác khi đến Dallas. Tìm cho tao một chiếc…"

Trong khi Lucas, Bob và Rae đang trên máy bay tới Dallas, còn Kort cùng Soto hướng về phía Tây Nam đến Dallas, thì Sturgill Darling xuất hiện tại chỗ ở của Poole. Hắn, Poole và Box ngồi trong phòng khách nhà Poole nói chuyện.

"Tao sẽ không bỏ trang trại đâu. Đó là nhà tao và tao sẽ không rời đi." Hắn nói với Poole. "Khi tao rời khỏi đây, tao sẽ đi sang Canada. Tự bắn cho mình một con gấu, dựng lên một bằng chứng ngoại phạm, rồi lên đường về nhà trong vô tội như một thiên thần của Chúa. Dù vậy tao phải tin rằng chúng sẽ liên tục quấy rầy tao. Sẽ rất cực khổ để trải qua chuyện đó."

"Tao không hiểu mày làm gì ở đây." Box nói.

"Chúng ta có hai vấn đề. Bọn cảnh sát liên bang sẽ không bỏ đi, nhưng chúng không biết tao – không thực sự biết. Không phải như cách chúng biết về hai đứa bọn mày." Darling gật đầu với Poole và Box. "Nếu chúng đưa chân dung của chúng mày lên TV, tao có thể làm được những thứ chúng mày không thể. Vấn đề khác là lũ sát thủ của băng đảng. Tao không biết làm sao chúng lần ra được chúng ta, nhưng chúng đang làm được. Chúng ta cần loại bỏ chúng đi và tao biết một điều chúng mày không biết."

"Gì vậy?" Poole hỏi.

"Tao biết chúng nó đến từ đâu. Tao biết chúng nó làm việc cho ai. Tao có một số điện thoại. Biết được điều đó, chúng ta có thể tìm ra cách để đặt bẫy chúng, tiêu diệt chúng. Tao không thể kê cao gối ngủ khi biết chúng đang nhòm ngó trang trại, nhòm ngó vợ chồng tao."

“Tiêu diệt chúng và rồi chúng sẽ cử thêm hai tên khác.” Poole nói.

“Có thể, mà cũng có thể không. Có thể chúng sẽ bỏ qua sự mất mát, nhất là nếu chúng ta phím cho đám liên bang về chuyện ai đang sử dụng chúng. Điều đầu tiên, chúng ta cần xử lý hai đứa đó. Sau đó thì... mày sẽ ẩn thân tiếp và tao sẽ chi một trăm nghìn đô để lắp đặt hệ thống an ninh xung quanh trang trại – rađa, mọi thứ. Những điều tốt nhất tao có thể làm.”

Poole gật đầu. “Tao theo kế hoạch đó.”

Box: “Tao cũng vậy. Những gì chúng đã làm với người nhà Gar… chúng điên rồi.”

“Làm sao chúng ta tiến hành việc này?” Poole hỏi.

“Gọi một cuộc đường dài đến Honduras.” Darling nói.

“Tao phải nghĩ về chuyện đó đã.” Poole nói. “Chúng chưa rờ tới được bất cứ ai biết được chúng ta ở đâu – vẫn chưa đến mức đó. Dallas là một chỗ rất rộng.”

Chúng nói chuyện đó trong buổi tối, Box đi ra cửa hàng Whole Foods để mua vài miếng sườn và ngô ngọt hữu cơ. Chúng nướng thịt trong sân sau, nói chuyện về mọi chuyện trên đời, những chuyện đâu đâu và việc giải quyết chuyện đó.

Tối muộn hôm đó, Arnold gọi. Box trả lời, rồi đưa điện thoại cho Poole. Khi Poole tắt máy, hắn nói: “Bọn cảnh sát liên bang đang ở đây.”

Darling: “Ở Dallas này ư?”

“Ừ. Mày nhớ Derrick Arnold? D.D.?” “Không biết, nhưng có nghe nói tới.”

“Là nó trên điện thoại. Nó cũng ở Dallas.” Poole nói. “Tao không biết điều đó, và nó cũng không biết tao ở đây, nhưng bọn liên bang đã đến thăm nhà nó, tên là Davenport… Đấy là họ, còn tên gì nữa ấy. Cảnh sát tư pháp liên bang.”

“Davenport là gã đã đấu súng với đám tay chân băng đảng ở trang trại.” Darling nói. “Tao nghe thấy hắn giới thiệu mình với Janice. Cô ấy đoán rằng hắn không phải là hạng vừa.”

“Phải đi thôi.” Box nói. “Gar, chúng ta phải đi. Thật sớm.” “Anh

cũng nghĩ vậy." Poole nói. "Sáng mai."

"Thế còn việc gọi điện cho Honduras?" Darling hỏi. "Chúng ta có thể thí Arnold cho chúng, và khi hai tên khốn đó xuất hiện ở chỗ hắn, thì loại chúng ra khỏi cuộc chơi."

"Hãy cứ khoan dùng ý tưởng này lại đã, nhưng nếu ta rời đi, và chúng không biết ta đi đâu… thì chúng sẽ quay về con số không. Và làm sao chúng biết được ta đi đâu, nếu ta còn không biết?"

Poole và Box dậy sớm vào sáng ngày hôm sau, cả hai đều chếnh choáng một chút, và thấy Darling đang ngồi ở ghế trong sân sau, hút thuốc lá.

"Những thứ đó sẽ giết mày nhanh hơn bọn cảnh sát liên bang." Box nói. Cô cùng Poole đi ra sân và ngồi xuống ghế.

"Chỉ hút một điếu một ngày thôi." Darling nói.

"Thế thì được. Dù chẳng hiểu sao mày làm được như thế." Box nói. "Nếu tao hút một điếu, tao sẽ hút ba mươi chín điếu nữa."

Chúng quyết định chuyển đi bất cứ thứ gì có thể, những đồ đạc thực sự có giá trị, đến một kho chứa an toàn.

"Chẳng làm gì được với đống đồ nội thất." Box nói. Cô đang chán nản vì việc phải di tản khỏi ngôi nhà của mình, ngôi nhà ở đầu tiên mà cô thực sự thích. Cô đã tự mua đồ nội thất, với sự trợ giúp của một tư vấn viên thiết kế từ công ty Ethan Allen, và vẫn còn xúc động đôi chút khi nhìn ngắm chúng, như chuyên mục Nghiện Nhà trên một tờ tạp chí tin tức Chủ nhật.

"Kể cả nếu chúng ta có thời gian, sẽ có những nhân viên chuyển nhà biết chúng ta cất chúng ở đâu, và những người dân sống trong khu vực biết những người chuyển nhà nào mà chúng ta thuê. Chúng ta có thể bị phục kích nếu cứ cố gắng mang đồ theo." Poole nói.

"Ừ, em biết." Cô nói. "Nhưng em thích những đồ này." "Chúng ta sẽ mua nhiều đồ hơn khi đến được nơi nào chúng ta định đến." Poole nói. "Những thứ tốt hơn."

Chúng có bốn xe, một chiếc Audi A5 mui lật cho Box, một chiếc Mustang cho Poole, và một chiếc bán tải Ford F–150, cộng với xe bán tải của Darling. Poole đã cố tránh ý nghĩ về những chiếc xe lòe loẹt hào nhoáng khi lần đầu đến Texas, nhưng chẳng mất nhiều

thời gian để nhận ra rằng những chiếc xe hào nhoáng ở Dallas nhiều như xe hiệu Kia ở Jackson, và hắn thì lại thích xe ngon.

Dù vậy, sáng nay, hắn đi qua đi lại đến chỗ chiếc bán tải, chất dụng cụ và đàn ghita từ xưởng, các máy tính, TV, thiết bị âm thanh stereo, những khẩu súng, đồ nhà bếp, nhét tất cả vào trong các thùng các tông U–Haul nhanh như Box và Darling có thể làm.

Arnold đã nói trên điện thoại với Poole vào đêm trước rằng các cảnh sát liên bang thực sự chưa biết địa chỉ chính xác của chúng, chỉ biết là ở Dallas. Arnold không rõ tại sao họ biết điều đó: hẳn họ phải có nguồn tin từ đâu đó. Poole, Darling và Box nghĩ rằng chúng có chút thời gian, dù không thể biết được là bao lâu: tốt nhất là biến đi sớm nhất có thể. Chúng cất giữ chiếc Mustang và F–150, Poole quyết định vậy, cho đến khi chúng có thể quay về và lấy lại xe. Box sẽ lấy chiếc xe mui lật của cô, bởi vì một phụ nữ đơn độc cùng chiếc xe mui lật trông vô hại, và Poole sẽ đi cùng Darling, bởi vì không ai tìm kiếm Darling ở Texas, theo như chúng biết.

Đến giữa buổi sáng, chúng đã chất xong đồ đạc quý giá lên xe và vẫn còn chỗ trong kho chứa, nên Box nhờ chúng nhét thêm bộ bàn ăn cùng ghế, tủ đầu giường, bàn giấy và gương, cùng hai tủ ngăn kéo to. Thế là xong, là tất cả những gì chỗ đó chứa được. Chúng đưa xe Mustang và F–150 vào hai kho riêng, Poole cùng Darling vào văn phòng quản lý và trả tiền mặt cho hai năm cất giữ. Trong khi người chủ đang viết hóa đơn – chúng được giảm mười phần trăm số tiền, bởi vì người chủ không định đóng thuế cho đống này, điều mọi người đều biết. Darling đang nhìn lên chiếc TV treo trên đầu, huých khuỷu tay vào Poole.

Poole nhìn lên màn hình TV, đang chiếu cảnh một nhóm cảnh sát cùng rất nhiều băng đánh dấu hiện trường màu vàng xung quanh một ngôi nhà ở Đông Bắc Dallas. Một nữ dẫn chương trình đang nói trong đoạn thuyết minh: "Các báo cáo không chính thức của cảnh sát nói rằng có hai người đã bị hành quyết tại ngôi nhà của gia đình Bennett và người đàn ông ở ngôi nhà phía sau đã bị tra tấn đến chết…"

Người chủ đã hoàn thành hóa đơn, anh ta nhìn lên và nói: "Mọi người nghe thấy không? Một anh chàng nào đó bị chặt ra thành nhiều mảnh bởi mấy tay dị hợm…"

Ở bên ngoài, Darling nói với Poole: "Tao nghĩ đó là Arnold. Một trong số các cảnh sát trên TV trông giống cái gã Davenport đã đến chỗ tao. Tao khá chắc là hắn."

“Nếu đó là lũ tay chân băng đảng, và đó là chỗ ở của Arnold, và nếu Arnold tiết lộ số điện thoại của tao, và nếu chúng có cách để truy theo thì…”

“Phải đi thôi.” Darling nói.

Mười lăm phút sau, chúng quay về nhà và thêm mười lăm phút nữa thì ra đi, không có kế hoạch cụ thể. Chúng đi về phía Bắc trên đường I–35E, đến Denton, và tập hợp lại ở Trung tâm mua sắm Golden Triangle, tại một cửa hàng Starbucks nằm cách biệt so với khu mua sắm.

Chúng mua bánh nướng xốp và cà phê. Chỗ này có đông người ở bên trong, nhưng các bàn ngoài thì trống và chúng lấy một bàn, dưới ánh nắng mặt trời. Box đã mang chiếc máy tính xách tay Mac Air từ trong xe ra. “Ở đây họ có Wi–Fi. Để em lên mạng xem có thể tìm thấy gì về mấy vụ giết người dưới Dallas.” Sau khoảng một phút trên mạng, cô nói: “Chết tiệt. Kênh Fox 4 đang nhận dạng người đàn ông bị tra tấn tên là Derrick Donald Arnold, nói rằng hắn làm việc ở T–Bar – một câu lạc bộ quý ông – và có tiền án về hành hung và vài tội liên quan đến ma túy…” “Giờ chúng ta đã biết rõ.” Darling nói. “Nhưng chúng ta có rắc rối với tay cảnh sát tư pháp ở đây.”

“Không còn là rắc rối nữa.” Poole nói. “Có thể tất cả bọn chúng sẽ tìm ra ngôi nhà của chúng tao, nhưng sẽ không tìm ra được chúng tao.”

Box sụt sịt. “Em rất thích chỗ đó. Em đã nghĩ chúng ta có thể nuôi một con mèo.”

Hai gã kia nhìn cô, rồi Poole bật cười. “Anh đoán là chúng ta có thể. Chúng ta vẫn có thể làm được điều đó. Chúng ta cần một chỗ để trú chân.”

Hơn sáu mươi cây số về phía Nam, Soto gõ cửa phòng trọ của Kort. Chúng đã thức đến năm giờ sáng và đã ngủ đến quá trưa. Kort cho hắn vào và câu đầu tiên Soto hỏi: “Mông mày thế nào rồi?”

“Tốt hơn chút.” Ả nói. Ả bước về giường và nằm úp xuống, xoay đầu trên gối để có thể nhìn thấy hắn. “Vẫn còn đau, nhưng tao không còn bị chảy dịch ra khỏi vết thương nữa. Tao nghĩ thuốc penixilin có tác dụng đấy.”

“Mày lái xe được không?”

“Được, nếu không còn cách nào khác.” Ả nói. “Vẫn còn mười hai viên thuốc giảm đau.”

Soto gật đầu: “Tao sẽ đi lấy chiếc xe kia. Mày có thể đợi ở đây cho đến khi tao lấy nó về.”

“Có chuyện gì thế?”

“Gã Giọng Học Thức có một địa điểm mới để chúng ta kiểm tra. Một dãy các căn hộ cho thuê.” Soto nói. “Bốn mươi căn như vậy. Davenport đã ở đó gần hai tiếng, tại đầu phía tây của chỗ đó, nhưng chúng ta không biết chính xác là nhà nào.”

“Chúng ta có một cái tên?”

“Chúng ta có rất nhiều cái tên. Gã Giọng Học Thức lấy được chúng từ công ty khí đốt. Hai trong số những người thuê ở đấy từng bị bắt vì ma túy, một gã nữa thì vì hành hung. Có thể đó là những gã mà chúng ta muốn đến xem. Nhưng cái chính là, có một tay quản lý sống tại đó, và tao cá là Davenport đến nói chuyện với hắn. Chúng ta ghé thăm gã đó và chúng ta sẽ biết chuyện gì đang xảy ra.”

“Mày nghĩ hắn sẽ nói?” Kort hỏi.

“Tao không định hỏi hắn một cách lịch sự.” Soto nói. “Nghe có vẻ… bẩn thỉu.”

“Đúng vậy. Nhưng đó là tất cả những gì tao có thể nghĩ ra để làm.” Soto nói. “Mày không cần phải đi vào cùng tao – tao muốn có thêm một xe ở đó, đề phòng rắc rối.”

“Mày dự là có rắc rối?”

“Không, nhưng… lúc nào cũng vẫn là kế hoạch đó mà, đồ đần. Hai xe, nếu không có cách nào khác để làm. Cách đó đã cứu mạng chúng ta một lần trong chuyến này rồi.”

“Thế nếu như gã Davenport đó tìm thấy Poole và tóm được hắn? Nếu hắn ở đó trong hai tiếng… sẽ là lâu đấy.”

Soto lắc đầu: “Hắn đi thẳng từ khu nhà ở về khách sạn. Không có bắt giữ gì. Và hắn đã ở đó một lúc lâu, làm cho chuyện này khá thú vị. Và nữa, Sếp đang lo lắng rồi.”

Kort: “Ông ta gọi điện cho mày?”

“Ừ. Muốn có báo cáo đầy đủ. Tao đã phải kể với ông ta về cái mông của mày. Ông ta rất không vui về chuyện đó – nói rằng có thể mày đã để lại chút dấu vết ADN, nên nếu mày bị chúng rà soát, chúng sẽ biết mày là nữ hoàng dụng cụ. Rồi chúng sẽ tạo sức ép thực sự lên mày, và mày sẽ khai hết lòng mề ruột gan.”

“Sẽ không làm thế đâu.” Kort nói.

“Dĩ nhiên mày sẽ thế. Chưa từng nghe thấy ai không làm thế cả, nếu như lựa chọn là làm vậy hoặc hứng mũi kim tiêm độc.” Soto nói.

“Gồm cả mày?” Kort hỏi.

“Mẹ mày.” Soto nói. Và một lúc sau. “Ừ, cả tao nữa. Tao từng gặp một gã ở nhà giam dưới Florida làm tử tù trong sáu năm, và rồi thay vào đó, chúng xóa bản án tử đi và cho hắn cơ hội sống. Hắn nói khi làm tử tù, hắn đã ngồi đó trong buồng và tưởng tượng mình bị trói chặt vào ghế – hồi đó người ta vẫn ngồi ghế – biết rằng nó đang đến gần. Ngày qua ngày, từ sáng sớm đến tối mịt, nghĩ về chuyện đó, đang dần dần tiến tới. Hắn nói rằng về sau cuối, hắn sẽ nói tất cả mọi thứ chúng muốn, chỉ để thoát khỏi chuyện đó.”

Kort nghĩ về chuyện đó một lúc, rồi chống tay gượng dậy ra khỏi giường và nói: “Được rồi. Hãy làm cho xong chuyện này. Chúng ta chẳng thu được cái quái gì từ Arnold. Chúng ta phải làm gì đó.”

16

Khu phức hợp căn hộ được dựng nên bởi bốn mươi hai ngôi nhà riêng rẽ trong sáu tòa nhà gạch nâu, hai dãy ba tòa. Phần lưng các tòa nhà nằm đối diện nhau qua một bãi cỏ úa hình chữ nhật cùng với ba bộ ghế xích đu tuềnh toàng và một khoảnh đất hình vuông mà có thể từng là bể bơi.

Mỗi tòa nhà có một sân đậu xe ở phía trước và các khu đó được nối với nhau bằng các đường dẫn ở các đầu nhà.

Trong khi dụ con mồi vào bẫy, Lucas, Bob và Rae đã ngồi cùng những chiếc điện thoại làm việc ở đầu phía tây của bãi đậu xe đằng trước, và hi vọng những tên sát thủ, nếu chúng đến, sẽ có các chỉ dẫn đủ chi tiết để mò đến góc đó.

Lucas đang ở đầu tây của bãi đậu đằng trước, Rae ở đầu đông, cách đó khoảng tám mươi mét. Bob đang quan sát ở sân đậu đằng sau, đề phòng trường hợp bọn tay chân băng đảng đến từ hướng đó. Các cửa sổ của các ngôi nhà ở đều nhỏ. Ngoài các cửa sổ nhỏ, về cơ bản chúng bị bao quanh bởi những bức tường bê tông của các tòa nhà thương mại bên kia và dưới phố ở tất cả các hướng. Nếu có đấu súng, sẽ không có thiệt hại ngoài dự kiến nào.

Khi họ đợi được một tiếng thì Soto đi vào trong chiếc Tahoe màu đen. Lucas không thể nhìn rõ người lái xe và chiếc xe đi tiếp, rẽ phải ở góc đường, rồi biến mất. Bốn đến năm phút sau, một chiếc Tahoe đen đi qua – nhưng xe Tahoe phổ biến ở Texas, nên có thể đây là một chiếc xe khác. Lần thứ hai, anh ghi biển số lại, là từ North Carolina.

Giữa hai lần trông thấy chiếc Tahoe, đã có sáu xe khác đi qua phần trước của khu nhà, và có hai chiếc rẽ vào, và các lái xe đi về nhà họ. Một trong những xe đi qua là một chiếc Ford Fusion màu hạt dẻ, do Kort lái, đang cố ngồi nhẹ lên mông hết sức có thể. Cái gối của nhà trọ có tác dụng chút đỉnh, cũng như những viên thuốc giảm

đau, nhưng ả vẫn thấy đau. Khẩu .223 của ả nằm dưới sàn ghế sau, được che phủ bởi một cái chăn đen. Ả không thấy Lucas trong xe Jeep bởi anh đang ngồi ngả sâu ra đằng sau, còn anh cũng không nhận ra ả trong xe Ford.

Chiếc xe Ford màu hạt dẻ đi qua lần hai, Rae gọi Lucas và Bob trong điện đàm: "Tôi đang chú ý đến chiếc Ford màu hạt dẻ." Cô nói. "Người phụ nữ trong xe có vẻ đang nhìn vào tòa nhà, dù cô ta không rẽ vào. Đây là lần thứ hai cô ta làm vậy."

"Tôi không thể nhìn rõ mặt cô ta." Lucas nói. "Tôi bị lóa nắng kính trước ở chỗ đang đậu."

Bob nói: "Ờm, tôi thấy cô ta rẽ vào góc trên đó, rẽ phải và đi xuống chỗ tôi, rồi cô ta rẽ phải ở góc chỗ tôi đậu, rồi rẽ phải tiếp ở cuối khu nhà, như thể cô ta đi thành vòng tròn. Có muốn tôi đi theo sau cô ta nếu cô ta đi vòng quanh thêm lần nữa?"

"Tôi sẽ làm điều đó." Lucas nói. "Tôi nhìn thẳng mặt ả kia ở trang trại nhà Darling. Tôi sẽ nhận ra ả ta nếu nhìn thấy ả lần nữa. Chiếc xe Ford đó đang đi khá chậm, tôi sẽ vượt xe cô ta và nhìn kỹ."

Chiếc Ford đã không quay lại, họ không thấy nó làm vậy, cho đến khi trời đã quá muộn. Dù vậy, chiếc Tahoe quay lại, và rẽ vào sân đậu xe mặt tiền.

Lucas gọi cho Bob và Rae: "Rae, cô có thấy chiếc Tahoe màu đen không?"

"Có."

"Tôi nghĩ đây là lần thứ ba nó đi vào đây. Chắc chắn nó đã ở đây hai lần trong vòng mười lăm phút trước."

"Được rồi. Anh sẽ tiến lên chỗ hắn chứ?" Cô hỏi.

"Đang làm đây." Lucas nói. "Bob, anh có muốn chạy qua phía bên này không?"

"Tôi đi đây. Ba mươi giây."

Lucas sẽ nhận ra Soto hoặc Kort, và chúng cũng sẽ nhận ra anh, nên anh đã không cố gắng đến quá gần chiếc Tahoe. Khi người lái xe đỗ lại, Lucas nấp vào một chỗ cách đó chừng mười lăm - mười sáu mét, phía sau một chiếc xe con khác và một chiếc xe bán tải. Người lái chiếc Tahoe không bước ra ngoài ngay.

Rae đang nhìn người lái xe từ đầu kia của khu nhà, qua một cặp ống nhòm ổn định hình ảnh hiệu Canon. “Hắn chỉ ngồi đó. Tôi chỉ có thể nói với anh rằng hắn là một gã lùn. Đầu hắn không cao tới đỉnh phần tựa đầu của ghế. Hắn có tóc đen. Thưa.”

“Có thể là hắn lắm.” Lucas nói. “Tôi không nhìn được hắn. Cứ báo cho tôi hắn đang làm gì.”

Bob gọi: “Tôi đã vào vị trí ở phía cuối bãi đậu xe. Ngay đằng sau chiếc xe tải của công ty chăn thảm kia. Cô thấy tôi không, Rae?”

“Thấy anh rồi. Nếu hắn bước ra và đi đến tòa nhà ngay trước mặt thì anh sẽ ở vị trí có thể bắn thẳng vào tôi.” Cô nói. “Đừng làm vậy.”

“Tôi sẽ cẩn thận.” Bob nói.

“Được rồi, hắn đang bước ra.” Rae gọi. “Có một chiếc xe nữa đang rẽ vào sân đậu. Tôi nghĩ có thể hắn đang đợi nó. Hoặc có thể không.”

“Chiếc Ford màu hạt dẻ?”

“Không, là một trong những chiếc xe nhỏ hiệu Mini Cooper sơn màu kem.”

Lucas nhìn thấy chiếc Mini Cooper chầm chậm rẽ vào sân đậu, điều khiển bởi một người đàn ông to béo, tóc rậm rạp đeo loại kính gọng nhựa đen dành cho người nổi tiếng. Anh ta đang nói chuyện điện thoại. Lucas chưa từng thấy người đàn ông đó, nhưng có thể thấy một người lùn đang đi ở phía bên kia chiếc xe. Chiếc Mini đang dừng đúng vào chỗ tệ nhất, trong tầm nhìn của Lucas và Rae gọi: “Anh nghĩ sao, Lucas?”

“Tôi vẫn chưa thấy rõ được hắn…”

Người lái xe Mini Cooper cuối cùng đã chọn được một chỗ đậu và đánh xe đi. Người đàn ông lùn bước lên một bậc cửa ở mặt tiền khu căn hộ, bấm chuông cửa, và lén lút ngó nghiêng xung quanh, nhìn thẳng về phía Lucas nhưng không thấy anh ngồi trong chiếc Jeep. Lucas gọi: “Đó là hắn. Là gã đó.”

Bob nói: “Đang đến gần.”

Lucas: “Tốt, nhưng hãy để mắt tới người đàn ông trong chiếc Mini. Không biết anh ta đang làm gì.”

Rae: “Tôi tới đây. Ra lệnh đi, Lucas.”

Lucas trèo ra khỏi xe Jeep, nấp kín sau xe hết sức có thể để tránh gã đàn ông ở bậc cửa kia. Anh nói vào điện đài: “Tôi sẽ kêu lên gọi hắn.”

Bob: “Người đàn ông trong chiếc Mini đã rút chìa khóa. Tôi nghĩ anh ta sẽ đi vào khu căn hộ…”

Soto bấm chuông cửa lần nữa và Rae nói: “Lucas, gượm đã…”

Lucas không nghĩ anh còn có thể gượm lại, thay vào đó, anh giơ súng ngắn ra và kêu lên: “Anh kia! Đứng lại! Cảnh sát tư pháp đây.”

Soto quay mặt nhìn về phía anh và tay phải của hắn thò chéo góc xuống phần thắt lưng bên trái: một vũ khí giấu kín. Lucas có thể nhận ra Rae chạy vào từ phía Đông và Bob xa hơn từ phía Tây, nép sát phần mặt tiền của các căn hộ chỗ Soto không thể nhìn thấy anh ấy.

Lucas quát lên: “Cảnh sát…”

Và cánh cửa căn hộ mở ra. Một người đàn ông to lớn đứng đó trong bộ áo phông và quần lửng. Soto đẩy ông ta ngã xuống và lảo đảo chui vào trong.

Bob vẫn chạy đến và Lucas hét: “Hắn ở bên trong, có thể sẽ thoát ra phía sau. Bob, yểm trợ phía đằng sau!”

Bob chuyển hướng, chạy nhanh về phía cuối tòa nhà và một giây sau thì mất hút. Lucas chạy về phía cánh cửa vẫn đang mở, Rae chạy đến cùng khẩu M4, Lucas đến cửa và thấy người đàn ông mặc quần lửng đứng dựa vào cánh cửa tủ đồ; Lucas quát: “Cảnh sát tư pháp Hoa Kỳ đây, hắn đâu rồi?”

Người đàn ông kêu: “Ở đằng sau, hắn có súng…” và chỉ tay, Lucas và Rae liền đi về hướng đó.

Lucas đến cửa sau và thấy Soto cách đó ba mươi mét, chạy hướng về một trong các tòa nhà trung tâm; anh quát lên: “Đứng lại! Đứng lại!”

Soto vẫn chạy, Rae giương khẩu M4 lên và Lucas nói: “Cái gì thế?” Cô bắn một loạt đạn nhanh bay vụt qua chỗ Soto và trúng vào bức tường gạch của tòa nhà phía sau hắn. Bob cũng đang chạy đến và quát, Soto đột ngột dừng lại và giơ tay lên trời. Hắn có khẩu súng

ở một tay và vội vã vứt nó xuống đất.

Lucas kêu với những người còn lại: "Để ý khẩu súng khác." Bob quát: "Nằm xuống đất, úp mặt xuống, nằm xuống đất."

Soto, hai tay giơ lên đầu, quỳ xuống, và rồi hạ mình nằm úp xuống mặt đất. Rae chĩa khẩu M4 vào đầu Soto, Lucas đến từ cạnh bên, rồi Bob đến với chiếc còng tay: "Hạ tay xuống ra đằng sau lưng, mỗi lần một tay..."

Hắn làm như được ra lệnh và Bob còng tay hắn. Một phút sau, họ lấy một khẩu súng khác ra khỏi gã lùn, từ một bao súng ở mắt cá chân và một con dao gấp từ túi bên. Lucas rút ví của Soto từ túi quần sau, lấy ra một bằng lái xe Florida và nói "Stanley Evans."

Lucas nhìn Soto và nói. "Stanley Evans? Phải rồi." "Hắn sẽ có trong dữ liệu." Rae nói.

"Cô làm tôi giật bắn mình khi nổ súng." Lucas nói với Rae. "Tôi đã sợ rằng một chùm đạn chì sẽ bay về phía mình."

Cô lắc đầu: "Loại đạn có độ xuyên thấp. Chúng bay vào đám tường kia và biến thành tro bụi. Dù vậy chắc chắn sẽ làm thịt ông bạn già Stanley này."

Cô nhìn Soto, hắn mở miệng nói những lời đầu tiên: "Mẹ mày."

Rae nói với hắn: "Giờ chúng ta đi nào, Stan."

Kort đã đi theo Soto đến khu căn hộ, và đã kiểm tra khu vực trong hai lần đi xe qua, cuối cùng thì đồng ý với Soto rằng hắn nên tiến hành và tiếp cận người quản lý, mà số nhà của ông ta thì chúng lấy được từ trang web của khu phức hợp, cùng với bản đồ của nó.

Khi ả ở đằng sau cách đó một tòa nhà thì Soto đánh xe vào bãi đậu, và ả dừng ở bên đường, theo dõi. Hắn ngồi trong xe trong vài phút, làm cái gì đó có Chúa mới biết, rồi bước ra và đi bộ về phía cánh cửa của căn hộ.

Diễn biến tiếp theo xảy ra như một giấc mơ tệ hại: tên cảnh sát ở chỗ trang trại Darling xuất hiện từ phía sau một chiếc xe, chĩa súng về phía Soto, và sau đó ả thấy một người phụ nữ da đen cao kều chạy qua sân đậu với một khẩu súng trường màu đen trong tay, ả vớ lấy điện thoại nhưng đã quá muộn và mọi chuyện đã đổ bể...

Ả đã nghĩ về những gì Soto nói về chuyện tiết lộ hết bí mật cho lũ cảnh sát, để tránh né chiếc kim tiêm thuốc độc, và ả thấy nỗi sợ chắn ngang họng. Ả chưa bao giờ bị bắt. Soto có thể khai ra ả…

Tên cảnh sát cao to, Davenport, chạy ngang sân đậu và biến mất trong căn hộ như một diễn viên trong một bộ phim câm, người phụ nữ da đen thì chạy phía sau. Ả nghe thấy tiếng súng… một khẩu súng máy, không phải súng ngắn của Soto. Hắn chết rồi ư? Ả cài số và đánh xe về phía tòa căn hộ…

Người đàn ông mặc quần lửng đi ra từ cửa sau và hỏi: "Chuyện gì xảy ra thế?"

"Xin lỗi về chuyện đó." Lucas nói. Bob giữ một tay Soto, Rae giữ tay còn lại, Lucas đứng ở cạnh bên. "Chúng tôi có một tình huống phức tạp ở chỗ đằng trước và hắn lọt được vào cửa nhà ông. Chúng tôi không muốn mạo hiểm một phát đạn khi có dân thường xung quanh. Như ông."

"Trông hắn chẳng khó nhằn đến thế." Người đàn ông nói. Ông ta có dáng vẻ một công nhân xây dựng, cánh tay dày với một hình xăm tượng Nữ thần Tự do ở bắp tay phải, một cái bụng trông nặng nề. "Tôi có thể cho hắn ra bã."

"Hắn là kẻ tệ nhất mà ông từng thấy bằng xương bằng thịt." Lucas nói. "Hắn có thể còn tệ hơn những kẻ mà ông từng thấy trong các bộ phim."

"Không đùa chứ?" Người đàn ông đang ngắm nghía Soto lần nữa.

"Không đùa đâu."

Rae và Bob đang dẫn Soto đi vòng quanh tòa nhà, đến bãi đậu xe phía trước, và Lucas nhanh chân đi theo. Bob đang nghe điện thoại và nói chuyện với cảnh sát Addison: "Sẽ rất có ích nếu chúng tôi có thể có một người ở phía điều tra hiện trường ghé qua…"; một giây sau, với một tay che loa thoại, anh nói với Lucas: "Họ sẽ cử vài cảnh sát xuống đây vào lúc năm giờ, người bên hiện trường lúc mười giờ."

Lucas nói: "Được."

Rae đang tra hỏi Soto: "Mày đang lần theo ai? Bọn tao biết mày đang lần theo một trong số chúng tao, và có thể đó là…"

Họ đang ra khỏi đằng sau tòa nhà và đang đi về phía xe Jeep của

Lucas. Họ sẽ còng Soto vào một trong những thanh đỡ ghế bằng kim loại và đưa hắn vào phòng giam ở văn phòng liên bang, cho đến khi họ có thể thu xếp được thứ gì đó lâu dài hơn.

Đúng lúc đó, chiếc Ford màu hạt dẻ dừng ở dưới đường và một người phụ nữ bước ra phía bên kia chiếc xe, nhìn vào Lucas cùng ba người còn lại, Lucas nhìn thấy khẩu súng giương lên thì liền hét lớn: "Nằm xuống, tất cả nằm xuống..." rồi giương súng của mình lên. Và trong khi mọi người nằm xuống đất, thì người phụ nữ kia xả vào họ một loạt đạn từ một khẩu súng trường tự động, Lucas bắn trả vào chiếc xe với khẩu .45 còn Rae thì loay hoay gỡ khẩu M4 đang đeo trên vai, rồi người phụ nữ kia chui lại vào trong xe phóng đi. Băng đạn của Lucas đã dùng hết, anh tháo ra rồi lắp một băng khác vào, rồi quay người lại nhìn và thấy Rae đang giơ khẩu M4 lên nhưng không bắn, còn Bob cũng đã giơ súng ngắn lên...

Chiếc xe Ford rẽ vào góc phố và biến mất. Lucas chạy được nửa đường đến chỗ xe Jeep thì nhận ra rằng một cuộc truy đuổi là vô vọng – chiếc Ford đã chạy khuất tầm mắt quá lâu, và anh không biết ả sẽ đi đâu trong mạng lưới đường phố chằng chịt xung quanh sân bay. Anh dừng lại, nói: "Chết tiệt" và nhanh chân quay lại với những người kia để xem có ai bị thương không.

Bob lại nghe điện thoại, đọc lại mô tả và nói: "Nối máy cho tôi với 911... Gượm đã, để tôi tự gọi từ đây."

Soto nằm bẹp dưới đất, mặt ngửa lên trời, hai mắt mở to không động đậy. Rae vẫn giương súng lên, quan sát các con phố xung quanh, lắc đầu khi Lucas bước lại, rồi cả hai đi đến chỗ Soto và nhìn hắn. Rae nói: "Lạy Chúa."

Ngực của Soto thấm đầy máu. Hắn bị bắn trúng ít nhất là sáu phát đạn, Lucas nghĩ vậy. Khi anh, Bob và Rae nằm rạp xuống đất, Soto vẫn đứng thẳng, có lẽ nghĩ rằng hắn có thể chạy đến chỗ xe của ả kia. Rõ ràng không phải là một ý hay.

Bob đang nói chuyện với tổng đài viên 911, đọc mô tả chiếc xe đã tẩu thoát và nơi nhìn thấy nó lần cuối. Rae đang nhìn chằm chằm vào cái xác. "Cái gì vậy? Cái quái gì thế?"

Lucas nói: "Ả không bắn vào chúng ta. Ả đã tiêu diệt kẻ có thể khai ra ả."

Rae ngồi xổm bên cạnh Soto và lắc đầu. Người đàn ông mặc quần lửng đi ra từ cửa trước, tay cầm một chai bia, ông ta nhìn họ và

nói: “Ôi trời. Đó là… ôi trời.”

Sau đó, một loạt các công việc giấy tờ và các cuộc nói chuyện dài với các quan chức tại Đội Đặc nhiệm và với Forte ở Washington, cảnh sát địa phương đến rồi đi, người của bên hiện trường nhặt khẩu súng lục và vỏ đạn dưới đất để đo đạc. Xe của giám định viên y khoa đến và đưa xác của Soto đi, rồi một đội từ sở cứu hỏa đến dọn sạch một vũng máu rộng hai mét ở trên mặt đường nhựa.

Cảnh sát địa phương đã không thấy chiếc xe của tay súng kia, khi mà họ thấy quá nhiều xe như vậy: sở cảnh sát Addison đã chặn tám chiếc xe đúng theo mô tả, nhưng nói rằng họ có thể chặn được cả trăm, hoặc cả nghìn chiếc, nếu như họ không từ bỏ trước.

Đến khi đêm xuống, họ gần như đã xong với mọi thủ tục, Russell Forte gọi từ Washington xuống và nói: “Chúng ta có một kết quả kiểm tra nhanh trùng khớp với các dấu vân tay. Tên khai sinh của hắn là Marco Obregon, sinh tại Miami, nhưng hắn đổi tên thành Marco De Soto, có thể là để thoát khỏi các bản kết tội khác.

Hắn có một bản lý lịch tư pháp dài cả một cây số rưỡi – bị kết án vì tội mưu sát, hành hung nghiêm trọng và hành hung đơn thuần, được xử trắng án trong một bản án giết người, không nhận tội cũng không chối bỏ trong một vụ khác, bị kết án tội phạm sở hữu vũ khí, thoát được vài bản án về ma túy. Hắn như là một tượng đài biết đi trong sự nhẹ dạ cả tin của ban ân xá. Hắn có một địa chỉ ở Coral Gables và một đặc vụ FBI đang trên đường tới đó.”

“Chúng tôi cần tên của người phụ nữ mà hắn làm việc cùng.” Lucas nói.

“Chúng tôi đang làm đây.” Forte nói. “Chúng tôi vẫn chưa thấy gì cả – có thể mấy gã bên FBI sẽ tìm ra được gì đó.”

Quay trở lại khách sạn, Lucas, Bob và Rae thay đồ rồi gặp nhau ở quán rượu để ăn bánh nacho[1], uống mấy cốc margarita, và Rae nói: “Hôm nay thật là một ngày bất thường.”

[1] Nacho là một món ăn nhẹ có nguồn gốc từ Mexico, giống những miếng bánh đa nhỏ được cắt hình tam giác, ăn kèm phô mai, thịt bò băm, ngô, đậu…

“Người của cô gây khó khăn cho cô hả?” Lucas hỏi.

“Không phải thế – giống như là họ hào hứng hơn. Những thứ kiểu ước–gì–tôi–được–ở–đó.” Rae nói.

Bob hỏi Lucas: “Chuyện này có hay xảy ra với anh không?” “Thỉnh thoảng.” Lucas nói. “Điều lạ kỳ nhất ngày hôm nay là, có thể chúng ta đã cứu mạng Garvin Poole.”

Bob bốc một nắm lạc mặn và nói: “Tôi đã không nghĩ đến điều đó. Nhưng anh đúng. Miễn là con ả đàn bà đó không đuổi kịp hắn. Ả là kẻ mà tôi không muốn gặp trong bóng tối.”

17

Thường thì Lucas thức khuya, nhưng đêm nay, anh tắt đèn từ lúc nửa đêm, nằm trằn trọc trong bóng tối, nghĩ về vụ bắn súng và về Poole. Lúc hai giờ, anh xoay người nhìn đồng hồ: anh cần ngủ một chút, nhưng anh cũng muốn dậy sớm vào buổi sáng. Hoặc cho ai đó làm hộ. Rae nói rằng cô ấy là người dậy sớm. Hai giờ sáng chắc chắn đủ điều kiện để được coi là sớm.

Anh bật đèn ngủ, trèo ra khỏi giường, nhấc điện thoại, gọi vào số phòng cô. Cô ấy trả lời sau hồi chuông thứ năm hoặc sáu, có vẻ đang lơ mơ, cất tiếng hỏi: "Ai thế?"

"Lucas đây. Cô có bút bi hay bút chì gì không?" "Ừ, có chuyện gì vậy?" Cô hỏi.

"Tôi vừa nảy ra một ý và tôi cần cô làm một thứ vào sáng sớm ngày mai." Anh nói.

"Chúa ơi, Lucas, anh biết bây giờ là mấy giờ không?"

"Ừ. Tôi đang nhìn đồng hồ đây. Đã hai giờ mười phút sáng. Cô có bút không?"

"Chờ chút." Một phút sau cô nói: "Anh nói đi."

"Tôi cần cô quay lại nhà của Arnold. Gọi cảnh sát Addison đi cùng nếu cô cần. Xem cây đàn của anh ta. Nó có một đầu được sơn họa tiết kì lạ hình bàn cờ. Tôi muốn cô xem liệu có tên của nhà sản xuất ở trên đó. Arnold gọi nó bằng một cái tên gì đó... bắt đầu bằng chữ parts..."

"Đàn thủ công partscasters."

"Đúng rồi. Như một cây Stratocaster[1]. Hắn nói Poole dựng nó từ các bộ phận lẻ. Tôi muốn biết hắn lấy các bộ phận lẻ ở chỗ nào. Khi

cô tìm được thông tin, tôi muốn cô kiểm tra công ty và tìm xem những địa chỉ nào ở Dallas mà họ gửi các bộ phận lẻ đến. Nhất là những địa chỉ đã đặt các bộ phận lẻ nhiều lần, để dựng nguyên một cây đàn."

[1] Stratocaster: Tên một nhãn hiệu đàn ghita điện của hãng Fender.

"Tôi làm được, nhưng anh nghĩ chuyện này có thể chờ được đến buổi sáng không?" Cô hỏi.

"Không. Tôi dậy muộn và muốn bắt đầu thực hiện công việc này sớm. Cô dậy sớm nên cô có thể bắt đầu mà không có tôi."

"Nghe này, đồ tượng sáp…"

"Tôi mệt rồi nên tôi đi ngủ đây. Tôi sẽ gọi cho cô khi tôi thức dậy." Lucas nói.

"Ô kìa…"

Lucas cúp máy, tắt đèn. Nhe răng cười trong bóng tối và thiếp dần đi. Anh ngủ như một đứa trẻ con cho đến chín giờ mười hai phút.

Rae vẫn còn thấy lơ mơ khi đồng hồ báo thức đổ chuông vào lúc năm giờ bốn mươi lăm phút sáng. Thường cô sẽ tập thể dục trong nửa tiếng trước khi làm vệ sinh cá nhân, nhưng quyết định bỏ qua nó và khởi hành. Bob cũng là một người hay dậy sớm nên cô gọi anh, thấy anh đã thức nhưng vẫn chưa ra khỏi giường. "Cái gã chết tiệt Davenport gọi tôi vào hai giờ sáng và ném cho tôi một việc." Cô kể với Bob. "Tôi nghĩ rằng nếu tôi bắt đầu sớm, có lẽ tôi cũng có thể làm anh khốn khổ cùng."

"Cô nằm im chịu trận hả? Hay cô có dũng cảm cưỡng lại một chút?"

"Nằm im thôi. Với cả, hắn cũng có một ý hay." Cô nói. "Tôi sẽ gõ cửa phòng anh trong hai mươi phút."

Buổi sáng ở Dallas thật mát mẻ, với một cảm giác dễ chịu dịu êm mà một khu vực nóng thường có vào buổi tối. Vẫn chưa thực sự là mùa thu ở Texas, vẫn còn chưa đến lúc. Rae lái xe, Bob ngồi bên cạnh ngáp ngủ, và họ đánh xe vào quán Starbucks mua cà phê.

"Anh nghĩ như thế nào về Lucas?" Rae hỏi khi họ đã về xe. Cô nói với Bob về việc tìm thông tin của Lucas trên mạng, và những gì cô tìm thấy.

“Anh ta là một gã thông minh.” Bob nói. “Và anh ta thích sức ép. Cô có biết cái chuyện đến gần lửa quá mức và sẽ bị bỏng? Anh ta đã bị bỏng vài lần; tôi tin rằng ở sâu trong trái tim đen bé nhỏ của mình, anh ta thích nó. Thích hành động. Anh ta mới đuổi theo Poole trong chưa đầy một tuần mà đã tham gia hai vụ đấu súng rồi.”

“Phải. Chúng ta phải nghĩ về việc đó.” Cô nói, nhấp một hớp cà phê latte.

“Tôi đã nghĩ về việc đó rồi.” Bob nói. “Thế anh kết luận được gì?”

“Anh ta cũng như chúng ta.” Bob nói. “Nếu không bị giết, hoặc làm cho một trong số hai chúng ta bị giết, anh ta có thể là một người mà cô có thể chơi cùng.”

“Một người bạn? Anh nghĩ vậy?”

“Kiểu kiểu đó. Có thể. Ít nhất là cô có một ai đó chơi bóng rổ cùng.”

“Tôi quan tâm đến việc xem chuyện này sẽ ra sao – rằng liệu anh ta có cứng rắn hơn với tôi, kiểu rất rắn, hay là anh ta sẽ lui bước một chút? Không hẳn là vì lịch sự, nhưng anh biết đấy – cố gắng dùng mưu với tôi.”

“Tôi không biết.” Bob nói. “Cô định làm gì?”

“Tôi sẽ thử moi tim anh ta ra.” Rae nói. “Nhưng tôi không biết liệu sẽ làm được không.”

Giao thông từ đầu này đến đầu kia thành phố không tệ lắm – họ lọt vào phía sau một chiếc xe với một miếng đề can dán ở ba đờ sốc sau “GIÀ VÀ ĐÃ NGHỈ HƯU”, cùng dòng chữ nhỏ “Hãy Đi Vòng Qua Tôi.”

Họ đã làm theo. Họ đến chỗ ở của Derrick Arnold vào lúc bảy giờ sáng, gặp một cảnh sát của thị trấn Addison có chìa khóa.

Cả ba đi vào trong, thấy rằng nó đã được chà sạch và bốc mùi thuốc tẩy công nghiệp hương chanh. Con chim đã biến mất, và viên cảnh sát nói rằng nó đã được một tổ chức nhân đạo của địa phương đón đi.

Cây đàn ghita vẫn ở chỗ mà Rae nhìn thấy lần đầu, dựng bên cạnh cục âm li. Họ xem xét nó từng li từng tí và thấy vài nhãn hiệu khác nhau, trên ngựa đàn, bộ khóa đàn và bộ bắt tiếng. Dù vậy tất cả

chúng trông rất riêng biệt cho từng bộ phận; rồi Bob phát hiện chiếc thùng đựng đàn, được cất trong tủ quần áo. Bên trong thùng đựng đàn có các giấy tờ của cây đàn, bao gồm bảo hành cho toàn bộ các bộ phận và cả bảo hành trên các bộ phận thân đàn từ Cửa hàng Bộ phận nhạc cụ Poody ở Indianapolis, Indiana.

"Đó là thứ chúng ta cần." Bob nói. Anh nhìn vào đồng hồ của mình: "Còn quá sớm, chỗ đó chắc vẫn còn chưa mở. Ta đi ăn sáng chứ?"

Theo lời giới thiệu của viên cảnh sát thị trấn Addison, họ lái xe đến quán ăn Ray 'O Sun, Rae gọi món bánh kếp và Bob gọi bánh xốp. Sau nhiều lần thử, cuối cùng họ cũng gọi điện thoại được đến một người đàn ông tên là Cy Wynn, người xưng là chủ và nhân viên duy nhất của Cửa hàng Bộ phận nhạc cụ Poody - ông Poody đã mất.

Rae nói với Wynn: "Chúng tôi cần địa chỉ của những người ở Dallas mua các bộ phận nhạc cụ từ chỗ anh."

"Tôi rất vui được cung cấp chúng cho cô, nhưng, ờ... hệ thống ghi chép máy tính của tôi không được nhanh lắm." Wynn nói. "Có thể mất một lúc để tìm trong... vài trăm cái tên, ít nhất là vậy, trong một khu vực lớn như Dallas."

Họ đang nghe điện thoại của Rae bằng loa ngoài và Bob nói: "Đây có thể là một khách hàng thường xuyên, không phải khách vãng lai một lần. Có thể đã mua rất nhiều đồ từ chỗ anh. Theo chúng tôi hiểu, gã này đã dựng được vài cây ghita."

"Điều đó giúp thu hẹp phần tìm kiếm." Wynn nói. "Anh có biết anh chàng kia bán chúng dưới thương hiệu gì không?"

"Thực sự không có thương hiệu nào trên cây đàn ghita cả. Có lẽ hắn tự chạm khắc, sơn lên phần đầu và lưng đàn. Chiếc mà chúng tôi thấy có một kiểu họa tiết bàn cờ méo mó, ôm vòng ở phía sau, nơi chúng thu hẹp lại và xoắn lại đi vào hình sơn một chiếc lỗ..."

"Ồ, vâng, đó là anh Chuck Wiggin." Wynn nói. "Như Chuck Wagon, nhưng viết là W–I–G–G–I–N. Anh ta có hoa tay lắm, đa phần làm các bản sao của Les Paul, Tele và Strat. Anh ta không gặp rắc rối gì chứ?"

"Anh có tên và địa chỉ không?" Rae nói.

"Vâng, có, để tôi xem trong cuộn danh thiếp Rolodex[2]..." Trong

khi anh ta đang làm việc, Rae nói thầm với Bob: “Anh ta không có máy tính.”

[2] Rolodex là một dụng cụ đựng danh thiếp, gồm một hình trụ tròn có gắn các tấm thẻ đựng danh thiếp, lắp trên một chân đế.

Bob gật đầu: “Có lẽ là người cuối cùng trên cả nước vẫn còn một chiếc Rolodex thực thụ.”

Ba mươi giây sau, Wynn quay lại và đọc địa chỉ nơi anh ta gửi các bộ phận đàn đến. Dễ như ăn kẹo vậy.

Lucas đi ra cửa với quần đùi và áo phông, ngáp ngủ, gãi bụng; ai đó đã bắt đầu gõ cửa lúc chín giờ mười hai phút. Anh nhòm qua khe cửa, thấy Rae và nói: “Có lẽ để tôi mặc quần đã.”

“Anh không làm tôi ấn tượng đâu, bằng cách này hay cách khác.” Rae nói.

“Được rồi, vào đi. Tôi vẫn sẽ đi mặc quần.” Anh ngáp thêm cái nữa, để cửa mở phía sau lưng và vừa đi vừa hỏi: “Thấy gì không?”

“Có. Chúng tôi có địa chỉ của Poole.” Bob nói.

Lucas quay lại và nhìn người này đến người kia. Họ không cười, dù trông họ hơi có vẻ tự mãn. “Giờ thì tôi thực sự cần mặc quần đấy.” Anh nói.

Lucas nghe câu chuyện của họ, rồi gọi Forte ở Washington. “Chúng tôi có một địa chỉ của Poole. Vẫn chưa xem kĩ, nhưng dường như là chuẩn vào ba tháng trước.”

“Đừng đến đó.” Forte nói. “Tôi có Đội Đặc nhiệm ở đường dây gọi nhanh.”

“Tôi có một cặp đặc nhiệm đi cùng mình lúc này…”

“Tôi biết hết về Bob và Rae – tôi nghĩ thêm ba sĩ quan cảnh sát và một vài nhân viên kĩ thuật nữa sẽ ổn hơn. Nghe này, đây không phải là chuyện về một gã mê súng ngu ngốc. Gã này có thể bắn và đã chứng minh rằng hắn sẵn sàng làm việc đó. Anh cứ ngồi đó, tôi sẽ gọi một nhóm từ Đội Đặc nhiệm đến cho anh trước buổi trưa.”

Lucas nói với Bob và Rae về quyết định của Forte và họ đều nhất trí. Bob nói: “Anh ta nói đúng. Tập hợp một đội đủ đông và sẽ an toàn hơn rất nhiều so với cái trò điều tra gõ–cửa ở thành– phố–

nhỏ nào đó."

"Một điều chúng ta phải tính đến – có thể Poole đã biết chúng ta ở đây." Lucas nói. "Bố mẹ hắn bị tra tấn đến chết, và Darling có thể ở dưới này sau khi bọn tay chân băng đảng ma túy cố gắng đến tóm vợ hắn; TV cũng đưa rất nhiều tin tức về vụ giết Arnold. Hắn sẽ biết đó là bên băng đảng. Hắn cũng sẽ biết về tôi, từ miệng Darling. Nếu Janice Darling đã nói dối về việc hắn không có điện thoại di động, mà tôi tin là cô ta đã làm thế, có thể hắn đang trên đường tẩu thoát rồi."

"Tôi nên lái xe đi đến đó." Rae nói. "Kiếm một chiếc xe cũ từ một chỗ cho thuê tồi tàn, làm một cô gái da màu đầu đội khăn chít, hắn sẽ thấy tôi giống một cô giúp việc."

"Chúng ta sẽ chọc giận Forte." Lucas nói. Anh ngẫm nghĩ chuyện đó một lúc, rồi nói: "Quái gì chứ, anh ta cần phải làm quen với chuyện đó. Càng sớm càng tốt."

"Đi thôi." Bob nói. "Hay thật, chúng ta có tiến triển rồi đấy, nổi lửa lên em[3]!"

[3] Bản gốc: we're cockin' with gas.

"Một cách nói khác từ 1945." Rae nói với Lucas. "Gã lùn sưu tập những câu đó."

Họ tìm được một chiếc xe đúng ý ở gần sân bay, tại Cửa hàng Cho thuê Xước Và Móp. Nửa tiếng sau khi nói chuyện với Forte, Rae phải ép mình chui vào trong một chiếc Toyota Corolla với gần một trăm tám mươi nghìn cây số trên công tơ mét. Người cho thuê đảm bảo nó sẽ chịu được cả ngày, với giá hai mươi đô một ngày, không bao gồm nhiên liệu.

Lucas và Bob đi sau cô đến địa chỉ mà họ lấy được từ Wynn ở Cửa hàng Poody, và khi còn cách mục tiêu một phút đi đường, họ nhận ra mình đang lái xe qua một khu vực mua sắm cho người thu nhập thấp. Bob nói: "Tôi có linh cảm xấu về chuyện này." Lucas đáp: "Ừ."

Một phút sau, Rae gọi điện và nói: "Địa chỉ này là một đại lý nhận thư hộ. Hãng U–Postem."

"Chúng tôi đang vào để nói chuyện đây." Lucas nói.

Họ ngồi ở trong chiếc Jeep phía ngoài U–Postem, tranh cãi về bước

tiếp theo. Cuối cùng, Rae đi vào trong để xem liệu cô có thể nói ngon ngọt để moi ra một địa chỉ của Chuck Wiggin từ người nhân viên đứng quầy. Người nhân viên sẵn lòng hợp tác, nhưng không có thông tin gì.

Rae quay lại xe Jeep để nói với Lucas và Bob về cuộc nói chuyện với người nhân viên. "Anh ta nói nếu công ty bắt các khách hàng của mình cho địa chỉ và số điện thoại, họ sẽ không có khách. Anh ấy nhìn tôi như một con ngốc vì hỏi câu đó."

"Không có khả năng rằng anh ta là chuông báo động? Rằng ngay lúc này anh ta đang gọi cho Poole?"

"Tôi không nghĩ vậy." Cô nói. "Tôi tin anh ta về việc không ghi chép, và nếu anh ta không có các ghi chép, tại sao Poole phải cho anh ta số?"

Bob nói: "Ừ, cũng phải."

Lucas gọi cho Forte: "Chuyện của Đội Đặc nhiệm. Khỏi phải bận tâm nữa."

"Có chuyện gì thế?"

"Tôi quyết định rằng Rae nên thử lượn lờ chỗ đó trong một chiếc xe tồi tàn. Hóa ra đây là một điểm nhận thư tín."

"Khỉ thật. Tôi có thể thấy mùi hắn rồi."

Khi Lucas tắt máy, Rae hỏi: "Giờ sao?"

"Chúng ta biết hắn ở quanh đây." Lucas nói. "Chúng ta phải nghĩ. Liệu có cách nào có thể chúng ta tiếp cận đống hồ sơ lưu trữ công cộng mà sẽ đưa chúng ta tới được chỗ hắn? Liệu có gì như thế không?"

Họ lái xe về khách sạn và cùng suy nghĩ, họ gọi cả Forte và kéo anh ta vào cùng nghĩ về việc đó: làm thế nào để họ có thể từ một tờ hóa đơn điện thoại, hóa đơn của công ty khí đốt hay của công ty điện lực để lần ra nhà của Poole.

"Vấn đề là, hắn không sống ở đây dưới cái tên Garvin Poole." Rae nói. "Hắn có rất nhiều tiền và với một nghìn đô, anh có thể kiếm được một bằng lái xe Texas hoàn hảo với bất cứ cái tên nào mà anh muốn, nếu anh biết đúng kẻ cung cấp."

“Chúng ta biết rằng có lẽ hắn đã đến đây từ năm năm trước.” Lucas nói. “Không rõ liệu hắn có mua nhà không? Cứ cho rằng hắn sống ở đâu đó xung quanh chỗ nhận thư hộ… tôi tự hỏi có bao nhiêu ngôi nhà được bán trong khu vực đó từ năm năm trước?”

“Cả nghìn cái.” Bob nói. “Người ta chạy đến đây như chuột kéo vào thùng rác của một tiệm Pizza Hut[4]. Với lại, tôi không nghĩ hắn ta mua nhà. Giam quá nhiều tiền và các tay cò nhà đất nhìn quá gần vào mặt anh. Tôi cá là, hắn kiếm được một ngôi nhà cho thuê và đã có một cuộc nói chuyện bí mật với người chủ. Hắn có lẽ đã nói Không thuê, chúng tôi sẽ trả ông ba nghìn đô mỗi tháng, và nếu người bên thuế hỏi về chúng tôi, chúng tôi sẽ bảo anh ta chúng tôi trả ông một nghìn năm trăm đô. Đó là những gì hắn đã làm.”

[4] Pizza Hut là tên một chuỗi cửa hàng bán bánh pizza.

“Có thể anh đúng.” Lucas nói. “Nhưng điều đó chẳng mang chúng ta lại gần Poole thêm tí nào…”

Rae bắt đầu nói về việc kiểm tra các bằng lái xe của Texas với một máy tính nhận diện khuôn mặt ở chỗ FBI, nhưng Lucas còn hoài nghi: “Hắn có râu và đeo kính râm, và có thể chất lượng các bức ảnh rất tệ. Chúng ta sẽ có hai mươi nghìn kết quả sai.”

Cuối cùng, Bob là người có một ý tưởng dùng được. Anh ấy đã ở trong phòng vệ sinh để đi tiểu, rồi ra ngoài và nói: “Điều đó giúp giải phóng bớt sức ép trong đầu tôi. Nghe này – chúng ta đã nghĩ quá nhiều về chuyện bây giờ. Nhưng nếu hắn ở đây trong năm năm, tôi sẽ không ngạc nhiên nếu hắn có một điện thoại cố định từ đầu. Đa số mọi người đều có. Chúng ta nên quay lại năm năm trước, với tất cả những người quen hắn mà chúng ta biết và nhìn vào lịch sử gọi điện thoại của họ. Xem họ đã gọi điện cho ai ở Dallas.”

“Chúng ta có thể làm thế được ư?” Lucas hỏi. Anh thực sự không biết.

“Tùy vào công ty điện thoại. AT&T giữ các ghi chép hình như là trong bảy năm. Verizon và Sprint không giữ chúng lâu đến thế, nhưng họ có giữ trong vài năm. Điều tôi nghĩ là, Box thân thiết với người chú của mình. Cô ta còn đánh liều đến đám tang của ông ấy, khi mà có rất nhiều người ở đó biết cô ta là ai và sự thật là cảnh sát muốn nói chuyện với cô ta. Ý tôi nói là, hãy xem bản lưu các cuộc gọi từ máy của ông chú cô ta…”

Họ gọi về Washington và Forte nói: “Ừ, chúng tôi có thể làm được

việc đó. Anh có tên của người chú, địa chỉ, bất cứ cái gì không?"

Họ có vài thông tin và Forte nói anh ta sẽ tìm chỗ còn lại.

Sẽ chẳng có gì diễn ra trong một thời gian, và sau cùng họ lái xe đến một cửa hàng Sách Nửa Giá và tìm sách trong vòng một giờ. Lucas mua một cuốn sách nói cho anh cách áp gam màu của cá nhân lên các màu sắc trang phục của mình, Bob thì mua một cuốn về máy ảnh Leica, còn Rae tìm được sách về nghệ thuật Mỹ La tinh. "Giờ tôi thấy mình như kẻ nông cạn nhất cả đám, dù dường như không phải thế." Lucas nói khi họ tính tiền.

"Anh chắc không đấy?" Rae hỏi.

"Ai mua cho hai người vé máy bay hạng thương gia?"

"Anh có lý đấy." Bob nói rồi quay sang Rae: "Lạy Chúa, đừng chọc anh ấy."

Trên đường trở về khách sạn, Forte gọi: "Hãy nói với Bob rằng anh ta là một thiên tài. Chúng ta có một số điện thoại cũ ở Dallas, với nhà cung cấp Time Warner Cable, nhưng vẫn còn hoạt động. Nó được dùng một tháng sau vụ nổ súng vào xe bọc thép chở tiền ở Chattanooga. Cho một người tên là Marvin Toone."

"Là hắn đấy." Lucas nói, và: "Cậu thật là một thiên tài, Bob." "Tôi biết mà." Bob nói.

"Tôi sẽ đi gọi Đội Đặc nhiệm lần nữa." Forte nói.

"Từ từ, đợi chúng tôi ghé qua đó hẵng. Chúng tôi vẫn còn chiếc xe–thuê–tồi–tàn của Rae." Lucas nói.

"Gọi cho tôi nhé." Forte nói.

Rae nói: "Marvin Toone. Làm tôi tức cười."

"Những kẻ đang đào tẩu ấy, chúng đều làm thế." Lucas nói. "Chọn một cái tên nghe giống như tên thật của mình. Nếu hắn đổi tên thành Bob, và có ai đó gọi tên hắn, hắn sẽ không phản ứng như một anh Bob bình thường."

"Chẳng có thứ gì gọi là Bob bình thường cả." Rae nói. "Cô làm tôi cứng họng đó." Bob nói.

"Nhưng dù sao chúng ta cũng biết hết rồi." Rae nói với Lucas. "Tôi đang cười bởi vì cái vụ Toone. Anh biết đấy, một gã chế tạo đàn,

chọn một cái tên là Toone."

"Tôi không nhận ra." Lucas thú nhận. "Có thể cô thực sự thông minh hơn tôi. Và chúng ta đều biết Bob là một thiên tài." "Có thể chúng ta đang tiến tới một cái gì đó." Rae nói.

Căn nhà mục tiêu nằm trong một khu dân cư có tên là Preston Hollow, các ngôi nhà từ loại được đến loại khiến người ta há hốc miệng, trong những con phố đầy lá rụng ở phía Bắc khu phố kinh doanh của Dallas. Bob đi cùng Lucas trong chiếc xe Jeep, trong khi Rae đầu đội khăn chít và đi theo họ vào khu vực. Khi còn cách một khối nhà, Lucas rẽ vào lề đường và nhìn Rae đánh xe lượn qua căn nhà. Cô ấy để điện thoại của mình ở chế độ loa ngoài và nói với họ: "Một ngôi nhà đẹp, nhưng không phải là một trong những căn đẹp nhất. Một gara để được hai xe. Có hàng rào bao quanh sân sau, và tôi nghĩ tôi có thể thấy một tòa nhà nữa ở đằng sau. Một nhà xưởng hay cái gì đó. Không có gì ở lối vào gara. Không có chuyển động bên trong mà tôi thấy được. Cần phải đi vòng xem lại khối nhà."

Họ quan sát trong khi cô đánh lái quay đầu xe cách đó hai khối nhà và về lại phía họ. "Chẳng thấy gì nhiều… Một ông già đi qua đường để lấy thư… giờ ông ấy quay trở lại rồi."

Họ quan sát khi cô rẽ lên một lối vào gara ở bên đối diện căn nhà của "Marvin Toone". Lucas hỏi: "Cô định làm cái quái gì vậy?" "Thử vào xin làm giúp việc." Rae nói, qua điện thoại.

"Cô ấy đang đóng vai Rae." Bob nói. Lucas: "Lạy Chúa tôi…"

Rae nói: "Giờ im miệng đi, tôi cầm điện thoại theo đấy."

Họ nghe tiếng cô gõ cửa và rồi giọng khàn khàn của một người đàn ông cất lên: "Vâng? Tôi có thể giúp gì được, thưa cô?"

"Thưa ông, tôi là sĩ quan cảnh sát tư pháp Hoa Kỳ, và đừng nói rằng trông tôi không giống một sĩ quan vì tôi đã biết điều đó rồi. Chúng tôi đang điều tra ngôi nhà ở phía đối diện, một người tên Marvin Toone…"

"Không biết anh ta. Chưa từng nghe đến anh ta bao giờ." Ông già nói.

"Người đàn ông ở căn nhà đối diện." Cô chỉ tay về phía đó. "Tên anh ta không phải là Marvin gì đâu. Là William Robb, Will. Cô nhầm địa chỉ rồi."

“Tôi có ảnh chụp ở đây…” Lucas và Bob không thể nhìn thấy, nhưng hình dung ra Rae rút ra tấm ảnh chân dung mới nhất mà họ có, in trên một tờ giấy khổ bốn.

Giọng khàn cất lên: “À, đó là Will, đúng rồi. Anh ta trông già hơn và đã nuôi râu từ mấy tuần trước, nhưng đúng, đó là anh ta. Tôi có thể nói với cô là anh ta và Lora có một người bạn đến thăm vào hôm qua, một chiếc xe bán tải có bánh đôi ở phía sau, mà cô gọi là gì nhỉ…”

“Bán tải bánh kép.” Rae nói.

“Ừ, và người bạn đó đã ở qua đêm; sáng nay họ đã hối hả rời đi trong hai chiếc bán tải. Họ chất vài đồ nội thất lên một chiếc, với tôi có vẻ như họ chuyển đi.”

“Thế hả? Họ đã quay lại chưa?” Rae hỏi.

“Tôi thì không thấy. Họ có ba xe, ờ… hai xe con và một bán tải, họ để chiếc bán tải ở đâu đó, rồi họ ra đi bằng hai xe con và chiếc bán tải của người khách. Chính xác thì họ đã làm gì?”

“Chúng tôi không chắc chắn hắn đã làm gì… nhưng nếu ông có cách nào để liên lạc với họ thì đừng làm vậy.” Rae nói.

“Tôi thì không, ngoại trừ việc băng qua đường và gõ cửa. Có chắc cô là cảnh sát tư pháp không?”

“Chắc chắn. Giờ, tôi sẽ đi khỏi đây, và qua đường… Xin đừng bước ra ngoài cho đến khi tôi vẫy tay gọi.”

Lucas và Bob thấy cô ấy bước ra lối đi xe, lên xe mình, rồi cô ấy nói với họ: “Tôi sẽ đi gõ cửa nhà Poole. Tôi chắc chắn đến chín mươi chín phần trăm là chúng đã biến rồi.”

“Đừng làm vậy.” Lucas nói. “Trước tiên chúng ta cần bàn thêm đã.”

“Tôi sẽ làm điều tôi định làm.” Rae nói. “Có lẽ anh phải làm quen với điều đó đi.”

Bob nhìn Lucas và nói: “Thật – hãy làm quen đi.”

Rae lùi xe ra khỏi lối vào, xuống đường đủ xa để cô có thể rẽ vào căn nhà mục tiêu, cô bước ra ngoài và nói: “Tôi làm đây” và họ nghe thấy cô gõ cửa. Không có tiếng trả lời. Cô nói: “Có một khe

hẹp ở mấy tấm màn cửa phía trước."

Cô bước sang bên, nhìn vào cửa sổ và nói: "Có vẻ rất nhiều đồ nội thất đã biến mất. Tôi ra đây."

Lucas nói: "Được rồi, chúng ta có một nhân dạng khả quan từ ông già, dù ông ấy là ai, và một số điện thoại, thế là đủ cho một thẩm phán rồi."

"Có một tay giết người hàng loạt vừa là một kẻ giết trẻ em vừa là một kẻ giết cảnh sát, đủ cho bất cứ ai rồi." Bob nói. "Gọi người của anh ở Washington đi và xem anh lấy được lệnh tòa nhanh đến đâu."

Họ có lệnh tòa trong một tiếng, được chuyển bởi hai sĩ quan Cảnh sát Cơ động bang Texas và còn dẫn theo một nhóm chuyên viên hiện trường.

18

Khi Kort trốn thoát khỏi hiện trường vụ đấu súng ở khu căn hộ, ả đã không làm được điều gì thông minh cả, bởi vì ả vốn dĩ chẳng thông minh. Sau khi rẽ vào vài góc đường, ả chạy thẳng về phía Nam, nhanh nhất có thể, đến đường I–695 và biến mất trong dòng xe cộ. Ả học được điều đó từ Soto: chuồn luôn luôn là thượng sách. Có nhiều cặp mắt xung quanh ta hơn ta biết và nếu ta cố gắng lẩn trốn, ai đó sẽ nhìn thấy ta.

Ả phát hoảng vì bắn Soto, dù ả không hề hối hận vì điều đó. Ả thay đổi khách sạn và đêm đó ả lái xe một cách cẩn thận về vùng thôn quê rồi ném khẩu súng trường đen thui xuống một bãi lầy ven đường. Ả nghĩ ả đã làm những điều đúng đắn: các cảnh sát liên bang sẽ biết về việc ả và Soto đã giết bố mẹ của Poole, nhà Bennett, Arnold, Bedsow và lão già ở Roswell, Georgia.

Và Soto đã nói với ả chuyện hắn sẽ khai ra bất cứ ai và bất cứ thứ gì để thoát khỏi mũi tiêm thuốc độc.

Liệu Sếp có chấp nhận điều đó? Ả không biết.

Trong hai mươi tiếng, ả lo sợ về mọi khả năng. Kort không thạo về chuyện trong thiên hạ, nhưng ả đã xem các bộ phim về tổ chức Mafia và băng đảng ma túy, và chấp nhận các giả thuyết trong phim rằng các nhóm tội phạm có tổ chức giống như một cơ quan FBI hay CIA khổng lồ, rằng chúng có thể tìm thấy bạn ở bất cứ đâu, rằng chúng có tai mắt ở mỗi góc phố và mỗi quán rượu. Ả có thể hình dung ra rằng ai đó bỏ một đồng hai mươi nhăm xu vào một máy điện thoại công cộng và nói: "Tôi tìm thấy mụ đàn bà mà các ông đang tìm kiếm."

Thật buồn cười, nhưng ả không biết điều đó.

Hai mươi tiếng sau vụ đấu súng, ả quyết định rằng thành thật là thượng sách. Ả có một số điện thoại mà ả ghi vào một mảnh bìa

các tông và giữ trong ví. Đó là một dãy có mười lăm chữ số, tất cả được viết trọn vẹn trên tờ các tông, để ngụy trang điểm đầu. Ả chưa từng tự mình dùng số này, Soto luôn là người gọi điện, nhưng giờ ả nằm úp bụng trên giường khách sạn và bấm nút quay số trên chiếc điện thoại ẩn danh cuối cùng.

Nhưng rồi nhanh chóng cúp máy.

Nằm nhắm mắt trong mười phút, nỗi sợ hãi trào dâng. Không có lựa chọn nào khác. Ả quay số lần nữa và một người đàn ông trả lời trong hồi chuông thứ hai: "Si?[1]"

[1] *Tiếng Tây Ban Nha, nghĩa là "Vâng", "Alo".*

"Soto đã chết."

"Đây có phải là người phụ nữ đi cùng anh ta?" "Vâng."

"Tôi sẽ chuyển lời nhắn. Điện thoại này ổn chứ?" "Máy trả trước dùng lần đầu." Kort nói.

"Chúng tôi sẽ gọi lại số này trong khoảng một tiếng nữa."

Gần một tiếng sau, một người đàn ông khác gọi lại và ả nghĩ đó chính là Sếp, cái giọng mềm mại, xa cách, tiếng những thiết bị điện tử rất mờ nhạt nổi trên nền.

"Kể cho tôi đi…"

"Qua điện thoại ư?" Kort hỏi. "Đủ an toàn đấy."

Ả kể với ông ta mọi chuyện: ả bị thương, rằng họ đã theo dấu đám cảnh sát tư pháp, bởi vậy theo dấu được Poole, đến Dallas. Rằng chúng bị rơi vào một cái bẫy giăng bởi đám cảnh sát tư pháp, rằng Soto bị bắt. Rằng Soto đã nói với ả là sẽ khai ra tất cả để tránh án tử. Rằng ả đã nghĩ tốt nhất là không cho hắn được có cơ hội. Không có một khả năng nào để ả có thể giải thoát hắn khỏi đám cảnh sát tư pháp được trang bị súng tự động nên ả đã bắn chết hắn. Chúng đã tiến đến gần với Poole, nhưng giờ ả không biết phải làm gì.

Khi ả nói xong, người đàn ông hỏi: "Giờ cô ở đâu?"

"Nhà trọ Holiday…" Ả tìm thấy địa chỉ trên một danh thiếp trong phòng và nói cho ông ta.

"Cô đã đợi để gọi cho chúng tôi."

“Tôi đã sợ… và bỏ chạy… và tôi có những thứ phải làm. Những thứ phải tiêu hủy đi.” Ả nói.

“Nghe này, quý cô, cô đã làm rất tốt. Tôi ấn tượng lắm. Cứ ở yên tại chỗ. Vài quý cô khác sẽ đến thăm cô, trong hôm nay.” Sếp nói. “Hãy ném điện thoại đi và mua một chiếc mới. Khi có rồi, gọi số này, để rung một hồi chuông, rồi cúp máy.”

“Tôi làm được…”

Trước khi ả kịp nói hết câu, đường truyền đã bị ngắt.

Box, Poole và Darling vẫn còn ở Denton, đi loanh quanh trung tâm thương mại. Darling muốn rời khỏi Texas.

“Nếu mấy tay tư pháp đang tìm chúng ta, chúng sẽ đưa cảnh sát địa phương và có thể là cả cảnh sát liên bang vào nữa.” Hắn nói. “Nhưng bọn cảnh sát sẽ gặp rắc rối khi chúng đi qua biên giới bang – những trò quan liêu vớ vẩn khiến chúng rối tung lên.”

Poole hỏi: “Mày đang nghĩ gì?”

“Chúng ta nên chạy lên Oklahoma. Chúng ta có thể đi đến đó trong một tiếng. Có thể kiếm một nhà trọ ở Ardmore. Chúng ta có thể ngồi và nghĩ về chuyện này trong một hoặc hai ngày.”

Poole nhìn Box, cô gật đầu: “Với em thì được đấy.”

Chúng rời Denton, đi thẳng về phía Bắc trên đường I–35, theo đội hình đoàn ba chiếc xe, qua biên giới bang, và khoảng hơn một tiếng sau thì nhận ba phòng riêng ở một khách sạn Comfort Suite. Ba phòng riêng để nếu cảnh sát tìm ra một người trong số chúng, chúng sẽ nhanh chóng có chỗ trú ẩn tạm thời trong hai phòng còn lại. Chúng gặp nhau ở phòng của Poole, nói chuyện về tình hình một lúc, rồi Box nói cô muốn kiếm một chút đồ ăn ngon và ra ngoài tìm siêu thị.

Khi cửa đóng sau lưng cô, Poole hỏi Darling: “Tỉ lệ một ai đó ngẫu nhiên phát hiện chúng ta ở đây là bao nhiêu? Thấy mặt chúng ta ấy?”

Darling nhún vai: “Gần như bằng không. Trước đây, như tao thấy thì mày chưa từng có râu và căn cước của mày ổn. Mặt tao thì dù sao cũng không ai biết. Không ai biết biển số mấy chiếc xe của hai đứa mày, và chúng cũng sẽ không tìm được xe bằng cách tra theo cái tên mày dùng để thuê nhà. Tao luôn luôn có một cặp biển số xe

sơ cua và tao sẽ lắp một cái vào xe ngay sau khi rời khỏi Alabama."

Poole nghĩ về chuyện đó trong một chốc, rồi nói: "Tao khát khô cả cổ rồi. Mày với tao lấy xe tao đi tìm mấy chai bia đi."

"Tao thấy một nhà hàng Applebee khi vào đây." Darling nói.

Chúng lái xe trong vòng vài phút đến một nhà hàng Applebee, kiếm một bàn trong góc cách xa các thực khách khác, gọi món bò bít tết, bia cho Poole và cá chiên, khoai tây lát chiên cùng bia cho Darling. Poole nói: "Sturgill, tao biết mày vui vẻ với trò giả vờ quê mùa của mình, nhưng mày là gã thông minh nhất tao biết. Tao phải chạy trốn, tao biết, nhưng tao không biết phải chạy đi đâu. Dora nghĩ đến Florida, nhưng tao có cảm giác rằng Florida là một chỗ mà mấy tay cảnh sát tư pháp có thể để mắt tới. Cả bọn tay chân băng đảng nữa. Mày nghĩ sao? Nơi nào đó xa hơn về phía Nam? Tao không nói tiếng Tây Ban Nha và các băng đảng có ảnh hưởng rất lớn ở đấy..."

Người phục vụ bàn mang bia cho chúng và cả hai đều nốc một ngụm. Khi cô phục vụ bàn vừa đi khỏi, Darling đặt khuỷu tay lên bàn, nghiêng người ra đằng trước và nói: "Mày muốn ý kiến của tao, và tao không nghĩ mày sẽ thích nó, tao sẽ nói là Edmonton hoặc Calgary, trên Canada."

Poole mở miệng định phản đối, nhưng Darling đã giơ một ngón tay chặn hắn lại và nói: "Nghe này. Có hơn một triệu người ở mỗi nơi trong hai chỗ đó. Mày có thể biến mất ở đó. Edmonton có trung tâm mua sắm nọ mà có cỡ một nghìn cửa hàng bên trong – nó còn to hơn cả sân vận động AT&T."

"Đi ra khỏi đây." Poole cố gắng theo dõi một trận đấu của đội Dallas Cowboys[2] ít nhất một lần trong năm – sân vận động AT&T là tòa nhà lớn nhất hắn từng thấy, chưa kể đến chuyện vào trong.

[2] Dallas Cowboys: một đội bóng bầu dục chuyên nghiệp của Dallas, Texas.

"Tao nghiêm túc đấy. Edmonton là một thị trấn dầu mỏ. Tất cả các hạng người đến rồi đi, diễn ra suốt. Rất nhiều dân Mỹ tràn ngập khu đó, gồm các công nhân dầu mỏ từ phía Nam, Texas, Louisiana. Chẳng ai nghi ngờ về giọng nói của mày. Nó thực sự khá giống Dallas, trừ mùa đông."

"Lạnh cóng cả cái thân tao." Poole nói.

“Mày sẽ quen thôi.” Darling nói. “Gần như cả mùa đông mày ở trong nhà. Và thực sự mày chỉ ở đó vài năm cho đến khi chuyện ở Mỹ lắng xuống.”

“Làm sao để tao đi qua biên giới?”

“Tao có thể lo liệu việc đó.” Darling nói. “Tao biết một gã, thề có Chúa, hắn tuồn các thiết bị nặng ăn trộm được qua biên giới Minnesota đến Ontario. Đưa mày qua biên giới chẳng là gì – mang theo xe bán tải của mày, nếu mày muốn.”

“Canada.” Poole xoa bên mặt. “Chúa ơi, tao phải nghĩ về chuyện đó.”

“Hãy nghĩ về việc ăn nói.” Darling nói. “Đó là chuyện lớn. Nếu mày không biết cách ăn nói, mày sẽ phải dựa dẫm vào ai đó cho mọi việc.”

“Sao mày biết nhiều về chuyện này vậy?” Poole hỏi.

“Bởi vì nếu có bao giờ tao phải chạy trốn thì đó là nơi tao sẽ đến.” Darling nói. “Canada. Tao đã giải quyết toàn bộ chuyện này rồi, từ nhiều năm trước, cùng Janice. Chúng tao có tiền giấu ở đó và vài tấm căn cước tốt cho mỗi người chúng tao.”

Đồ ăn đến, và khi người phục vụ bàn đi khỏi lần nữa, Poole hỏi: “Thế còn Phoenix và Vegas?”

“Hừm, nếu tao phải chọn, tao sẽ chọn Phoenix. Đó là một nơi mà rất nhiều khách du lịch đi qua, người ta đến và đi suốt và không có mạng lưới giám sát như Vegas. Vegas có hàng triệu máy ghi hình khắp nơi và tao phải tin rằng bọn nhân viên liên bang giám sát các đoạn ghi hình với công nghệ nhận diện khuôn mặt của chúng. Chỗ đó giống như một cái hầm phân dành cho lũ Mafia già nua.”

“Được rồi. Không đến Vegas. Thế còn California?”

“Khoảng một tỉ tên cảnh sát.” Darling nói. “Mày chuyển đến đó, mày sẽ có năm mươi công chức nhà nước để mắt đến, kiểm tra các ghi chép thuế của mày, hỏi mày chuyển đến từ đâu, giờ mày làm việc ở đâu, mày đã ở đây được bao lâu. California như là một quốc gia phát xít với những cây cọ – Vui lòng xuất trình giấy tờ. Nghiêm túc đấy, tao đã xem hết rồi.”

“À, tệ thật.”

“Mày còn có một vấn đề nữa.” Darling nói. “Tao không muốn mày phát bực khi tao nói về chuyện đó.”

“Dora.”

Darling giật một ngón tay chỉ về hắn. “Mày đã nghĩ về chuyện đó.”

“Ừ. Nếu chúng tìm kiếm bằng khuôn mặt thì mặt của cô ấy… dễ nhận diện. Cô ấy xinh xắn và nhiều gã nhìn ngắm cô ấy. Kể cả lũ cảnh sát. Nếu tao ở bên cạnh cô ấy thì việc tìm ra cô ấy cũng có nghĩa là tìm ra tao.”

“Tao không muốn nhắc đến chuyện đấy, khi nó ở gần.” Poole ăn một cách yên lặng cho đến khi miếng bò bít tết gần hết, rồi nói: “Mày biết đấy, tao sẽ đánh liều cùng Dora. Tao không bỏ cô ấy lại. Những người biết tao, họ đều không thích tao – tao có thể nhận thấy điều đó. Còn Dora, cô ấy hiểu tao và cô ấy sẽ luôn bên tao.”

“Tao cũng sẽ luôn bên mày.” Darling nói.

“Tao cũng thế.” Poole nói. “Nhưng chúng ta là những kẻ hiếm hoi. Ý tao là, mày sẽ làm gì nếu không có vợ và các con? Bạn mày sẽ là ai?”

Darling nhìn ra bãi đậu xe bên ngoài cửa sổ, rồi lắc đầu. “Tao không biết. Tao sẽ cô độc lắm.”

“Vậy là chúng ta mắc kẹt với những gì chúng ta có và con người của chúng ta.” Poole nói. “Đó là những gì chúng ta phải giải quyết.”

Darling bặm môi dưới trong một vài giây, rồi nhìn Poole và nói: “Mày không thể rời khỏi Dora, nhưng mày có thể bắn nhỏ đó.”

Poole nói: “Ừ, thì… tao không biết thế là như nào. Tao đoán thế có nghĩa là tao sẽ quan tâm đến mình và những gì của mình, nhưng tao không dành chút quan tâm nào cho kẻ khác. Mày gào thét xin giúp đỡ, tao sẽ đến, không thắc mắc. Một đứa lạ mặt nào đó bị đốt cháy, tao cũng sẽ không băng qua đường để tè vào nó.”

Tối đó, chúng tập trung ở phòng của Box và ăn bánh mì kẹp thịt bò nướng mà cô đã mua ở siêu thị, bàn luận về bước tiếp theo. Darling nhắc đến Edmonton, và khi Box biết nó ở nơi đâu, cô lắc đầu: “Không bao giờ.” Cô nói. “Chú tao đã ở đâu đó trên đó trong Chiến tranh Lạnh, ở một đài rađa. Ông ấy đã nói vào tháng Mười một, trời tối om và chẳng có chút ánh sáng nào cho đến tận tháng

Ba. Kể cả nếu có chịu được cái lạnh mà tao vốn không thể thì tao cũng không thể chịu được bóng tối ấy. Tao là một cô gái phương Nam."

Chúng tiếp tục điểm qua các khả năng khác – Arizona, California, Florida. Darling còn nhắc đến khả năng về việc chỉ chuyển đến một chỗ cách Fort Worth bốn mươi đến sáu mươi cây số, hoặc xuống Houston hoặc San Antonio.

"Chúng mày đã có vài thẻ căn cước Texas loại tốt, chúng mày sẽ không phải trải qua đống việc đó nữa, là tìm những thẻ mới ở Arizona, kiếm biển số xe mới và mọi thứ." Darling nói.

"Đó không phải là một vấn đề lớn." Poole nói. "Mày có những kẻ nhập cư bất hợp pháp đến từ bên kia biên giới, có cả một ngành công nghiệp ở ngoài đó làm những thẻ căn cước giả chất lượng tốt. Cái gã mà tao mua căn cước Texas có thể kiếm cho tao mấy cái của Arizona."

"Giờ Texas rất đáng sợ. Nhất là kể từ lúc chúng ta rời nhà đi. Em nghĩ điểm đến là Arizona." Box nói. "Với em thế là ổn."

Poole quay sang Darling: "Mày nghĩ mày vẫn ổn ở Alabama – và tao biết mày nóng lòng đi lên Canada."

"Phải đi thôi." Darling nói. "Tao cần một bằng chứng ngoại phạm nếu bọn liên bang mò đến lần nữa."

"Liệu mày có thể đi cùng chúng tao tới Arizona?" Poole hỏi. "Mày và tao trong xe của mày? Tao nghĩ mày có chỗ ẩn nấp trong khoang nhà ở phía sau xe. Tao có ba triệu tiền mặt và một triệu rưỡi tiền vàng cần phải giấu. Nếu cảnh sát bắt tao dừng xe lại…"

"Gì nhỉ? Hai ngày đi xuống đó? Tao có thể làm được." Darling nói.

"Thế còn em?" Box hỏi.

"Anh cần em đi một chiếc xe khác." Poole nói. "Anh sẽ giấu ít vàng và tiền mặt dưới lốp xe dự phòng của em. Nếu có chuyện gì xảy ra với anh và Sturg, em vẫn còn được tự do ở ngoài với chút vốn."

Sau đó, trên giường, Poole nói: "Chúng ta sẽ lái xe theo hai đường khác nhau xuống Arizona. Suốt chặng đường em lái xe nhanh hơn tốc độ cho phép tám cây số một giờ, đừng gây ra sự chú ý. Đừng uống thứ gì có cồn – không một ly cocktail nào hết. Anh không muốn em vượt quá tốc độ và bị cảnh sát lục tung chiếc xe ra."

Box gật đầu và hỏi: “Chính xác thì chúng ta đi đâu?”

“Anh chưa thể nói với em được. Anh cần lên mạng và tìm kiếm đôi chút. Sau khi đến đó, chúng ta sẽ kiếm một khách sạn tươm tất và ở đó một thời gian, theo dõi tình hình. Tìm một nơi đẹp, yên tĩnh, sạch sẽ, có lẽ cổ hơn một chút. Thuê một căn nhà, ổn định chỗ ở.”

“Nghe được đấy.” Cô nói. “Chúng ta có thể gặp nhau vào buổi tối, trên đường đi không?”

Hắn lắc đầu. “Anh sẽ lái đường khác. Anh không muốn chúng phát hiện ra em, theo dấu em, rồi mò ra anh. Và ngược lại. Anh nghĩ chúng ta ổn, nhưng anh không muốn đánh liều. Đó là lí do tại sao chúng ta chia số tiền ra – nếu có điều gì xảy ra với một trong hai ta, người còn lại vẫn còn được ở ngoài và có chút tiền để trang trải.”

“Ngay bây giờ, chúng ta đang thừa một xe.” Box nói.

“Mai anh sẽ lái nó về Dallas, cất nó cùng với chiếc xe bán tải…”

“Anh biết không?” Box nói. “Em cảm thấy khá hơn khi lái xe bán tải. Anh có bận tâm không?” “Không, được mà.”

“Có thể em sẽ để vài thứ đồ nội thất lên đó.” Cô nói.

Poole bật cười rồi nói: “Thực ra đó không phải là ý tồi. Một cô gái chơi đồ cổ, đi ra ngoài tìm tòi xung quanh. Bọn cảnh sát sẽ chẳng thèm nghi ngờ em.”

“Khi nào chúng ta đi?”

“Ờ, Sturgill đang bồn chồn không yên về chuyện đi lên Canada.” Poole nói. “Ý anh là đi vào sáng sớm ngày mai.” “Em sợ.” Cô nói.

“Chính anh cũng hơi căng thẳng.” Poole nói. “Nhưng chuyện thế nào thì vẫn sẽ là như thế ấy.”

Cô nhìn đồng hồ và nói: “Em sẽ ngủ với anh tối nay, nhưng em sẽ đi đảo lộn giường phòng mình lên trước khi chúng ta rời đi. Để nó trông như có người đã ngủ ở đó.”

“Tại sao chúng ta không làm chiếc giường này trông như có người làm tình trên đó.” Poole hỏi.

“Với em thì được đấy.” Box nói.

Trong lúc Poole, Box và Darling lo liệu bước tiếp theo, Kort dành nhiều thời gian để đi loanh quanh trong phòng. Nằm ngửa trên giường nhà trọ vẫn còn gây đau. Nằm úp thì ả không xem được TV, hiện đang phát ra những âm thanh huyên náo vô tận về cuộc bầu cử sắp tới, và dù sao thì ả cũng quá say thuốc để xem nó. Ả vẫn còn khẩu Ruger .357 có móc kẹp thắt lưng, ả cầm lấy nó, nạp đạn, và móc vào đằng sau chiếc quần nỉ bo gấu của mình rồi phủ áo nỉ lên trên. Sức nặng của khẩu súng khiến cho chiếc quần của ả bị võng xuống, nhưng đó là điều làm ả ít lo lắng nhất.

Phải làm gì khi các "quý cô" kia xuất hiện? Nếu chúng đến đây với súng ống, Kort sẽ không đối xử nhẹ nhàng; nhưng, có thể ả sẽ làm thế, ả nghĩ vậy.

Chuyện này làm ả phát khóc khi nghĩ về nó. Cho đến nay, cuộc đời của ả như là một thỏi phân vàng dài. Điều duy nhất ả thực sự thích là sử dụng các dụng cụ của mình. Cơn sảng khoái trào dâng và sức mạnh mà ả có được từ việc tra tấn cũng gây nghiện như ma túy đá vậy.

Ả đi ra ngoài chỉ đúng một lần, mua một chiếc điện thoại ẩn danh trả trước, gọi cho số điện thoại bí mật và để rung một hồi chuông; ả dừng lại ở một cửa hàng bánh kếp, mua một chiếc bánh kếp bơ sữa hai tầng với xúc xích dây, ăn cho đến khi ả thấy buồn nôn.

Có ai đó gõ cửa vào lúc giữa trưa. Ả đang nằm úp trên giường, nghe đài CNN và tiếng gõ cửa khiến ả bật dậy. Ả bò ra khỏi giường, kéo áo nỉ xuống, chép môi mấy lần, vuốt tóc ra đằng sau, đi ra cửa và nói: "Ai đấy?"

Một giọng phụ nữ: "Mở cửa ra. Chúng tao đây."

"Chúng tao" là hai người phụ nữ, khoảng trên dưới bốn mươi tuổi, gầy và rắn rỏi như miếng thịt bò khô, để tóc ngắn, một người tóc vàng, một người tóc nâu, khuyên tai nhỏ bằng vàng, và có mực trên người: những hình xăm chạy lên và xuống phần da hở ở cánh tay và ống chân, thò ra ở cổ áo chữ V trên những áo sơ mi của chúng. Ả cao kều hơn trong hai người có một hình tam giác với ba dấu chấm bằng mực thô ở má phải gần mắt. Một kiểu biểu tượng bí mật trong tù, Kort nghĩ vậy.

Ả thấp hơn hỏi: "Mày có súng chứ?" "Ừ."

"Được rồi, đừng bắn chúng tao." Ả nói. "Tao tên là Annie, bạn đời của tao ở đây là Rosalind – Rosie. Chúng tao không ở đây để hại mày."

“Thế chúng mày ở đây làm gì?” Kort hỏi.

“Để giúp đỡ.” Rosie nói. “Chúng tao không có toàn bộ chi tiết vụ việc, nhưng Sếp muốn lấy lại tiền của mình. Chúng tao hiểu rằng mày vướng phải mấy tay cảnh sát liên bang trong khi đang làm việc đó.”

Kort bước lùi khỏi cửa, nhưng vẫn để tay ở hông, gần khẩu súng lục, và hai ả phụ nữ đi vào trong. Chúng nhìn quanh phòng, rồi Rosie ngồi xuống chiếc ghế làm việc ở bàn nhỏ, còn Annie yên vị trên chiếc ghế có tay dựa.

Kort nói: “Tao chưa thể ngồi như thường được. Tao bị bắn vào mông.”

“Bọn tao đã nghe nói.” Annie nói. “Mày chưa bao giờ chữa trị à?”

“Chúng tao tự chữa cho mình.” Kort nói. “Cắt lấy viên đạn ra bằng một lưỡi dao lam, máu chảy như suối…” Ả kể với chúng toàn bộ câu chuyện về vết thương, và khi kết thúc, hai ả phụ nữ nhìn nhau, giữa chúng có một sự đồng tình trong im lặng, rồi Rosie nói: “Mày có gan lớn đấy, bé yêu. Penixilin có tác dụng như thế nào với mày?”

“Tao vẫn đau, nhưng không còn thấy viêm.” Kort nói.

Annie nói: “Chúng tao có chút OxyContin trong xe RV, để tao đi lấy một ít.”

Rosie nói: “Trước tiên hãy làm chuyện đó. Rồi mày sẽ kể cho chúng tao về những kẻ mà chúng ta đang đi tìm. Và bọn cảnh sát tư pháp.”

19

Lucas, Bob và Rae phá cửa trước để vào trong nhà, bởi vì có vẻ nó ít được sử dụng nhất, và vì thế sẽ có ít khả năng có dấu vân tay mới nhất. Cả ba người họ đi qua đó trước, kiểm tra toàn bộ căn nhà, với các nhân viên từ nhiều lực lượng cảnh sát của Texas chờ ở ngoài, và khi họ khám xét xong căn nhà, Lucas nhận ra rằng Poole đã biến mất.

Vẫn còn đồ nội thất ở trong nhà, nhưng có vẻ nhiều thứ đã biến mất, để lại dấu lõm trên thảm. Trong khi vẫn còn ít quần áo trong tủ, với anh có vẻ những đồ tốt đã biến mất: không có đôi giày nam giới nào mới, rất nhiều đôi giày Nike cũ kĩ bụi bặm và không có lấy một đôi giày nữ nào.

Lucas nhìn xuống dưới bồn rửa và tìm thấy ít rác, ở trên có vỏ chuối và bã cà phê ẩm. Anh xem trong phòng ngủ chính và thấy đa số các tủ đựng đồ trong phòng tắm đều trống rỗng.

Bob và Rae đã ra ngoài kiểm tra gara và căn xưởng ở sân sau trong khi Lucas đang lục lọi trong bếp và phòng ngủ. Gara trống, ngoại trừ một chiếc máy cắt cỏ được dùng lâu năm. Căn xưởng cũng vậy. Rae nói: "Có vẻ hắn đã từng có rất nhiều dụng cụ và đồ đạc, nhưng chúng đều đã biến mất. Có một bàn làm việc tự chế trong đó và một thùng rác đựng cổ đàn ghita gãy. Chắc chắn là đúng người rồi."

"Ta không chậm chân hơn chúng quá lâu." Lucas nói. "Tối đa là vài tiếng."

"Sao anh biết?" Bob hỏi.

"Vỏ chuối và bã cà phê." Lucas nói. "Hử?"

"Có một vỏ chuối ở trên cùng đống rác. Trông mới tinh. Thứ đó tồn tại được bao lâu? Chẳng quá một đêm, tôi nghĩ vậy. Tôi cá là

nó được bỏ vào đó trong sáng nay. Bã cà phê vẫn còn ướt."

"Ờ, chết tiệt." Bob nói.

"Nếu anh thực sự là thiên tài, thì anh đã nghĩ đến cái số điện thoại cũ vào tối qua." Rae nói với Bob.

Một người trong đội kĩ thuật hiện trường đi ra và nói: "Chúng không lau dọn gì cả. Có dấu vân tay ở khắp nơi, tóc cũng như mọi thứ khác, dư chất tình dục trên các tấm ga giường."

"Hãy tiến hành phân tích các dấu vân tay." Rae nói. "Nếu các anh lấy được các dấu rõ ràng, chúng ta sẽ có xác nhận trong vài tiếng."

"Chúng tôi có thể lấy được các dấu rõ ràng."

Sau cùng, họ đi ra đằng sau nhà, đến một bếp nướng bằng khí đốt và một bàn dã ngoại bằng gỗ. Họ ngồi xuống bàn và Bob nói: "ADN sẽ mang đến cho chúng ta các xác nhận cho cả hai vụ giết người ở Biloxi và vụ chiếc xe bọc thép chở tiền."

"Mất vài ngày cho vụ ADN." Lucas nói. "Ngay lúc này tôi sẽ vui với một vài bộ dấu vân tay rõ ràng."

"Vậy là chúng đang chạy trốn và chúng ta có ít nhất là ba thẻ căn cước giả." Rae nói. "Hãy xem liệu Poole có bằng lái xe dùng cái tên nào trong số đó, và nếu có, thì xem liệu chúng ta có thể dùng nó tìm ra mấy biển số xe nào đó."

Lucas gật đầu và lôi điện thoại ra: "Phải cho Forte triển khai vụ máy tính. Và, Rae này, hãy tóm lấy một trong số mấy gã cơ động Texas kia và xem liệu họ có thể lôi cái gì đó ra từ Sở quản lý cơ giới."

Forte hài lòng: "Chà, anh đã tóm được chúng trên đường chạy. Hãy lấy cho tôi đống vân tay đó!"

Một trong số các cảnh sát cơ động Texas đã truy tìm thông tin về quyền sở hữu ngôi nhà – không phải Poole – và liên lạc với chủ nhà, người xuất hiện hai tiếng sau thời điểm họ phá cửa trước vào nhà. Ông ấy là một người to béo, mặt đỏ, với cái bụng phồng ra khỏi chiếc khóa thắt lưng màu ngọc lam và bạc. Ông ấy đậu chiếc xe Lincoln của mình dưới đường, rồi đi đến gần một cảnh sát cơ động, người dẫn ông ấy đến cho Lucas. "Chuyện quái gì đang xảy ra ở đây vậy?" Ông ấy hỏi. "Các anh phá cửa xông vào nhà tôi?"

Người cảnh sát nói với Lucas: "Đây là ông Carlton, Davis Carlton – ông ấy là chủ nhà."

"Chúng tôi đang tìm một kẻ đào tẩu tên là Garvin Poole." Lucas nói.

"Đây không phải là nhà của Garvin Poole nào." Carlton nói:

"Đây là chỗ ở của một người tên là Will Robb…"

Lucas giơ cho ông ấy xem bức chụp chân dung, ông ấy gãi đầu và nói: "Chết tiệt. Trông thực sự giống Will."

Ông ấy nói là đã cho một người đàn ông thuê nhà mà ông ấy biết dưới cái tên là William Robb, và ông ấy không biết tại sao điện thoại lại đăng ký dưới một cái tên là Marvin Toone. "Tôi không trả tiền điện thoại, hay có liên quan gì đến nó." Ông ta nói.

Mỗi tháng ông ấy thu hai nghìn đô từ cái người mà ông ấy gọi là Robb, và kể rằng Robb đã nói với ông rằng anh ta là một thương binh chiến đấu ở Iraq và Afghanistan, rằng anh ta đang sống bằng trợ cấp thương binh của chính phủ do hít phải khí độc.

"Thật là một ngôi nhà đẹp cho cái giá hai nghìn đô." Rae nhận xét.

Carlton đỏ mặt và nói: "Anh ấy là một người hùng chiến tranh nên tôi đã nhẹ nhàng với anh ấy về tiền thuê nhà."

"Ông thật là có lòng yêu nước." Rae nói.

Carlton không biết loại phương tiện nào mà Robb và vợ sở hữu, trừ một chiếc là xe bán tải trắng. "Anh ta mang tiền đến văn phòng tôi, đó là lần duy nhất tôi thấy anh ta. Tôi ghé qua đây khoảng sáu tháng một lần để kiểm tra ngôi nhà và chưa từng có vấn đề gì. Họ có vẻ là một cặp đôi rất thân thiện. Kiểu người thuê nhà mà bạn hi vọng có được."

Khi Carlton đi khỏi, mọi thứ đều chậm lại: không có ghi chép nào về Marvin Toone hay Chuck/Charles Wiggins ở Sở quản lý cơ giới, dù có một vài William Robb. Lucas gọi cho Forte để anh ấy xử lý các William Robb ở khu vực Dallas, nhưng nói với những người khác: "Sẽ không phải là một trong số họ. Tôi có thể cảm thấy điều đó."

"Những cái tên giả đều rẻ, như điện thoại ẩn danh vậy." Bob nói. "Chúng dùng mỗi cái khác nhau cho mọi thứ. Những cái điện

thoại và những cái tên."

"Khốn thật." Lucas nói. "Chúng ta phải tóm được những kẻ này. Trong mười hai tiếng lái xe, với tốc độ quy định ở Texas, chúng có thể đã đi xa cách đây cả nghìn cây số. Đến tối mai, chúng có thể ở California hoặc Florida và chúng ta sẽ phải bắt đầu lại từ đầu."

"Cứ nói cho tôi phải làm gì và tôi sẽ thực hiện." Rae nói. Lucas gãi má, nhìn trân trân về hàng rào sân sau, rồi nói:

"Ờ, trước hết, hãy thay đồng phục cảnh sát tư pháp. Rồi chúng ta đi gõ cửa, nói chuyện với hàng xóm. Ít nhất chúng ta sẽ xác định được loại xe chúng lái và màu của chúng."

"Tôi có ông lão ở phía bên kia đường." Rae nói. "Trông ông ta có vẻ như là người hay nhòm ngó qua rèm cửa."

Có năm khu đất nằm giáp với nhà của Poole: mỗi bên một khu, một khu nằm thẳng phía sau và hai khu ở hai góc đằng sau; có ba nhà nữa ở bên đường có góc nhìn thẳng vào lối vào đến gara. Không ai trong số các nhà này có thông tin có ích, kể cả ông già ở bên kia đường.

Robb, họ nói, có một chiếc xe màu xám – hoặc có thể là màu xanh tối – vợ anh ta có chiếc xe mui lật màu đen và chúng còn có một chiếc xe màu trắng, hiệu Ford. Rồi một cậu thiếu niên nghe được chuyện cảnh sát đang tìm thông tin về xe của Robb liền đi đến và nói với họ rằng đó là một chiếc Mustang màu xám kim loại dung tích xy lanh năm lít, mới xuất xưởng chưa đầy một năm. Một chiếc xe đẹp, cậu ấy nói, là niềm danh dự và niềm vui của Robb; Robb là một anh chàng hay ho, chơi ghita rất giỏi.

Tất cả những điều đó chỉ thêm được rất ít thông tin.

Forte gọi điện đến: "Cậu tóm được hắn rồi. Các dấu vân tay trùng khớp – Garvin Poole và Dora Box."

"Chúng tôi biết rồi, nhưng rất vui khi được biết chắc chắn là vậy." Lucas nói. "Vấn đề là, đến giờ thì chúng có thể đã chạy khỏi đây được hơn ba trăm cây số rồi."

Các nhân viên của đội hiện trường vẫn đang làm việc trong ngôi nhà, và trong khi Lucas, Bob và Rae đang đứng ở lối vào gara, so sánh các ghi chép, thì ông già ở ngôi nhà đối diện đi đến. Ông ấy có một bộ ria mép trắng rậm và đôi mắt xanh sáng. Rae nói: "Chào ông Case. Ông khỏe không?"

“Cô có nói nếu tôi nghĩ ra điều gì thì cho cô biết. Tôi nghĩ ra điều gì đó rồi.” Ông Case nói.

“Vâng?”

Ông ấy chỉ về hướng bên kia đường, đến ngôi nhà bên cạnh nhà ông: đó là một căn nhà hoành tráng, kiến trúc giả Thuộc địa với dãy cây cột trắng bao quanh một lối vào mặt trước nhà hình vòng cung. “Đó là nhà của gia đình Smith…”

“Chúng tôi đã nói chuyện với họ hai tiếng trước.” Bob nói.

“Họ có nói với mọi người về đám cưới năm ngoái không?”

Bob, Rae và Lucas nhìn nhau: khó mà nói được chuyện này có thể dẫn đến đâu. Rae hỏi: “Đám cưới ạ?”

“Con gái của họ làm đám cưới. Đã đến lúc, theo tôi là thế, cô ấy hơi luống tuổi và đã kiểu như là đi khắp cả thị trấn tìm chồng. Nhưng việc đó chẳng quan trọng. Họ làm đám cưới ở St. John và rồi họ tổ chức một buổi tiếp khách ở câu lạc bộ đồng quê, sau đó họ làm một kiểu tiệc bể bơi ‘tại gia’ cho các thành viên tham dự đám cưới.” Ông ấy lại chỉ về ngôi nhà của gia đình Smith và lối vào hình vòng cung. “Đoàn đám cưới đều đi xe limo, có thể là mười, mười hai chiếc limo, và họ đều đi vào chỗ đường vòng cung đó, mỗi lần một chiếc, cách nhau hai đến ba phút. Mọi người đều ra khỏi xe, hôn hít nhau, rồi đi vào trong. Một thợ chụp ảnh đám cưới đi ra quay phim về họ đến và ra khỏi xe.”

Bob nói: “Vâng?”

Lucas nói: “Những máy quay đã chĩa từ chỗ đó qua đường đến lối vào gara ngôi nhà này.”

Người đàn ông trỏ ngón tay về phía Lucas: “Chuẩn rồi. Họ không mời tôi đến đám cưới, nhưng họ mời tôi đến bữa tiệc tại gia bởi họ nghĩ tôi có một mình, vợ đã mất, và bởi vì họ định chơi nhạc rock âm lượng to cả đêm và họ không muốn tôi phàn nàn với cảnh sát. Tôi đã đứng đó ở cổng nhà nhìn họ quay phim. Tôi nhớ rõ là Robb đi tới và vào nhà trong chiếc xe của anh ta.”

Bob nói: “Tôi sẽ đi lấy các đoạn phim” và chạy chậm qua đường.

Rae nói: “Ông Case, ông thật là một người đáng yêu.”

Cuối cùng, Bob cũng lấy được các đoạn phim, nhưng không phải

chỉ đơn giản như thế. Đầu tiên, gia đình Smith không còn ở nhà đó nữa, nhưng ông Case bảo rằng Emily Smith là chủ đất, và họ xoay sở tìm được cô. Cô đến nhà và đưa họ chiếc đĩa quang có chứa các đoạn phim đám cưới; khi xem bằng màn hình TV độ phân giải cao của nhà Smith, họ có thể thấy biển số chiếc xe bán tải trắng của Poole, nhưng cảnh quay không đủ tĩnh để nhìn rõ các con số. Biển số màu trắng nên gần như chắc chắn là từ Texas.

Bob và Rae muốn gửi các đoạn phim đến cho các chuyên gia hình ảnh số của FBI ở Washington, nhưng Lucas gợi ý rằng trước hết họ nên thử gặp người thợ chụp ảnh đám cưới.

Người thợ ảnh không làm việc ngày hôm đó, nhưng đồng ý gặp họ ở trường quay của mình. Hóa ra anh ta là một người thấp bé, mập mạp, vẻ ngoài long trọng và mặc toàn đồ đen, bao gồm một chiếc mũ phớt đen và một cà vạt dây màu đen với móc gài bằng mã não. Anh ta đưa các đoạn phim lên màn hình máy tính, cắt vài khung ảnh mỗi đoạn, nơi mà biển số xuất hiện và bắt đầu điều chỉnh chúng trên Photoshop.

Các con số không bao giờ hiện rõ hẳn lên, nhưng đủ số hiện ra đủ rõ trong các khung ảnh khác nhau nên khi tập hợp các khung ảnh để cạnh nhau, họ trích ra được một số xe hoàn chỉnh.

“Nếu như FBI có những khả năng đúng như lời đồn, họ sẽ có thể làm cho các số này rõ hơn nhiều nữa.” Người thợ ảnh nói với họ. “Nhưng hãy nhớ điều này – tôi giữ bản quyền các bức ảnh này, không phải nhà Smith. Mọi người có thể dùng chúng, nhưng không được công bố chúng. Tôi không muốn nhìn thấy những thứ này trên TV.”

“Anh đang tỏ ra ít hào phóng hơn so với vẻ ngoài đấy.” Rae quan sát.

“Tôi phải ăn. Nếu ai đó muốn đưa chúng lên các đài truyền hình, người đó sẽ là tôi và tôi sẽ được trả tiền.”

“Đừng làm điều đó trước khi nói chuyện với chúng tôi.” Lucas nói. “Nếu anh đăng chúng lên đó, và các nghi phạm nhìn thấy, chúng sẽ vứt bỏ biển số và chúng tôi sẽ đến bắt anh vì gây cản trở công việc điều tra liên bang, có thể là tội đồng phạm.”

“Tôi sẽ nói chuyện với luật sư của mình về điều đó…” “Được thôi, hãy làm đi.” Lucas nói. “Nếu ông ta cần rõ thêm điều gì, hãy bảo ông ta gọi cho tôi.”

Trở về xe, Lucas gọi cho Cảnh sát cơ động ở nhà Poole/ Robb, cung cấp số biển số xe cho họ, họ hứa sẽ dán lên tường trong toàn bang và cả các bang lân cận. Lucas cảnh báo các cảnh sát cơ động rằng những kẻ trong xe đó đều trang bị vũ khí và sẵn lòng giết người.

“Chúng tôi cũng vậy.” Viên cảnh sát nói.

“Trước khi anh làm điều đó – tiêu diệt chúng ấy – tôi muốn nói chuyện với chúng đã.” Lucas nói.

“Chúng tôi sẽ làm những gì có thể.” Viên cảnh sát cơ động nói. “Tôi không hứa gì đâu.”

Khi Lucas cúp máy, Bob hỏi: “Cơ hội của chúng ta ra sao?” “Có thể cơ hội của chúng ta là năm mươi–năm mươi.” Lucas nói. “Có bao nhiêu xe hiệu Ford ở Texas?”

“Khoảng một tỉ, hơn kém đôi chút.”

Trên đường quay trở về căn nhà, một cảnh sát hiện trường gọi đến từ khu căn hộ nơi Soto bị bắn chết: “Chúng tôi nhặt được rất nhiều vỏ đạn từ khẩu .223 được dùng để bắn Soto. Đa số đã được đánh bóng làm sạch, nhưng chúng tôi tìm được hai dấu ngón trỏ khá giống nhau trên hai vỏ đạn. Chúng tôi lần ra một kết quả trùng khớp của một người tên là Charlene Marie Kort. Bên FBI không có ghi chép nào khác về cô ta, ngoài vài vé phạt quá tốc độ cho một người phụ nữ cùng tên ở Florida.”

“Nếu không có ghi chép nào khác thì dấu vân tay của cô ta đến từ đâu?” Lucas hỏi.

“FBI có chúng, nhưng chúng được nộp lên trong một phần của một cuộc kiểm tra lý lịch do một công ty bảo vệ ở Tallahassee gửi lên, tám năm trước. Đó là tất cả những gì chúng tôi biết.”

“Và chúng ta không biết liệu đối tượng Kort này thực sự là tay súng kia, hay cô ta chỉ cầm các viên đạn vào một thời gian nào đó.” Lucas nói.

“Không, chúng ta không biết. Nhưng viên đạn có dấu tay thì giống hệt viên đạn được đánh bóng, và các dấu tay có vẻ mới với chúng tôi. Chúng rất rõ, không bị hỏng bởi các vết xước hay vết chùi mà anh thường mong là sẽ có khi vỏ đạn được cầm nhiều lần. Nếu các vỏ đạn được đánh bóng, chúng tôi nghĩ rằng chỉ có một lí do xấu cho chuyện đó – là những gì anh thường mong chờ về một tên cướp có vũ trang rất có tính cẩn thận, hoặc một tay súng chuyên

nghiệp. Như gã Soto này. Ai đó có thể không cẩn thận đến thế, dùng tay nhấn một viên đạn vào băng."

"Được rồi, tôi đã hiểu." Lucas nói. "Và bởi vì người còn lại là một phụ nữ, và Charlene Marie Kort chắc chắn nghe giống tên phụ nữ..."

"Vâng. Chúng tôi nghĩ anh nên đi tìm Charlene Marie Kort."

Lucas gọi Forte và cho anh ta cái tên.

"Giờ chúng ta đợi." Lucas nói. "Hi vọng có nhiều chương trình bóng bầu dục trên TV."

"Cũng có thể là một chuyến quay về khách sạn căng thẳng." Rae nói.

"Có thể lắm." Lucas đáp.

Bob lắc đầu. "Chuyện gì đó sẽ xảy ra." Anh nói. "Chúng ta đang có đà. Có thể đối tượng Kort này sẽ xuất hiện hoặc chúng ta sẽ có kết quả với các biển số."

"Hi vọng là ước gì được nấy." Rae nói.

20

Dora Box thức giấc vào bốn giờ sáng, lắng nghe tiếng thở của Poole nằm bên cạnh. Chúng đã đi ngủ sớm – Sturgill Darling luôn lên giường sớm, vì là một nông dân – và giờ thì cô đã thức giấc, tỉnh táo, sẵn sàng ra đi. Cô cố gắng nằm yên hết mức có thể trong năm phút, rồi trèo ra khỏi giường trong bóng tối, mặc quần áo, đi đến cửa và ngó ra ngoài. Không có ai trong sảnh cả.

Cô gấp gáp về phòng của mình, nơi để các vali của cô, kéo ga giường, ném gối xuống chân giường, để nó trông như là người trong phòng đã có một đêm không ngủ, rồi đi vào nhà tắm và bắt đầu các thói quen buổi sáng của mình.

Cô nghĩ về rất nhiều nỗi căng thẳng lửng lơ, trong lúc đang rửa mặt. Hôm nay sẽ là một ngày vất vả và có thể là một ngày nguy hiểm. Chúng không biết một tí gì về việc các cảnh sát tư pháp liên bang hay bọn sát thủ đang làm gì nên chúng đang vừa bỏ chạy vừa mò mẫm.

Mặt khác, Poole tự tin về ma trận căn cước giả của chúng: "Sau cùng, có thể bọn kia sẽ phá được chúng, nhưng đến lúc đó, chúng ta sẽ có những cái mới thay thế."

Box tin ở hắn; hay tin tưởng vào hắn. Trong suốt thời gian đi cùng hắn, hắn đã không tính toán sai lầm gì nhiều. Trừ vụ cướp ở Biloxi. Cô nghĩ giá như anh ấy không thực hiện vụ Biloxi…

Tối hôm trước, chúng đã đồng ý ghé qua kho chứa ở Dallas, lấy chiếc xe tải ra cho Box và giúp cô chất vài đồ nội thất lên thùng sau.

Cô đã tắm xong, mặc quần áo và quay lại phòng của Poole. Khi cô mở cửa, chuông đồng hồ báo thức reo vang. Poole tắt nó đi; một lúc sau, ngồi dậy và nhìn cô.

“Em dậy lâu chưa?”

Cô lắc đầu: “Được nửa tiếng. Em chuẩn bị đồ đạc xong rồi. Anh vào phòng tắm đi, em sẽ bắt đầu dọn túi của anh.”

“Đừng quên kiểm tra lại căn phòng.” Hắn giỡn.

“Không bao giờ.” Ở bất cứ nơi đâu chúng đến, bất cứ điều gì chúng làm, Box luôn kiểm tra các phòng trọ trước khi chúng rời đi. Một lần, mấy năm trước, cô phát hiện ra một cuốn sách bìa mềm đọc dở mà Poole suýt để quên. Trong hai lần khác, cô tìm thấy nhiều tạp chí khiêu dâm dưới đệm; dù thú vị, nhưng chúng là của người khác.

“Gọi Sturgill, đảm bảo rằng hắn thức giấc.” Poole nói. Hắn ngáp, vươn vai và đưa tay gãi mũi.

“Vâng.”

Cô gọi và Darling đã sẵn sàng để đi. “Mày có cần tao giúp mang đồ ra xe không?” Hắn hỏi.

“Có, nếu mày muốn.” Cô nói. Đêm hôm trước, chúng đã phân chia tiền và vàng, khoảng hai phần ba đi với Poole, một phần ba còn lại được nhét trong xe của cô, sắp xếp gọn gàng trong hai vali bằng sợi cacbon. Darling có vẻ đã tỉnh ngủ hẳn khi gõ cửa phòng. Chúng cùng nhau mang mọi thứ ra các xe, ngoại trừ chiếc túi vải buồm thô của Poole và khóa xe lại.

“Vẫn còn tối.” Cô nói, nhìn lên các ngôi sao sáng trên đầu. “Tao hầu như không bao giờ thức giấc vào giờ này trong ngày, trừ phi thức qua đêm.”

“Với tao thì cũng sớm.” Darling đồng tình. “Tao thường tỉnh dậy vào khoảng năm giờ ba mươi. Đó là lúc đẹp nhất, đặc biệt là vào mùa hè. Sương trên cỏ, chim thức giấc, mùi vị không khí trong lành.”

“Nếu chúng ta có thể bảo Gar lên đường, chúng ta có thể đi vào và ra khỏi Dallas trước khi trời sáng.” Box nói.

Khi chúng đang quay lại qua sân đậu xe thì Poole đi xuống cầu thang, mang theo túi vải buồm. “Đi thôi.” Hắn nói. “Chúng ta có thể ăn trên đường.”

Box nài nỉ kiểm tra phòng trọ một lần cuối, để chắc chắn chúng

không bỏ lại thứ gì; Poole và Darling chờ đợi trong nôn nóng cho đến khi cô quay lại. Cô nói: "Ổn rồi." - và chúng vào đường I–35 lúc bốn giờ bốn mươi lăm, di chuyển nhanh.

Hai tiếng sau, chúng đã đến dãy nhà kho. Box đổi chiếc Audi lấy chiếc xe bán tải, lùi xuống một ngõ hẹp đến một nhà kho khác, và Poole cùng Darling giúp cô chất một chiếc bàn và bộ ghế yêu thích lên thùng sau và phủ tấm vải bạt nhựa màu xanh lên, buộc chặt vào thùng xe. Poole để lại chiếc Mustang trong một nhà kho khác, chất phần vàng và tiền của mình lên xe của Darling.

Darling chờ đợi trong khi Poole và Box nói lời từ biệt. "Anh sẽ gặp em ở New Mexico." Hắn nói. "Khi đến nơi, chúng ta sẽ ổn." "Khốn thật, Gar. Em ước gì chúng ta không phải tách ra."

Box nói, ngả mình vào hắn.

"Đây là cách an toàn nhất. Chúng ta sẽ ổn thôi, vẫn còn nhanh hơn chúng một bước, nhưng nếu như một trong số chúng ta bị chặn lại…"

"Em biết, em biết…" Chúng dành một phút để hôn tạm biệt nhau, hai tay Box choàng qua cổ Poole, cho đến khi Darling gọi: "Mặt trời đang lên rồi." Poole đẩy cô ra và nói: "New Mexico."

"New Mexico." Cô nói, và leo lên xe.

Dù lộ trình riêng biệt của chúng gần như là song song, Poole và Darling chọn đường dài hơn. Chúng dự định đi xuống phía Nam từ Dallas trên Quốc lộ 281 đến Burnet, rồi đi sang hướng Tây cho tới khi đến đường I–10 để vào El Paso. Box sẽ đi đường I–30 qua Fort Worth và rồi I–20 đến El Paso. El Paso nằm gần biên giới New Mexico về hướng Bắc và hướng Tây, giáp Mexico ở hướng Nam. Tất cả chúng đều có hộ chiếu: trường hợp xấu nhất xảy ra, chúng có thể giấu tiền ở đất Mỹ và vượt biên sang Juàrez, Mexico, ít nhất là đủ lâu để thoát khỏi luật pháp của Mỹ.

Khi mặt trời còn chưa lên hẳn thì Box rời khỏi các nhà kho và chỉ mới nhú lên khỏi đường chân trời khi cô đi đến đường I–30. Từ đó hành trình được thuận buồm xuôi gió trên đường I–30 và rồi là I–20, về hướng phía Tây Nam. Cô đã quyết định dừng xe để ăn sáng ở Abilene, rồi tiếp tục hành trình. Cuộc săn tìm sẽ diễn ra ở khu vực Dallas. Càng đi xa, cô càng được an toàn.

Poole gọi điện lúc tám giờ. "Bọn anh đã ra khỏi thị trấn. Bên em thế nào?"

“Khá tốt. Em đang trên đường I–20. Đang nghĩ về bữa sáng ở Abilene.”

“Hẹn gặp em ngày mai.” “Ngày mai nhé, anh yêu.”

Và rồi tất cả mọi thứ rơi xuống địa ngục, trong cùng một lúc. Cô đã không nhìn thấy viên cảnh sát tuần tra cao tốc cho đến khi cô ở ngay gần anh ta. Cô băng qua một cây cầu, nơi các tán cây thấp chen chúc ngay bên trên đường quốc lộ; anh ta đứng ở đó, súng bắn tốc độ trong tay. Xe của anh đỗ ở phía đằng sau, bên lề đường.

Box đạp nhẹ vào thắng, thấy rằng cô không chạy quá bốn đến năm cây số một giờ so với tốc độ cho phép – cô đang ở làn đi chậm – bị các xe khác vượt liên tục – và ý nghĩ đầu tiên trong đầu cô là Được rồi.

Rồi cô nhìn vào kính chiếu hậu và thấy viên cảnh sát tuần tra cao tốc chạy đến gần xe của mình. Cô đang ở cách chừng bốn trăm mét trên đường quốc lộ trước khi anh ta đến chỗ xe, và khi đi được thêm vài vài trăm mét nữa thì dàn đèn hiệu xe cảnh sát phát sáng và chiếc xe tuần tra chạy ra đường. Giờ thì cô không nghi ngờ gì nữa, viên cảnh sát đang đuổi theo cô, và điều đó được khẳng định khi anh ta di chuyển vào cùng làn đường.

Cô kêu lên: “Chết tiệt!” - và với nỗi hoang mang siết chặt trong lòng, cô liền đạp chân ga sát sàn xe. Cô không thể nào chạy thoát được khỏi viên cảnh sát, không phải ở trên đường quốc lộ – cô có thể thấy viên cảnh sát đến gần – và vài giây sau, thấy một biển báo đường thoát hiện ra. Cô rẽ vào đường thoát, đến Quốc lộ 919 Bắc, thấy một biển báo đề “Gordon.”

Không có thị trấn nào ở đầu đường dốc thoát và người cảnh sát đang đến rất gần, cũng lái vào đầu dốc thoát khi cô đánh lái vào đường 919. Anh ta vẫn đang tiến tới.

Ở đường 919, cô phóng xe nhanh nhất có thể, cố gắng cầm điện thoại lên để gọi cho Poole, với tay mò lấy nó, thấy nó rơi xuống chân ghế phụ: không có cách nào để lấy được nó.

“Ôi Chúa ơi!” Cô kêu lên. Cảnh sát chỉ còn cách xe cô chưa đầy một trăm mét và vẫn đang sáp lại gần. Ở bên trái, một con đường đất cắt qua đi vào một chỗ nhiều cây bụi. Cô nói to lên lần nữa: “Kệ mẹ nó”, rồi đánh lái rẽ vào. Đến khi vào được đường thẳng, viên cảnh sát đã ngay sát phía sau, tiếng còi hụ vang lên trong buổi sáng. Đã không có mưa một thời gian, xe cô bắt đầu thổi tung bụi mù lên và cô có thể thấy viên cảnh sát lùi lại, còn đằng trước, có một con

đường mòn còn hẹp hơn. Cô lái xe vào đấy, đi sâu vào trong rừng, phi qua một con lạch khô, nhấn ga chạy tiếp, thấy người cảnh sát đến chỗ con lạch khô, vượt qua đó, vẫn đang sáp lại gần.

Bây giờ, cô có chút hi vọng. Cơ hội đầu tiên, cô lái xe ra khỏi đường mòn, len lỏi qua rừng cây. Chiếc xe thụt ổ gà một lần, rồi hai lần, bánh xe mài vào đất khô, và rồi…

Người cảnh sát đã biến mất. Cô vẫn có thể thấy ánh đèn xanh đỏ hắt lại qua các tán cây nhưng cô vẫn tiếp tục đi. Khi không còn thấy chúng nữa, cô liền dừng xe lại đủ lâu để mò lấy chiếc điện thoại trên sàn và quay số gọi Poole, bắt đầu lái tiếp.

Khi Poole nhấc máy, cô bật khóc: "Chúng đang bao vây em. Bọn cảnh sát đang bao vây em. Em đang chạy xe qua rừng…"

"Gì cơ? Gì cơ?"

"Hẳn chúng đã biết chiếc xe. Em đã không chạy quá tốc độ, em đang ở làn đi chậm. Tên cảnh sát thấy em và hắn đuổi theo ngay sau em." Cô nói. "Em thoát khỏi đường quốc lộ đi vào trong rừng. Em đang đi xe trong rừng, giờ em đã cắt đuôi được chúng, nhưng em không thể quay lại đường cũ được…"

"Nghe này." Poole nói. "Giờ hãy nghe anh này. Chúng còn cách xa bao nhiêu?"

"Em không biết, em đã cắt đuôi được chúng. Em lạc đường, đang đi đường đất, em đang ở phía sau trong đống cây này."

"Cứ đi tiếp đi. Hãy xem nếu em có thể thấy một căn nhà, hoặc cái gì mà sau này em có thể nhận ra. Bất cứ thứ gì. Rồi lấy tiền và vàng ra, nhét vào dưới một cái cây hoặc ở đâu đó mà người ta không thể nhìn thấy. Em phải giấu nó đi. Nếu em giấu đi, chúng sẽ không lấy được gì từ em, em yêu. Chúng sẽ không lấy được gì cả."

Chiếc xe chồm lên trên một mô đất và đi vào một con đường bụi bặm khác. Cô không chắc lắm, nhưng nghĩ rằng mình đang đi xa khỏi chiếc xe cảnh sát, mặt trời vẫn ở sau lưng. Ở trước mặt, cô thấy góc một tòa nhà bằng kim loại và nói vào điện thoại: "Được rồi, em thấy một tòa nhà ở phía trước. Chỉ có phần góc mái là có màu bạc. Được rồi, và ở bên cạnh, em có thể thấy đường cao tốc liên bang chạy phía sau các rặng cây. Hẳn em đã quay lại đường cao tốc liên bang. Em sẽ rẽ theo hướng đó.

Cô đi dọc theo một đường đất, còn không hẳn là một con đường

mòn, đi qua một bờ ao, đến gần một hàng rào và nói: "Có một hàng rào, em không thể vượt qua nó…"

Poole bình tĩnh nói: "Em dừng lại ở đó được không?"

Cô không thấy gì trong gương chiếu hậu. "Có thể. Em sẽ dừng xe."

Cô dừng chiếc xe lại, bước ra ngoài. Cô vẫn có thể nghe thấy tiếng còi xe cảnh sát, nhưng nó phải cách đó vài trăm mét. Có một cây bụi thấp, cách hàng rào khoảng mười mét, có các cành của nó mọc sà xuống mặt đất. Cô bật mở cửa sau xe, lấy ra hai vali vàng và tiền mặt, khênh chúng đến chỗ cái cây và đẩy chúng vào chỗ thân cây qua những bụi cỏ cao đến đầu gối. Cô lùi lại để kiểm tra: không thể nhìn thấy các vali.

Cô bước lại về xe và nói: "Em để vàng và tiền dưới một cái cây, trong bụi cỏ cao. Anh không thể thấy nó, các cành cây sà xuống tận mặt đất. Em sẽ đi đến chỗ cái cây…"

Cô đi đến chỗ cái cây và rảo bước đến hàng rào.

"… Mười bước dài từ chỗ hàng rào. Có lẽ khoảng mười mét, và em ở chỗ mà ở đối diện bên kia đường là lối vào một con đường khác từ cao tốc liên bang. Em ở cách đường thoát vào Gordon, Texas một chút về phía Tây. Bờ bắc của cao tốc liên bang, phía Tây đường thoát. Gordon, Texas. Đánh vần là G–O–R–D–O–N. Từ chỗ em, em nhìn thấy một nhà mái bạc phía sau một cái ao."

"Anh ghi được hết rồi." Poole nói. "Hãy thoát khỏi đó. Cố gắng đi bằng các đường nhỏ, xem xem liệu em có thể tìm được một chỗ nào để ẩn nấp chờ trời tối."

"Em không nghĩ phương án đó sẽ có tác dụng, anh yêu." Box nói.

"Nếu không được, đừng nói gì với bọn cảnh sát." Poole nói. "Không nói gì, ngoại trừ tôi muốn luật sư. Em đã nghe anh nói chuyện này rồi. Em muốn một luật sư đấy."

"Em vẫn có súng."

Một khoảng lặng dài, rồi: "Em chưa từng dùng nó bao giờ. Anh không nghĩ đó là ý hay."

"Em có thể bỏ chiếc xe và đi đến các tòa nhà kia, xem xem liệu có thể tóm được ai đó."

“Anh không nghĩ vậy. Em không có thời gian xóa dấu vết trên xe, xử lý các dấu tay và mọi thứ… Em bắn ai đó, bắt cóc ai đó, rồi em sẽ sa vào vũng lầy. Anh nghĩ tốt nhất em vứt khẩu súng đi. Sturgill cũng đang nói điều tương tự.”

“Được rồi. Em sẽ làm vậy.” Box nói.

“Nghe này. Em có mang chiếc áo sơ mi nữ màu da cam theo mình không? Cái mà anh mua ở Dallas và em không mặc ấy?”

“Vâng, em để trong vali.”

“Nếu có thời gian, em hãy lấy nó ra khỏi vali và xé một mảnh và buộc vào chân hàng rào cách chỗ cái cây giấu tiền khoảng mười mét ấy. Làm nó dễ tìm hơn khi chúng ta quay lại lấy nó.”

“Nếu như chúng ta quay lại.”

“Chúng ta sẽ quay lại, em yêu. Chúng ta sẽ quay lại.” Poole nói.

“Em cúp máy đây. Ôi Chúa ơi, Gar… em cúp máy đây.”

Cô tìm thấy chiếc áo cam, nhưng thay vì xé nó ra, cô chỉ cuộn nó lại và buộc vào một trụ hàng rào cách cái cây nơi cất giấu tiền mười lăm bước chân dài về phía Tây. Cô quay lại xe, lấy khẩu súng mà cô giữ để tự vệ, ném vào cái cây chỗ có tiền và vàng. Rồi cô quay lại xe, gọi cho Poole và nói: “Được rồi, anh yêu, chiếc áo sơ mi màu cam ở chân hàng rào cách mười lăm bước dài về phía Tây, là PHÍA TÂY của cái cây nơi cất giấu tiền. Anh phải đi dọc hàng rào để thấy nó. Khẩu súng nằm cùng với đống tiền.”

“Giờ thì đi ra khỏi đó. Đi chậm thôi. Có thể có một con đường đi qua các tòa nhà đó, hoặc một đường dẫn vào gara, hãy xem nếu em có thể lỉnh ra khỏi đó…”

“Em lại tắt máy đây.” Cô nói. “Em cần hai tay để cầm vô lăng. Em quay lại trong chỗ hiểm trở đó đây…”

Cô cúp máy, thả điện thoại xuống ghế ngồi, lái xe qua con đường mòn hiểm trở đến một đường bằng phẳng hơn, rồi đi vào đường mòn đến chỗ các tòa nhà. Không có ai ở quanh đó, không bóng xe cộ. Cô đi theo một đường phụ dẫn ra một đường đất và đi theo con đường đó vài trăm mét song song với đường cao tốc liên bang.

Ý nghĩ đầu hàng cảnh sát làm cô hoang mang, nhiều hơn những nỗi hoang mang cô từng trải qua trong suốt đời mình. Cô băng

qua một con đường mặt cứng, hơi do dự – cảm giác nó quá lộ liễu – cô quay xe về phía cao tốc liên bang, lái qua một nhà hàng và đi xuống dưới đường liên bang rồi về phía nam.

Sau đó, cô nghĩ rằng có thể mình đã thoát, nếu cô chạy nhanh hơn nữa. Không quá nhanh, nếu cô chui xuống dưới đường liên bang sớm hơn năm phút. Khi cô đang đi ở đường chui dưới nó và hướng về phía Nam, trong khi đang nghĩ về tấm bạt xanh ở đằng sau xe và về việc nên loại bỏ nó ra sao bởi vì nó rất dễ bị nhận diện… thì cô nhận thấy một nhịp điệu đập vào các cửa sổ kính.

Cô không biết nó là cái gì, chỉ biết là nó ở gần, và một lúc sau, một chiếc trực thăng bay qua đầu, ở tầm thấp, quành ra trước mặt cô, người phi công nhìn thẳng xuống chỗ cô.

Cô nghĩ, thế là đường cùng rồi.

Cô vẫn đi tiếp, một cây số, một chút nữa, rồi thấy dàn đèn hiệu nhấp nháy ở phía sau, chiếc trực thăng vẫn ở trước mặt. "Toi rồi!" Cô nói to. Cô nhấc điện thoại lên, bấm nút gọi lại. Poole bắt máy và cô nói: "Chúng tóm được em rồi, em ném điện thoại đây. Yêu anh, Gar!"

"Yêu em, em yêu dấu." Hắn cúp máy.

Cô bất chợt tăng tốc và chiếc trực thăng bay quành ra trước xe, nhân cơ hội đó, cô ném chiếc điện thoại ra ngoài cửa sổ. Đi thêm hai trăm mét nữa, chiếc xe cảnh sát sáp đến gần từ phía sau, và cô tấp vào lề, hít một hơi thật sâu, bước ra khỏi xe, giơ hai tay lên đầu.

Chiếc xe tuần tra dừng lại cách đó gần năm mươi mét. Viên cảnh sát bước ra khỏi xe, đứng sau cửa, giơ một khẩu súng trường về phía cô; cô nghĩ đó là một khẩu súng trường. Có thể là một khẩu súng đạn ghém. Anh ta quát: "Tất cả mọi người bước ra khỏi xe."

"Tôi chỉ có một mình." Cô nói.

Viên cảnh sát cúi người về chiếc xe, nói gì đó, rồi quát lên: "Bước về phía tôi cho đến khi nào tôi bảo dừng lại."

Cô làm như vậy, cho đến khi anh ta quát: "Dừng."

Một chiếc xe khác đi đến từ phía sau cô và khi quay đầu lại cô thấy một chiếc xe tuần tra khác. Chiếc trực thăng giờ đã bay cao hơn, nhưng vẫn ở trên đầu, vẫn phát ra tiếng ồn. Hai viên cảnh sát

dành một lúc để kiểm tra chiếc xe, rồi soát người cô và còng tay cô lại.

Một trong hai người cảnh sát có mái tóc vàng xoăn và một thẻ tên có ghi "Oaks" - anh ta hỏi: "Poole đã chuồn ra ở đâu rồi?"

"Ai là Poole cơ?" Và rồi: "Tôi muốn luật sư." Cô nói.

Người cảnh sát còn lại có mái tóc đen với chút ánh sáng bóng của keo vuốt tóc, thẻ tên ghi "Martinez", anh ta nói: "Nghe này, cô em, nếu Poole ở ngoài đó trong rừng và hắn ta bắn ai đó để cướp một chiếc xe thì cô em sẽ vào buồng giam tử tù với hắn. Cô em không thể nói Tôi muốn luật sư và thoát ra khỏi chuyện này. Cô em vẫn là tòng phạm."

Cô nói: "Tôi có một mình. Tôi luôn một mình. Tôi không biết Poole nào hết. Tôi mua chiếc xe này từ một gã ở Texas và khi sĩ quan cảnh sát Texas bắt đầu đuổi theo tôi, tôi hoảng sợ. Tôi đã nghĩ giá quá tốt và tôi nghĩ có lẽ chiếc xe là đồ ăn cắp, nên tôi hoảng sợ. Tôi luôn chỉ có một mình."

Oaks nói: "Được lắm, Dora." Anh ta mò tay vào túi quần của mình, lấy ra một tờ giấy và đưa cho cô xem. Cô vẫn còn nhớ tấm ảnh khá rõ: nó được chụp ở một bữa tiệc văn phòng khi cô còn làm nhân viên thời vụ ở một cửa hàng bán phụ tùng xe hơi ở Franklin trước khi ra đi cùng Poole. Sự giống nhau thật hoàn hảo và các đặc điểm trên mặt cô vẫn còn nguyên sau bảy đến tám năm kể từ ngày bức ảnh được chụp.

"Tôi muốn luật sư." Cô nói.

"Cô sẽ có luật sư." Người cảnh sát nói.

Họ lấy chìa khóa xe của cô, khóa chiếc xe lại và để nó ở yên tại chỗ: Cảnh sát Tư pháp Hoa Kỳ muốn kiểm tra nó, họ đã được dặn như vậy. Box được chuyển sang ghế sau của một chiếc xe tuần tra và sau đó Oaks gọi điện.

"Tôi đang tìm một sĩ quan cảnh sát tư pháp tên là Davenport." Anh ta nói.

"Tôi là Davenport đây."

"Chúng tôi đã tóm được Dora Box cho anh." Oaks nói. "Anh muốn đến đón cô ta hay anh muốn chúng tôi giao cô ta đến?"

“Nói cho tôi biết các anh ở đâu.” Davenport nói. “Anh là tin tốt nhất tôi có trong một thời gian dài đấy.”

“Tôi chưa từng được là tin tốt của ai đó, kể từ khi người vợ thứ hai của tôi bỏ đi với một gã trạm trưởng giàn khoan.” Oaks nói. “Tôi thực sự cảm kích khi anh gọi tôi như vậy.”

21

Khi Lucas, Bob và Rae đang ăn sáng ở nhà hàng đồ nướng và bánh kếp dày Happy Frank thì viên cảnh sát tuần tra gọi điện cho Lucas.

“Tóm được cô ta rồi, tóm được Box.” Lucas nói với Bob và Rae, sau khi cúp máy. “Không thấy Poole đâu, cô ta có một mình. Chúng ta ra khỏi đây thôi.”

“Cách đây bao xa? Đây là một tiểu bang lớn.” Rae nói. “Chúng ta có cần trực thăng không?”

Lucas chạy ra xe Jeep và lấy chiếc iPad, mang nó vào bàn, và trong khi anh giải thích Box bị phát hiện như thế nào, anh chỉ tay vào Gordon, Texas, thấy rằng nó cách nhà hàng Happy Frank hơn một tiếng đi xe. Anh gọi Forte ở Washington để báo với anh ta về Box. Forte chạy đi trong năm phút rồi quay lại với tên và một số điện thoại liên lạc trực tiếp đến trưởng đơn vị Tuần tra cao tốc Texas tại khu vực Dallas, một Thiếu tá tên là Louis Highstreet.

Lucas giải thích tình hình với Highstreet, về sự khẩn cấp trong việc đuổi theo Poole. Highstreet là một người đàn ông ăn nói chậm rãi với giọng Texas khô khan, nhưng có động thái đủ nhanh nhẹn.

“Thưa anh cảnh sát tư pháp, anh cứ ngồi ở chỗ anh và ăn bánh kếp dày đi, tôi sẽ điều một xe tuần tra đến đó trong vài phút. Anh ta sẽ dẫn anh về nhà trọ với còi hiệu cảnh sát, và rồi quay lại đi qua Fort Worth để đến Gordon. Tôi sẽ cho các chàng trai ở Gordon đưa cô Box đến thành phố Weatherford, là nhà giam gần nhất tại đó, nếu tôi nhớ chính xác. Anh có thể thẩm vấn cô ta ở đó. Nếu anh ra khỏi nhà trọ đủ nhanh, anh sẽ được đưa đến đó trong bốn mươi lăm phút. Rồi họ có thể đưa cô ta đến các cơ sở liên bang ở Fort Worth hoặc Dallas, nếu họ có thì giờ.”

“Trời, thế thì thật là tuyệt.” Lucas nói. “Và, sĩ quan Davenport?”

“Vâng?”

“Nhờ anh gửi lời chào đến Happy Frank giúp tôi, được chứ?”

Lucas cúp máy và nói với Bob và Rae: “Tôi thích cái tiểu bang này quá.”

Lucas, Bob và Rae đã đến nhà hàng Happy Frank chỉ bằng một xe, chiếc Jeep của Lucas, bởi vì họ chưa lên kế hoạch gì ngoài ăn uống và nói chuyện. Lucas không thích đi xe cùng các điều tra viên khác khi họ cùng xử lý một vụ án, bởi vì thường thường họ sẽ có những đầu việc khác nhau để làm, mà khi đó việc dùng xe riêng là cần thiết. Họ cần quay trở lại khách sạn để lấy thêm xe và quần áo sẵn sàng cho cuộc truy bắt, ở bất cứ nơi nào mà nó có thể dẫn họ đến.

“Vấn đề là,” Lucas nói, trong khi họ đang vội vã ăn hết đống bánh kếp dày và xúc xích, “mỗi phút Poole lại càng đi xa hơn. Chúng ta cần ép Dora khai và chúng ta không có nhiều thời gian để làm việc đó.

“Tôi đã đọc hồ sơ của anh về cô ta.” Rae nói. “Cô ả có thể khó chơi đấy.”

Bob nói: “Ừ, tôi đã thấy điều ấy khi đọc về việc cô ta chặt đầu một gã nào đó.”

Rae: “Tôi đang nghĩ đến chuyện cô ta trở thành một hoa khôi trung học. Đưa một ả tầm thường, lạnh lùng làm hoa khôi trung học. Theo ý kiến của tôi.”

“Tôi chưa khám phá lĩnh vực này cùng cô.” Bob nói. “Theo tôi hiểu cô không phải là một hoa khôi?”

“Vào đến vòng chung khảo.” Cô nói. “Cô nàng đánh bại tôi? Nếu anh bảo cô ta rằng để trở thành hoa khôi trung học, cô ấy phải giết mẹ mình và nghiền nát bà ta ra làm xúc xích dây, mẹ cô ta sẽ trở thành một cái xúc xích Little Sizzler vào ngày hôm sau.”

Lucas nhìn xuống những gì còn lại của cây xúc xích của mình và nói: “Cảm ơn vì chuyện đó.”

Người cảnh sát tuần tra cao tốc đến nơi khi họ đang chờ để thanh toán: Lucas ném vài tờ giấy bạc xuống bàn và họ nói chuyện với

viên cảnh sát tuần tra một lúc, lấy được một số di động, rồi đi sau anh ta trong chiếc Jeep.

Họ quay lại khách sạn trong mười phút, ra khỏi đó trong năm phút và đi về hướng Tây để đến Weatherford. Ba chiếc xe theo sau xe cảnh sát có đèn và còi hụ, đẩy dòng giao thông phần lớn đang tiến tới sang bên cho đến khi họ chạy trên cao tốc liên bang; sau đó, băng qua vùng đồng quê ngoại ô xen lẫn các trang trại nhỏ với các khối rừng màu xanh thẫm ở tốc độ một trăm năm mươi cây số một giờ về Weatherford.

Nhà tù hạt Parker ở Weatherford là một tòa nhà thấp màu be nhìn giống như là có thể nó được dùng làm nhà kho cất trữ các thùng các tông, hoặc thứ gì đó vô thưởng vô phạt tương tự. Viên cảnh sát trưởng quận đi ra gặp họ và dẫn họ vào phòng thẩm vấn nơi Box đang bị giữ.

Rất nhiều cảnh sát đi lại quanh đây: mọi chuyện tạo cảm giác một thứ gì đó lớn lao. Lucas, Bob và Rae đi vào phòng thẩm vấn. Họ tháo còng cho Box, nhưng cô ta ngồi đằng sau bàn thẩm vấn trông như một tiên nữ, một phụ nữ thanh mảnh nhỏ nhắn với khuôn mặt trái xoan và đã khóc đủ lâu để làm hỏng lớp trang điểm mắt, làm cho cô ấy có gương mặt như một con gấu túi Bắc Mỹ.

Lucas nói: "Tôi là Lucas Davenport, tôi là cảnh sát tư pháp liên bang, còn đây là Bob và…"

Box chen ngang: "Tôi muốn luật sư."

Gã Giọng Học Thức gọi điện cho Annie và nói: "Tuần tra cao tốc đã bắt giữ Dora Box."

"Chết tiệt. Chúng đang ở đâu?"

"Chúng ở Gordon, Texas." Gã Giọng Học Thức nói. "Chỗ đó là ở đâu?"

"Phía Tây I–20, một tiếng rưỡi từ chỗ bọn mày." Hắn nói. "Chờ một giây. Có gì đó đang xảy ra."

Hắn đi đâu đó lâu hơn một giây, rồi quay lại và nói: "Chúng chuyển cô ta đến nhà tù hạt Parker ở Weatherford cho sĩ quan tư pháp Davenport, người sẽ thẩm vấn cô ta ở đấy. Davenport đang trên đường đến. Weatherford cách chỗ bọn mày một tiếng đi đường."

“Mày lấy tin này ở đâu?”

“Theo dõi tần số điện đàm của cảnh sát. Từ lúc Poole và Box bắt đầu chạy trốn, không có ai đi tìm chúng và chuyển chúng đi ngoài cảnh sát tuần tra cao tốc nên tao nghe lén ở đó.” Gã Giọng Học Thức nói. “Dù không ai gọi là tuần tra cao tốc, họ gọi là Bộ ATCC.”

“Viết tắt của Bộ À Thằng Chó Chết?”

“Có thể lắm, nhưng thực ra là Bộ An Toàn Công Cộng.” Gã Giọng Học Thức nói.

“Có gì về Poole không?”

“Tao chưa nghe thấy gì. Tao nghĩ bọn chúng chỉ bắt được cô ta.” Gã Giọng Học Thức nói.

“Giờ thì sao?” Annie hỏi.

“Tao chẳng có việc gì để làm với nó. Có thể mày muốn nói chuyện với Sếp.”

Chúng gọi điện cho Sếp, được chuyển máy từ người trả lời đầu tiên đến ông ta; sau vài lời trao đổi, Sếp hỏi: “Chuyện này liên quan đến rất nhiều tiền. Có cơ hội nào, ờm, đón được cô Box này không?”

“Lúc này thì, chưa biết có cách nào. Chúng tôi có thể đi xem.” Annie nói.

“Nếu chúng mày cố gắng, chúng tao sẽ trả hai trăm nghìn đô. Nếu chúng mày thành công, và lấy được tiền về, chúng tao sẽ trả thêm hai trăm năm mươi nghìn đô nữa.”

“Chúng tôi sẽ đi xem.” Annie nói.

Annie để máy ở chế độ loa ngoài. Rosie và Kort đã nghe thấy. Khi Sếp đi rồi, Kort hỏi: “Ý mày là gì, đi xem? Mày có bị điên không? Có phải ông ta đang nói đến chuyện bắn cảnh sát để bắt Box?”

“Không cần thiết phải bắn cảnh sát.” Rosie nói.

“Nghe này, chỉ có một việc phải làm.” Kort nói. “Chúng ta giả vờ đi xem, gọi Sếp và nói rằng không có cách nào để lôi cô ta ra. Quá nhiều cảnh sát, ở khắp chỗ đó. Ý tao là, Sếp sẽ không muốn chúng ta bắn cảnh sát. Không có ai quan tâm đến mấy tên tội phạm như Poole hay Darling hay cả vợ của Darling, nhưng chúng quan tâm đến các tay cảnh sát khác. Nếu chúng ta bắn cảnh sát, chúng lần

ra đến tận Sếp, Sếp sẽ gặp rắc rối lớn. Chúng sẽ đi xuống đó và giết ông ta."

"Mày quên một điều." Annie nói. "Gì?"

Rosie: "Tao đang nói đến bốn trăm năm mươi nghìn đô." "Bốn trăm năm mươi nghìn đô, để đấu súng với cảnh sát Texas?" Kort hoài nghi. "Bọn mày hẳn đã giàu sẵn rồi. Tiền có ý nghĩa gì nếu chúng mày chết?"

"Mày sẽ ngạc nhiên. Họ trả tiền cho bọn tao khá ổn, nhưng không có nghĩa là chúng tao giàu. Chúng tao lái xe từ Galveston đến Charleston để thả hàng, chúng tao được hai mươi nghìn mỗi chuyến, hai trăm nghìn mỗi năm." Annie nói. "Chúng tao tốn một trăm nghìn đô chỉ để chạy trên đường. Nếu chúng tao làm điều đó trong thời gian quá lâu, chúng tao sẽ bị bắt. Chúng tao muốn giải nghệ trước khi điều đó xảy ra. Hai trăm nghìn… đáng để nghĩ đến. Bốn trăm năm mươi nghìn nếu lấy được tiền về… chúng tao sẽ chưa thể giải nghệ, nhưng chúng tao sẽ ở rất gần mục tiêu đó."

"Sẽ rất là tuyệt." Rosie nói. "Đến Palm Springs, chơi đánh golf, sống an nhàn."

"Chuyện này thật là điên rồ." Kort nói.

Annie nói: "Im mồm đi. Mày không biết mày đang nói về điều gì đâu. Sẽ không hại gì nếu chỉ đi xem, và nếu chúng ta có thể tìm ra một cách để đưa Box ra ngoài, thế là…" Ả ta lúng túng tìm một từ, và cuối cùng thì nói: "Ngon ăn."

Mỗi lần Box nhắc đến từ "luật sư", việc hỏi cung phải dừng lại. Sau khi Lucas chắc chắn rằng không có máy ghi hình hay thiết bị ghi âm nào đang chạy, anh mới thử dùng cách bức cung không tế nhị: "Tôi sẽ không hỏi cô thêm câu nào nữa cho đến khi một luật sư đến nói chuyện với cô, nhưng tôi sẽ nói với cô, Dora. Cô có dính líu đến vụ giết hại năm người ở Biloxi. Cô đang sống với Poole, cô biết hắn ta là kẻ đào tẩu, kể cả nếu chúng tôi không tóm được hắn, chúng tôi đã tóm được cô. Chúng tôi sẽ mang cô về Mississippi và để những người ở đó xử lí cô – và Mississippi sẽ trở nên cực kì mọi rợ nguyên thủy khi nó muốn, nhất là sau một vụ thảm sát. Cô sẽ không thoát khỏi vụ này đâu. Sẽ như vậy nếu không có sự giúp đỡ và sự giúp đỡ đó chúng tôi có thể cho cô."

Box nhìn anh với ánh mắt hình viên đạn và Lucas bắt đầu tin rằng cô ta từng một lần cắt đầu ai đó. Cô nói: "Luật sư."

Lucas, Bob Rae, và một hạ sĩ cảnh sát tuần tra cao tốc gặp nhau ở ngoài phòng thẩm vấn. Rae hỏi người hạ sĩ: "Anh có túi xách của cô ta chứ?"

"Có. Chúng tôi có túi xách và túi du lịch của cô ta." Rae nói: "Hãy xem nào."

Chiếc túi xách là một túi da hiệu Louis Vuitton nhỏ và trong đó có ví với một bằng lái xe tên là Grace Pelham cùng một cái khác tên là Sandra Duncan. Cả hai đều không có địa chỉ dẫn đến ngôi nhà ở Dallas.

Túi du lịch có hai chai nước, ít khăn giấy, một hộp băng vệ sinh Tampax, ít dung dịch rửa tay, và trong một túi bên nhỏ, một hộ chiếu Mỹ có vẻ hợp pháp với bức ảnh từ hai năm trước của Box, dưới cái tên là Michelle Martin.

"Bọn này bị cuồng về an ninh." Bob nói, lật giở các trang hộ chiếu không có dấu thị thực. "Tôi tự hỏi liệu chúng có đang chạy đến biên giới?"

Lucas yêu cầu người cảnh sát tuần tra cho kiểm tra ba cái tên riêng biệt kia để tìm mối liên hệ với biển số xe. Anh ta gật đầu, nói: "Chúng tôi có thể làm điều đó trong vài phút và chúng tôi vẫn chưa động tay vào chiếc xe đề phòng anh muốn xử lý nó."

"Tôi không biết chúng tôi đang tìm thứ gì, nhưng tôi muốn qua xem xét nó." Lucas nói. "Nó cách đây bao xa?"

"Theo tốc độ phóng xe của chúng tôi là thêm khoảng hai mươi phút ở quốc lộ."

"Hãy đi xem nó nào." Lucas nói. "Bây giờ chúng ta sẽ chẳng moi được gì từ Box. Thiếu tá Highstreet nói rằng các anh có thể đưa cô ta đến Fort Worth cho chúng tôi. Có thể cô ta sẽ mềm yếu đi một khi chúng ta cho cô ta ở nhà giam liên bang trong vài ngày."

"Chúng tôi làm được. Tôi sẽ dẫn anh về Gordon, tôi sẽ cho một người đưa Box về Fort Worth."

Họ ra đi trong một đoàn năm xe, hai xe tuần tra cùng với Lucas, Bob và Rae đi đằng sau. Khi họ chuẩn bị đi, hạ sĩ tuần tra nói rằng hai bằng lái là hợp pháp và không có vé phạt nào cho cả hai cái tên này, cũng không có chiếc xe nào được gán đến chúng.

Nhà tù nằm trong một khu vực dân cư và Lucas không để ý đến

chiếc RV đỗ dưới đường, hay chiếc xe màu đỏ ở đằng sau nó. Các xe RV và xe màu đỏ rất phổ biến.

Chiếc xe bán tải Ford nằm tại đúng nơi Box để nó lại, bên lề đường. Một cảnh sát tuần tra trông buồn chán đang để mắt đến nó.

Khi họ đến, anh ta đi lại gần và giới thiệu mình là Charles Townes, người cảnh sát đã phát hiện chiếc xe của Box. "Tôi đuổi theo cô ta đến chỗ rừng cây bên kia đường cao tốc liên bang. Tôi bị chậm lại khi đến một bờ mương chạy cắt qua và trong lúc cố gắng thoát ra, tôi lạc mất cô ta. Có thể cô ta đã thoát được nếu chạy nhanh hơn một chút, nhưng chúng tôi có trực thăng ở ngoài đó để tìm vài thằng nhóc đua xe ở cao tốc Fort Worth. Tôi gọi cậu ta đến, cậu ta bay ngay tới và phát hiện cô ta."

"Anh làm mọi chuyện tốt lắm." Lucas nói. "Tôi sẽ gửi lời cho Thiếu tá Highstreet, kể về điều đó."

"Cảm ơn anh."

Rae có một hộp đựng găng tay ni lông trong túi đồ đạc và tất cả đều lấy nó ra đeo trước khi bắt đầu lục lọi trong xe. Bob tìm thấy một thứ đáng quan tâm trong hộp để đồ trong xe: có vài chứng nhận bảo hiểm xe cho một người tên Brian Dumble, từ năm đến sáu năm trước – và một giấy đăng kí xe đứng tên Lynn Marshall cho một chiếc Audi mui lật.

"Chúng để chứng nhận bảo hiểm chiếc Audi ở nhầm xe." Bob nói. "Có biển số ghi trên đó."

"Hay lắm. Cho Townes kiểm tra Brian Dumble để tìm biển số xe và bất cứ xe nào liên quan đến cái tên đó hoặc Marshall. Hãy đưa biển số xe Audi và các thứ khác đến chỗ cảnh sát tuần tra."

Đằng sau chiếc xe có đồ đạc nội thất, và một vali toàn quần áo phụ nữ, nhưng không có gì có ích đối với họ. Khi họ xong việc khám xét thì Rae nói: "Điều quan trọng nhất là, chúng ta không tìm thấy chiếc điện thoại nào."

"Tôi đã nghĩ đến việc đó." Lucas nói. "Không thể có chuyện cô ta không mang điện thoại theo người."

Townes đang đứng ngoài xe và nói: "Người phi công trực thăng nói rằng trước đó trên đường, cô ta đã hạ kính cửa sổ xe và vẫy tay với cậu ấy, như thể cô ấy đầu hàng. Tôi tự hỏi liệu có thể cô ta đã ném thứ gì đó ra, thay vì vẫy tay với cậu ấy?"

“Suy nghĩ hay lắm.” Lucas nói. “Anh có thể gọi cậu ta đến được không?”

“Được. Tôi sẽ làm ngay đây.” Townes nói và chạy về xe mình. Lucas, Bob và Rae đã thôi tìm kiếm xe khi Townes quay lại. Anh nói: “Tôi đã nói chuyện với người phi công, cậu ấy bảo là không xa lắm trước khi cô ta tấp vào lề. Có lẽ không đến một trăm mét.”

“Chúng ta phải đi xem.” Lucas nói.

Họ có sáu người đi bộ dọc con hào bên đường. Lucas muốn bắt đầu từ chỗ xa hơn vị trí người phi công chỉ, nên họ sẽ không phải lo rằng mình đã khoanh vùng quá hẹp. Có một cây chết ở đằng xa con mương, nửa đường kể từ chỗ họ bắt đầu và viên hạ sĩ nói: “Hãy để tôi bẻ vài cành từ cái cây đó. Dùng nó làm gậy chọc.” “Có thể sẽ không tìm được, nếu chúng ta phải chọc xung quanh để mò ra nó.” Bob nói.

“Tôi không nghĩ đến chiếc điện thoại, mà là rắn.” Người hạ sĩ nói, với một nụ cười nhăn nhở.

“Này, tôi sẽ đứng ở chỗ này trên đường giám sát cuộc tìm kiếm.” Rae nói. “Tôi không chơi được với rắn.”

Phần lề đường là một mảng cỏ khô vàng, vài nhánh cỏ có những cạnh sắc nhỏ màu vàng xấu xí; một chỗ nấp lý tưởng cho bọn rắn, theo đánh giá của Lucas, mặc dù vì đến từ Minnesota, nên anh không biết rắn đuôi chuông có thể nấp ở đâu trong đời thực. Trong các bộ phim, chúng thường cuộn tròn trên một tảng đá, nơi có thể dễ dàng phát hiện ra chúng; ở đây, chúng chui ra từ bụi cỏ cao hơn ba mươi phân và cắn vào mắt cá chân bạn. Anh khua gậy một cách siêng năng và đã không làm phiền động vật hoang dã nào, ngoài một đám châu chấu.

Khi họ cách chiếc xe của Box gần sáu mươi mét, chưa gặp phải con rắn nào, thì viên hạ sĩ tìm thấy chiếc điện thoại.

“Một điện thoại ẩn danh.” Lucas nói, khi anh ngồi xổm gần nó. “Loại rẻ nhất người ta có thể mua.”

“Có thể nhặt nó lên – chúng ta biết ai có nó, chúng ta sẽ không mất gì nếu làm nhòe dấu vân tay của cô ta.” Rae nói.

Lucas gật đầu, nhặt nó lên, bật nguồn. Chỉ có một số điện thoại trong danh sách các cuộc gọi gần đây. Anh nhìn lên Bob và Rae rồi nói: “Giờ chúng ta có tiến triển rồi đây.”

Lucas gọi cho Forte ở Washington, cho anh ta số của chiếc điện thoại ẩn danh và số đã được gọi từ máy đó. Forte nói anh sẽ theo dấu vết của nó và liên lạc lại với họ.

Lucas nói với người cảnh sát tuần tra, rằng chiếc xe cần được đưa đến nơi mà phía tuần tra cao tốc giữ các phương tiện bị tịch thu. "Ai đó sẽ liên lạc với anh về nó, nhưng tôi không biết ai." Anh nói. "Sẽ có cả một cơn bão giấy tờ bắt đầu từ ngày mai."

"Chúng ta đi đâu đây?" Bob hỏi.

"Quay lại Fort Worth. Chúng đang chạy trốn, và nếu chúng đã đi được một chặng đường dài rồi, thì chúng ta sẽ cần một chiếc máy bay đấy."

"Anh muốn quay lại thật nhanh sao?" Hạ sĩ hỏi. "Như thế sẽ tuyệt lắm." Lucas nói.

Rae: "Chúng ta có nên dừng xe ở Weatherford, xem xem liệu Box có đổi ý định không?"

Lucas hỏi viên hạ sĩ xem sẽ mất bao lâu để đi từ nhà tù đến sân bay: "Dưới một tiếng." Viên hạ sĩ trả lời.

Lucas nhìn mọi người và Bob nói: "Tôi không nghĩ chúng ta sẽ moi được gì thêm từ cô ta. Như anh đã nói, cô ta sẽ yếu mềm đi sau vài ngày bị giam giữ. Nếu anh gọi cho Forte và nói rằng chúng ta cần một trực thăng hoặc máy bay, có thể sẽ có một chiếc nằm đợi khi chúng ta đến đó…"

"Hãy đi ra sân bay." Lucas nói với viên hạ sĩ. "Cùng với đèn và còi hiệu."

Lucas gọi cho Forte và kể với anh ta những gì họ đang thực hiện; Forte nói rằng việc truy tìm chiếc điện thoại đang được tiến hành. Nửa tiếng sau, trong lúc họ đang đi ở khu vực phía Bắc FortWorth thì Forte gọi lại: "Được rồi, chiếc điện thoại mục tiêu đang ở phía Nam chỗ các anh, đường Quốc lộ 84 gần McGregor. Anh có bản đồ giao thông không?"

"Tôi có iPad." Lucas nói. "Nhưng giờ tôi không nhìn được… Cứ nói cho tôi biết đi."

"McGregor ở xa về phía Nam và theo tôi thấy thì có vẻ chúng đang hướng tới đường I–10, nó sẽ dẫn chúng đi về phía Tây vào New Mexico, Arizona và California. Đường I–10 chạy dọc biên giới với

Mexico nên có thể chúng đang lên kế hoạch để vượt biên."

"Box có một hộ chiếu trông xịn xò để trong túi xách với một cái tên khác." Lucas nói.

"Được rồi, vậy là thế đó. Đại khái là Box ở đường I–20, cũng giao với I–10 gần El Paso." Forte nói. "Có thể chúng lên kế hoạch gặp nhau ở El Paso – và sau đó, sẽ là trò may rủi."

"Trông chúng không có vẻ là kiểu người thấy thoải mái dễ chịu khi ở Mexico." Lucas nói. "Dù vậy đó chỉ là dự đoán. Trong đống giấy tờ của chúng ta không có thông tin gì cho thấy ai trong số chúng biết nói tiếng Tây Ban Nha, hoặc từng ở đó."

"Thế anh định làm gì?" Forte nói. "Tôi có máy bay, nếu anh muốn một chiếc. Anh có thể đến El Paso sớm hơn bốn tiếng trước khi Poole đến đó."

"Ôi Chúa ơi!" Lucas nói. "Được rồi. Hãy làm như thế đi. Hãy nói cho chúng tôi biết phải đi đâu."

Một tiếng sau họ cất cánh ở sân bay DFW, trong một chiếc máy bay Learjet đã cũ. Lucas biết nó cũ bởi vì lớp sơn bong quanh cửa và các ghế sờn cũ ở phía sau. "Thứ này bao nhiêu tuổi rồi?" Anh hỏi người phi công phụ.

"Không biết chính xác." Phi công phụ nói, trông cậu ấy như mới mười hai tuổi. "Gần như lúc nào nó cũng là một chiếc máy bay tốt, tin cậy."

"Gượm đã…"

"Trò đùa của phi công ấy mà." Phi công phụ nói. "Nhưng thực sự tôi không biết nó bao tuổi."

"Lúc nó được chế tạo thì cậu đã được sinh ra chưa?"

Phi công phụ nói: "Câu hỏi hay hơn sẽ là… mẹ tôi đã được sinh ra chưa? Đùa thôi. Nhưng thực sự thì, tôi đã bay thứ này khắp cả Texas và nó rất khá."

"Nếu nó bắt đầu rơi. Tôi sẽ bắn cậu trước khi chúng ta chạm đất." Lucas nói. "Hãy cố ghi nhớ điều đó trong đầu."

"Anh có súng?"

"Ừ, chúng tôi có súng."

“Cái trò bắn nhau đó... có phải là trò đùa của bên cảnh sát tư pháp?”

Lucas nhìn cậu ta với một cái nhìn nghiêm nghị: “Có thể lắm.”

Lucas thắt dây an toàn tại một cái ghế sờn cũ và tự nguyền rủa mình vì đã không đến dự Thánh lễ thường xuyên hơn so với lễ Chúa nhật Phục sinh. Anh bám chặt vào ghế, chuẩn bị cho vụ rơi máy bay khi họ cất cánh, và khi chuyện đó không xảy ra, thì cố gắng ngủ nhưng không thành. Cuối cùng, anh đành đọc lại hồ sơ về Poole. Bob thì ngủ rồi còn Rae lấy một máy ảnh nhỏ từ túi đồ của mình và chụp vài bức ảnh quang cảnh bên dưới, cùng một bức ảnh Lucas đang ngồi đọc hồ sơ. “Anh là một bức tranh về sự chuyên cần.” Cô nói.

“Tôi là một bức tranh về nỗi sợ hãi khốn khổ. Nếu tôi được lựa chọn giữa bay đến El Paso hay đi nội soi ruột, tôi sẽ phải nghĩ về điều đó.”

“Ôi trời.” Cô đáp.

Họ đáp xuống mặt đất, vẫn còn sống sót, tại El Paso vào lúc một giờ trong buổi chiều tháng Mười nóng nực. Lucas đã từng ở đây một lần, khi một trong những người của anh ở Cục Trấn áp Tội phạm Minnesota, tên là Del Capslock, bị bắn bởi những tay buôn lậu súng già nua.

Chuyện cũ không tốt đẹp. Điềm báo không tốt đẹp? Anh không rõ nữa.

Đã không có ai trong số họ nhìn vào điện thoại của mình khi ở trên không. Ở dưới mặt đất, Lucas nhìn vào máy của mình và thấy một tin nhắn từ Highstreet, thiếu tá Cục tuần tra cao tốc, chỉ nói: “Gọi lại cho tôi ngay.”

22

Mấy ả phụ nữ không hòa thuận với nhau.

Annie và Rosie không hẳn là dân yêu thời trang, nhưng chúng có phong cách. Quần bò đen bó với bốt kiểu công nghệ cao, áo sơ mi vải giống lụa, Rosie mặc áo xanh nhạt còn Annie mặc áo màu đỏ san hô. Cả hai đều đeo kính phi công đắt tiền, vừa nam tính mà cũng vừa nữ tính. Kể cả những vết xăm tù cũng là những chìa khóa quan trọng cho một trào lưu mà những người như Kort không thể đạt được.

Trong khi đó, Kort thì trông như ả ta vừa đi khỏi một cửa hàng của tổ chức từ thiện Salvation Army, sau khi tự cắt tóc mình bằng một con dao bấm. Ả ta có thể dành ba ngày ở một tiệm làm đẹp và nó sẽ chẳng thay đổi được gì trên khuôn mặt, cơ thể, hay cái vẻ cau có mà ả đeo lên mặt từ khi mới sinh – một phần gánh nặng mà ả phải mang theo mình. Nỗi buồn và sự bất công trong cảnh ngộ của ả phần nào được Rosie và Annie thấu hiểu, những kẻ cũng chịu sự nuôi dạy khắc nghiệt của riêng mình – Rosie bị cha dượng đuổi đi năm mười bốn tuổi, Annie chỉ đơn giản là bị bố mẹ đuổi khỏi nhà khi ả ta lên mười tám – nhưng việc sống cùng với sự phàn nàn liên tục của Kort, sự ác độc từ gốc rễ, niềm vui khi thấy người khác phải chịu đựng, giọng nói như cưa máy của ả, đang trở thành một sự thử thách.

Những lời phàn nàn không bao giờ dứt: "Chuyện gì xảy ra với cái máy điều hòa vậy? Dễ phải đến hơn trăm độ ở đây… Cà phê thật là tởm, chúng mày có nghĩ là có thể dừng lại ở đâu đó không? Tao phát ốm khi đi xe nằm ngang… Thật không thể tin chúng mày làm điều này, chúng mày lôi kéo tao vào việc này…"

Chúng đã lái xe từ Dallas đến Weatherford, nơi Box được cho là đang bị giam giữ ở nhà giam của hạt. Chúng đã kéo chiếc xe thuê của Kort đến Weatherford, điều đó làm chúng trông còn vô hại hơn so với những gì mà dáng vẻ của chiếc RV mang lại, và chúng

có dụng cụ kéo xe để làm vậy. Tại Weatherford, chúng xem xét tình hình, rồi Annie và Rosie cùng nhau xào xáo thứ gì đó mà Kort gọi là âm mưu dại dột, hai ả còn lại thú nhận rằng có thể nó là vậy thật.

Mặt khác, có vẻ nó sẽ có tác dụng.

Chúng đang quan sát nhà giam từ chiếc RV; vào thời điểm đó, chẳng thấy gì nhiều ngoại trừ rất nhiều cảnh sát đi ra đi vào. Kort tiếp tục than vãn và cuối cùng Rosie bảo: "Nếu mày không muốn tham gia việc này, chúng tao sẽ thả mày ở một bến xe buýt. Chúng tao cần xe của mày. Và nếu Sếp hỏi về mày, chúng tao sẽ phải bảo ông ấy rằng mày đã tách ra khỏi nhóm."

Kort nghĩ về việc cuốc bộ ra đi, quyết định rằng dù kế hoạch giải cứu có điên khùng ra sao, ả thà không để bị Sếp quở trách, nhất là nếu ông ta có một Kort khác đang được giấu ở đâu đó.

Dù vậy, vẫn đáng để tranh cãi về việc đó, và trong khi Kort vẫn làm vậy thì chúng thấy Davenport rời khỏi nhà tù, theo sau bởi hai cảnh sát mặc thường phục khác – "Đó là mấy tên cảnh sát tư pháp từ bãi đậu xe nơi Soto bị bắn." Kort buột miệng.

"Ý mày là, nơi mày bắn Soto?" Annie hỏi.

Kort không nói gì. Chúng nhìn các cảnh sát tư pháp và vài cảnh sát tuần tra cao tốc đi khỏi sân đậu theo đội hình.

"Không có Box." Rosie nói. Ả quay đi và nhìn Annie. "Có lẽ hai đứa mày nên xuống gỡ móc xe và xếp gọn thanh móc lại."

"Tao không thể tin được chuyện này." Kort rên rỉ.

Ả và Annie tháo móc chiếc xe thuê và cất thanh móc lại vào thùng để đồ của xe RV. Khi chiếc xe được tháo ra, Kort ngồi vào ghế lái trong khi Annie ngồi ghế phụ cầm súng săn. Không phải súng săn theo nghĩa đen: mà là một khẩu M16 tự động theo nghĩa đen với hai băng đạn ba mươi viên, mua mới từ Quân đội Mexico và được bắn thử nhiều lần ở những đầm lầy phía đông Houston.

Khi chúng đã chuẩn bị xong, Rosie đánh xe RV đi và bắt đầu chạy chậm xung quanh những con đường ngoại ô ở phía Đông của Weatherford, không bao giờ đi quá xa khỏi cụm đường dẫn từ nhà tù đến đường I–20.

Khi Lucas, Bob và Rae vừa cất cánh thì Gã Giọng Học Thức gọi cho

Rosie và nói: “Chúng đang làm thủ tục đưa cô ta ra ngoài. Chúng đang di chuyển cô ta đi.”

Gã Giọng Học Thức giờ là một vị khách không mời trong hệ thống máy tính của hạt Parker, mà theo lời hắn nói, được để mở toang. “Chúng làm cho nó dễ truy cập, bởi chúng có rất nhiều gã ngốc cần truy cập vào đó. Phần an ninh của chúng có từ hồi, ờ... hạ cánh trên mặt trăng.”

Rosie gọi Annie và Annie nói với Kort: “Mày làm hỏng vụ này, thề với Chúa tao sẽ bắn ngay vào sau đầu mày. Tao có hai trọng tội trong lý lịch, và nếu tao bị bắt vì việc này, tao sẽ ra đi mãi mãi, nên cũng chẳng khác gì nếu mày là vụ thứ ba.”

Kort bắt đầu rơm rớm nước mắt: “Mày thật là điên khùng, cả hai đứa mày đều thật là điên khùng...”

“Im mồm đi và lái xe khi tao bảo.”

Kort và Soto có một bức ảnh rõ nét của Dora Box, nên khi Box được đưa ra khỏi nhà giam, tay bị còng, được đưa vào chỗ ngồi phía sau của một xe tuần tra, chúng nhận ra cô ngay.

“Được rồi, ở đây có một vấn đề.” Annie nói, mắt vẫn nhìn về phía chiếc xe tuần tra. “Đó là một chiếc Dodge Charger, một chiếc xe hoàn toàn nóng bỏng. Nếu hắn tăng tốc, mày sẽ phải đạp chân ga hết cỡ. Tao không nghĩ hắn ta sẽ làm điều đó, nhưng có thể lắm.”

“Đồ chó cái, đồ chó cái...”

Annie bật mở cửa ghế phụ, đi vòng ra ngoài và quay trở vào trong ghế sau, lấy tư thế thoải mái, nhắc khẩu M16 khỏi sàn xe, chọc vào đầu Kort, ngay phía sau tai phải. “Chuẩn bị đi.”

Chiếc xe tuần tra bò ra khỏi sân đậu, và Kort, ở phía sau một khoảng cách an toàn, đi theo nó.

Chúng không có đủ hiểu biết về địa phương để đoán được rằng người cảnh sát tuần tra sẽ đi đường nào đến Fort Worth, nhưng đã đoán rằng sẽ là một trong ba cách sau: đi thẳng phía Nam tới I–20, đi chéo về phía Đông tới I–20 ở Quốc lộ Đông Bankhead, hoặc đi chéo về phía Đông ở Quốc lộ Fort Worth. Chúng nghiên cứu cả ba, tính toán các khả năng, đoán rằng khả năng cao anh ta sẽ đi đường Bankhead, với Quốc lộ Fort Worth làm lựa chọn số hai. Con đường đi về phía Nam có thể là lựa chọn thứ ba.

Chúng đang hi vọng là Bankhead và khi người cảnh sát tuần tra rẽ phải để đi vào đó, Annie, ngồi ở ghế sau, nói: "Được!" Ả ta gọi Rosie: "Bankhead, chuẩn bị đi."

Rosie nói: "Di chuyển bây giờ đây."

Rosie đang ở phố Allen, nơi ả có thể dễ dàng đi đến bất cứ đường nào trong hai đường quốc lộ có nhiều khả năng nhất. Khi nhận được cuộc gọi từ Annie, ả đánh xe RV vào Bankhead, đi cách chiếc xe tuần tra một khu nhà và tăng tốc, chạy quá mười cây số một giờ so với tốc độ cho phép, đi đến một con phố tên là đường Lake Forest. Lake Forest có một lùm cây to ở phía Bắc Bankhead…

Annie thấy chiếc RV chạy ra ở đằng trước chúng và trước chiếc xe tuần tra. Chúng đang ở phía sau cách vài trăm mét, với một xe nằm giữa chúng và chiếc xe cảnh sát. Ả nói: "Được rồi, vượt đi."

Kort đã ngừng phàn nàn. Ả đang cầm vô lăng bằng hai tay, các cánh tay căng cứng như dây thang máy trượt tuyết. Ả lái đến gần chiếc xe ở trước mặt, rồi vòng ra, đè qua vạch kép màu vàng cấm vượt và trở lại đằng sau chiếc xe cảnh sát.

"Giờ đi nhanh hơn." Annie giục từ phía sau. Kort nghe thấy ả đang hạ cửa sổ. "Nhanh nữa nào, nhanh nữa, nhanh nữa, nhanh nữa…"

Kort đang tiến lại nhanh, có thể cảm thấy viên cảnh sát đang nhìn chúng từ gương chiếu hậu. Ả không thấy mắt của anh ta, nhưng đầu anh ta quay về phía nó.

"Vượt hắn đi." Annie quát. Ả lôi một chiếc khăn cao bồi xanh ra quấn quanh mặt, dưới kính râm. Ả đang đội một chiếc mũ đi câu có lưỡi trai dài để che tóc. "Vượt hắn đi, chết tiệt, vượt hắn…" và ả chọc vào phía sau cổ của Kort bằng nòng súng.

Kort lại tăng tốc, đạp ga thật mạnh, vượt lên bên cạnh chiếc xe cảnh sát. Giờ viên cảnh sát đang nhìn chúng, cau mày, khuôn mặt anh ta chỉ cách chúng gần hai mét, Annie vung khẩu súng máy ra cửa sổ và bắn vào lốp trước xe của anh ta, đến khi chiếc xe cảnh sát rít lên và lao ra khỏi đường, ả vừa bắn vào lốp sau vừa quát: "Dừng! Dừng! Dừng!"

Kort đạp mạnh vào thắng khiến Annie ngã đập vào ghế trước và chửi bới, rồi ả bật mở cửa xe chạy ra ngoài tới chỗ chiếc xe cảnh sát, vừa bị mất lái xoay vòng và văng ra khỏi đường quốc lộ. Ả chạy đến đó, chĩa khẩu súng qua cửa sổ ghế phụ vào người cảnh sát, đang bị kẹt trong ghế. Ả quát: "Thả nó ra hoặc tao sẽ giết mày.

Thả nó ra hoặc tao sẽ giết mày…"

Người cảnh sát tái mặt vì sợ hãi, nhìn xuống nòng súng khẩu M16, cách đầu anh ta hơn nửa mét. Annie nghe thấy tiếng cửa sau mở khóa, ả giật mạnh tay nắm cửa, di chuyển khẩu súng chĩa vào Box và quát: "Đi ra ngoài. Đi ra ngoài và vào trong xe đỏ. Ra ngoài và vào trong xe đỏ. Ra ngoài hoặc tao sẽ giết mày ngay tại đây."

Trên quốc lộ, một chiếc xe thể thao đa dụng hiệu Porsche màu nâu đi chậm lại, người lái xe đang xem cảnh tượng chỗ chiếc xe cảnh sát. Box đi ra khỏi ghế sau chiếc xe cảnh sát, tay vẫn bị còng và đi nhanh về phía chiếc xe màu đỏ. Giờ chiếc Porsche đã dừng lại trên đường. Annie giơ khẩu súng, bắn nổ lốp trước và xả thêm một chùm đạn vào lá chắn bùn đằng sau chiếc xe cảnh sát; những viên đạn xuyên qua kim loại nghe rầm rập như tiếng trống thép.

Box đang ở ghế sau chiếc xe màu đỏ. Annie chui vào sau cô và Kort đạp ga lái đi.

Ả phóng nhanh trong hai phút, rút nhanh khỏi đoàn xe đang dồn lại phía sau chiếc Porsche. "Nhanh hơn nữa đi." Annie quát. "Nhanh nữa, chết tiệt, hoặc tao sẽ giết mày."

Kort đè chân ga sát sàn xe, rồi phanh gấp ở đường Lake Forest, rẽ trái, tăng tốc chạy ngang qua chỗ lùm cây xanh, sau đó ra khỏi đường và chui vào đó. Cùng lúc ấy, Rosie đang đi trên phố trong chiếc RV. Ba người phụ nữ trong chiếc xe đỏ, dẫn đầu bởi Kort, với Annie vừa chạy thật nhanh, vừa lôi Box theo, chui vào trong chiếc RV đang lăn bánh ở góc đường.

Rosie rẽ phải, quay lại nơi viên cảnh sát tuần tra cao tốc giờ đang đứng bên ngoài xe, nói chuyện trong bộ đàm. Sáu chiếc xe, bao gồm chiếc Porsche, đang nằm ngoài đường bên cạnh chiếc xe cảnh sát. Annie đang quỳ bên cạnh ghế lái và nói: "Đừng chạy quá tốc độ, nhưng phải đi nhanh trước khi chúng chặn đường, phải đi nhanh…"

Chúng đi qua đám xe trong khi hai chiếc xe cảnh sát, với đèn hiệu nhấp nháy hắt vào buổi chiều, rít lên cua mạnh ở góc đường ngoài quốc lộ Fort Worth. Rosie rẽ vào phố Allen, lái ra quốc lộ Fort Worth, rẽ trái. Chúng đi ngang qua nhà tù, đến Phố Chính, đi thẳng về phía Tây ra khỏi thành phố.

Kort và Box đang nằm trên sàn xe RV, và giờ thì Box hỏi: "Các người là ai? Các người là ai?" Dù cô đang sợ rằng mình đã biết rồi.

Kort nói: “Chúng tao muốn lấy lại tiền của mình.” Box thốt lên: “Ôi… chết tiệt… không.”

Nửa tiếng sau, khi chúng rẽ vào Đại siêu thị Walmart ở Mineral Wells, Gã Giọng Học Thức gọi đến và nói: “Bọn cảnh sát không biết chúng mày đang lái xe đến đâu. Và đừng nói cho tao biết. Bọn mày đã chọc vào tổ ong vò vẽ và tao sẽ chuồn ra khỏi đó nếu có thể, nhanh nhất có thể.”

Annie, Rosie và Kort đứng xung quanh Box. Annie nói: “Mày sẽ phải nói cho chúng tao biết chỗ giấu tiền. Bởi nếu mày không làm thế thì quý cô này” – ả hất cằm về phía Kort – “sẽ xử lý mày với mấy cái… mày biết đấy…”

“Dụng cụ sửa nhà.” Kort nói, với một tia sáng lóe lên trong mắt: “Mày biết đấy – búa, cưa, máy khoan, dao rạch hộp. Những thứ như vậy đấy.”

Rosie nói với Annie: “Chúng ta có thể cần vài tấm lót nhựa.” “Chúng ta đang ở Walmart, còn chỗ nào tốt hơn để mua chúng?”

Box, vẫn đang bị còng, nói: “Tao sẽ nói cho chúng mày biết chỗ giấu tiền, nếu chúng mày tháo còng cho tao. Tao sẽ không cố chạy đâu, bọn mày đều giỏi hơn tao. Tay và chân tao đang muốn giết chết tao đây.”

Rosie và Annie nhìn nhau, rồi Annie nói: “Nếu mày mà cố chạy, bọn tao sẽ giết mày. Chúng tao không đùa đâu, Dora.”

“Tao tin bọn mày.” Dora nói.

“Tao đồng ý với việc tháo chúng ra.” Annie nói với Rosie, rồi quay ra nói với Box: “Chúng tao có vài chìa khóa còng tay. Tao không biết tại sao.”

“Mày biết mà.” Rosie nói. “Bởi vì April.”

“Hãy thôi không nói về April.” Annie nói. “Nếu tao không bao giờ gặp lại ả đó nữa, thì thế sẽ là quá sớm đó.”

“Tao không rõ bọn mày đang nói chuyện gì, nhưng nghe có vẻ nóng bỏng đấy.” Box nói.

Rosie và Annie nhìn cô ta. Annie nói: “Thú vị đây.”

Sau khi cái còng tay được tháo ra, và cho đến khi Kort đã ngừng

than phiền rằng việc tháo còng đó làm cho tình hình trở nên khó khăn hơn thế nào, và nếu xử lý Box bằng đồ nghề của ả thì sẽ lấy được các câu trả lời một cách nhanh chóng ra sao, Box xoa cổ tay và nói: "Như thế này, tao và bạn trai tao…"

"Gar Poole." Kort thêm vào.

"… Ừ, Gar. Chúng tao tách nhau ra và đi tìm một chỗ lẩn trốn mới sau khi Dallas tan tành. Gar cầm tiền. Đáng lẽ ra chúng tao sẽ gặp nhau ở New Mexico, vào ngày mai hoặc ngày kia. Anh ấy nghĩ rằng giờ bọn cảnh sát đã tóm được tao, nhưng tao có số điện thoại của anh ấy. Tao có thể gọi điện, bọn mày có thể nghe. Anh ấy sẽ đổi tiền lấy tao."

"Mày chắc về việc đó chứ?" Annie hỏi. "Chắc chắn."

Annie lôi ra một chiếc điện thoại di động, nhưng Box lắc đầu. "Không phải điện thoại đó." Cô chỉ tay về hướng Walmart. "Họ có tất cả những chiếc điện thoại rẻ tiền mà chúng ta cần, ngay trong đó. Chúng ta gọi một cú điện thoại, rồi vứt nó đi."

Lần đầu tiên, Kort theo phe cô. "Đúng đó." Ả nói. "Ai ai cũng theo dõi những chiếc điện thoại."

"Tao biết điều đó." Annie nói. "Hãy đi mua vài chiếc điện thoại nào."

23

Lucas kinh ngạc, cúp máy và quay mặt về phía Bob và Rae rồi nói: "Bọn băng đảng ma túy đã xuất hiện." Bob: "Ở đâu?"

"Người cảnh sát đưa Box đến Fort Worth – chúng bắn xe của anh ấy, tóm lấy Box và tẩu thoát. Không ai biết chúng đang ở đâu."

Rae mở miệng ra nhưng không nói lời nào mất một lúc, rồi cô lắp bắp: "Chắc anh đùa… Làm thế nào?"

"Chúng chạy lên sát bên sườn xe anh ấy trên quốc lộ, bắn nổ lốp bằng một khẩu súng tự động, chĩa súng vào mặt anh ấy, tóm lấy Box và tẩu thoát. Hai người phụ nữ đã làm việc đó, một trong số chúng có thể là Kort, không rõ người còn lại, cả hai đều che mặt. Không có ai bị thương, nhưng bên tuần tra cao tốc đang vô cùng giận dữ."

"Một rào cản giới tính vô hình đã biến mất – giờ chúng ta có những nữ chiến binh súng ống của băng đảng ma túy." Bob nói.

Rae nói: "Cô ta tiêu rồi. Dora ấy."

Lucas đưa hai tay lên vuốt tóc và nói: "Ở đây tôi bị mất trí rồi. Giờ chúng ta không thể làm gì cho việc đó – đi thôi."

"Đi đâu?"

"Bất cứ nơi nào Poole đang ở. Chúng ta sẽ phải cho đội vũ trang xuất kích." Lucas nói.

Họ nói chuyện với Forte, mà anh ta đã cho đội vũ trang di chuyển rồi.

"Chúng ta có một rắc rối." Forte nói. "Chiếc điện thoại ẩn danh mà Poole đang mang theo dùng mạng T–Mobile và việc phủ sóng của họ ở tây nam Texas không được tốt lắm. Máy của hắn lúc hiện lúc

mất. Nhưng vẫn có vẻ là hắn đang chạy về phía đường I–10, đúng ra thì hắn sẽ tới đó sớm thôi, nhưng ngay lúc này, chúng ta vẫn chưa thấy hắn."

"Chúng tôi không thể ngồi yên ở đây được, Russ. Chết tiệt, chúng tôi cần tiếp cận được hắn. Giúp chúng tôi ở ngoài này đi."

"Chúng tôi đang nói chuyện với người của Tuần tra cao tốc Texas về việc lập một chốt chặn đường ở I–10 và họ sẵn sàng làm việc đó. Một khi hắn đi qua một điểm cụ thể nào đó, hắn sẽ không thể thoát được. Người tổ chức mọi thứ cho bên tuần tra là Đại úy Tom Johnson. Anh ấy muốn gặp anh tại trạm xăng Shell ở ngoài cao tốc liên bang…"

Họ thuê hai chiếc xe GMC Terrains, Bob và Rae ngồi một chiếc, Lucas ở chiếc còn lại. Khi đang đi trên đường cao tốc liên bang, hướng về phía Đông Nam, họ đi ngang qua một khu phức hợp công nghiệp nằm trải ra ở phía Nam con đường, với những ngọn đồi xa xa mà Lucas nghĩ rằng đó chắc hẳn là Mexico. Nửa tiếng sau khi rời khỏi sân bay, Lucas dẫn hai người trong đội ra khỏi quốc lộ bằng đường thoát ở Fabens và tìm thấy Johnson ở bên trong trạm, đang tán gẫu với nhân viên thu ngân. Johnson là một người cao ráo, với khuôn mặt sạm nắng và gió, cùng một bộ ria vàng lởm chởm. Họ ngồi vào một bàn ở phía sau và Johnson hỏi: "Anh đã nghe về vấn đề ở Weatherford?"

"Chúng tôi nghe rồi." Rae nói. "Tôi sẽ không gọi nó chính xác là một vấn đề, tôi sẽ gọi nó là một thảm họa. Có gì mới không?"

Nếu Johnson có cảm thấy phật ý, anh ta cũng không nói ra: "Họ phát hiện ra chiếc xe ở trong một lùm cây, một chiếc Camry màu đỏ. Hẳn là đã có một xe khác ẩn nấp ở đâu đó đón chúng đi."

"Dĩ nhiên là chúng có rồi." Lucas nói. "Đó là Kort. Có thể vẫn cùng loại súng mà ả ta dùng để bắn Soto."

Johnson không biết chuyện đó nên họ kể lại cho anh ta nghe về vụ thủ tiêu ở khu căn hộ. "Nghe như chuyện làm ăn băng đảng." Anh ta nói. "Chúng đang ngày càng trở nên táo bạo hơn. Vài năm trước, chúng sẽ bỏ đống tiền đi. Giờ thì không thế. Chúng đến lấy lại bằng mọi giá."

Lucas khoanh con đường của Poole chạy qua Texas và Johnson nói: "Chúng tôi biết nhiêu đó. Điều chúng tôi đã nghĩ là, chúng tôi sẽ lập một chốt kiểm soát ở nút giao giữa I–10 và I–20, ở cách đây một đoạn đường. Một khi chúng đi đến đó, chúng sẽ bị khóa chặt

trên đường quốc lộ. Chúng tôi thấy ai quay xe lại, chúng tôi sẽ đuổi theo. Tôi có tám xe đang chờ, mỗi xe có hai người, tất cả đều có trang bị súng trường."

"Khi nào anh sắp xếp?" Lucas hỏi. "Ngay khi anh nói Tiến hành."

"Tiến hành! Và chúng tôi sẽ đi cùng anh."

"Hãy để sau khi chúng ta ăn một cặp bánh cuộn burrito đã." Rae nói. "Tôi chưa ăn gì ngoài nửa cái bánh kếp dày đó."

Họ ăn bánh burrito và Lucas mua một thùng ướp lạnh với nước đá, cùng sáu lon Coca ăn kiêng và sáu chai nước khoáng, vài thanh kẹo bổ sung năng lượng. Họ đi theo Johnson xuyên qua sa mạc về phía Đông Nam và rồi đi lên đến những ngọn núi sa mạc thấp màu vàng, trong đó có một ngọn trông như là Chúa đã không thực sự nặn một quả núi mà Ngài đã dốc một túi khổng lồ đựng những viên sỏi ngoại cỡ; rồi họ đi qua một vùng sa mạc rộng lớn nữa để về phía nút giao đường I–10 và I–20.

Johnson ổn định tốc độ ở mức hơn một trăm sáu mươi cây số một giờ, nhưng chuyến đi ra nút giao vẫn tốn gần một tiếng rưỡi. Họ đi qua vài tòa nhà trên đường, và thỉnh thoảng một trạm xăng, nhưng chỉ có một thị trấn tử tế ở Van Horn, chỉ thế thôi. Đường I–10 và I–20 hòa vào nhau ở một nút thắt vòng rộng; phía tuần tra đã chặn đường I–10 ở đằng xa hướng tây về phía El Paso và cả con dốc từ I–10 đi vào I–20.

Johnson dẫn họ đi đến chốt kiểm soát xa nhất ở phía Đông, nơi mà dòng giao thông, đa phần là xe tải mười tám bánh, bị dồn lại thành một đoạn dài bốn trăm mét. Lucas nhảy xuống đất, nghĩ rằng nhiệt độ ngoài trời phải đến khoảng hai chín – ba mươi độ. Anh vẫn mặc áo khoác thể thao, áo sơ mi, quần dài và giày lười. Trong khi anh đang cởi bỏ áo khoác, Bob đi đến và nói: "Chí ít thì đây cũng là cái nóng khô."

Forte gọi điện: "Hiện giờ hắn đang ở trên I–10. Chúng ta có một chuyện nữa – có một cuộc gọi đến máy của hắn và hắn đã nhấc máy. Cuộc gọi đến từ một tháp điện thoại ở Mineral Wells, phía Tây Weatherford."

"Đó là Box, đang cố thương thuyết, nếu như bọn băng đảng đã tóm được cô ta." Lucas nói.

"Ở đây chúng tôi cũng nghĩ vậy. Điện thoại vẫn ở đó và chúng tôi có sáu cảnh sát tuần tra và vài Cơ động đang tiếp cận."

“Cá với anh đó là điện thoại ẩn danh.”

“Không cần cá. Nhưng Chúa ơi, Lucas, đây là vụ vui nhất mà tôi có trong nhiều năm. Tôi đang nói chuyện với mọi người ở khắp nơi. Đây là một điều gì đó khác… Tôi có bốn đến năm người ở đây cùng mình, theo dõi diễn biến. Chúng tôi có một người đang đính các đinh ghim lên một cái bản đồ, trời ạ. Nếu anh cần bất cứ thứ gì mà chúng tôi lo liệu được, cứ việc gọi nhé.”

“Ừ, thì… tôi đang đứng ở sa mạc với một đôi giày lười da dê hiệu Cleverley đang từ từ tan chảy xuống cát, nên anh biết đấy… đang thương nhớ cái hệ thống điều hòa nhiệt độ.”

“Thôi nào, đừng quý tộc nữa, đây sẽ là một câu chuyện vĩ đại.” Forte nói. “Chúng tôi đã tìm kiếm Poole kể từ thời Bush con, Tổng thống thứ 43. Chuyện này sẽ tuyệt đây. Nếu anh tóm được hắn, dĩ nhiên là vậy. Nếu không thì, anh biết đấy, tôi chưa từng nghe về anh.”

“Thật vui khi được biết có ai đó hỗ trợ sau lưng mình.” Lucas nói.

Hai mươi phút sau, Forte gọi lại lần nữa: “Chúng tôi lại thấy hắn, nhưng chỉ khá ngắn ngủi. Hắn đang ở Fort Stockton. Giờ hắn lại biến mất rồi, nhưng lẽ ra không phải như vậy, trừ phi hắn đã quăng máy.”

Lucas lấy chiếc iPad, đi đến chỗ xe của Bob và Rae, rồi vào ghế sau, tận hưởng chút hơi mát của điều hòa nhiệt độ. “Họ lại lạc hắn, ở Fort Stockton, nhưng đáng lẽ ra T–Mobile phải phủ được sóng dọc phần lớn đường I–10, kể cả nếu không có sóng trên những đường quốc lộ nhỏ dẫn đến Fort Stockton. Forte nghĩ rằng có thể hắn đã vứt bỏ điện thoại.”

“Sao hắn ta lại làm vậy?” Rae hỏi. “Nếu hắn thương thuyết để đổi lấy Box, hắn phải có một điện thoại để chúng có thể liên lạc.”

Lucas mở bản đồ Texas. Dữ liệu di động của Verizon đến chậm một cách miễn cưỡng, nhưng cuối cùng anh cũng thấy mạng lưới đường bộ giữa Fort Stockton và El Paso. Chẳng có nhiều đường. Lucas xoay người trên ghế rồi nói: “Nếu như hắn quay về phía Nam thì sao? Nếu như hắn đi theo đường này” – anh lấy ngón tay vẽ qua màn hình Google map – “và dự định vượt qua để đến Mexico… ở đây. Tôi nghĩ có một đường đi qua biên giới, trông giống như là đường đó cắt qua.”

Anh phóng to bản đồ và bật chế độ ảnh vệ tinh.

“Presidio. Chưa từng nghe đến nó, nhưng đó là một đường giao.” Anh nói, nhìn xuống hình ảnh vệ tinh. Anh vẽ một đường, đường duy nhất, mà sẽ đưa Poole từ Fort Stockton đến Presidio. Anh chạm vào bản đồ lần nữa: “Dù hắn có làm gì, hắn sẽ phải đi qua chỗ này.”

Rae đang quỳ gối trên ghế trước để nhìn: “Marfa. Tôi từng nghe đến nó. Nó là một kiểu thị trấn nghệ thuật, tôi nghĩ vậy.”

“Không thể thế được.” Lucas nói. “Nó gần như là chốn khỉ ho cò gáy. Ai đến đó để xem nghệ thuật? Nghệ thuật kiểu gì?”

“Tôi không biết.” Cô nói. “Nhưng tôi khá chắc là mình đúng.” “Thật tệ là chúng ta không có một nguồn thông tin dễ tiếp cận, được phát hành rộng rãi để chúng ta có thể vào tra cứu.” Bob nói.

Lucas nhìn xuống chiếc iPad trong tay và nói: “Đồ khốn.”

Anh bật trang Wiki về Marfa, Texas. “Nó nói rằng đây là một trung tâm lớn về nghệ thuật tối giản.” Lucas nói. Anh nhìn vào khung cảnh trong bức ảnh vệ tinh của Marfa: “Ít ra trông cũng đúng. Chúng có phong cách tối giản – đến mức gần như trống không.”

“Anh chọn đi.” Bob nói.

“Tôi không muốn bỏ lỡ điều này.” Lucas nói, nhìn ra cảnh tắc đường.

“Chúng ta sẽ lỡ mất.” Rae nói. “Chúng ta đang ngồi chết dí ở đây, còn đám mấy anh chàng tuần tra cao tốc dễ thương kia sẽ thực hiện vụ bắt giữ. Những gì chúng ta thực sự làm sẽ chỉ là bắt tay họ và nói: Làm tốt lắm.”

“Quỷ tha ma bắt chuyện đó đi.” Lucas nói. “Nếu chúng ta rời đi bây giờ và nếu thằng khốn đó đi đến Marfa, chúng ta sẽ đánh bại hắn.”

“Sẽ phải lái nhanh.” Rae nói.

“Chúng ta có thể làm được chuyện đó.” Lucas nói. “Đợi tôi vài phút đã.”

Anh nhảy ra khỏi xe, đi đến chỗ Johnson, hiện đang uống một lon Coca ăn kiêng của Lucas và vã mồ hôi như tắm. Lucas hỏi: “Anh kiểm soát được tình hình chưa?”

“Nếu hắn xuất hiện, chúng tôi sẽ làm được.” Johnson nói. “Điện

thoại của hắn đã ở ngoài vùng phủ sóng. Tôi lo là hắn đã đi về phía Nam, hướng tới chỗ Presidio này, ở dưới vùng biên giới."

"Anh nghĩ là hắn có hộ chiếu không?" Johnson hỏi. Anh ta lăn chai Coca lạnh dọc qua trán.

"Bạn gái của hắn có." Lucas nói. "Một quyển tốt, dưới một cái tên giả. Tôi đang nghĩ có khi tôi nên cùng Bob và Rae đi xuống chỗ thị trấn Marfa này, kiểm tra các xe đi qua. Nếu đi bây giờ, chúng tôi có thể đến đó trước hắn. Không nhiều nhưng cũng được phần nào."

"Tôi sẽ cho một xe đi theo anh." Johnson nói. "Cho anh thêm hỏa lực và tốc độ để đi xuống đó. Tôi sẽ gọi xung quanh, xem có thể kéo được mấy gã bên Tuần tra Biên giới để giúp đỡ ở Marfa. Nếu chúng đã định vượt biên qua Mexico, có thể chúng đã ngó nghiêng Presidio từ đầu rồi. Có rất nhiều người nhìn ngó những khuôn mặt ở El Paso, ở cả hai bên đường biên giới. Và bên Juàrez thì có tiếng xấu, nếu như điều đó có tác động đến suy nghĩ của chúng."

"Vậy thì chúng tôi đi đây." Lucas nói. "Hãy tóm hắn. Nếu hắn đi xuống đây, hãy tóm hắn."

"Chắc chắn chúng tôi sẽ làm vậy." Johnson nói. "Và anh hãy bảo trọng nhé."

Viên cảnh sát tuần tra đi cùng bọn họ tên là Dallas Guiterrez, một anh chàng cao to trông có vẻ vui vì được di chuyển. "Có vài con đường thú vị ở giữa nơi này và Marfa." Anh ấy nói với mọi người. "Ý tôi là, mặt đường thì ổn, nhưng có vài khúc cua vòng mà các bạn có thể bị văng ra ngoài. Đừng giục tôi quá và tôi sẽ đưa các bạn xuống đó mà không bị gãy cổ."

"Anh dẫn đường đi." Bob nói.

Rae đi xe cùng Lucas, ngỏ ý cầm lái đề phòng trường hợp anh cần nói chuyện điện thoại hoặc xem iPad. Anh đồng ý với cô, cô đánh xe ra sau Guiterrez và Bob đi sau họ.

Vùng nông thôn này cằn cỗi hơn rất nhiều so với những gì Lucas đã từng thấy; sa mạc nóng bỏng bên ngoài kính cửa xe, với các quả núi thấp trông như chúng đã bị cây đèn khò của Chúa nung chảy, sáng chói lọi trong cái nóng. Có khoảng một tỉ xác thỏ hoang bị cán bẹp dí nằm ven đường, những bụi cỏ lăn thì mắc lại ở hàng rào các nông trại. Ngoại trừ cái nóng và đất đá, kiểu khung cảnh duy nhất so sánh được mà Lucas từng đi qua, xét về mặt ảm đạm,

là khi mùa đông tràn về trên Canada qua các vùng đất thấp ở Bắc Minnesota, trông giống như một bức tranh đen trắng.

Guiterrez nói với họ rằng thông thường hành trình sẽ kéo dài hơn một tiếng rưỡi từ chỗ khởi hành, nhưng anh hi vọng họ sẽ đến đích nhanh hơn thế. Họ đã thành công, nhưng vẫn mất một tiếng mười lăm phút tính đến lúc xe của họ lăn bánh ở rìa phía Bắc của Marfa.

Nửa đường đến Marfa, Rae hỏi: "Thật là một vùng rộng lớn ở ngoài đó. Lần cuối cùng chúng ta thấy một ngôi nhà là khi nào?"

"Tôi chẳng thể nhớ được một ngôi nhà trông như thế nào." Lucas nói. "Mà cô có gì trong túi đồ? Ngoài hai khẩu súng trường?"

"Không. Súng cho tôi và Bob – hai khẩu súng trường, băng đạn chính và đạn dự phòng, giày bốt, mũ bảo vệ và áo chống đạn. Chúng tôi nhét thêm một áo chống đạn cho anh, nhưng không có thêm vũ khí. Giày bốt sẽ chẳng giúp được gì nhiều ở ngoài đó, chúng nặng và chống nước."

"Nếu chúng ta thấy Poole, phải nghĩ đến việc hắn sẽ cố gắng bắn giết mở đường thoát. Hắn biết điều gì đang chờ đợi nếu chúng ta tóm được hắn."

"Tôi biết rồi. Tôi đang trở nên hào hứng hơn đây."

Johnson gọi điện: "Có một đồn Tuần tra Biên giới ở phía Nam của Marfa, ngoài đường quốc lộ đi về phía Presidio. Những anh chàng Tuần tra Biên giới sẵn sàng lập một chốt kiểm soát nếu anh muốn."

"Tôi sẽ xem khi đến nơi." Lucas nói. "Cảm ơn anh vì thông tin."

Bản thân Marfa là một thị trấn bằng phẳng, điểm cao nhất có lẽ là ngọn tháp truyền thanh. Lucas đã đến nhiều thị trấn bằng phẳng ở vùng đồng bằng phía Bắc rồi và Marfa sẽ rất phù hợp ở đó: có nhiều xe bán tải hơn xe con; một phòng xử án uy nghi của hạt với một mái vòm nhỏ xíu; một khu phố chính với các tòa nhà xây dựng bằng gạch, bê tông và cột chống, không có tòa nhà nào cao quá ba hay bốn tầng; những ngôi nhà màu trắng làm từ các khối bê tông cùng vữa stucco và gỗ–trát–vữa; còn lại là các khoảnh đất trống mọc đầy cỏ dại. Đường chân trời thấp, chạy xung quanh, với những quả núi thấp đằng xa trông như những cái bướu lạc đà. Bầu trời rộng; mặt trời to.

Không giống như phần lớn các thị trấn bằng phẳng ở vùng đồng bằng cao, Marfa cũng là một điểm đến nghệ thuật lớn, theo như Wiki. Một nghệ sĩ tên là Donald Judd đã mua một căn cứ quân sự cũ và chỉnh trang lại thành một bảo tàng. Lucas chưa từng nghe đến tên ông ta; nhưng mặt khác, anh chưa từng chú ý nhiều đến hội họa hay điêu khắc, dù vợ anh là một nhà bảo trợ ở Viện Nghệ thuật Minneapolis và đóng góp đủ số tiền để cô cùng vị Giám đốc ở đó có thể gọi nhau bằng tên riêng.

Họ đi vào thị trấn từ phía Bắc xuống phía Nam, ngang qua một tháp nước rồi đến một khách sạn có vẻ ngoài trang nhã và ra ngoài đến rìa thị trấn, nơi Guiterrez dẫn họ ra khỏi đường quốc lộ đi đến một đồn Tuần tra Biên giới.

Họ ra khỏi xe và một lính tuần tra biên giới đứng sau hàng rào mắt cáo gọi Guiterrez: “Xin lỗi, thưa anh, anh có phải là một công dân Hoa Kỳ không?” Guiterrez hỏi lại: “Anh mới uống rượu phải không, thưa anh?” Và người lính tuần tra biên giới đáp: “Khỏe không, Dallas? Anh chỉ huy trận đấu súng này hả?”

“Là các sĩ quan bên cảnh sát tư pháp đây…” Guiterrez nói, gật đầu về phía Lucas, Bob và Rae. Anh giới thiệu họ cho người lính tuần tra biên giới và anh ta hỏi Rae: “Chính xác thì gã này nguy hiểm đến thế nào?”

“Chúng tôi khá chắc là hắn đã giết tám người, gồm một bé gái và một nhân viên tuần tra cao tốc. Ai mà biết là còn bao nhiêu nữa.”

“Oa. Bắn trước hỏi sau, hử?”

“Ý anh là chúng ta, hay hắn?” Bob hỏi.

“Dĩ nhiên là chúng ta rồi.” Người lính tuần tra biên giới đáp. “Vào trong đi, đội trưởng đáng kính của chúng tôi sẽ trình chiếu PowerPoint hay gì đó cho mọi người.”

Người đội trưởng đáng kính là một người đàn ông cao to, tóc trắng tên là Travis O’Brien, có phù hiệu hình đại bàng cấp đại tá trên bộ đồng phục, dù không ai gọi ông là đại tá. Ông ấy bắt tay tất cả mọi người, mời họ ngồi xuống ghế và nói: “Đây là một tình huống bất thường. Tôi không chắc chắn chính xác Tuần tra Biên giới có liên quan ở phần nào, nhưng tôi đã nói chuyện với người của mình ở bộ chỉ huy và họ đã nói chuyện với vài người ở bên bộ chỉ huy của các anh… một anh nào đó tên Forte?... Anh ta có chỉ thị xuống đây nói rằng chúng tôi cần giúp đỡ hết sức có thể.”

“Có chi tiết liên quan đến Tuần tra Biên giới trong chuyện này.” Bob nói. “Gã này sẽ cố vượt biên với thứ gì đó trông có vẻ là một tấm hộ chiếu hợp lệ, nhưng với một nhân dạng giả. Hắn đã lập ra một đống căn cước giả, với các giấy tờ phụ đi kèm.”

Lucas, Bob và Rae lần lượt thông tin cho O’Brien, cuối cùng ông ấy hỏi: “Mọi người tính khi nào thì hắn đi qua?”

“Có lẽ trong vài giờ tới. Nếu hắn đến, hắn đã chuẩn bị kĩ.” “Được rồi, ờm, thế thì chúng ta sẽ triển khai thôi. Tôi đã nói chuyện với người của mình và chúng tôi sẽ bố trí chốt ngay tại con đường này, trên một khúc cua mà ở đó đường quốc lộ dẫn ra khỏi thị trấn.” O’Brien nói. “Hắn sẽ không thấy chúng ta cho đến khi hắn ở ngay sát chúng ta.”

“Được lắm.” Lucas nói. “Chúng tôi muốn ở phòng tuyến ở đây… hãy đi chuẩn bị nào.”

Lực lượng Tuần tra Biên giới biết hết về các chốt kiểm soát trên đường quốc lộ và đã lập chốt trong mười phút. Một đường đổi làn đôi chạy díc dắc qua các thùng nhựa sơn cam–trắng, với hai xe Chevy Tuần tra Biên giới màu xanh lá–trắng nằm ở cuối đường để việc đi vào đường chuyển làn là không thể tránh khỏi. Các xe đi từ phía Nam có thể được vẫy cho đi tiếp, nhưng xe từ phía Bắc xuống phải đi chậm lại để vào phần đường chuyển làn.

Các lính tuần tra biên giới mặc áo chống đạn cầm súng Colt M4 điều khiển giao thông ở phần cuối của làn đường, kiểm tra các lái xe so với ảnh chụp của Poole. Guiterrez, sĩ quan tuần tra cao tốc của bang, đậu xe ở đầu phía nNam của làn đường nơi anh có thể tham gia truy bắt nếu ai đó có ý định vượt qua chốt kiểm.

Lucas đi xem xét và hài lòng về việc Poole sẽ không thể vượt qua; anh cùng Bob và Rae, bố trí cho xe của họ nằm hướng về phía thị trấn, đề phòng trường hợp Poole định quay đầu chạy khỏi chốt kiểm.

Và rồi họ đã sẵn sàng.

Rae ngồi cùng Lucas, giờ thì Lucas ở ghế lái, Rae sẵn sàng cùng khẩu súng trường, bộ áo chống đạn đã mặc trên người. Cô mượn chiếc iPad của Lucas để xem danh sách nhạc của anh, chọn chạy ngẫu nhiên các bài hát của Delbert McClinton. Họ đều ngả lưng trên ghế và chờ đợi, nhìn lên đường quốc lộ qua cặp kính râm.

Nửa tiếng sau, Forte gọi lại: “Poole đã xuất hiện trở lại trên mạng

lưới, vẫn ở I–10. Hắn đang đến gần chốt chặn. Chúng ta sẽ thấy gì đó trong vòng nửa tiếng nữa. Anh muốn ở đó, hay quay lại lên phía bBắc?"

Lucas ngẫm nghĩ một lúc rồi nói: "Nghe này, chúng tôi sẽ đợi ở đây cho đến khi họ tóm được hắn. Dù sao thì chúng tôi cũng chẳng thể đến đó kịp để giúp đâu."

Sau khi anh và Forte cúp máy, Lucas nhảy ra khỏi xe, đi đến chỗ người lính tuần tra biên giới chỉ đạo chốt kiểm soát và nói: "Chúng tôi vừa nghe rằng hắn vẫn ở trên I–10. Chúng ta sẽ đợi cho đến khi nghe ngóng được gì đó, nhưng có thể chúng ta sẽ dỡ bỏ được sự chờ đợi đó trong khoảng nửa tiếng nữa."

Lucas đi bộ về phía xe của mình, chỉ dừng lại một chút để chuyển lời cho Bob. Bob lướt mắt nhìn chốt chặn và nói: "Chết tiệt. Tôi khá mong chờ chuyện này."

Lucas nhìn mặt Bob, nhận định rằng anh ta đang nghiêm túc. "Anh đã bao giờ bị bắn chưa?"

"Từng bị bắn, chưa bị trúng đạn." Bob nói. "Vẫn chưa." "Nó không chính xác là khoảnh khắc vui vẻ mà có vẻ anh đang nghĩ đến." Lucas nói. "Tôi bị bắn vào hông một lần. Thêm khoảng mười lăm phân nữa thì viên đạn sẽ trúng vào bi của tôi. Phần nào làm rõ những suy nghĩ của tôi về các vụ đấu súng."

"Thôi nào, đừng tiết lộ nó ra sớm thế chứ." Bob nói.

24

Hai tiếng sau, Poole và Darling dừng xe ở một cửa hàng Burger King tại Fort Stockton, và Poole nói:

"Vừa lúc quá. Tao bắt đầu chán McDonald's rồi."

Darling mỉm cười, nhưng chỉ đơn thuần là phản xạ. Hắn nói: "Tao đang nghĩ về chuyện này, và càng nghĩ, tao càng tin rằng đi đến El Paso là một sai lầm. Bọn cảnh sát hẳn đã theo dõi Dora. Ý tao là, làm sao chúng biết chính xác nó ở đâu, để có thể tóm được nó trên quốc lộ? Và rồi làm cách nào mấy ả đồng tính kia vào được vị trí nơi mà chúng có thể đoạt nó ra khỏi tay bọn cảnh sát?"

"Tao đoán rằng chúng lấy được biển số xe của cô ấy, bằng cách nào đó… hàng xóm hoặc gì đó." Poole nói.

"Đó là một khả năng vô cùng mỏng manh." Darling nói. "Ai mà đi nhìn vào biển số xe chứ? Làm sao chúng tìm được người đó? Bọn Dân Phòng lấy được biển số xe của chúng mày ư?"

Hắn im lặng khi cả hai đến quầy, nơi chúng gọi bánh Kẹp Gà Nướng TenderGrill cùng khoai tây chiên và sữa lắc; chúng mang đồ ăn đến một bàn cách xa các thực khách khác. Darling cắn một miếng từ chiếc bánh kẹp gà của hắn, nhai một lúc, rồi nói: "Điện thoại di động."

"Làm sao chúng xâm nhập được vào điện thoại?" Poole hỏi.

"Chúng ta đã mua máy ẩn danh mỗi mười lăm phút."

Darling lắc đầu. "Tao không biết. Nhưng lũ đàn bà chết tiệt, liệu chúng ta có chắc rằng Dora đã ném điện thoại chính của nó đi, hay để lại phía sau? Có chắc nó không gọi đến người thân nào mà bọn cảnh sát có thể biết không?"

“Cô ấy nói cô ấy không làm vậy.”

“Ừ, nhưng mày biết về đàn bà và mấy cái điện thoại di động rồi đấy.” Darling nói. Hắn nhai thêm một lúc. “Có thể nó có mọi thứ thông tin trong chiếc di động chính – e-mail, mấy thứ mua sắm và các số điện thoại. Các trang web. Nếu nó tắt máy đi, nghĩ rằng mang nó theo mình thì không hại gì…”

“Tao có thể gọi lại cho cô ấy.” Poole nói.

Darling ngẫm nghĩ chuyện đó một lúc, rồi lắc đầu: “Nên là cách khác…”

“Nói đi.”

“Nếu như một cơ quan liên bang nào đó mò ra chiếc điện thoại ẩn danh nó đã dùng và bắt đầu theo dõi nó…”

“Được rồi. Tao không biết làm sao chúng làm được, nhưng được rồi.” Poole nói.

“Nó đã nói chuyện với mày về việc giấu tiền và cảnh sát đang truy đuổi, và chúng ta hình dung ra rằng chúng sẽ bắt được nó. Rồi nó nói một tên đang ở trên đường phía trước mặt, một tên lái trực thăng trên đầu, và nó ném chiếc điện thoại ra ngoài cửa sổ. Chúng ta biết ngần đó là chắc chắn rồi. Giờ chẳng hạn một trong số các tay cảnh sát thấy nó làm điều đó. Hoặc giả sử chúng không thấy, nhưng khi chúng nhận ra rằng nó không có điện thoại, chúng đoán hẳn nó đã ném máy đi, và chúng bắt đầu gọi số đó cho đến khi chúng nghe thấy máy đổ chuông. Nếu chúng tìm ra chiếc điện thoại đó, sẽ có số di động ẩn danh của mày ở trong. Chúng ta vẫn còn cầm máy này và vẫn đang bật.”

“Ôi… chết tiệt.” Poole nói, mắt liếc nhìn xung quanh trong nhà hàng. Không có nhiều khách ở đây và trông không có ai giống cảnh sát. “Nếu tất cả chuyện đó đã xảy ra, vậy tại sao chúng vẫn chưa đến tóm ta?”

“Bởi vì chúng không biết chắc chắn là ta đang ở đâu. Chúng ta bị mất sóng suốt. Có thể ít nhiều chúng biết rằng ta đang ở I–90, đi về phía Tây. Nếu đó là điều đang xảy ra, chúng ta sẽ đâm đầu vào một chốt chặn mà không thể thoát ra được.”

Poole xoa mũi, lấy một thanh khoai chiên, chỉ vào Darling và nói: “Được rồi. Chết tiệt, tao sẽ ăn cho xong, tao không quan tâm những gì chúng nó biết. Rồi tao sẽ đi mua ít nước với chút đồ ăn

vặt và xăng… và rồi tao sẽ lo lắng về chuyện đó.”

“Và có thể chúng ta đang lo lắng chẳng vì điều gì.” Darling nói. “Có thể chúng không biết chúng ta đang ở đâu.”

“Cẩn tắc vô áy náy.” Poole nói.

Sau khi dùng bữa xong, Poole lái xe đến một trạm xăng và sau khi đã đổ đầy bình, hắn nhìn một chiếc RV bên kia bãi đậu, chui đầu qua cửa xe và nói với Darling: “Hãy viết số điện thoại mà chúng ta có của bọn đồng tính xuống giấy, xóa nó khỏi cái điện thoại ẩn danh rồi đưa cho tao cái máy.”

Darling làm theo lời, rồi đưa máy cho Poole. “Mày định làm gì?”

“Xem này.” Poole lững thững đi qua chỗ chiếc RV, nơi người chủ xe đang đổ dầu diesel vào bình. “Xe đẹp đấy.” Hắn nói. “Anh đi California à?”

“Vâng, và có thể đi qua Phoenix, đến Grand Canyon và đi tiếp.” Chiếc xe có biển số Michigan; người chủ xe là một người Trung Tây đi tránh mùa đông đang tới, Poole nghĩ vậy.

“Chuyến đi hay đó. Dù ngoài kia nóng như địa ngục vậy.” Poole nói.

“Không phải là một nơi mà tôi muốn dừng chân.” Người đàn ông đồng tình.

“Ờm, cứ thong thả.” Poole nói. Hắn đi ra phía sau phần khoang kéo, chỗ có một lốp dự phòng nằm bên ngoài trên một cái giá. Hắn nhét chiếc điện thoại ẩn danh vào sau chiếc lốp ở chỗ khuất mắt và rồi tiếp tục đi vào cửa hàng. Hắn mua bánh quy bơ lạc, nước và soda cam, cùng một tờ bản đồ đường sá, mang chúng về xe.

“Thấy rồi.” Darling nói. “Tao thích đấy.”

“Chúng vẫn có ảnh của tao, nếu chúng ta gặp phải một chốt kiểm soát.” Poole nói. Hắn mở bản đồ và dò ngón tay xuống phía Nam. “Chúng ta đi đường này. Tránh xa khỏi El Paso. Đi qua biên giới, rồi đi ngược lên El Paso từ bên kia, sau đó vượt biên giới quay lại.”

“Chắc sẽ ổn, trừ phi chúng lập chốt chặn ở bên kia thành phố, ngay chỗ này.”

Poole nhìn bản đồ. “Mày biết đấy, có thể chúng đã làm vậy.” Một cô

gái trẻ đang đổ xăng cho chiếc Nissan Cube màu be ở một cột xăng khác, và Poole nói: "Chờ tao một phút."

"Mày làm gì thế?"

"Con bé kia có biển số Florida." Hắn nói.

Hắn trèo ra ngoài xe lần nữa, đi bộ về phía cô gái và nói: "Cô không đi về hướng Đông trên đường I–10, phải không?"

Cô gái gật đầu, dè dặt đáp lại người đàn ông này, và: "Vâng, tôi cùng bạn trai. Anh ấy đang ở trong."

"Chúng tôi đi về hướng Tây, nhưng chúng tôi nghe nói rằng phần đường quốc lộ phía Tây đang đóng bởi một vụ tai nạn. Cô có thấy chuyện gì như vậy không?" Poole hỏi.

Cô gái lắc đầu. "Chúng tôi đi qua đó vài phút trước. Không có dấu hiệu gì về vụ tai nạn, ở cả hai phía của quốc lộ."

Poole gật đầu và nói: "Ồ, cảm ơn cô. Chúng tôi không muốn bị mắc kẹt ở giữa sa mạc."

Quay lại xe, hắn nói: "Chúng ta ổn rồi. Đi thôi. Đưa tao máy ẩn danh của mày, tao sẽ gọi cho bọn đồng tính, nói với chúng những gì chúng ta đang tính."

Hắn quay số và Rosie nhấc máy. Poole hỏi: "Đây có phải là cặp đồng tính?"

"Ai vậy?"

"Cho tao nói chuyện với cô gái mà chúng mày đã đón đi. Tao là bạn của cô ấy, nhưng tao không muốn nói tên."

Vài giây im lặng, rồi Rosie nói: "Chờ chút."

Một phút nữa trôi qua, rồi Box cất tiếng: "Anh ổn chứ?" "Bọn anh đang lo. Nếu chúng phát hiện ra chiếc điện thoại mà em đã ném ra ngoài cửa sổ, có thể chúng đang theo dõi anh và Sturg." Anh kể cho cô về giả thiết của mình và nói: "Bọn anh sẽ đi về phía Nam. Bọn anh sẽ vượt biên ở Presidio và quay lại từ bên kia của El Paso. Bọn anh không nghĩ là sẽ có ai đó đi tìm tiền ở biên giới, và nếu chúng đã theo dõi anh ở I–10, đây sẽ là lựa chọn tốt nhất để thoát khỏi chúng."

"Ôi Chúa ơi, ôi Chúa ơi. Những câu chuyện mà anh đã nghe về

Mexico…"

"Bọn anh sẽ tự bảo vệ mình được." Poole nói một cách lạnh lùng. "Bọn anh sẽ gặp em ở El Paso khi chắc chắn rằng tình hình đã hết căng thẳng. Hãy lấy phòng ở một nhà trọ Holiday và bọn anh sẽ tìm em."

Poole cúp máy và đưa lại cho Darling. Chúng đi qua chỗ chiếc RV trên đường quay lại quốc lộ. "Nó sẽ mang chiếc điện thoại tới Grand Canyon." Poole nói, tay vặn mở nắp chai soda cam. "Tao tự hỏi Mexico trông như thế nào?"

"Tao đưa bà xã đi Cancún vài lần." Darling nói. "Tao khá thích nó, nhưng tao không nghĩ đó thực sự là Mexico. Cancún đối với Mexico giống như là Miami đối với Mỹ. Khó mà hình dung ra được."

Khi chúng vòng xe về phía Nam trên Quốc lộ 67, Darling nói: "Chẳng phải đây là vùng đất khốn khiếp nhất mà mày từng thấy? Chỉ có màu vàng và nâu, ngoại trừ đám cây bụi rậm be bé kia. Phần địa bàn của tao xanh đến độ đôi khi tao phát mệt vì nó. Nhưng nơi này… mày phải là một kiểu người khác để sống ở đây. Tự hỏi có bao giờ nó bốc cháy? Có vẻ như tất cả đám cỏ và chỗ vớ vẩn kia sẽ luôn luôn bốc cháy."

"Vùng đất của dân cao bồi." Poole đáp.

"Chẳng thấy có mấy con bò." Darling nói. Hắn đang nhìn tờ bản đồ và rồi nhìn ra con đường phía trước. "Mày có thể tăng tốc một chút. Sẽ không thấy tay cảnh sát nào ở đây, hoặc có thì rất ít.

Tao muốn đến Presidio trước khi trời tối."

Sớm hơn nữa trong ngày, Annie, Rosie, Kort và Box đang đi về phía Nam trên đường I–20 trong chiếc RV. Chúng sẽ đến đó sau khi trời tối. Annie và Rosie đã đồng ý rằng chúng không nên cố gắng đi gặp Poole trước ngày hôm sau, khi trời sáng.

"Hắn sẽ không trao đổi đâu!" Kort gào lên với Annie và Rosie. "Hắn sẽ tìm cách giết chúng ta. Hắn sẽ không bỏ hàng triệu đô vì thứ này… thứ này này…" Á vung tay về phía Box.

"Anh ấy sẽ trao đổi." Box nói. "Bọn tao đã ở với nhau một thời gian dài. Anh ấy sẽ muốn tính toán một thứ gì đó mưu mẹo, để bọn mày không thể giết anh ấy. Với cả đống súng của mày và những thứ khác… tao sẽ kể với anh ấy về những thứ đó… anh ấy sẽ

không tấn công bọn mày."

"Hắn không làm vậy là tốt nhất." Rosie nói. "Bọn tao sẽ hạ cái mạng nghiện ngập của hắn."

Rosie và Annie bảo Box rằng cô sẽ ngủ ở trên chiếc ghế xô- pha trong khu tiếp khách, loại ghế kéo ra thành giường, dành cho khách. "Nghe có vẻ hèn hạ, nhưng chúng tao sẽ còng tay mày lại." Annie nói với cô. "Việc lấy lại tiền là công việc lớn của bọn tao. Ngày trả công lớn. Mày mà chạy mất thì chúng tao không được gì."

"Rồi tao sẽ chạy đi đâu?" Box hỏi. "Người ta tìm kiếm tao khắp Texas."

Do đó, Rosie nói với cô, trong trường hợp cảnh sát chặn chúng lại, thì có một khoảng không gian được dựng rất thông minh giữa khoang chở hàng và sàn xe nơi Box có thể trốn xuống đó khi cảnh sát dừng xe. "Đó là nơi chúng tao cất giấu cocain khi vận chuyển." Ả nói. "Nó không thực sự thoải mái cho lắm, nhưng mày có thể nằm ngửa và cựa quậy một chút – chúng tao có thể cho mày một tấm thảm yoga để nằm lên."

Rosie cho Box xem một đoạn dải dính ở rìa thảm được tháo nhấc ra như thế nào. Tấm thảm, khi được cuộn lại, để lộ duy nhất một cánh cửa bằng gỗ. Annie bấm một nút giấu kín dưới bảng điều khiển xe, và một phần sàn trượt ra một cách êm ái, để lộ khoảng không bên dưới. "Tác phẩm đặt hàng từ một anh chàng đáng mến ở San Diego." Rosie nói.

Box nhìn vào chỗ ẩn nấp và nói: "Chúa ơi, có nhiều ma túy quá. Mày đút được bao nhiêu vào đây?"

"Năm trăm cân là số lớn nhất mà chúng tao từng làm được. Phải lái xe trên đường mòn ở mọi nơi, để né mấy cái cân." Annie nói.

"Đừng có kể hết chuyện này với nó thế." Kort rền rĩ. "Mày làm gì vậy? Nó sẽ kể cho lũ cảnh sát."

"Nếu lũ cảnh sát tóm được nó, nó sẽ phải vào tù, hoặc tệ hơn." Annie nói. "Không có khả năng nào để nói điều gì với lũ cảnh sát."

Ở Midland, chúng dừng xe tại một cửa hàng tiện lợi để mua đồ ăn vặt và rồi tại nhà hàng Buffalo Wild Wings để dùng bữa trước khi đi về phía Nam. Kort cãi rằng Box phải bị xích lại và khóa trong khoang giấu kín trước khi chúng ra khỏi xe RV, nhưng Box trông thảm hại đến độ Annie và Rosie bắt cô hứa không bỏ chạy hoặc

gây rối, Box nói: “Như tao vẫn nói, tao sẽ làm gì được, gọi cảnh sát ư?”

Nên tất cả bọn chúng đi vào để ăn bánh kẹp thịt lợn xé và cánh gà cùng bia; thế rồi hóa ra Box và Annie đều là người hâm mộ đội Dallas Cowboys, nên chúng cùng ngồi xem kênh tổng hợp giải NFL về các trận đấu từ Chủ nhật trước, cho đến khi Rosie bất chợt ngừng ăn và nói: “Ôi, chết rồi. Nhìn kìa.”

Ba người còn lại nhìn sang màn hình TV đang bật kênh tin tức ở bên kia quán và thấy một ảnh chụp hết sức dễ nhận diện của Kort.

Kort không thể tin được: “Làm sao chúng làm thế được? Làm sao chúng làm thế được? Ai kể cho chúng vậy?”

Box nói: “Đừng có nhìn tao, tao còn chẳng biết họ của mày.” “Liệu Soto có giữ chìa khóa phòng trọ trong người? Nếu

chúng tra ra phòng trọ nơi chúng mày ở…”

“Bọn tao ở phòng riêng…”

“Nhưng bọn mày đi cùng nhau… Có thể mày đã để lại dấu vân tay ở đâu đó.”

Box nói với Kort, với suy nghĩ thực tế nhất: “Đổi ghế cho tao.”

“Tại sao?”

“Để mày ngồi quay mặt ra khỏi phòng.”

Chúng ăn xong bữa một cách vội vàng và trong lúc đó, Rosie nói với Annie: “Giờ chúng ta có hai vấn đề. Chúng ta có thể nhét cả hai đứa nó xuống sàn không?”

“Có thể lắm, nhưng hai đứa nó có thể chém giết lẫn nhau.”

Annie nói.

“Thế thì sẽ giải quyết được vấn đề của chúng ta.” Rosie nói. “Thôi nào, mọi người.” Box nói. “Tao không phải là vấn đề.

Tao là giải pháp.”

“Mày là một con đĩ chết tiệt, đó là mày, nếu chúng tao không lấy được tiền về.” Kort nói. Ả có một vệt nước sốt Wild Wings màu cam quanh môi, làm ả trông như là đang nhấp nhổm để lấy miếng

dẻ sườn.

Trông không đẹp tí nào. Box nói: "Lau mặt đi, vì Chúa. Mày trông như con lợn vậy."

Quay lại xe RV, trên đường quốc lộ, Rosie lái và Annie bật một cục phát sóng Verizon, lên mạng vào các đài truyền hình Dallas, và tìm thấy các bức ảnh của Kort, Box, và Poole, cũng như một câu chuyện giật gân về việc Box trốn thoát, với sự trợ giúp của những kẻ ngoài vòng pháp luật đeo băng bịt mặt.

Câu chuyện bắt đầu: "Trong một vụ trốn thoát gợi nhớ lại những tháng ngày vinh quang của Butch Cassidy và Sundance Kid[1], một tên tội phạm trẻ xinh đẹp đã bị cướp đoạt khỏi một sĩ quan cảnh sát Tuần tra Cao tốc Texas khi cô ta đang được áp giải từ Weatherford đến Fort Worth…"

[1] Butch Cassidy and the Sundance Kid là tên một bộ phim Miền Tây Mỹ nói về hai tội phạm chạy trốn khỏi cảnh sát. Tên của hai nhân vật chính trong bộ phim đều dựa theo tên của những tội phạm khét tiếng ở Viễn Tây Mỹ thời kì chinh phục và mở rộng biên giới của nước Mỹ về phía Tây.

"Hơi thích phần tội phạm trẻ xinh đẹp." Box nói.

"Cô em là một đóa hồng phương Nam nho nhỏ." Annie nói. "Đã bao giờ nghĩ đến việc chơi với bạn cùng giới chưa?"

"Eo, lạy Chúa." Kort nói trong sự kinh tởm.

"Đã chơi với cả hai bên rồi." Box nói. "Tao về bên với Gar như thế đấy. Tao biết anh ấy ở trung học, nhưng chúng tao chưa bao giờ hẹn hò, lúc đấy anh ấy đã là một kẻ ngoài vòng pháp luật. Rồi tao và một người bạn gái gặp anh ta ở quán rượu ở Jackson, khoảng mười năm trước, dẫn anh ấy về phòng khách sạn và quậy anh ấy mệt lử cả đêm."

"Thật là…" Annie nói. "Tao nghĩ tao đón nhận được thứ gì đó tương tự vậy." Ả quay sang Rosie. "Mày có đón nhận được điều đó không?"

"Có" Rosie nói. Ả hỏi Box: "Tạo sao mày lại đi với một tay đàn ông."

"Tao thích cả hai, nhưng bọn đàn ông có cái đó, bọn mày biết không? Phụ nữ thì tốt, nhưng đôi khi bọn mày chỉ muốn có cái đó. Những cơ bắp nữa, và hàm ria chọc vào chân mày."

“Dừng lại đi.” Rosie nói. “Mày làm tao nứng quá.”

“Rosie phần nào cũng thích cái đó.” Annie nói. “Dù là thỉnh thoảng. Tao hoàn toàn ổn mà không cần nó.”

“Tất cả thật là sai trái.” Kort nói. “Không ai trong số chúng mày đọc Kinh Thánh à?”

Tất cả đều nhìn ả, kẻ tra tấn, và rồi nhìn nhau; cuối cùng Rosie nói: “Ờm, không.”

Thời gian trôi đi.

Phòng tắm của chiếc RV bé tí teo và Box đã không có động thái gì để bỏ trốn, cũng không lộ ra biểu hiện nào cho thấy cô đang nghĩ về chuyện đó, nên chúng để cô tự lo trong đó. Khi ngồi xuống bồn cầu, cô kéo bốn ngăn tủ bên trong ra, khẽ nhất có thể, để xem liệu có thể tìm được thứ gì có ích cho một nỗ lực trốn thoát, nếu như cô quyết định làm. Thứ đầu tiên cô tìm được là một cái dũa móng tay bằng kim loại, nhưng nó mỏng đến độ cô ngờ rằng nó sẽ gẫy nếu cố gắng dùng nó đâm ai đó.

Ngăn kéo dưới cùng có một đống các dụng cụ gia dụng đơn giản, kể cả một chiếc tua vít hiệu Sears Craftman dài hơn hai mươi phân, với một đầu vặn kiểu Phillips khá tốt. Box không nghĩ ngợi lâu về nó – cô nhét nó vào một chiếc tất của mình, kéo quần lên và xả bồn cầu.

Annie đang ngồi ghế phụ, Rosie đang cầm lái, và khi Kort đi vào phòng tắm, Box bỏ chiếc tua vít ra khỏi tất và nhét nó dưới chiếc gối dưới cùng trên giường xô-pha kéo.

Lúc Kort ở trong phòng tắm, cô hỏi khẽ: “Bọn mày biết ả Charlene đó làm gì với người ta không?”

“Chúng tao nghe được vài chuyện.” Rosie nói.

“Bọn mày đang lái xe loanh quanh với một con quái vật thực sự.” Box nói. “Ả chặt người ta ra khi họ vẫn còn sống. Ả thích điều đó. Những gì tao nghe là thế. Ả đã chặt mẹ của Gar ra thành từng mảnh với một cái cưa máy… và ở đây ả nói về Kinh thánh. Ả điên rồi.”

“Không ngạc nhiên.” Annie nói. “Ả bắn tòng phạm của mình đến chết. Tao chẳng thể tưởng tượng được.” Ả vươn người ra chạm vào đùi Rosie.

“Cảm ơn, bé yêu.” Rosie nói. “Đồng ý rằng ả ta hơi tệ…” “Hơi tệ? Chúa ơi…” Box bắt đầu than.

Rosie chen ngang: “Nếu chúng tao lấy được tiền về, chúng tao sẽ thả ả ở đâu đó. Ả có thể trở thành quái vật trong xe buýt của người khác.”

Kort đi ra khỏi phòng tắm và nói với Box, hiện đang ngồi ở giữa chiếc ghế dài nhỏ. “Biến ra, tao muốn ngồi đây.”

“Ngồi chỗ khác đi.” Box nói. “Tao…”

Kort giơ cả bàn tay tát Box, suýt thì làm cô ngã khỏi ghế, Annie chen vào giữa và quát: “Này, này, này…”

Kort nói: “Nó là một con tù, không phải khách và tao muốn ngồi đây.”

Box đang ôm tai bằng một tay và nhìn lên rồi nói: “Tốt hơn là mày giết tao đi, bởi vì nếu không, tao sẽ giết mày.”

Kort mở miệng định nói gì đó, nhưng khi bắt gặp ánh mắt rắn lạnh buốt từ Box, ả lại ngậm miệng: ả đã thấy ánh mắt giống y hệt từ Soto.

Rosie nói với Box: “Mày ngồi ở một đầu; và mày, Charlene, mày ngồi ở đầu kia, và thôi chuyện chết tiệt này đi. Bọn mày đang cư xử như trẻ ranh vậy. Chúng tao đủ mệt rồi, không cần bọn mày thêm vào đâu.”

Khi cả bốn người phụ nữ trên xe RV đang ở phía nam Odessa thì Poole gọi từ Fort Stockton. Hắn giải thích hắn và Darling đang nghĩ rằng điện thoại của Box có thể bị dùng để theo dõi chúng, và giờ chiếc điện thoại đang nằm ở phía sau một chiếc RV, còn chúng thì đang đi đến Presidio. Sau vài lời trao đổi qua lại, chúng đồng ý gặp ở El Paso nếu Poole và Darling quay trở lại được từ phía bên kia biên giới.

Sau đó, trong khi đám phụ nữ đi xuống đường I–20 thì chúng thấy một cụm dải đèn xe cảnh sát tại nút giao với I–10.

Chúng không gặp vấn đề gì khi nhập vào I–10 đi về phía Tây, và khi quay đầu nhìn lại, có thể thấy chỗ kẹt xe. I–10 đã bị đóng lại ngay trước chỗ nhập làn.

“Gar đã đúng.” Box nói. “Bọn cảnh sát đang theo dõi họ bằng điện

thoại. Nếu tiếp tục đi, họ sẽ sa bẫy của chúng."

Cùng lúc đó, Poole và Darling có thể thấy những dấu hiệu đầu tiên của Marfa, như một đám các đốm trắng ở chân trời.

"Thị trấn đó to bằng của quý của mày vậy." Poole nói. "To thế á? Tao tưởng mày bảo thị trấn đó chẳng có gì."

"Dù sao thì chúng ta cũng chẳng cần dừng lại để làm gì." Poole nói. "Vài tiếng nữa và chúng ta sẽ được tự do về nhà."

"Tao nghĩ chúng ta đã khá ổn rồi." Darling nói. "Cả chuyến xe xuống đây, chẳng thấy bóng dáng tay cảnh sát nào."

25

Lucas nhận ba cuộc gọi từ Johnson ở đội Tuần tra Cao tốc trong nửa giờ vừa rồi. Các công ty điện thoại đã phát hiện ra chiếc máy đang đến gần chốt kiểm soát ở I–10, nhưng rồi, không thấy di chuyển trên đường I–10, tại chỗ chốt kiểm.

Ở cuộc gọi thứ ba, Johnson nói: "Chết tiệt, Lucas, T–Mobile nói rằng điện thoại của Poole giờ đang ở phía Tây chỗ chúng tôi, đi đến El Paso. Tôi có thể khẳng định với anh rằng Poole không đi qua đây. Chúng tôi đã kiểm tra tất cả các xe con và xe tải bao gồm các xe mười tám bánh; chúng tôi tóm được sáu kẻ nhập cư bất hợp pháp và có lẽ là hơn hai cân cần sa, nhưng không có Poole nào."

"Có thể hắn đã quay lại phía Bắc, tôi đoán vậy, nếu hắn đã nói chuyện với Box. Có thể đang nghĩ cách giành lại Box."

"Hoặc có thể hắn đang ở ngay gần chỗ anh, như chúng ta đã nói – nếu đó là hắn ở Fort Stockton. Có thể hắn luận ra được rằng chúng ta đã theo dõi hắn và hắn bỏ điện thoại lại trên một chiếc xe bán tải hoặc gì đó."

"Dù sao thì, chúng tôi cũng sẽ đợi đến tối." Lucas nói. "Nếu hắn không đi lối này, tôi không biết bước tiếp theo của chúng ta sẽ là gì."

Khi Darling đang cầm lái thì chúng đến cung đường vòng tại đầu phía Nam của Marfa, thấy các xe dồn lại cùng chốt kiểm soát, Darling đạp thắng và buột miệng thốt lên: "Ôi, chết tiệt!" và đánh lái mạnh sang bên phải để đi vào một ngả đường đất. Poole đang chăm chú nhìn vào tấm bản đồ, không thấy chốt kiểm soát, phải tóm lấy tay nắm cửa để giữ mình không ngã và hỏi: "Gì thế? Chuyện gì xảy ra thế?"

"Cái chốt kiểm soát chết tiệt. Có thấy ai đi theo chúng ta không, có ai không?"

Poole nhìn vào gương chiếu hậu trong khi chúng đang chạy xe rầm rập trong ngả đường; một con chó bị xích xông về phía chúng, sủa nhặng lên, Darling đánh lái sang trái vào chỗ một đám các xe nhà kéo; Poole, nhìn sang bên trái, thấy ánh đèn đỏ nhấp nháy trên đường quốc lộ, chạy song song với chúng, nói: "Hai xe, loại thể thao đa dụng màu bạc, đang xuất phát. Chết tiệt, chúng đang phóng nhanh hết sức. Cắt đuôi chúng đi…"

"Rất nhiều xe bán tải trắng ở đây, điều đó sẽ giúp làm chúng chậm lại nếu chúng ta có thể chạy đến một góc đường nữa…"

Chúng đang ở trên một con đường đất có vẻ là dẫn đến một bãi đậu xe kéo, và Poole hô to: "Kia rồi!" Darling rẽ phải lần nữa, len lỏi qua các thùng nhà di động, xen lẫn xe con và xe bán tải đậu san sát nhau, trong đó có vài xe màu trắng, rồi Darling đánh lái sang trái phi qua một bãi cỏ khô khốc của nhà ai đó trước khi vòng lại sau một chiếc xe kéo rồi quay lại một con đường.

Poole đang bám cả hai tay lên bảng điều khiển xe và lẩm nhẩm như tụng kinh. "Chết tiệt! Chết tiệt! Chết tiệt! Chết tiệt!" Hắn bật mở hộp đựng đồ và lấy ra khẩu Glock .40, đút vào trong thắt lưng, rồi tháo bỏ dây bảo hiểm và quỳ lên ghế, lôi ra một khẩu súng trường .223 mà chúng đã nhét ở phía sau. "Chúng không biết mày nên mày vẫn có thể nói chuyện với chúng, có lẽ vậy. Tao sẽ nhảy ra đây." Hắn nói. "Hãy kiếm một chỗ đậu xe lại và tỏ ra bình tĩnh."

"Gì cơ? Gì cơ?"

"Tao sẽ nhảy ra." Chúng đang quát vào mặt nhau trong khi Darling điên cuồng đánh lái giữa các ngôi nhà di động. Hắn cán phải một chiếc xe đạp trẻ con hiệu Big Wheel bằng nhựa khiến nó nát bét ra như một quả trứng, văng vào ba đờ sốc của một chiếc xe đang đậu ở sân bên. "Đậu xe lại, kiếm chỗ nấp đi. Nếu có vẻ như chúng sắp tóm được mày thì vứt điện thoại đi. Nếu tao thoát được, tao sẽ gọi điện cho vợ mày và chúng ta có thể liên lạc lại."

"Trời ơi, trời ơi, tao không biết…"

Lucas vừa chuyển lời cho các nhân viên Tuần tra Biên giới, cho Bob và cho Rae, hiện đang ngồi cùng xe, về việc chiếc điện thoại giờ đã nằm ở phía Tây của chốt kiểm soát trên đường I–10. Khi đang gặm được nửa gói bánh quy thú Snackimals thì anh thấy một chiếc xe bán tải trắng phanh lại ở cách đó hai dãy nhà trên đường quốc lộ ở phía Bắc, rồi bẻ cua, gần như mất lái, vào trong một con phố ở phía Tây.

Bob đánh xe lại gần anh và nói to: “Anh thấy không?” “Chúng ta đi.” Lucas đáp lại. Anh có số của O’Brien, sếp phía Tuần tra Biên giới, ở chế độ quay số nhanh và bấm nút gọi ông ta ; O’Brien nhấc máy và nói : “Chúng tôi thấy rồi, chúng tôi có người sẽ chạy lên đi sau anh. Chúng tôi sẽ cho thêm người đi vòng ra phía Nam thị trấn để chúng không thể tẩu thoát ở đó. Anh có nghĩ đó là hắn không?”

“Chúng ta sẽ biết sớm thôi.” Lucas hô to, rồi quăng điện thoại xuống ghế phụ và tập trung vào việc kiểm soát chiếc xe. Bob đã phi xe vượt qua Lucas trong khi anh nói chuyện với O’Brien và dẫn trước đến chỗ nơi chiếc xe bán tải trắng bỏ chạy.

Và họ thấy mình đi trong một ngõ đường đất ngắn, và tại đầu bên kia ngõ, là một ngã ba hình chữ T. Có nửa tá xe bán tải trắng nằm rải rác trong sân đậu xe kéo, ở cả hai bên, không có xe nào đang di chuyển.

Bob và Rae đi sang phải còn Lucas sang trái, rồi rẽ vào ngả sang phải đầu tiên đi sâu vào trong sân đậu xe kéo, ngang qua chỗ một xe kéo bị cháy rụi và một con chó bị xổng. Xe anh nảy qua một bãi lầy sâu, đầu anh cộc vào nóc xe, và anh nhận ra tiếng bíp mà mình đã mặc kệ từ nãy đến giờ là tiếng báo động chưa thắt dây an toàn; và rồi anh ở trên một đường phố rải nhựa đen đúng nghĩa… và không có gì chuyển động.

Anh dừng xe lại, nhìn ra cửa sổ bên ghế phụ, anh thấy xe của Bob và Rae cách đó vài trăm mét, cũng đã dừng lại.

Cái xe bán tải đâu rồi? Hai xe của đội Tuần tra Biên giới đến sau xe anh, Lucas nhảy ra ngoài, chạy đến chỗ họ và nói với hai người lái xe: “Hãy để mắt đến mấy xe trắng, những xe đang đậu ấy, có thể là một trong số chúng. Ngoài ra thì… tôi chịu. Và hãy giương súng sẵn sàng. Gã này là một kẻ giết người, và tôi không muốn thấy hắn chạy thoát bằng một xe của các anh, còn các anh thì đã chết.”

Bob gọi: “Có một con đường đi về phía Nam và có ít bụi bay lên, tôi nghĩ có thể hắn đã chạy xuống đó.”

Lucas: “Tôi thấy được rồi, tôi đến đây, ngay phía sau anh.”

Poole đã nhảy ra khỏi xe của Darling tại ngã ba hình chữ T. Ở bên kia hàng rào có một căn chòi với tấm biển đề “Mañana[1]”. Mặt cỏ bị cắt tỉa ngắn ở bên phải của căn lều; nhưng ở bên trái, cỏ lại đủ cao để che chắn cho hắn. Hắn cầm khẩu súng trường và nói: “Bình tĩnh nào, anh bạn, và nếu tao không còn gặp mày lại nữa, thì…

tạm biệt."

[1] *Trong tiếng Tây Ban Nha, Mañana nghĩa là "Ngày mai".*

"Chúa phù hộ cho mày, anh bạn." Darling đáp lại. Poole sập cửa và Darling đạp chân ga sát gầm và chạy về phía Tây; khi cửa mở, và Poole đang nhảy ra, hắn tưởng rằng mình có thể nghe thấy mọi tiếng còi cảnh sát trên trần gian, tất cả đều tiến về phía hắn.

Hắn phóng xe qua một tòa nhà thấp màu trắng có ghi gì đó về Tuần tra Biên giới, và nhiều xe của Tuần tra Biên giới nằm bất động phía sau một hàng rào mắt cáo cao. Khi hắn đi đến cuối đường, hắn có thể rẽ về phía Bắc hoặc phía Nam; phía Bắc sẽ dẫn hắn đến chỗ những tiếng còi cảnh sát, nên hắn đi về phía Nam và phi xe xuống một con đường hẹp; vài giây sau thì hắn nghĩ rằng có thể mình đã phạm sai lầm, bởi vì hắn đã ở vào chỗ lộ liễu trong khoảng bốn trăm mét; nhưng với tốc độ của hắn, đó chỉ là mười lăm giây. Những góc đường, hắn nghĩ. Hắn phải đi tới những góc đường.

Hắn rẽ vào góc đường đầu tiên hắn thấy, một con phố hẹp nữa đi về phía Tây, và rồi một đường nữa về phía Nam. Tại góc đường tiếp theo, hắn dừng lại trong vài giây, để đánh giá vị trí của mình. Hắn đang thở mạnh, hoàn toàn là do tác dụng của adrenaline. Hắn có lựa chọn đi xa hơn về phía Tây, nhưng từ chỗ hắn, có vẻ như đó là một ngõ cụt. Nếu quay sang phía Đông, hắn có thể đi gần đến chỗ xe cảnh sát, nhưng hắn cũng sẽ đến gần đường quốc lộ đến Presidio hơn. Nếu chỉ cần có thể quay lại được quốc lộ, mà không bị cảnh sát ngó thấy…

Điều đó khó mà xảy ra được.

Hắn phải suy nghĩ một cách lôgic: chiếc xe có vẻ là đã bị phát hiện rồi, số tiền dưới sàn cũng có vẻ là xong đời rồi. Hắn thực sự phải tránh xa khỏi nó. Ý nghĩ chính của hắn là: tránh xa nó, ít nhất là cho đến khi hắn có thể làm điều gì đó khác.

Hắn rẽ về phía Đông. Ở cuối đường, hắn nhận ra mình đang nhìn xuống một dãy dài các tòa nhà màu đỏ nhạt như màu cá hồi; lệch bên tay trái của hắn, một bãi đậu xe phía sau các tòa nhà, với hai chiếc xe trắng đỗ ở trong.

Hắn đi đường đó, phi vào một chỗ đậu giữa hai xe kia. Hắn cần gì? Hắn cần túi của mình, hắn cần khẩu súng của mình, điện thoại của mình, đơn giản hắn cần là nấp đi, là chạy ra một trong các bãi cỏ quanh đó và nằm xuống.

Thế nếu bọn cảnh sát mang theo chó? Được rồi, hắn cần thoát khỏi chỗ có cảnh sát, tìm một chiếc xe…

Hắn ra khỏi xe, chạy vòng ra đằng sau, vớ lấy một túi vải buồm, đổ hết quần áo ra ngoài, cầm lấy khẩu súng trường của mình, một khẩu Bushmaster Minimalist SD cỡ đạn .223, nhét hai băng đạn ba mươi viên và bốn chai nước vào túi, do dự, thốt lên: "Chết tiệt" – nhảy lên xe – chỉ mất vài giây – lật sàn ra, vớ lấy một nắm tiền, rồi một nắm nữa… nhét tất cả vào túi, đóng nắp sàn lại, nhảy ra khỏi xe. Hắn bắt đầu chạy về phía bãi cỏ phía sau lưng, dừng lại, chửi thề lần nữa, quay lại xe và giấu chìa khóa dưới tấm nệm cao su ở ghế lái. Rồi hắn quay đi và chạy về bãi cỏ…

Poole, ra khỏi xe, xuống đất, leo lên hàng rào ở bên trái của căn chòi Mañana; hắn dùng tay và đầu gối để tiếp đất rồi bắt đầu bò qua bãi cỏ dại rậm màu vàng, vừa di chuyển nhanh nhất có thể, vừa tránh bị phát hiện. Hắn giống như là đang bơi, với gai cỏ; hắn bị những gờ cỏ sắc cứa vào tay và có thể cảm thấy chúng móc đầy vào áo quần của mình, những núm hoa tí hon sắc lẹm… Sau khi bò được chừng năm mươi mét trong bãi cỏ, bàn tay và các ngón tay của hắn bỏng rát vì mấy thứ đó, và khi hắn nhìn vào một tay thì phải có đến hai mươi nhánh cỏ gai móc vào da thịt hắn…

Ở trước mặt, khi lén nhìn trong chốc lát, hắn có thể thấy những xe kéo hiệu Airstream sơn màu sáng theo phong cách hippie nằm rải rác, cùng vài căn lều trắng. Cũng như Darling, hắn có thể nghe thấy thứ gì đó như là hàng triệu tiếng còi xe cảnh sát.

Hắn cần một chiếc xe. Hắn cần tìm một người đơn độc trong một chiếc xe đi về phía Nam. Nếu hắn có thể bắt người đó dừng lại, trong chốc lát, hắn có thể giết người đó, lấy chiếc xe và lái về vùng đồng quê, nơi hắn sẽ có vài lựa chọn. Hắn có thể phải bắn giết mở đường để đi về phía Tây, nhưng một khi đến được El Paso, hắn có thể tìm Box. Cô đã giấu một triệu rưỡi đô tiền mặt và vàng, và nếu chừng đó không đủ để thuyết phục bọn đồng tính… thì hắn sẽ phải tự tay giết một vài ả.

Hắn di chuyển tiếp; chẳng thấy gì nhiều, nhưng hắn phải tiếp tục di chuyển.

Bob chạy thẳng xuống con đường nơi anh thấy bụi bay trong không khí, dừng lại ở một ngã tư để tìm chiếc xe đang tẩu thoát, nhưng chẳng thấy gì, Rae hô to: "Đi" và Bob đi thẳng qua một tấm biển đề "Quỹ Chinati" vào một bãi đậu xe rải sỏi đến một tòa nhà màu đỏ cá hồi với tấm biển "Dành cho du khách" để ở mặt trước

với ba xe khác trong bãi đậu, nhưng không có xe bán tải màu trắng nào.

Lucas đi sang bên phải, đến một con phố hẹp, đi ra khỏi bãi đậu xe về phía Nam – và thấy Darling cách đó hơn năm mươi mét, chạy về một đường mòn, với một túi vải buồm ở trên lưng. Lucas đạp phanh, nhảy ra, anh quát về phía Bob và Rae: "Hắn đang chạy, hắn đang chạy."

Bob và Rae ra khỏi xe, cả hai đều cầm theo súng M4, còn Lucas thì đã chạy về phía Nam đuổi theo gã đàn ông đang tẩu thoát. Bob cùng Rae, đến từ phía sau anh, nhìn thấy gã kia leo qua hàng rào xuống một đám cỏ dại rậm rạp ở bãi cỏ kế bên. Lucas rút súng lục ra và bắn hai phát về phía đó, Bob nghĩ Không có nhiều hi vọng với khoảng cách đó…

Gã đàn ông trong bãi cỏ nằm xuống, rồi lại nhổm dậy, chỉ còn cách đám cỏ gần hai mét, và từ chỗ hắn đứng dậy, Lucas hét lên khi nhìn thấy hắn có súng: "Súng" và nằm rạp xuống mặt đất, ở vị trí lộ liễu, bị đất bay vào miệng và một cơn ớn lạnh bất chợt. Anh bắt đầu lăn, trườn, về bên trái phía các tòa nhà, tìm xem có thứ gì để nấp vào sau.

Anh nghe thấy một tràng những tiếng pằng, tiếng súng trường bắn liên thanh, rồi Rae thét lên, và khi anh nhìn lại, Rae đang nằm ngửa và Bob đang nằm đè lên người cô, che chắn cho cô, và khi Lucas quay lại nhìn xuống con đường chỗ gã kia thì thấy hắn trèo lại qua hàng rào, băng ngang qua đường đến chỗ chắn bởi các tòa nhà màu đỏ cá hồi, được xây bằng gạch sống, gạch nung hoặc bê tông, nói chung không phải là thứ có thể bắn xuyên qua.

Gã kia đang di chuyển nhanh, không còn mang theo túi, nhưng vẫn cầm súng. Lucas bắn một phát, không rõ kết quả; và rồi anh bò ngược lại về chỗ Bob và Rae, súng vẫn chĩa vào nơi gã kia biến mất. Rae đang lắp bắp: "Bỏ tôi ra, bỏ tôi ra." Bob nói với Lucas: "Cô ấy đang chảy máu…"

Tay súng đã mất dạng, Lucas đẩy Bob ra khỏi Rae và thấy máu chảy từ vai và các vết cắt ở một bên tay của cô. "Tháo áo chống đạn ra khỏi người cô ấy." Lucas nói. Chiếc áo chống đạn có khóa dính ở cạnh, họ phải tháo lật nó ra đằng sau. Rae nói: "Không đau… lắm… ở tay đau nhất."

Sau khi đã bỏ áo chống đạn, Lucas cởi cúc áo sơ mi của cô, vén sang một bên và thấy khá nhiều các vết cắt nông chạy chéo qua

đầu vai.

“Không tệ, không có vết thương xuyên nào.” Lucas nói. “Trông như có ai chém cô bằng một con dao thôi.”

Anh nhìn xung quanh, nhặt khẩu súng M4 của cô lên. Cây súng có một lỗ đục chạy xuống một thứ như là phía bên ngoài thanh gắn phụ kiện Picatinny trên lưng súng. “Viên đạn trúng khẩu súng.” Anh nói. “Nếu không cô đã có một viên đạn trên mặt rồi.”

Cô ngồi dậy: “Thằng chó đẻ đó. Tôi sẽ cho hắn một phát.” “Có lẽ cô cần khâu lại vết thương.” Bob nói.

“Tôi sẽ làm chuyện đó sau.” Cô nói, cuộn người dậy đứng lên. Cô gập tay phải lại. “Khi khẩu súng rơi ra, nó ngoắc vào ngón tay của tôi. Chắc sẽ bị bầm, nhưng tôi sẽ sống. Hắn đi đâu rồi?”

“Chạy ra đằng sau một trong số các ngôi nhà kia.” Lucas nói. “Tôi sẽ đi vòng sang phía bên kia. Thử lùa hắn ra. Bob, gọi cho mấy tay Tuần tra Biên giới, kể lại tình hình, bảo họ ra quốc lộ ở bên kia bãi cỏ này, và kiếm thêm vài người xuống đây với áo chống đạn.”

“Cẩn thận đấy.” Bob nói. “Chúng ta sẽ lùa hắn từ bên này.” Rae nhấc khẩu súng trường của mình lên, chĩa về một cây cột điện thoại, ngắm qua ống ngắm Aimpoint và kéo cò một nhát.

Một miếng nhựa phản quang to bằng đồng hai mươi nhăm cent rơi ra khỏi cột.

“Ống ngắm vẫn tốt.” Cô nói. Cô hỏi Lucas: “Anh đã từng bắn khẩu nào của loại này chưa?”

“Rồi, nhưng tôi không muốn lấy súng của cô.” Anh đáp.

Cô đưa nó cho anh. “Cầm lấy đi. Chúng ta cần một khẩu súng ở mỗi bên tòa nhà và tôi sẽ đi theo Bob ở bên này. Chúng ta cùng nhau thực hiện trò tác chiến theo nhóm và tôi có khẩu .40.”

Lucas cầm lấy khẩu súng và nói: “Hãy cho phía Tuần tra Biên giới di chuyển. Chúng ta cần cho Poole biết rằng không có lối thoát nào cả. Có thể hắn sẽ bỏ cuộc.”

“Tôi không nghĩ vậy.” Bob nói. “Hắn nghĩ mình đã bắn một cảnh sát. Đó là một điều cấm kị ở Texas.”

Lucas rảo bước vòng qua tòa nhà ở phía đằng xa, rồi lén nhìn vào.

Anh có thể thấy hai tòa nhà lớn bằng gạch và kính ở bên kia đường, với mái hình vòm, như những căn nhà Quonset. Anh bước ra, đi dựa vào tường mặt tiền tòa nhà, để ý mọi thứ, mọi dấu hiệu chuyển động.

Ai đó sau lưng anh hét lên: "Này!" và tim của Lucas suýt nhảy ra khỏi lồng ngực. Anh quay đầu súng lại và thấy một người phụ nữ mảnh khảnh, tóc dài với áo phông xanh sáng. Cô ta thấy khẩu súng liền giơ tay lên trời và kêu lên: "Không!" Lucas quát về phía cô: "Cảnh sát Tư pháp Hoa Kỳ đây! Có một người đàn ông có súng ở ngoài này! Hãy đi vào trong và khóa cửa lại! Báo với mọi người cô biết, khóa cửa lại! Gọi tất cả những người mà cô biết. Đừng ra ngoài!"

Cô ta chạy đi và Lucas quay người chĩa súng lại về hướng cũ, thấy có chuyển động trong bụi cây, suýt thì đã bóp cò trước khi anh nhận ra đó là một con chim màu xám nhỏ đang chuyền cành.

Anh nghĩ mình đang ở một chỗ kì lạ, và trong một lúc anh nghĩ rằng có thể nó là những gì còn lại của một tòa nhà trong khuôn viên trường đại học cũ.

Anh đang đứng bên cạnh một đường cong kép các tòa nhà mà trải dài phải đến gần tám trăm mét về phía Nam, và chạy song song với nhau. Ở bên phải, khi anh nhìn về phía Nam, các tòa nhà hình chữ U trông như đã từng một thời là kí túc xá, với một sân nhỏ giữa mỗi chữ U đó.

Các tòa nhà quay mặt ra một vỉa hè tạo dáng cho đường cong, và cách nhau khoảng từ hơn ba mươi đến ba mươi lăm mét. Ở bên kia đường cong là một dãy các tòa nhà thứ hai, các cấu trúc hình chữ nhật lấp đầy khoảng cách rộng hơn ba mươi lăm mét giữa các tòa nhà hình chữ U. Cùng nhau, chúng tạo ra hai hình chữ "C", nối tiếp bên trong nhau.

Ở phía đằng xa của hai dãy nhà, hai công trình bằng gạch và kính lớn, có mái vòm, vươn lên giữa đồng cỏ.

Kết hợp với nhau, việc bố trí các tòa nhà như trên làm nó gần như rất khó để lục soát kĩ, mà không phải chịu rủi ro lớn. Anh rút máy điện thoại và gọi cho O'Brien bên Tuần tra Biên giới.

"Có một vấn đề. Chúng ta cần bao vây các tòa nhà cũ này và rồi sau đó chúng ta cần lục soát từng cái một." Lucas nói.

"Trời sắp tối rồi." O'Brien nói. "Một khi trời tối, sẽ khó đấy. Tôi cần

mang ít đèn đến đó. Chúng tôi có đèn, nhưng sẽ mất một lúc. Pháo đài cũ đó là một mớ bòng bong – sẽ như là cố gắng lục soát một căn chung cư ở Brooklyn."

"Đây là một pháo đài?"

"Từng là vậy. Giờ nó là một khu nghệ thuật – Donald Judd và mấy thứ đó. Là niềm hãnh diện và niềm vui của Marfa."

"Được rồi, cho dù nó là gì, chúng ta cần tóm hắn trước khi trời tối." Lucas nói. "Chúng ta không cần phải lục soát mọi tòa nhà, chỉ những căn ở phía Nam của hai tòa nhà lớn kia. Chúng tôi thấy chỗ hắn chạy đến giữa hai tòa đó…"

"Tôi sẽ cho triển khai mọi thứ." O'Brien nói. "Cho chúng tôi mười phút để tổ chức."

Lucas gọi cho Bob và nói với anh ta rằng đội Tuần tra Biên giới đang đưa thêm người xuống để giúp lục soát các tòa nhà. "Hãy ra chỗ rộng của các tòa nhà để anh có thể nhìn thấy toàn bộ bề dài của chúng. Nếu hắn đột kích ra phía Tây, anh sẽ thấy hắn. Tôi sẽ chạy ra đằng kia nơi tôi có thể thấy nếu hắn tẩu thoát về phía Đông."

Darling đang ngồi xổm nấp phía sau một trong số các tòa nhà màu đỏ cá hồi. Hắn gọi cho Poole: "Chết tao rồi, bạn ơi. Tao đã bắn một tên cảnh sát, và chỗ này sẽ lúc nhúc đầy cảnh sát bất cứ lúc nào. Nghe này, có ba chiếc xe trắng đỗ ở phía sau mấy tòa nhà màu hồng ở phía Nam chỗ mày… tao nghĩ có lẽ là Tây Nam."

"Tao biết mày đang ở đâu. Tao đã nghe thấy tiếng súng." Poole nói.

"Được rồi, đại khái là xe của chúng ta nằm ở giữa, chìa khóa nằm ở dưới sàn bên ghế lái. Tao không nghĩ rằng mình sẽ thoát được, và tao sẽ gọi điện cho vợ trong một phút nữa, để kể với cô ấy."

"Tao sẽ đi xuống chỗ mày. Nếu giúp được, tao sẽ làm." Poole nói. "Tao không thể đi ra chỗ đường quốc lộ, xe của Tuần tra Biên giới đang ở khắp nơi, với những gã có súng. Tao có thể thịt vài thằng, nhưng điều đó sẽ chẳng đưa tao đi đến đâu."

"Được rồi, hãy làm những gì mày có thể." Darling nói. Poole cúp máy.

Darling gọi cho vợ. Trước khi hắn kịp nói gì, cô ấy đã hỏi: "Anh ở đâu?"

“Gần El Paso, ở đâu đó. Cảnh sát đang bao vây anh, anh đã bắn một người trong số họ. Anh sẽ không thể quay trở lại được đâu, em yêu ạ. Họ sẽ xé toạc trang trại ra…”

“Sturgill, Sturg…” Giọng cô hoảng sợ.

“Anh xin lỗi, em yêu, nhưng đó là những gì sẽ xảy ra. Giờ nghe này, nghe này – khi chúng nhận diện được anh, chúng sẽ đến vây lấy em. Hãy kể cho chúng câu chuyện mà chúng ta đã sắp đặt. Nhưng điều quan trọng là, hãy bình tĩnh. Đừng có động vào đống tiền, nó vẫn an toàn tại chỗ đó.”

“Sturgill, anh phải chạy thoát đi…”

“Anh đang cố gắng, nhưng sẽ không có kết quả đâu, anh không nghĩ là được. Chúng sẽ tràn vào bắt anh, bất cứ lúc nào. Anh sẽ cố chạy thoát… nhưng nếu anh không vượt qua được, em là người phụ nữ duy nhất anh từng yêu và đến giờ vẫn yêu, Janice. Hãy chăm sóc các con… Khi mọi chuyện lắng xuống, có thể chuyển tiền về Canada. Em là người thông minh, em sẽ tìm được cách.”

“Sturgill à…”

“Anh phải đi đây, em yêu. Hãy bảo trọng.” “Sturg!”

Hắn dập máy. Sau khi bắn cảnh sát, hắn trốn sau một tòa nhà; và khi thoát ra ở phía bên kia, hắn chạy nhanh nhất có thể, hắn chỉ dừng lại khi hắn nghĩ là vừa đủ xa, rồi lại vượt qua thêm một tòa nhà nữa; hắn luôn nghĩ rằng có thể bị bắn vào lưng bất cứ lúc nào.

Hắn nấp vào sau một tòa nhà hình chữ nhật màu đỏ cá hồi, rồi nhân thêm một cơ hội nữa bò bằng tay và đầu gối đến một bãi cỏ ở bên kia, rồi nằm úp xuống đất.

Có một cơ hội, hắn nghĩ. Có một cơ hội. Bọn cảnh sát sẽ nghĩ rằng hắn thủ ở trong một tòa nhà và phải mất một lúc để nhận ra rằng hắn không làm vậy. Từ chỗ hắn đang nằm, nếu chầm chậm và cẩn thận ngóc đầu lên, hắn có thể thấy nhiều người có súng trên đường quốc lộ; rồi hai chiếc xe của đội Tuần tra Biên giới rẽ khỏi đường quốc lộ đi vào một con đường phụ hay đường mòn nào đó mà hắn không nhìn thấy, bắt đầu nảy lên trong bãi cỏ dại và đi về phía hắn. Phải di chuyển: hắn hướng lên phía Bắc, về chỗ hai tòa nhà gạch đỏ có mái vòm. Nếu hắn có thể xoay sở để vượt qua chúng, rồi đi vào trong thị trấn… đến một chỗ có xe và ngoài tầm theo dõi của cảnh sát…

Poole đã di chuyển về phía Nam, nơi hắn thấy đám cỏ dại đột ngột ngừng lan ra thêm, dành chỗ cho những mảng cỏ được cắt tỉa gọn gàng. Đường quốc lộ ở bên trái, và hắn có thể thấy một xe của đội Tuần tra Biên giới ở dưới đường cách đó hơn một trăm mét, với một lính tuần tra biên giới đứng ở phía sau, cùng một khẩu súng trường chĩa qua nắp capô.

Chỗ của dân hippie, các xe kéo và lều trại, nằm ở bên kia hàng rào; ngay tại chỗ kia, cách khoảng ba mét, có một lỗ trên hàng rào. Phải đánh liều, hắn nghĩ, nhưng trước tiên…

Hắn nằm ngửa, tháo lỏng thắt lưng, dùng đai da để bảo vệ các ngón tay trong lúc nhổ hai tá nhánh cỏ gai ra khỏi bàn tay và ngón tay. Đau hơn cả lần gã buôn ma túy ở Biloxi bắn hắn. Hắn có vài tá nhánh cỏ nữa đang cào vào chân, xuyên qua quần.

Sau khi tay đã hết cỏ gai, hắn bò qua hàng rào, chui ra bên ngoài. Chiếc thắt lưng vẫn đang để lỏng; hắn đút nòng khẩu súng trường vào dưới thắt lưng dọc theo chân, rồi thắt lại dây đai.

Hắn bò ở sau mấy cái cây, nhận thấy mình có thể di chuyển theo một đường cong, cách đó giúp hắn không dễ bị phát hiện từ phía đường quốc lộ; hắn đi như thế đến khoảng giữa của bãi cắm trại, hoặc cái gì đó đại loại thế, chỗ có các căn lều và xe kéo. Khi hắn đang làm vậy thì Darling gọi, để nói rằng mình đang bị kẹt. Poole không biết có thể làm gì để giúp đỡ, nhưng nếu có giúp được gì, hắn sẽ làm, hắn bảo Darling như vậy.

Hắn liếc nhìn những chiếc xe của đội Tuần tra Biên giới dưới đường quốc lộ trong khi đang đi dọc hàng cây, nhưng không có ai nhìn vào hắn: họ đang nhìn về phía các tòa nhà thấp màu hồng ở bên kia các bãi cỏ. Điều đó làm Poole nhận ra rằng có thể cảnh sát không biết là bọn chúng có hai người.

Rằng chúng tưởng Darling là hắn.

Có một tòa nhà trên đất cắm trại nằm phía bên trái hắn; nếu hắn có thể chạy ra đó, tóm được một người đang lên xe thì…

Trong lúc bắt đầu di chuyển như thế thì hắn nhận ra rằng không có xe cộ nào qua lại trên đường quốc lộ. Không có một xe nào cả. Đội Tuần tra Biên giới hẳn đã chặn hai đầu đường, giữ cho dòng xe cộ tránh xa khu vực đọ súng. Nếu đúng là thế thì không thể đi xe ra quốc lộ.

Hắn quay đầu nhìn ra chỗ khác, thấy một người phụ nữ đi bộ qua

khu đất cắm trại, điện thoại úp bên tai. Còn gì trông ngây thơ hơn là một ai đó vừa đi vừa nói chuyện điện thoại? Hắn lôi máy điện thoại của mình ra, đặt lên tai và đi khập khiễng qua khu vực trống trải; sự khập khiễng là do khẩu súng trường ở chân hắn.

Ở đằng xa sân cắm trại là một bãi đậu xe gì đó. Chỉ đến khi đến gần hắn mới nhận ra mình đang nhìn vào một tòa văn phòng lớn của đội Tuần tra Biên giới, đằng sau lớp hàng rào mắt cáo. Hắn đi về phía bên tay trái, và khi qua hàng rào của Tuần tra Biên giới, hắn liếc mắt nhìn xung quanh rồi chui vào một bãi cỏ cao trong sân đằng sau khu đất của Tuần tra Biên giới.

Hắn rút khẩu súng trường ra khỏi thắt lưng, vượt qua một lùm cây và hắn nhận thấy mình đang đi đến phía sau một boong ke bằng bê tông. Một cơ sở quân sự gì đó? Có một con đường đất ở phía trước boong ke; hắn nhìn sang hai bên và thấy vài boong ke nữa nối tiếp nhau về phía xa bên tay trái của hắn.

Không có ai ở quanh. Hắn chui vào một boong ke; một lúc sau, hắn thấy ba xe của đội Tuần tra Biên giới chạy xuống từ một con đường, họ đi về phía Bắc, hướng tới hai tòa nhà lớn có mái vòm. Có ai đã thấy hắn ư? Hắn không nghĩ vậy. Darling đang ở dưới đó. Có lẽ đó là kẻ mà chúng đang tìm kiếm.

Poole nghĩ về điều đó, nghĩ về Darling. Nhấc khẩu súng lên, kê nó lên bức tường bê tông, nghĩ về nó cho đến khi hắn quyết định rằng tốt nhất là không nghĩ nhiều và bắn một tràng vào hai chiếc xe đầu tiên. Mấy chiếc xe đánh lái sang bên và hắn cúi xuống ẩn nấp.

Nghe thấy tiếng người ta hò hét…

Lucas nghe thấy tiếng súng, không phải từ chỗ mà anh tưởng. Những tiếng súng phát ra từ phía sau các tòa nhà mái vòm và không phải từ phía dãy các tòa nhà nhỏ hơn. Anh gọi cho Bob: "Poole đang di chuyển. Hắn ở phía bên kia mấy tòa nhà gạch lớn kia."

"Chúng tôi nghe thấy rồi." Bob nói. "Anh muốn làm gì?" "Tôi sẽ tấn công vào tòa nhà đầu tiên. Anh và Rae sẵn sàng ở chỗ mình. Nếu tôi nhầm và hắn nhô đầu lên… thì tiêu diệt hắn."

"Được. Cứ bắt đầu bất kì lúc nào."

Lucas chuẩn bị chạy, hít một hơi, tay nắm chặt khẩu súng trường của Rae và phi qua bãi cỏ trống đến tòa nhà đầu tiên. Khoảng cách

không dài, nhưng anh đã để lộ mình đủ lâu để một xạ thủ giỏi có thể thử bắn hạ anh.

Anh gần như đâm sầm vào bức tường kính của tòa nhà. Không có phát đạn nào. Anh lấy lại nhịp thở, vẫy tay với Bob và Rae; điện thoại của anh rung lên - O'Brien gọi.

"Chúng tôi có hai xe bị trúng đạn, có hai người bị thương vì mảnh kính văng." O'Brien nói. "Chúng tôi không di chuyển, bởi vì không biết chính xác các phát bắn đến từ đâu, nhưng chúng tôi biết rằng hắn có thể nhìn thấy chúng tôi. Chúng tôi phải đưa người bị thương ra khỏi đó. Chúng tôi nghĩ tay súng có thể ở ngoài sân, đằng sau các nhà kho vũ khí cũ... Dù sao thì, chúng tôi bị kẹt ở nửa đường đến Chinati và một trong số các xe sẽ thử lủi khỏi đó mang theo những người bị thương. Một xe khác có vài tay súng đang nhắm vào bãi cỏ. Nếu hắn ló đầu lên, chúng tôi sẽ hạ được hắn."

"Chinati? Đó là gì?"

"Khu nghệ thuật đấy. Là chỗ anh đang đứng. Nhìn về phía bắc đi. Anh có thấy mấy cái xe không?"

Lucas nhìn về phía Bắc; trên một con đường dẫn ra khỏi sân đậu xe, anh nhìn thấy được lưới tản nhiệt trước của một trong số những chiếc Chevy của lực lượng Tuần tra Biên giới.

"Ừ, tôi thấy chúng rồi. Tôi đang ở phía sau một trong số các tòa nhà to có mái vòm."

"Được rồi. Chúng tôi nghĩ tay súng đang ở trong đống cỏ cao ở mặt bên kia của chỗ anh đứng. Cẩn thận. Có thể hắn đang di chuyển."

Lucas cúp máy, nhận ra rằng các tòa nhà có những bức tường kính dài ở cả hai bên, và rằng anh có thể nhìn rõ xuyên qua tòa nhà đến bãi cỏ ở mặt bên kia. Anh không thể nhìn thấy bất cứ thứ gì chuyển động ở trong bãi cỏ. Dành một lúc để kiểm tra dãy cong các tòa nhà ở phía sau anh: cũng chẳng thấy gì. Bob gọi: "Có gì không?"

"Không."

"Vậy thì chúng tôi tới đây. Chúng tôi sẽ đến đầu bên kia tòa nhà chỗ anh đang đứng." Bob nói.

"Tiến lên đi."

Một phút sau, Bob bỏ ra khỏi chỗ nấp ở các tòa nhà nhỏ, chạy hết sức băng qua đường phố và nấp vào góc xa của tòa nhà. Mười giây sau, Rae chạy theo anh ta, và rồi cả ba người họ đều ở các góc của tòa nhà, mắt đang nhìn ra ngoài sân.

Lucas nói vào di động: "Được rồi, tôi sẽ đi lên chỗ mặt tiền, ngó nghiêng một chút. Xem tôi có thể nhìn thấy gì."

Anh đang ở bốn mét dọc theo chiều dài tòa nhà và rảo bước ra phía mặt tiền: lúc sau, anh nhận ra mình đã mắc sai lầm – nếu anh có thể nhìn từ trong nhà ra sân thì ai đó ngoài sân cũng có thể nhìn vào trong nhà và thấy anh.

Anh chạy qua chỗ các cửa sổ đến chỗ công trình khổng lồ bằng gạch và ngó qua góc nhà nhìn về phía Đông Bắc; một lần, không thấy gì; ngó thêm lần nữa…

Pằng!

Anh nằm ngay xuống, mặt bừng lên, nhanh trí lăn về phía sau sâu trong tòa nhà. Anh nghĩ phát bắn đến từ một góc, hẳn là từ phía Đông Bắc, anh quát to lên với Bob: "Tôi trúng đạn rồi. Một mắt tôi không nhìn thấy gì, tôi gục rồi…"

Bob đáp to: "Tôi đến đây…"

Lucas chống tay dậy và nói to về phía Bob: "Hắn có góc ngắm vào chúng ta, đừng chạy lại xa hơn chỗ tôi."

Mọi thứ bên mắt trái của anh đều mờ và có màu đỏ. Bob quỳ ở bên cạnh, Rae tiến đến và Lucas nói: "Đừng thò đầu lung tung quanh tòa nhà, lạy Chúa… Nó tệ thế nào?"

Bob nói: "Anh bị cùng một kiểu với Rae. Viên đạn bay trượt đầu anh khoảng hơn hai phân, nhưng chắc là đã trúng vào mấy viên gạch. Da anh dính đầy bụi gạch, ở trên trán và trên tóc. Anh bị chảy máu, nhưng tôi nghĩ vết thương khá nông. Anh có rất nhiều máu chảy xuống mắt, qua lông mày."

"Có thể là lí do tại sao tôi không thấy gì." Lucas nói. Bụng anh đang quặn chặt như nêm do sự căng thẳng. Bị mù?

Rae nói: "Đợi đã…" Một phút sau… "Nằm xuống đất và quay mặt lên. Tôi sẽ rửa mắt cho anh. Bob, tiếp tục quan sát đi."

Cô có một chai nước Dasani cài dưới áo chống đạn. Lucas nằm

xuống, rồi cô đổ một dòng nước lạnh lên trán và vào mắt anh. Anh chớp mắt vài lần và mắt anh bắt đầu nhìn rõ trở lại.

Cô hỏi: "Vậy là anh đang mặc một chiếc áo rất đắt tiền, phải không?"

"Gì cơ?"

Cô hỏi một lần nữa và anh trả lời: "Là một cái áo hiệu Façonnable… tại sao?"

Anh cảm thấy bị kéo ở hông và chiếc áo sơ mi của anh được lôi ra và rồi một tiếng xé vải dài. "Có thể anh sẽ cần một thợ may." Cô nói. "Ngồi dậy đi, tôi sẽ quấn cái này quanh đầu anh để ngăn máu chảy vào mắt anh."

Cô buộc mảnh vải carô trắng xanh quanh trán anh và nói: "Rồi đấy. Trông anh như bức vẽ Tù trưởng Geronimo đó."

Lucas quỳ dậy, đầu thì đau, da đầu thì căng lên. Anh nói: "Được rồi, giờ chúng ta biết hắn ở đâu. Hắn ở phía Bắc của tòa nhà và chệch về phía Tây. Hắn bị kẹt ở đó, bởi vì người của đội Tuần tra Biên giới đang tìm hắn. Có thể hắn bò được trong bãi cỏ, nhưng không thể chạy được."

"Nếu tôi đi vòng ra phía đầu đằng sau của tòa nhà, tôi có thể quan sát ở đó." Bob nói với cả hai người. Bob quay sang Rae: "Cô ở đây cho đến khi chắc chắn rằng Lucas ổn. Chúng ta cần ghìm chặt tên này."

"Tôi ổn." Lucas nói.

"Chúng ta sẽ xem xét việc đó." Bob nói. Anh ấy rảo bước với khẩu súng trường, dừng ở góc xa của tòa nhà, rồi quay đi và biến mất.

Lucas gượng mình dựa vào bức tường bên của tòa nhà, trán vẫn bỏng rát do bụi gạch bay vào. "Khi Bob vào vị trí, chúng ta sẽ cho vài người bên Tuần tra Biên giới di chuyển xuống từ phía Bắc và từ bên kia đường quốc lộ. Chúng ta sẽ bắt đầu siết chặt vòng vây với hắn – bây giờ chỉ là làm việc đó một cách chậm rãi. Hắn sẽ phải lộ diện, bỏ chạy và lúc đó chúng ta sẽ tóm được hắn."

"Và lúc đó chúng ta tiêu diệt hắn." Rae nói. Lucas: "Đó là điều tôi nói đấy."

Rae gật đầu. "Anh muốn tôi làm gì?"

“Cô đi với Bob. Nếu gã này định chạy, sẽ tiện nếu có hai tay súng dưới đó.” Anh đưa cô khẩu súng: “Lấy lại đi này. Tôi còn chẳng thể thò đầu ra ở quanh góc này. Tốt hơn là cô dùng nó.”

Cô ấy cầm khẩu súng. “Anh định làm gì?”

Anh chỉ tay: “Chúng ta có những khung cửa sổ kính này ở hai bên tòa nhà. Tôi có thể đứng ở lưng chừng trong tòa nhà nơi có thể quan sát khắp bãi cỏ ở phía bên kia. Hắn phải rất may mắn để vừa nhìn tôi và bắn trúng tôi qua hai lớp kính – nhưng tôi có thể thấy hắn đủ rõ. Nếu thấy hắn, tôi sẽ gọi cho cô và Bob. Hai người có súng.”

“Kế hoạch được đấy.” Cô nói. Cô nhìn qua kính. “Trông như chỗ này chứa đầy những thứ gì đó? – máy giặt hay gì? Trông như những máy giặt – sấy đắt tiền.”

“Đáng lẽ là một khu nghệ thuật.” Lucas nói. Phía bên trong tòa nhà, anh có thể thấy các hộp nhôm, có lẽ là cao đến hông, rộng và sâu gần một mét. Chúng có rất nhiều, xếp thành ba dãy chạy dọc theo tòa nhà. “Có thể những thứ đó là thùng bảo vệ, hoặc gì đó. Các hộp mà tác phẩm nghệ thuật được đặt ở trong.”

“Hử. Thật là một cách làm kì lạ. Được rồi, tôi đi đây. Đừng để bị bắn lần nữa.”

26

Khi vụ đọ súng ở Marfa bắt đầu, Dora Box, Kort, Rosie và Annie đang đi về phía Tây hướng đến El Paso. Bốn người họ đi được hơn năm mươi lăm cây số từ chỗ nút giao I–20 với I–10 và chốt kiểm soát thì điện thoại của Box đổ chuông. Cô cầm máy lên, nhìn vào màn hình và nói, những người còn lại đang nhìn. "Gar! Anh đang ở Mexico ư?"

Cô nghe trả lời một lúc, rồi nói: "Không! Không! Ôi Chúa ơi, Gar…" Cô nhìn những người khác và nói: "Cảnh sát đang bao vây họ. Họ đang đấu súng để thoát thân. Gar nói rằng anh ấy không nghĩ họ sẽ…"

Cô quay lại với chiếc điện thoại: "Gar! Anh phải kiếm một chiếc xe. Cứ chạy qua mấy bãi cỏ đi xa nhất có thể, xuống đường quốc lộ… rồi bò! Bò! Kệ Sturgill! Hắn là kẻ kéo anh vào chuyện này! Anh phải…"

Cô lại lắng nghe, rồi nói tiếp: "Em không muốn nghe điều đó… Em không… Ôi Chúa ơi, Gar." Cô bắt đầu khóc. Poole đã nói gì đó; trong cơn nức nở, cô đưa điện thoại cho Annie, khuỵu xuống ghế dài và gục mặt xuống hai tay.

Annie bấm nút bật loa ngoài để cả bọn đều có thể nghe và nói: "Đây là… một người bạn của cô ấy. Chuyện gì thế?"

"Dora sẽ nói cho mày, nhưng cơ bản là chúng tao bị kẹt ở đây và rất có khả năng bọn cảnh sát sẽ hạ được bọn tao." Poole nói, giọng hắn vẫn thiếu nghiêm túc như thể hắn đang nói trước một lớp trung học về những con vi trùng vô hại. "Chúng tao sẽ cố gắng cầm cự đến tối, nhưng khả năng là… khả năng là… không nổi. Vấn đề là như này. Chúng tao đã lái một chiếc xe bán tải trắng – Dora biết nó – với biển kiểm soát của Arkansas, và Sturgill đã bỏ lại nó ở đằng sau một khu nghệ thuật gì đó. Đó là một nơi có các tòa nhà lớn bằng gạch và mái cong. Hắn đỗ phía sau mấy tòa nhà

đằng bên kia các tòa bằng gạch. Chúng có màu hơi hồng."

"Tao không hiểu lắm. Nói lại cho tao đi." Annie nói.

Poole giải thích về sự bố trí các tòa nhà, từ những gì hắn có thể thấy từ boong ke. "Được chưa, mày hiểu chưa? Nếu mày đi ra đằng sau mấy tòa nhà màu hồng đó, những tòa nhà bé ấy, Sturgill nói là sẽ có hai xe bán tải đỗ ở đó, đều màu trắng và hắn đậu xe ở giữa chúng. Nếu chúng mày đến đó được, sau khi trời tối… có thể chúng mày sẽ thu hồi được nó. Có bốn triệu đô, khoảng đó, cả tiền mặt và vàng, dưới tấm sàn khoang cắm trại…"

Hắn giải thích cách hoạt động của tấm sàn khoang cắm trại và Annie nói: "Ừ ừ. Hiểu rồi. Chúng tao có thể tìm được."

"Đó là phần tiền trả lại của mày, hoặc phần lớn của số đó." Poole nói. "Dora còn giá trị hơn thế, nên sẽ là một cuộc trao đổi công bằng. Nếu mày trì hoãn quá lâu, bọn cảnh sát sẽ tìm thấy nó. Nhưng nếu mày có thể vào đây trong tối nay, chúng tao hoặc sẽ bị bắt… hoặc chết… hoặc kéo được chúng đi ra khỏi chỗ này. Khi đó, có thể mày sẽ đến được chỗ chiếc xe."

"Chúng tao sẽ xem xét." Annie nói. "Ngay bây giờ chúng tao sẽ ném chiếc điện thoại này đi. Nếu mày còn điều gì phải nói, tốt hơn hết là hãy nói đi."

"Một điều nữa. Nếu chúng tao thoát được, chúng tao sẽ để lại lời nhắn ở nhà trọ Holiday, ở El Paso, về chỗ của chúng tao."

"Nhớ rồi."

"Một điều nữa." Một khoảng lặng dài, rồi. "Tao nghĩ, hãy nói với Dora rằng tao yêu cô ấy. Có vậy thôi."

Box nhìn lên và thét lên: "Không!" Poole đã tắt máy. Box hét lên: "Gọi lại cho anh ấy đi! Gọi lại đi!"

Annie lắc đầu: "Hắn đi rồi, Dora, và chúng ta phải vứt chiếc điện thoại đi. Nếu bọn cảnh sát phát hiện chiếc máy này, chúng sẽ lần theo chúng ta…"

Ả vừa nói vừa dùng tay tháo chiếc điện thoại, dứt cục pin ra, ném các mảnh lên bàn. Rosie nói, từ ghế lái: "Tao khá chắc rằng chúng ta có thể xuống được chỗ đó từ Van Horn, mà sẽ sớm đến nơi thôi. Ai đó nhìn vào bản đồ đi…"

Rồi Kort cất tiếng: “Chờ đã. Bọn mày đang đùa? Bọn mày sẽ không thử đi xuống đó.”

“Không điên đâu, con đàn bà xấu xí.” Box hét lên. “Chúng ta sẽ xuống đó. Có thể sẽ có cách để chúng ta giúp họ…”

Rosie nói khẽ: “Chúng ta sẽ không thể giúp được chúng, Dora, bởi vì chúng ta không biết chúng ở đâu và chúng ta không có cách nào để liên lạc với chúng. Chúng ta có thể đi xuống đó và tìm tiền, xem có cách nào để vào đó lấy không… nhưng chúng ta sẽ không tìm hai gã đó.”

Box nói: “Ôi, Chúa ơi, ôi, Chúa ơi…”

Rosie lắc đầu: “Đó là sự thật.”

“Chúng ta biết số điện thoại của anh ấy, chúng ta có thể gọi, anh ấy sẽ giữ điện thoại nếu anh ấy đang phải chạy trốn…”

Lần này thì Annie gật đầu: “Nếu chúng ta có thể tìm được một máy điện thoại thì có thể làm vậy. Chúng ta sẽ không dùng điện thoại của tao hay Rosie, bởi đó là cách duy nhất chúng tao có để liên lạc với Sếp. Nhưng chúng ta có thể gọi Gar nếu tìm được một máy điện thoại công cộng.”

“Tao đang trốn tránh cảnh sát.” Kort nói. “Chúng ta sẽ không đi. Chúng ta không đi tìm Poole, chúng ta không đi tìm gã còn lại và chúng ta cũng không đi tìm số tiền. Sẽ có cảnh sát ở khắp nơi, và nếu có ai đó nhìn thấy tao, biết tao nhờ chương trình TV đó, chúng sẽ nhốt tao vào nhà tù và cho tao lên ghế điện. Cũng như với Box. Chúng ta sẽ không đi.”

“Tao không quan tâm nếu đó là điều buộc phải làm, chúng ta sẽ đi.” Box nói.

“Im mồm và ngồi xuống, cả hai đứa mày.” Rosie ngoái đầu lại quát lên. “Nếu chúng tao thấy thứ gì trông giống một tay cảnh sát, chúng tao sẽ đưa hai đứa mày xuống dưới. Chúng mày sẽ vừa đủ an toàn. Chúng tao đã từng chở năm mươi cân cocain đi qua một đàn chó nghiệp vụ đánh hơi ma túy. Nhưng nếu có cách nào để sờ được vào đống tiền đó, chúng tao sẽ làm.”

Annie nói: “Van Horn ở đằng trước kia rồi. Nhìn về đường 90 Nam. Có vẻ là khoảng một tiếng đi đến Marfa, hơn hoặc kém một chút.”

Kort về ngồi xuống ghế dài: “Bọn chó chúng mày. Chúng ta sẽ chết ở dưới đó thôi.” Ả nói.

27

Lucas di chuyển đến gần các cửa sổ, quan sát khu vực kho chứa, hoặc dù đó là gì đi chăng nữa – anh có cảm giác là mình đã bỏ lỡ thứ gì đó quan trọng về tòa nhà, nhưng anh không biết có thể là gì. Dù thế nào, anh cũng có thể nhìn xuyên qua chỗ mấy khối hộp nhôm ra bãi cỏ phía ngoài nơi phát súng xuất phát từ đó, phía Đông và phía Bắc của tòa nhà.

O'Brien gọi: "Chúng tôi không thể đến chỗ anh như đã thử lúc trước, nhưng chúng tôi có thể đến từ phía đằng sau của khu vực và chúng tôi đang làm điều đó. Chúng tôi có sáu người sẽ đến chỗ anh trong năm phút. Họ đang mang theo một thang xếp. Chúng tôi nghĩ có thể leo lên nóc các tòa nhà pháo binh với một tay bắn tỉa."

"Thật là tốt nếu chúng ta có thể làm được như thế…"

Anh bị chen ngang bởi ba phát đạn liên thanh từ một bên hông tòa nhà; rồi Rae hét lên, Lucas đút điện thoại vào túi rồi chạy dọc theo tòa nhà đến nơi Rae đang kéo Bob vào góc trong.

Cô thấy Lucas và kêu: "Anh ấy trúng đạn! Bị thương nặng! Chúng ta phải đưa anh ấy ra khỏi đây, chúng ta phải đưa ra chỗ cứu thương…"

Lucas chạy về phía họ và ngồi xuống cạnh Bob, anh ta nhìn anh và nói: "Đau quá. Ở chân. Hắn bắn tôi vào chân."

Rae lấy một con dao gấp trong túi ra và bắt đầu xẻ quần của anh, Lucas thấy khẩu súng trường của Bob nằm dưới đất, gần góc tòa nhà và hỏi: "Tay súng đó ở đâu?"

"Dưới kia." Rae vẫy tay về phía Tây Nam. "Chưa xác định được hắn. Chúng tôi đang nhìn về hướng khác, phía Bắc. Chúng tôi đang ngồi xổm."

“Hoặc là Poole tìm được cách để chạy quanh mà không bị thấy, trong trường hợp đó thì tại đây chúng ta gặp rắc rối rồi; hoặc là chúng có hai người.” Lucas nói. “Tôi cá là tên Darling chết tiệt ở dưới này cùng hắn.”

“Vậy thì di chuyển tôi đi.” Bob rên rỉ, rồi cất tiếng: “Á…” “Tôi sẽ khiêng anh ta.” Lucas nói. “Cố gắng đỡ chân cho anh ta.”

Lucas nhấc Bob lên bằng cách xốc nách và Rae nhấc đùi; bọn họ chạy ì ạch về phía sau tòa nhà và đặt anh ấy xuống đất.

Bob rên: “Á, trời ơi!” Rae cắt quần anh ta, để lộ ra hai vết thương xuyên lớn và chảy nhiều máu, ở cả hai đùi của Bob, cách đầu gối hai mươi phân, dường như là từ cùng một phát bắn. Máu anh ấy chảy đều, chứ không giật theo nhịp, chứng tỏ không có mạch máu lớn nào bị vỡ.

Lucas rút điện thoại và gọi cho O’Brien: “Chúng tôi cần người ở đây ngay bây giờ.” Anh nói. “Chúng tôi có một người bị thương nặng ở chân. Chúng tôi cần một trực thăng từ El Paso, tôi biết họ có một chiếc…”

“Ôi trời. Ôi trời. Tôi sẽ điều động ngay.” O’Brien nói. “Anh sẽ thấy người của chúng tôi đến trong bất cứ lúc nào.”

Bob nói với Rae: “Không dùng garô, không dùng garô, cô hãy bịt các lỗ hết sức có thể, tôi không muốn mất một chân…” Rồi họ thấy sáu người lính tuần tra biên giới chạy đến, tất cả đều cầm súng trường. Một trong số họ quỳ bên Lucas và Rae, rồi nói: “Chúng tôi có một đội y tế khẩn cấp đang trên đường đến. Tay súng đâu rồi?”

“Có thể chúng có hai tên.” Lucas nói. “Cả hai đều ở ngoài sân, một bên phải, một bên trái. Cứ ở đây đằng sau các tòa nhà. Hãy đưa Bob lên một chiếc xe của các anh.”

“Tốt nhất là đợi đội y tế khẩn cấp đến, họ sẽ mang cáng…” Lucas gật đầu và nói với Rae: “Hãy ở cùng anh ấy tới khi họ đến đón anh ấy đi…”

Súng của Rae nằm tại vị trí mà cô vứt xuống trong khi kéo Bob. Lucas bò bằng tay và đầu gối đến chỗ khẩu súng; anh suy luận rằng nếu Rae không bị bắn trúng, có thể cô đã ở ngoài tầm ngắm của tay xạ thủ vào thời điểm vứt súng xuống. Anh nhặt nó lên và chạy hối hả nấp vào phía sau tòa nhà cùng những người khác.

“Chúng ta làm gì đây?” Rae hỏi.

“Tôi sẽ nói chuyện với O’Brien và cho chạy thứ gì đó.” Lucas nhìn lên trời. “Một tiếng nữa trời sẽ tối và lúc đó chúng ta sẽ gặp vấn đề thực sự.”

“Chẳng thể tệ hơn thế này được nữa.” Rae nói. Cô nhìn xuống Bob, đang nằm ngửa, mắt nhắm nghiền, hai tay co lại và duỗi ra cùng sự căng thẳng và đau đớn.

“Ừ, sẽ là thế. Những gã đó sẽ lén ra khỏi đây, hoặc thử làm vậy. Nếu chúng ra được khỏi bãi cỏ kia, chỉ có một cách để chúng có thể hoàn toàn thoát được – tìm một ai đó có xe, giết họ và lái xe đi. Chúng ta hoặc tóm chúng bây giờ hoặc sẽ có vài xác dân thường trong tay. Có thể là rất nhiều đấy.”

Lucas dành năm phút để bố trí các lính tuần tra biên giới dọc theo các góc của hai tòa nhà mái vòm, cộng một người đứng ở giữa mỗi tòa, quan sát qua các bức tường kính, cố gắng phát hiện các tay súng. Trong số các lính tuần tra biên giới có một xạ thủ bắn tỉa, mang theo một khẩu .308, nhưng không có cách nào leo lên mái nhà. “Khi chúng tôi nghe thấy tiếng súng, chúng tôi bỏ cái thang lại ở xe. Anh có nghĩ chúng tôi nên đi lấy nó?”

Lucas hỏi: “Cần bao nhiêu người để khênh nó?”

“Hai người có thể khênh được, nhưng chúng ta không thể leo lên từ hai bên tòa nhà. Phần dưới các mái nhà vòm này quá dốc. Tôi sẽ phải leo lên từ một đầu hồi.”

Lucas nhìn lên các tòa nhà, lắc đầu: “Không thể đảm bảo là hắn không thể nhìn thấy anh, nếu anh leo lên từ một đầu. Nếu hắn thấy được, anh sẽ là một mục tiêu dễ trúng trên thang. Hãy ở lại trên mặt đất.”

“Theo ý anh.” Người lính nói.

Hai nhân viên y tế khẩn cấp đi xuống từ phía sau một tòa nhà nhỏ hơn màu đỏ cá hồi, mang theo cáng cứu thương. Họ cúi xuống trên người Bob và một người nói: “Không tệ như tôi tưởng. Hãy bịt chặt các lỗ hở này lại và đưa anh ấy ra khỏi đây.” Và với Bob, anh ta nói: “Anh sẽ ổn thôi, anh bạn. Chúng tôi đã thấy một ca tệ hơn thế này trong một vụ chọi gà đêm thứ Bảy.”

“Không phải vì chúng giỏi.” Bob nói.

“Không, không…”

“Thế còn trực thăng?” Lucas hỏi.

“Đang trên đường đến, hoặc sẽ ở đây trong vài phút nữa.” Một nhân viên y tế nói. “Thời gian bay mỗi chiều sẽ lâu hơn nửa tiếng một chút. Họ điều một bác sĩ chấn thương đi cùng máy bay.”

Lucas nói với Bob: “Cứ bình tĩnh.” Rồi quay sang Rae: “Ở lại với anh ấy.”

Bob cố cười và lẩm bẩm: “Ừ, bắn thằng chó đấy nhé.”

“Sẽ hết sức.” Lucas nói. Anh đi ra xa, nghe điện thoại của O’Brien trong lúc chạy. “Chúng ta cần tập hợp.” Anh nói. “Anh đang toan tính gì vậy?”

“Ông có bao nhiêu xe và súng?”

Lucas có ý tưởng từ việc đi săn lùa gà lôi: anh không phải là một thợ săn, nhưng đã nghe đủ nhiều về các cuộc săn lùa từ những người đã tham gia, như Virgil Flowers. O’Brien có vài ý tưởng của riêng ông ấy; nửa tiếng trước hoàng hôn, bảy chiếc xe của lực lượng Tuần tra Biên giới chồm ra khỏi đường quốc lộ và đi xuống bãi cỏ khô phía Nam, nơi tay súng thứ hai đang lẩn trốn.

“Không còn nhiều thời gian.” Lucas quát với các tài xế. “Chúng ta phải di chuyển cùng nhau. Các xạ thủ, các anh hãy đứng gần xe – đừng thò cái gì ra ngoài một con mắt.”

Các xe xếp thành hàng đi qua bãi cỏ, mỗi xe cách nhau gần mười lăm mét, cho phép họ quét qua một khoảng rộng hơn một trăm mét. Mỗi xe có một lính tuần tra biên giới cầm súng đứng ở góc bên trái phía sau, dùng xe làm lá chắn.

Các lái xe ngồi ở ghế phụ, đủ thấp để chỉ có mắt của họ là ở cao hơn bảng điều khiển. Mỗi người trong số họ có một cọc tiêu giao thông hình nón để bên ghế lái, đầu nón nhấn xuống chân ga.

Trông xấu xí và tạm bợ, nhưng nó hiệu quả. Họ không có cách nào để phanh, nhưng sẽ không đi nhanh hơn bốn đến năm cây số một giờ. Kể cả ở tốc độ chậm như vậy, họ vẫn sẽ bao quát được cả trăm mét chỉ trong hơn một phút, và chỉ phải bao quát vài trăm mét là đã lùng sạch được cả sân rồi.

Các tài xế được ngồi ở ghế phụ bởi vì mọi người đồng ý rằng nếu

tay súng có bắn về phía chiếc xe, nhiều khả năng hắn sẽ cố gắng bắn trúng tài xế... ở ghế lái. Nhưng họ đã dùng các cọc tiêu giao thông hình nón để nhấn chân ga thay vì có một người tài xế ngồi đó để phải hứng đạn.

Khi mọi người đã vào đội hình, Lucas nhìn mặt trời đang dần lặn và hô lớn: "Hành động!"

Lucas ở phía sau chiếc xe gần các tòa nhà nhất, cầm súng của Bob. Các xe bắt đầu bò chậm về phía trước, Lucas và các lính tuần tra biên giới đi ở phía sau, súng đã kê vào vai, sẵn sàng khai hỏa.

Darling đã bắn vào hai cảnh sát, một gã da trắng lùn và một ả da đen cao lớn, hắn nghĩ là trúng một người, dựa theo cái cách mà ả kia hét và gã kia ngã xuống. Hắn hi vọng rằng lực lượng Tuần tra Biên giới vẫn còn chưa hoàn toàn vào cuộc với nhân sự hùng hậu, rằng nếu hắn có thể tự mình hạ gục mấy tay cảnh sát từ những chiếc xe thể thao đa dụng màu bạc, hắn có thể có thêm chút tự do để di chuyển.

Khi tay cảnh sát to xác ngã xuống và được kéo ra khỏi tầm mắt, hắn bắt đầu di chuyển về phía Bắc, nhanh nhất có thể mà không để lộ vị trí, trườn trong đám cỏ. Hắn dừng lại một lần, để gọi Poole và kể chuyện đang xảy ra.

"Tao không biết mày đang ở đâu." Poole nói. "Tao nghĩ có thể tao bắn trúng một tay cảnh sát. Tao thấy hắn ló ra từ phía sau một tòa nhà. Nếu chỉ có hai hay ba tên từ trong mấy cái xe đó, có thể chúng ta đã hạ được hai tên."

"Tao sẽ đến sát chỗ những tòa nhà kính kia hết sức có thể." Darling trả lời. "Nếu có cơ hội, tao sẽ xông vào chỗ mấy tòa nhà đó, xem xem liệu có thể hạ được chúng không. Đó gần như là cơ hội duy nhất của chúng ta."

"Được rồi. Tao đang ở trong cái boong ke bê tông này. Tao có thể thấy phần trên của cả hai phần mái. Nếu chúng thử đưa một lính bắn tỉa lên đó, tao sẽ hạ hắn cho mày. Hãy cho tao biết nếu mày đột phá được."

"Ngay khi làm được." Darling nói. "Chúng ta chỉ có ba mươi, bốn mươi phút trước khi mặt trời lặn."

Darling cúp máy và vẫn với chút hi vọng trong lòng, hắn tiếp tục bò về phía Bắc, cố gắng không tạo ra động tĩnh trong đám cỏ và cây dại.

Khi đến gần ngang với phần phía sau của tòa nhà gần nhất thì hắn nghe thấy tiếng xe xô tới từ phía đường quốc lộ. Hắn đánh liều ngỏng lên quan sát qua đám cỏ dại, hắn thấy một hàng các xe Tuần tra Biên giới đi về phía Nam và rồi rẽ ra đi vào bãi cỏ. Hắn kêu thành tiếng "Chết tiệt" rồi bò thêm vài chục phân đến chỗ một đám cỏ chết rậm rạp màu úa đậm, và dùng chỗ ẩn nấp đó để quan sát lâu hơn.

Các xe tản ra ở phía đằng xa bãi cỏ, ánh đèn pha rọi về phía hắn. Chúng sẽ thử lùa hắn ra, hắn nghĩ vậy – và chúng sẽ làm được thế thật, nếu hắn để chúng lại gần. Đám cỏ dại màu úa thưa hơn đám cỏ vàng; sau khi xem xét các lựa chọn đang dần ít đi của mình, hắn thận trọng về tư thế bắn, ngắm súng về phía cửa sổ bên ghế lái của chiếc xe ở giữa và bắn một phát.

Ngay lập tức, hắn nghe thấy tiếng người hô hoán. Hắn ngắm một xe khác và bóp cò lần nữa. Các xe dừng lại.

Darling, thỏa mãn với giây phút này, quay đi để bắt đầu bò tiếp về phía Bắc. Khi bò được hơn mười lăm mét thì hắn nghe tiếng động cơ khởi động lại, ở phía sau mình. Đi thêm vài chục phân nữa và hắn đến một chỗ cỏ vàng bị dẫm đạp. Hắn phải vượt qua nó, và trong khi đang cố gắng…

Hắn lén nhìn lần nữa và thấy có người đứng sau tấm kính ở tòa nhà gần nhất – hắn không chắc là họ ở phía trong tòa nhà hay ở phía xa. Dù ở đâu thì họ cũng sẽ nhìn thấy hắn khi hắn cố vượt qua bãi cỏ trống.

Hắn lấy điện thoại gọi: "Này bạn ơi, tao đang cố đi lên phía Bắc. Nếu mày có thể bắn vài phát về phía cửa sổ của tòa nhà thứ hai thì sẽ giúp tao rất nhiều. Có người hoặc ở trong hoặc ở bên kia tòa nhà, đang nhìn ra bãi cỏ…"

"Cho tao mười lăm giây…"

Mười lăm giây sau, hắn nghe thấy tiếng Poole nổ súng và tiếng các tấm kính vỡ vụn ở tòa nhà mái vòm, hắn trườn nhanh qua chỗ cỏ trống, như đã được dạy trong lực lượng Thủy quân Lục chiến. Ở phía bên kia, hắn biến mất vào trong đám cỏ, giờ thì đang ngắm vào khoảng trống giữa hai tòa nhà lớn, chỗ hai cảnh sát đã đứng đó khi hắn bắn họ.

Nếu hắn có thể đến khoảng trống đấy, và nếu không có quá nhiều cảnh sát, có thể hắn sẽ đột phá chọc thủng được.

O'Brien đang nói chuyện điện thoại với Lucas, sau khi kiểm tra qua điện đàm với các tài xế: "Không ai bị thương, chúng tôi ổn. Tiếp tục di chuyển đi, tôi nghĩ cách này sẽ có tác dụng."

Những chiếc xe bắt đầu tiếp tục di chuyển, vẫn ở tốc độ chậm, Lucas giữ súng trong thế sẵn sàng. Rồi một lính tuần tra biên giới, cách đó hai đến ba xe, quát to: "Tôi nghĩ tôi thấy hắn rồi. Tôi nghĩ hắn đang nằm hướng về phía khoảng trống giữa hai toà nhà. Có vẻ hắn ở cách chúng ta khoảng hơn hai mươi mét trong bãi cỏ."

Lucas quát to trả lời lại: "Nếu anh có đường bắn thoáng, nếu anh không sợ trúng cái gì khác, hãy bắn vài phát vào đó, xem xem liệu hắn có bỏ chạy khỏi đó không."

Người lính làm như được bảo: Pằng! Pằng! Pằng!

Lucas, đang nhìn về phía khu vực đó, nghĩ rằng anh thấy một chuyển động gợn sóng trong đám cỏ, ai đó đang di chuyển bằng đầu gối và khuỷu tay. Anh ngắm khẩu M4 của Bob vào chỗ đó và bắn bốn phát nữa: Pằng! Pằng! Pằng! Pằng.

Nửa giây sau, những chiếc xe bị bắn mười đến mười hai phát súng từ một góc khác, từ phía Đông Bắc: "Mọi người ổn chứ? Mọi người ổn chứ?" Lucas kêu lên. Tất cả mọi người đều ổn ngoại trừ một tài xế, bị mảng vỡ kính trước bay vào phần vai phía trên áo chống đạn nhưng nói rằng anh ta ổn.

O'Brien, đang ở với những chiếc xe tại phía Bắc các tòa nhà lớn, gọi điện đến: "Anh đã luận ra vị trí của các phát bắn đó chưa?"

"Từ hướng Đông Bắc… nhưng không thể nói chính xác là từ đâu. Có một đám các boong ke bê tông ở phía đó, chắc là một phần của pháo đài cũ. Tôi nghĩ hắn có thể ở trong một cái ở phía Bắc."

O'Brien nói: "Đó không phải là boong ke. Chúng là tác phẩm nghệ thuật."

"Gì cơ?"

"Tác phẩm nghệ thuật. Nhưng chúng là các boong ke hoàn hảo, nếu anh nghĩ như vậy."

Lucas đang quan sát lại về phía khu vực gần bên tòa nhà, và một lần nữa, anh nghĩ rằng mình nhìn thấy chuyển động. Anh đút điện thoại vào túi và giương súng lên; cùng lúc đó, hai lính tuần tra biên giới khác khai hỏa từ sau những chiếc xe.

Lucas bồi thêm hai phát súng…

Loạt ba phát đạn đầu tiên bay rít qua đầu Darling; hắn nghĩ đến việc giơ tay lên và đầu hàng. Nếu Poole bị giết, sẽ không còn bằng chứng nào về vụ nổ súng ở Biloxi, và nếu hắn chưa giết được tay cảnh sát nào mà hắn đã bắn trúng khi trước… hắn sẽ đối mặt với nhiều năm tù, nhưng có thể không bị tiêm thuốc độc. Với vợ ở ngoài, và nhiều tiền mặt, hắn sẽ có ít nhiều khả năng để vượt ngục. Một tay lính canh biến chất, một băng đảng trong tù với các mối quan hệ…

Rồi loạt bốn phát đạn tiếp theo bay đến, ba viên đầu chỉ trượt mục tiêu chút ít. Viên thứ tư bay đúng vào hậu môn; hắn nghĩ vậy, xé toạc ruột gan và thoát ra ở đâu đó quanh rốn. Cơn đau gây choáng váng. Hắn co quắp người lại và thét lên một tiếng: "Á…"

Hắn đạp chân, một cái, hai cái, cưỡng lại cơn đau; hai phát súng nữa bay tới, một viên trúng cẳng chân, viên còn lại đập vỡ đế bốt của hắn và làm trật mắt cá chân.

Hắn không thể bò được nữa. Hắn nghe thấy tiếng xe đi đến, những âm thanh không ngừng phát ra từ động cơ của chúng. Hắn sờ tay vào bụng rồi giơ tay lên và thấy nó đẫm đầy máu. Hắn rút điện thoại ra, gọi Poole nói: "Tao xong đời rồi. Tao bị thương nặng quá, ruột gan văng khắp nơi. Nếu mày cần di chuyển, tao sẽ ngồi dậy và xả đạn vào tất cả những gì tao thấy được. Mười giây và có thể đó là tất cả những gì tao làm được."

Poole nói sau hai giây im lặng: "Hẹn gặp mày dưới địa ngục nhé, anh bạn."

Darling nín một nụ cười đáp lại, bởi vì cười lên sẽ gây đau đớn tột cùng. "Hẹn gặp mày dưới địa ngục."

Hàng xe chỉ còn cách chưa đầy năm mươi mét, Darling nghĩ vài tay súng của đội Tuần tra Biên giới đã biết hắn ở đâu. Hắn vớ lấy tay cầm của khẩu súng, ướt nhẹp trong máu, chĩa về hướng mấy chiếc xe và bắt đầu nổ súng, xả hết cả băng đạn ba mươi viên về phía chúng. Hắn đau đến độ hắn không nghĩ rằng mình có thể tiếp tục, nhưng gắng gượng được để rút ra băng đạn ba mươi viên tiếp theo, tháo băng đầu tiên ra, lắp băng thứ hai vào, lăn người về phía các tòa nhà kính và xả cả băng về phía chúng…

Hắn bị trúng một phát đạn vào đầu từ phía sau một chiếc xe và chết ngay tại chỗ.

Lucas quát với các lính tuần tra biên giới: "Bình tĩnh nào, bình tĩnh, tôi nghĩ chúng ta hạ được hắn rồi... Bình tĩnh, chú ý gã ở đằng trước đó, đề phòng trường hợp hắn cố làm điều gì điên rồ... chú ý hắn đó."

Mười giây sau, Lucas thấy xác của Darling trong đám cỏ ở bên trái anh; cho đến khi họ đi xe đến chỗ cái xác, anh hô to: "Dừng lại! Tất cả xe dừng lại."

Không có phanh thực, các xe chạy đến và dừng không đều nhau ở bãi cỏ vàng, với Darling nằm lệch ở bên trái. Lucas quyết định: "Tôi sẽ bước đi sang bên trái. Tôi nghĩ mình được các xe che chắn, nhưng các anh, hãy che chắn thêm cho tôi. Nếu các anh thấy có chuyển động ở đằng kia, hãy tiêu diệt hắn..."

Khi có vẻ mọi người đã sẵn sàng, Lucas đánh liều bước nhanh năm bước đến chỗ cái xác. Hắn nhận ra Darling từ trong bức ảnh ở trang trại – bức ảnh với các con gái ngồi trên đùi hắn.

Trông hắn như không được hưởng một cái chết êm ái; hắn trông như là bị rơi vào một máy xay thịt, áo và quần đẫm máu, với một vết thương hở xuyên qua một mắt.

Lucas quay lại nói: "Chúng ta hạ được một tên."

Một phút sau, anh quay về chỗ phía sau các xe và họ di chuyển về khu vực mà anh nghĩ rằng tay súng thứ hai đang ẩn nấp. Lucas đang vã mồ hôi như tắm, khắp người bốc mùi mồ hôi lẫn với máu, cả máu mình và của Bob, và có thể có cả của Rae. Anh lau mặt bằng tay áo sơ mi và kê khẩu súng lại lên vai.

"Hãy kết thúc chuyện này. Các lái xe, đi thôi."

Khi Darling nổ súng vào các xe và rồi vào các tòa nhà, Poole bò ra khỏi cái boong ke mà hắn đang ẩn nấp, ép mình dưới đất, và di chuyển sang phía bên kia của nó. Từ đằng sau, hắn không thể thấy tòa nhà mái vòm nào, nhưng họ cũng không thấy hắn – và hắn được che khuất khỏi đường quốc lộ nhờ hàng cây chạy song song với dãy boong ke và con đường.

Hắn có thể nghe thấy các xe tiến lại về phía hắn trên bãi cỏ trống trải. Hắn không nghĩ cảnh sát biết chính xác hắn ở đâu, nhưng hắn không được phép sai lầm. Hắn phải di chuyển. Hắn vẫn nằm rạp dưới đất, gần như di chuyển bằng cách đạp ngón chân, trườn được gần một trăm mét; hắn ôm khẩu súng ở phía trước mặt, chĩa về hàng cây.

Con đường chông gai: nhiều cỏ móc hơn, các gai nhọn và trăm ngàn sự khốn khổ khốn nạn khác. Hắn dành vài giây để tự hỏi nếu bọn rắn đã chui xuống dưới đất chưa? Cho đến giờ, hắn chưa thấy con nào, nhưng hắn không muốn chạm trán một con rắn chuông trong đám cỏ. Và hắn không gặp con nào thật. Khi đến được chỗ hàng cây, hắn cẩn thận di chuyển đến một bụi cây rậm rạp nơi hắn có thể đứng dậy để xem chuyện gì đang xảy ra.

Phía sau hắn, các xe đang đến gần; trước mặt, hắn có thể thấy ba chiếc xe Tuần tra Biên giới đỗ trên đường quốc lộ, với một lính nấp sau phần đầu mỗi chiếc xe, nhìn về phía bãi cỏ. Mỗi người có một khẩu súng trường. Hắn có thể dễ dàng bắn trúng một người trong số họ, nhưng rồi hắn sẽ tiêu đời.

Giữa hắn và đường quốc lộ, về bên tay phải, hắn có thể thấy hai thùng chứa màu trắng và dài hình điếu xì gà mà có thể là để chứa khí đốt propan. Ở bên trái, hắn thấy một tòa nhà màu trắng, cao hai tầng với mái đỏ; và phía sau nó, có một tháp nước.

Dù vậy, thứ thu hút sự chú ý của hắn nhất là cái gì đó giống hàng rào bờ viền và hàng cây bên cạnh ngôi nhà ở bên tay trái hắn. Các cây đó dẫn suốt từ chỗ hàng cây mà hắn đang nấp đến tận đường quốc lộ. Ở hướng đó có nhiều cơ hội, còn hướng khác thì không. Hắn đi sang bên trái – hắn không thể đứng thẳng lên, các cây không đủ rậm, nhưng hắn có thể đi khom, mà điều đó tốt hơn nhiều so với trườn bò và đoạn đường chỉ có khoảng bốn mươi đến bốn mươi lăm mét.

Tay và cánh tay của hắn lại bỏng cháy vì các gờ sắc và gai nhọn; hắn có thể thấy chúng xuyên qua chiếc áo sơ mi đẫm mồ hôi và đâm vào ngực mình. Hắn cố gắng lờ chúng đi nhưng không được, nhất là những cái móc vào tay hắn; quá khó chịu, hắn dừng lại một lúc để nhổ chúng đi.

Một phút sau, hắn đã ở chỗ giao của hàng cây nơi hắn đang nấp, với hàng cây và hàng rào chạy ra đường quốc lộ. Hắn rẽ vào đó và, với tốc độ di chuyển chậm chạp lạnh lùng, vượt qua hàng rào dây thép rồi buông mình xuống sân của tòa nhà mái đỏ. Ai mà nhìn ra cửa sổ thì có thể thấy hắn; hắn hi vọng không ai làm vậy. Hắn đi về phía trước dọc theo hàng rào; vài phút sau, hắn đã ở đường quốc lộ.

Hắn không thể băng qua nó vì có quá nhiều người có thể thấy hắn, mà cũng không có thứ gì che chắn ở phía bên kia. Nhưng có một ngôi nhà có một bức tường đánh vữa stucco trắng chạy dọc ở

phía trước khu đất; nếu hắn bò về phía Bắc dọc theo nó, hắn sẽ nhìn thấy một bãi đậu xe với sáu chiếc ngay bên kia hàng rào.

Lucas đã điều hướng lại hàng xe để di chuyển chéo theo hướng Đông Bắc qua bãi cỏ. Khi Lucas suýt bị bắn trúng, tay súng hẳn phải ở phía Đông Bắc của bãi cỏ lớn. Họ đang di chuyển thẳng về hướng đó, với một đội hình dài gần trăm mét, như đã làm với Darling, nhưng họ không thấy có gì di chuyển cả.

Họ đang đến gần dãy tác phẩm nghệ thuật – những cái boong ke. Dù có là cái gì đi nữa, chúng cũng là những công trình vũ trang hoàn hảo. Khi họ đến gần chúng, vì không có dấu hiệu của sự sống ở đó, Lucas cho tay súng bắn tỉa trèo lên nóc một cái, nơi anh ta có thể nhìn xuống vòng cung các boong ke trải dài xuống phía Nam.

“Nếu có gì di chuyển, hãy bắn hạ.” Anh nói với người lính tuần tra biên giới.

Ở bên kia chiếc boong ke, anh có thể thấy một hàng khá nhiều cây cách đó gần trăm mét.

Anh nói với người lính Tuần tra Biên giới điều phối các xe:

“Tôi cá là hắn ở trong hàng cây kia. Tôi sẽ mang theo vài người đến và lục soát tại đó. Các anh làm nốt việc truy quét bãi cỏ; nếu không lùa được hắn, hãy quay lại và hỗ trợ chúng tôi.”

“Anh hãy cẩn thận.” Người lính tuần tra biên giới nói. “Ừ, cả các anh nữa.” Lucas đáp.

Lucas có hai người tình nguyện và trong khi các xe tản ra để truy quét một lần nữa, Lucas cùng hai người kia ở lại phía sau chúng cho đến khi họ có thể bước chân ra chỗ hàng cây. Hàng cây thưa dần về phía Nam và cách xa nhau hơn nên họ đi về phía Bắc.

“Như thế này.” Lucas nói với hai người kia. “Luôn luôn đứng sao cho một cây nằm ngay trước mặt anh. Khi anh đến chỗ nó thì dừng lại, giơ súng lên, kiểm tra khu vực phía trước mặt, nhìn xung quanh từ sau thân cây. Khi anh nghĩ đã an toàn rồi, hãy thông báo và người tiếp theo sẽ di chuyển qua chỗ anh. Đừng bao giờ đi quá ba đến bốn mét mỗi lần, để nếu tên cầm súng có nhổm lên thì người ở phía sau sẽ hạ hắn. Hiểu chưa?”

Họ đã hiểu và bắt đầu tiến về phía Bắc. Sau khi mới đi được một đoạn ngắn thì họ đến được một hàng rào và một hàng cây mỏng hơn, dẫn đến đường quốc lộ, qua một ngôi nhà mái đỏ.

“Các anh nghĩ sao?” Lucas hỏi, giọng khẽ. “Đi về phía Bắc, hay đi ra quốc lộ?”

Một người lính tuần tra biên giới nói: “Trông có vẻ như hàng cây sẽ dày lên dần về phía Bắc. Nếu hắn đi chui trong hàng cây, cuối cùng hắn sẽ quay về thị trấn.”

“Hắn sẽ phải băng ngang một con đường để làm thế.” Người còn lại nói.

“Ừ, nhưng mặt trời sẽ lặn sau mười lăm phút nữa và trời sẽ tối nhanh. Một khi trời đã tối, hắn có thể biến vào trong thị trấn.” Người đầu tiên nói.

“Chuyện là, có thể hắn không biết các cây này dẫn tới đâu.” Lucas nói. Rồi anh tiếp: “Nghe này, hai người các anh đi tiếp đi, trong hàng cây. Thật cẩn thận vào. Tôi sẽ đi nhanh ra quốc lộ. Nếu ngoài đó không có gì, tôi sẽ quay lại ngay. Đừng bắn tôi khi tôi quay lại.”

“Hãy để tôi gọi mọi người và nói với họ anh đang làm gì.” Một người lính tuần tra biên giới nói. Anh ta lấy bộ đàm từ túi áo chống đạn, bấm nút gọi, mô tả Lucas: “Anh ta không đội mũ, mặc áo sơ mi màu sáng và có áo chống đạn.”

Khi anh ta gọi xong, họ đều nhất trí là tất cả mọi người sẽ cẩn thận. Lucas trèo lên hàng rào dây thép và bắt đầu đi về phía đường cao tốc, trong khi hai người lính kia thì di chuyển tiếp về phía Bắc theo hàng cây.

Poole đã vượt qua hàng rào ở mặt phía Bắc sân trước của ngôi nhà mái đỏ và ngồi trong một lùm cỏ dại đang che khuất một phần cơ thể hắn. Hắn đã đi được một lúc lâu; và giờ, hắn ngồi im, cảm nhận giác quan chủ yếu của hắn là chính hắn: hắn bốc mùi hôi rình.

Phía trước mặt, không quá chín đến mười mét, vài chiếc xe đang đậu ở ngoài một tòa nhà thấp với một tấm biển đề “El Cósmico.” Hắn nhận ra mình đã chạy được một vòng tròn, rằng hắn đã quay về khu vực của dân hippie với lều chòi và những chiếc xe kéo kì dị.

Không có xe cộ qua lại trên đường quốc lộ, dường như là đã bị chặn ở hai đầu của khu vực nổ súng. Hắn cần một trong số những chiếc xe ở kia và hắn cần người lái xe, bởi vì hắn cần chìa khóa xe. Nếu hắn tóm được một người lái xe, hắn có thể ép anh ta đi vào xe mình, đập vào đầu anh ta bằng khẩu .40, đẩy anh ta xuống sàn. Cảnh sát sẽ phải mở đường lại khi trời tối, họ không thể chặn nó

mãi được.

Nếu hắn có thể kiên trì đến lúc đó.

Và hắn thấy một người lái xe đơn độc từ chỗ El Cósmico ra, tiến về những chiếc xe trước mặt hắn. Hắn đặt khẩu súng trường sang một bên, rút khẩu .40 ra, chờ đợi. Cô ấy đang đi tới chiếc xe gần như ngay trước mặt hắn. Thật hoàn hảo. Chiếc xe Tuần tra Biên giới gần nhất cũng cách đó gần trăm mét, sẽ rất thuận lợi nếu hắn xử lí nhanh gọn và khẽ khàng…

Cô ấy đến gần phía sau chiếc xe; một cô gái cao, gầy, tóc đỏ, có dáng vẻ dân Texas với tàn nhang, một tay cầm chìa khóa, đang bước đến chiếc xe. Không thể đi ra đường quốc lộ nên hẳn cô ấy đã phải vào đăng kí một căn lều hoặc chỗ nào đó…

Poole đứng dậy và lao tới cô ấy. Cô ấy không nhìn thấy hắn lao đến cho đến khi hắn chỉ còn cách ba mét và nói khá to, bởi vì không có ai khác ở đủ gần để nghe thấy hắn: "Tôi có súng và nếu cô gây tiếng động hoặc la hét, tôi sẽ bắn cô."

Cô gái đánh rơi chìa khóa xuống đất và nói: "Ôi không… anh là…"

"Phải, bọn cảnh sát sẽ giết tôi nếu chúng bắt được tôi, nên tôi chẳng còn quan tâm đến cái quái gì vào lúc này nữa." Hắn đến sát cô, tóm lấy khuỷu tay cô và nói: "Ngồi vào ghế sau… chúng ta sẽ trốn một lúc. Cứ im lặng và cô sẽ không bị thương."

Khi cô ấy ngồi xuống, hắn nghĩ, một cú đập mạnh và nhanh vào đầu sẽ hạ cô ấy, có thể là vĩnh viễn. Chuyện gì thì cũng đã xảy ra rồi.

Cô ấy hoảng sợ, nhưng không cứng đờ người, cô nói: "Chìa khóa của tôi…"

Hắn nhanh nhẹn cúi người, nhặt chúng lên, bấm vào nút mở khóa xe: "Vào đi."

Lucas đang di chuyển chầm chậm ở hàng rào. Gần điểm cuối, anh thấy một người lính tuần tra biên giới, một trong số những người lính đứng nấp sau xe, đang quan sát anh. Anh đứng dậy, vẫy khẩu súng qua đầu, đập tay vào áo vét; người lính tuần tra biên giới nói vào bộ đàm, và vài giây sau, vẫy tay với anh.

Lucas bước ra khỏi chỗ hàng rào, giờ thì đi nhanh hơn. Anh chẳng thấy gì khi đi dọc theo nó, muốn xem lướt theo mặt trước ngôi

nhà và rồi quay lại chỗ hàng cây. Khi đi vào góc sân trước, anh nhìn xuống bên trái và thấy Poole nói chuyện với một cô gái tóc đỏ bên cạnh một chiếc xe ngoại nhập màu xám. Anh không thấy khẩu súng, nhưng Poole đang nói nhanh và theo cách cô gái đang đứng, Lucas nghĩ có thể hắn có súng trong tay mà Lucas không thấy.

Anh giơ khẩu súng trường lên và đi qua sân, vừa đi vừa gắng hết sức không gây tiếng động. Anh đã ở vị trí hoàn toàn trống trải nhưng Poole đang bận nói chuyện với cô gái, rồi hắn cúi xuống. Trong tích tắc, Lucas nghĩ rằng mình đã bị nhìn hoặc nghe thấy, nhưng rồi Poole đứng dậy và đưa cái gì đó cho cô gái – chìa khóa? – và Poole nói gì đó mà Lucas không nghe ra; Lucas đã tiến đến đủ gần và cất tiếng quát: "Poole, nếu mày cử động, tao sẽ hạ mày."

Nhưng rồi cô gái kia, vốn đang đứng bên cạnh Poole từ góc nhìn của Lucas, giờ lảo đảo đứng vào giữa hai người. Poole, phản xạ ngay tức thì, vung tay cầm súng choàng lên cổ cô ấy và quát lại: "Tao muốn một chiếc xe!"

Lucas, nhìn hắn qua ống ngắm của Bob, thấy cái đầu của Poole ló ra sau đầu của cô gái, to như một quả bầu. Anh không lắng nghe những gì Poole đang nói, mà tập trung vào ống ngắm và siết cò; viên đạn xuyên qua mũi hắn. Poole gục xuống như có ai đó đánh vào mặt hắn bằng một cú ném bóng nhanh, nhưng do cánh tay hắn vẫn còn quàng lên cổ cô gái nên cô ấy ngã theo hắn.

Cô gái bắt đầu la hét và lăn ra khỏi cái xác; khi Lucas tiến lại gần hàng rào, khẩu súng của anh vẫn giương lên ở tư thế bắn, cô ấy đứng dậy và cuống cuồng chạy về phía tòa nhà El Cósmico.

Lucas leo qua hàng rào, trong khi phía sau anh vài chiếc xe của Tuần tra Biên giới rồ ga đến.

Poole đã nằm chết dưới đất.

Mặt trời vừa chạm đến đường chân trời, những ánh nắng màu đỏ dạo chơi qua khắp sân đậu xe rải sỏi và trên cái xác bất động đang rỉ máu xuống nhuộm đỏ những viên sỏi. Cánh cửa tòa nhà El Cósmico đóng sập lại khi cô gái đang lảo đảo chui vào trong. Lucas nhìn xuống Poole và nói: "Tóm được mày rồi."

28

Bốn người phụ nữ đã thấy nhiều thứ kỳ lạ trên đường xuống phía Nam đến Marfa, bao gồm một khinh khí cầu trắng khổng lồ gọi là khí cầu rađa, theo như bảng chỉ dẫn phía ngoài khu vực cất cánh. Khi Rosie tra nó trên chiếc điện thoại thông minh của ả, hóa ra nó là một hệ thống rađa dùng để tìm kiếm các máy bay chở ma túy bay thấp từ Mexico đi qua đây.

"Tao tự hỏi nếu chúng có một loại dành cho các xe RV chở ma túy bay thấp." Annie nói đùa; chỉ có Rosie bật cười. Giờ Annie đang lái xe, Rosie đang xếp bánh kẹp phô mai trong căn bếp nhỏ và cả chiếc xe đang ngập mùi thịt đun nấu.

Vùng đồng quê là thứ mới mẻ đối với Box, vốn chưa từng đến khu vực phía Tây Nam của Dallas nhiều, dù cô và Gar đã sống ở Texas trong năm năm. Khu vực Marfa có những ngọn núi thấp nhìn thấy ghê, rất nhiều cỏ và cây dại màu vàng; các loại cây bên đường có hình dáng như đến từ hành tinh khác với phần thân cao hai mét nhô lên và phần tán như các bàn tay chìa ra; chúng có thể là xương rồng, hoặc cũng có thể là người ngoài hành tinh.

Khi chúng ăn xong những chiếc bánh kẹp phô mai thì ánh đèn của Marfa hiện lên trong buổi hoàng hôn đang phủ xuống. Rồi, ở phía trước không xa, chúng có thể thấy ánh đèn chớp đỏ của một chốt kiểm soát và chỉ có ba chiếc xe đang đợi để đi qua. Annie nói : "Ớ ờ. Rosie, đưa hai ả kia khuất mắt đi. Ngay bây giờ! Nhanh lên! Tao không muốn phải giảm tốc."

Rosie kéo nắp sàn lên, Box và Kort chui xuống lỗ, nằm bên cạnh nhau. Có khoảng không ở trên đầu và dưới chân chúng, nhưng không có hơn mười lăm phân từ mũi chúng đến sàn xe. Khi Rosie sập cánh cửa lại, mọi thứ tối đen như mực.

"Con điên dở hơi, mày khiến chúng ta lâm vào tình huống này." Kort càu nhàu với Box.

“Im mồm đi, tao thực sự chán ngấy việc mày cứ than thở mãi rồi.” Box gầm gừ đáp lại.

“Chết tiệt…” Kort huých củi trỏ vào mạng sườn của Box, đủ mạnh để gây đau đớn.

Không có đủ không gian để vung vẩy, nhưng Box đã vươn lên bằng một tay và tóm lấy môi của Kort và véo. Kort gằn lên một tiếng và đánh Box một cách vụng về bằng một cú đấm, rồi Rosie bắt đầu dậm chân vào sàn và quát: “Im đi, im đi, chúng ta đang đến đấy.”

Box thả môi của Kort ra và Kort nói: “Khi tao ra khỏi đây, tao sẽ đánh tan xác mày ra.”

“Tao thách cả nhà mày.” Box nói.

Chúng thấy chiếc RV phanh và dừng lại.

Ở phía trên, Annie mở cửa trước chiếc RV và một lính tuần tra biên giới hỏi: “Chào buổi tối, các quý cô. Các cô còn có ai đi cùng nữa không?”

“Không.” Annie nói. “Chuyện gì đang xảy ra thế? Có vấn đề gì ư?”

“Chúng tôi có vấn đề với mấy gã đang cố gắng chạy xuống khu vực biên giới ở Presidio. Các cô đang trên đường tới Presidio?”

Annie lắc đầu: “Không, thưa sĩ quan, chúng tôi đến Marfa để xem triển lãm của Donald Judd. Có vấn đề gì ở Marfa không anh?”

“Các cô sẽ ổn ở Marfa. Các cô có phiền nếu tôi ngó vào trong một chút?” Anh ta hạ giọng. “Chúng tôi muốn chắc chắn rằng các cô không bị một khẩu súng chĩa vào mình hoặc gì đó…”

“Được thôi, vào đi.” Annie nói.

Viên sĩ quan trèo lên bậc xe đầu tiên, nhìn dọc vào trong xe RV và nói: “Nếu các cô muốn bỏ chạy khỏi một kẻ bắt cóc thì giờ là lúc đấy.”

“Không có ai khác ở đây cả.” Rosie nói.

Người sĩ quan lùi khỏi bậc thang, mỉm cười và nói: “Các cô ổn rồi. Chúc vui vẻ ở Marfa. Đó là một chỗ nho nhỏ tuyệt vời. Hãy đến xem buổi trình diễn ánh sáng ở Marfa.”

“Chúng tôi sẽ làm vậy.” Annie nói, rồi đánh xe đi qua chốt kiểm soát.

Khi chúng đã ở cách xa, Rosie tự hỏi: “Nếu bản đồ của chúng ta đúng thì chỗ bảo tàng đó ở tuốt đằng cuối của thị trấn. Tao tự hỏi tại sao chúng lại kiểm tra các xe đi vào trong thị trấn?”

“Tao cho rằng, tìm kiếm điều mà hiện chúng ta đang làm – có thể là một cố gắng giải cứu bởi một kẻ khác. Như Dora, hoặc Kort.” Annie nói.

Rosie liếc mắt nhìn về phía tấm thảm xanh trải gọn gàng đang che giấu chỗ để đồ buôn lậu. “Tao bị cám dỗ bởi ý nghĩ để bọn chúng ở yên trong đó. Dĩ nhiên là, có thể chúng đã chết rồi.”

“Điều đó sẽ giải quyết được rất nhiều vấn đề… nhưng tao cho rằng mày nên để chúng ra ngoài.”

Khi Rosie mở nắp cửa, Box, người nhỏ con hơn và uyển chuyển hơn trong số hai người phụ nữ, gần như lập tức choàng ra khỏi khoang chứa – tính uyển chuyển của Kort cùng lắm cũng chỉ giống như là tính dễ mang vác của một cái thùng phuy – Box nói: “Mọi thứ ổn chứ?”

“Chúng ta ổn, chính tên cảnh sát nói vậy.” Rosie trả lời. Kort loay hoay để chui ra khỏi chỗ chứa đồ buôn lậu đó, nửa mặt dưới của ả đỏ như lon Coca vì bị Box véo. Cuối cùng Rosie phải xuống, cầm lấy tay ả và giúp kéo ả ra.

“Đáng ra tao nên giết mày ngay lúc này.” Kort nói với Box. Box ngồi trên ghế dài, nhìn Annie rồi Rosie, ngó lơ Kort và hỏi: “Giờ kế hoạch là gì?”

“Chúng ta sẽ đi xuống phía Nam hết mức có thể và xem xem chuyện gì đang xảy ra. Bọn tao muốn hai đứa mày ngồi yên để không ai thấy chúng mày từ bên ngoài. Khi chúng tao cần chúng mày quay lại chỗ trốn, chúng mày phải chui vào nhanh, chúng tao sẽ để cửa mở.” Rosie nói. “Không ai biết về tao và Annie, nhưng tất cả đang tìm hai đứa mày. Chúng tao nghĩ rằng chốt kiểm soát vừa rồi là để dành cho ai đó đang tìm cách cứu Poole, hoặc giết hắn. Và đó là mày, Dora; hoặc mày, Charlene.” “Đáng ra không nên làm chuyện này tí nào.” Kort nói.

“Ừ, nhưng mà chúng ta đang làm rồi.” Rosie nói.

Chúng lái chậm qua thị trấn, một chỗ có vẻ luộm thuộm với rất

nhiều mảnh đất trống và các ngôi nhà xiêu vẹo, nhưng cũng có các tòa nhà đẹp ở khu vực trung tâm. Chúng rẽ xe vào Quốc lộ 67, đi về hướng Nam về phía biên giới.

Mới chỉ đi được qua vài khu nhà thì chúng thấy một thứ gì đó giống như là một hội nghị biểu dương lực lượng hành pháp ở bên phải đường quốc lộ; các xe cảnh sát và đội Tuần tra Biên giới với đèn hiệu nhấp nháy; và cảnh sát đi bộ xung quanh một cách bình thản.

"Được rồi, chuyện xấu rồi." Rosie nói. "Bọn cảnh sát trông không có vẻ lo lắng."

Box: "Ý mày là…"

"Đó là điều tao đang nói đây, bé yêu. Tao xin lỗi. Mày biết điều đó có khả năng mà." Rosie nói.

Ở phía trước, một cảnh sát đang điều khiển cho các xe ra khỏi quốc lộ, đi đến một đường vòng về phía Đông. Chúng đi vào đường vòng, nhận ra rằng nó sẽ dẫn mình đi thẳng ra khỏi thị trấn, và theo sau một vài xe khác vòng lại vào thị trấn.

Ở bên kia đường quốc lộ, chúng có thể thấy những ánh đèn sáng trưng của một chỗ tên là El Cósmico; một nhóm các cảnh sát đứng quây thành vòng tròn, như một đội hình tập trung môn bóng bầu dục, đang nhìn vào thứ gì đó dưới đất.

Box nói: "Ôi Chúa ơi, ôi Chúa tôi…"

"Bình tĩnh nào, bé yêu." Rosie nói.

Một phút sau, Annie nói: "Đó không phải là chỗ Poole bảo về chỗ chiếc xe đang đậu – nó vẫn có thể ở ngoài kia. Có nghĩ chúng ta có thể tìm ra nó? Tao hơi bị lạc rồi."

"Rất vui vì mày đã hỏi." Rosie nói. Ả đi ra chỗ một tủ chứa đồ, lấy máy tính xách tay và cục phát tín hiệu Verizon, cắm cục phát lên và bật máy tính. Sau vài cú gõ phím, ả đã vào Google Maps, rồi xem ảnh vệ tinh.

"Chỗ chúng ta đang ở là đây." Ả nói, tay chạm vào màn hình. "Từ những gì Poole nói cho chúng ta, chiếc xe phải ở ngay tại… đây."

Ả chạm vào màn hình. "Nếu chúng ta đi ra đằng kia đến phố Waco và về phía Tây; đi hết đường, và rồi xuống đây, và quay lại phía

Đông ở phố Katherine, chắc chúng ta sẽ nhìn được ngay vào chỗ mấy cái xe. Nếu có ba chiếc xe bán tải màu trắng ở đó và không có ai ở xung quanh…"

"Cần phải làm nhanh, bọn cảnh sát sẽ đi tìm nó." Annie nói. "Vậy thì đi thôi." Rosie nói.

Chúng đi theo đường vẽ mà Rosie đã vạch ra trên bản đồ và lần này Kort đã ngậm mồm. Quay lại ở phố Katherine, chúng có thể nhìn thẳng vào khu vực đậu xe chỗ có ba chiếc xe bán tải… Các xe vẫn ở đó, cả ba xe; cả một cột phát sáng di động và một tá cảnh sát đứng xung quanh chiếc xe ở giữa.

Cửa sau chiếc xe đó đang mở; Kort, ngó qua cửa sổ bên hông xe, nói: "Chết tiệt. Là gã đó. Gã Davenport, tên cảnh sát mà chúng tao đã theo dấu. Chúng đã tìm được cái xe."

"Vậy là chúng ta đã xong chuyện với nó. Giờ chúng ta đi ra khỏi đây." Rosie nói. "Hai đứa mày vào lại đi, chúng ta đang đi đến chỗ một cảnh sát… vào lại sàn xe đi."

Box và Kort chạy vội về khoang bí mật và chui vào trong, lại nằm bên cạnh nhau. Ở bên trên, một cảnh sát vẫy xe của Annie vòng vào một góc và cách xa các cảnh sát trong sân đậu. Annie đi xe chậm và chúng bỏ lại những ánh đèn phía sau. Rosie mở nắp khoang ra. "Chúng ta đang đi. Hai đứa mày còn sống chứ?"

Box và Kort trèo ra khỏi khoang trú ẩn, Kort quay sang Box và nói: "Giờ là chuyện của tao với mày."

Rosie định ngăn cản nhưng Kort, vốn khỏe, xô vào người ả, suýt làm ả ngã dập mông. Một giây sau, Kort vung tay đánh vào Box, trúng vào mắt cô. Box ngã ra ghế dài và Kort tì một đầu gối lên đệm ghế, chuẩn bị đấm thêm vài đấm nữa, nhưng Box đã thò tay xuống dưới cái gối, rồi rút ra chiếc tua vít Phillips. Khi mắt của Kort đang mở to trong giây lát, Box đâm tua vít ngay vào trán của Kort, cách phía trên đôi mắt của ả vài phân.

Kort loạng choạng lùi lại phía sau và rồi ngã thụp xuống, dựa vào tủ ngăn kéo đựng nồi và chảo.

Rosie đứng dậy và nhìn xuống Kort. Tay cầm bằng nhựa có đường kẻ đỏ của chiếc tua vít hiệu Craftsman đang cắm chặt vào da trán của Kort, phần trục đâm lút cán vào não của ả. Rosie nói: "Ôi trời ơi."

Annie nghe thấy tiếng và ngoái đầu lại hỏi: “Gì thế?” “Dora cắm cái tua vít vào óc Charlene.”

“Gì cơ?”

Rosie cúi người xuống và nói: “Nó chưa chết.”

“Để tao khoắng nó một chút và nó sẽ chết.” Box nói. “Tao chịu đựng nó đủ rồi.”

“Không đùa chứ.” Rosie nói. “Hãy nhắc nhở tao không làm mày cáu.”

“Giờ sao?” Annie hỏi.

“Mày nên tìm một chỗ để dừng xe lại và đến đây xem cái này.” Rosie nói.

Annie đánh xe vào một đường ngõ tối thui, đẩy mình ra khỏi ghế lái và đi ra xem. Một dòng máu nhỏ, nhưng không nhiều lắm, chảy nhỏ giọt từ vết đâm của chiếc tua vít và xuống giữa mũi của Kort.

“Ả ta là một con quái vật.” Box nói. Cô đứng lùi lại một chút, đôi tay chắp lại thủ thế, như thể chuẩn bị đón nhận lời chỉ trích. “Ả đáng bị như vậy.”

“Vẫn chưa chết.” Rosie nói.

“Còn chưa nhắm mắt.” Annie nói. Ả chạm vào vai của Kort, rồi đẩy ả ta một cái nhẹ. Mặt Kort không thay đổi gì và ả cũng không phát ra tiếng động gì. Ả không chớp mắt.

“Vẫn chưa chết.” Rosie nói. “Nó vẫn thở. Nó có một cái tua vít trong não, một thanh sắt, làm sao mà nó không chết được?”

“Chịu.” Annie nói. Kort chớp mắt. “Giờ thì sao?” Box hỏi.

Annie lắc đầu. “Tao nói này, Dora, chuyện này thật không hay. Tao không thực sự tán thành chuyện kết thúc đời nó.” Ả giơ tay gãi bên mặt, nhìn Kort, hiện giờ vẫn đang không cử động gì, ngoại trừ việc chớp mắt.

“Chúng ta sẽ làm gì đây?” Rosie hỏi Annie.

“Ờm… tao nghĩ rằng chúng ta có thể bỏ nó lại ở đâu đó.” Annie nói. “Dù chúng ta bỏ nó ở nơi nào thì đối với nó cũng chẳng khác

gì. Sẽ không muốn có ai nhìn thấy chúng ta làm việc đó."

"Nó có thể nhận diện chúng ta." Box nói.

"Nếu như nó có thể tìm thấy chúng ta – nhưng chúng ta không đến từ vùng quanh đây, và nó cũng chẳng biết họ của chúng ta hay gì khác." Annie nói.

"Tao thì muốn ngoáy cái cán tua vít thêm một chút nữa." Box nói. Kort chớp mắt. "Chúng ta sẽ không phải lo về chuyện bị nó nhận diện."

"Tao có cảm giác dù gì thì nó cũng sẽ không làm thế." Annie nói.

Rosie đứng dậy. "Được rồi. Đi thôi."

Chúng lên đường tìm một chỗ; trong lúc đó, Box lau sạch dấu vân tay khỏi cán chiếc tua vít bằng một cái khăn lau tay. Cuối cùng, chúng tìm thấy một cửa hàng tiện lợi Stripes đang đóng cửa và bỏ Kort lại ở giữa hai cây xăng. Kort ngồi giữa các cây xăng như là một một cục đất nặn ngoại cỡ, mắt vẫn nhìn thẳng ra phía trước, chớp mắt một lần. Khi chúng đánh xe đi, Rosie hỏi hai người còn lại: "Bọn mày có nghĩ nó ở đó sẽ ổn không?"

Annie lắc đầu và nói: "Không, tao không nghĩ vậy."

Mười phút sau, một khách du lịch đánh xe vào cửa hàng Stripes, hi vọng rằng nó vẫn còn mở. Cửa hàng không mở cửa, nhưng anh ấy thấy một dáng người đang ngồi giữa các cây xăng, và dù không muốn, anh vẫn bước lại gần để nhìn.

Vợ anh gọi từ trong xe: "Larry, quay lại đi. Cứ để cô ta ngủ yên."

Larry đi vòng qua xe và nói: "Anh nghĩ chúng ta phải gọi cảnh sát."

"Có thể cô ta là một con nghiện."

"Có thể lắm." Larry nói. "Vấn đề lớn hơn của cô ta có vẻ là cô ta có một cái tua vít cắm vào não."

Annie, Rosie và Box lái xe về phía Bắc, rời khỏi Marfa. Chúng lặng im sau tai nạn với Kort và khi đã đi được gần năm mươi cây số thì Rosie hỏi Annie: "Chúng ta xử lí thế nào với vấn đề Dora đây?"

Box cất tiếng trước khi Annie kịp trả lời. "Nghe này, ba đứa bọn mình có thể hòa thuận với nhau. Giờ, tao cần nói với chúng mày

mấy thứ và cần hỏi chúng mày mấy thứ. Bọn mày nói về Sếp này, và ông ta keo kiệt với chúng mày ra sao về chuyện tiền nong."

"Ừ, nhưng chúng tao không nhắc chuyện đó trước mặt ông ta." Rosie nói.

"Ờm, Sếp sẽ phát hiện ra rằng tiền đã mất, phải không? Rằng lực lượng liên bang đã lấy được nó." Box nói. "Chuyện đó sẽ lên báo. Cảnh sát sẽ xuất hiện. Bọn mày chẳng thể làm được gì với điều đó. Bọn mày đã làm tốt nhất có thể."

"Ông ấy sẽ không vui, nhưng ông ấy sẽ không trút giận lên đầu chúng tao." Rosie nói. "Ông ấy khá là biết chừng mực."

Box gật đầu. "Được rồi. Tốt. Ông ấy biết chừng mực. Giờ sẽ ra sao nếu tao bảo hai đứa mày rằng tao biết chỗ cất giấu khoảng một triệu rưỡi đô, bằng tiền mặt và vàng, chỉ cách đây có vài tiếng. Chẳng ai biết về nó ngoài tao. Không ai biết cả."

Rosie và Annie nhìn nhau, rồi Annie hỏi Rosie: "Câu thoại trong phim mày thích nhất là gì nhỉ? Từ một bộ phim nổi tiếng ấy?"

"Tôi nghĩ đây là sự khởi đầu của một tình bạn đẹp." Rosie nói.

Annie chỉ tay về phía ả: "Đúng nó đấy."

ột sự im lặng sâu sắc và ảm đạm như bao phủ lên thị trấn Marfa sau cuộc đọ súng ở các bãi cỏ bên

đường quốc lộ. Phía Tuần tra Biên giới giữ mọi người tránh xa khỏi các tòa nhà nơi cuộc đọ súng đã xảy ra, ngoại trừ một vài nhân viên của Quỹ Chinati, những người vận hành nơi này.

Cảnh sát bang được gọi đến để xử lí các hiện trường cuộc đọ súng, nhưng đến tận hôm sau mới tới nơi. Những cái xác được để yên tại chỗ, được che phủ bằng vải nhựa đen và được canh gác bởi lính tuần tra biên giới, để bảo vệ hiện trường cũng như để xua đuổi chó sói sa mạc.

Không lâu sau vụ đọ súng cuối cùng, một trực thăng bay đến từ El Paso và đưa Bob đi. Lucas gặp Rae lang thang xung quanh tòa văn phòng chính của quỹ, đặt tay lên vai cô: "Anh ấy sao rồi?"

"À, anh ấy sẽ ổn thôi. Tốn chút thời gian, rồi phục hồi chức năng. Các nhân viên y tế đã làm chậm tốc độ chảy máu. Anh ấy vẫn ổn khi họ bốc anh ấy lên trực thăng."

“Cô đã nói chuyện với người ở Đội Đặc nhiệm chưa?”

“Chưa, tôi vẫn chưa làm việc đó. Tôi hơi choáng váng.”

Cô nói.

“Ai cũng vậy thôi. Hãy tìm một chỗ để ngồi xuống, cô có thể gọi cho người của mình. Tôi sẽ gọi cho Forte để thông tin cho anh ấy.”

Họ làm việc đó. Mọi người đều không vui về chuyện của Bob, mọi người đều vui vì Poole và Darling đều đã chết. “Năm người bị giết hại tại một chỗ, kể cả cô bé đó.” Forte nói. “Chúng ta cần gỡ họ ra khỏi tấm bảng, bằng mọi cách có thể. Không muốn đổ hết sự quan liêu lên đầu anh, tôi muốn lấy những cái tên của tất cả các nhân viên Tuần tra Biên giới và Tuần tra Cao tốc đã hợp tác với anh – khi chúng ta thông cáo báo chí, chúng ta sẽ tập trung nhấn mạnh vào sự giúp đỡ mà họ đã cung cấp cho chúng ta. Đó sẽ là một câu chuyện hay cho ngày mai, cho chúng ta cơ hội để bôi trơn các bánh răng một cách nghiêm túc. Và… anh có tìm thấy tiền mặt không? Hay vàng? Có thể có rất nhiều.”

“Tôi sẽ nói cho anh trong khoảng một tiếng nữa.” Lucas nói. “Tôi nghĩ tôi biết xe của chúng để ở đâu.”

Sau khi cúp máy, Lucas nói với Rae về câu nói bôi trơn và cô đáp: “Tôi không biết thời kỳ cảnh sát quèn hồi trước của anh như nào, nhưng dầu mỡ bôi trơn là gần với sự cất nhắc cao nhất với chính phủ liên bang. Có khi còn là cao nhất luôn ấy. Chẳng cần quan tâm ai bị giết, bao nhiêu người bị giết, nhưng họ có quan tâm đến thứ dầu mỡ bôi trơn đó.”

“Cô ổn chứ?” Lucas hỏi.

“Vai thì đau. Nhân viên y tế đã kiểm tra, nói rằng đó là một mớ các vết cắt, anh ấy cho tôi chút kem kháng sinh bôi vào đó, nói với tôi đi gặp bác sĩ sớm nhất có thể. Thế còn anh? Trông anh tệ hơn tôi, với cái băng đầy máu trên đầu.”

“Hơi đau đầu tí, chỉ thế thôi.” Lucas nói. “Lúc đầu làm tôi sợ hết hồn khi không nhìn thấy gì.”

“Mắt anh giờ sao rồi?” Rae hỏi.

“Tôi nhìn ổn, nhưng mắt tôi đang chảy nước nhiều.” “Hãy đi tìm một nhân viên y tế… xem qua xem.”

Họ tìm được một nhân viên y tế, anh ấy kiểm tra mắt của Lucas bằng kính lúp, nói rằng anh ấy không thấy gì nhiều, nhưng mắt của Lucas bị đỏ. Anh ấy nhỏ thuốc mắt, mà điều đó gây cảm giác tệ hơn lúc trước khi nhỏ mắt. Người nhân viên y tế nói chuyện đó là bình thường.

Sau đó anh lau trán của Lucas, nói rằng có nhiều bụi gạch nằm sâu dưới phần da trên mắt của anh. Anh ấy khuyên Lucas đi gặp bác sĩ để kiểm tra. "Nếu anh bị nhiễm trùng, nó có thể để lại sẹo. Anh cần đi gặp bác sĩ."

Rae nói với anh rằng người ở Đội Đặc nhiệm đa phần quan tâm đến chuyện của Bob và sẽ đưa vài giám sát viên đến El Paso để nói chuyện với anh. "Điều họ sẽ làm là hỏi anh ấy rằng liệu anh có làm hỏng chuyện." Rae nói. "Tôi đã nói với họ rằng anh không cần phải thế, rằng chúng ta đều ăn ý, nhưng sẽ có một bản báo cáo sau nhiệm vụ. Hi vọng anh đã sẵn sàng với cơn bão giấy tờ."

"Muốn thấy một cơn bão còn to hơn không?" Lucas hỏi. "Đi theo tôi và nghe cho cẩn thận."

Anh dẫn Rae đi vòng qua các tòa nhà, đến chỗ mà đầu tiên anh thấy Darling trèo qua hàng rào, chạy vào trong bãi cỏ. "Hắn đã mang theo một cái túi. Hắn làm mất nó đâu đó trên đường… và tôi tin rằng hắn bỏ chiếc xe ngay tại nơi hắn leo rào để vào bãi cỏ đó. Có ba xe trắng đỗ bên các tòa nhà."

Rae nói: "Tiền. Hãy kiếm ít đèn và vài nhân chứng."

Họ tập hợp O'Brien, chỉ huy đội Tuần tra Biên giới và Guiterrez, viên cảnh sát tuần tra cao tốc đã dẫn họ xuống đây từ đường I–10, cùng vài người nữa, mọi người đều mang đèn pin công suất lớn. Họ xác định chỗ rào Darling đã trèo qua theo dấu cỏ nát ở phía bên kia và đi vào trong sân tầm hai mét thì thấy một túi vải buồm màu nâu sáng.

Lucas mở nó ra. Ở trong có vài giấy tờ, hai hộ chiếu, và đủ số tiền, mà theo như Guiterrez nói: "đủ để làm chết ngạt một con lợn lòi Texas."

O'Brien nói: "Chúng tôi biết về vụ cướp tiền. Hãy mang cái túi ra khỏi đây và tôi sẽ cho vài người kiểm tiền, với các nhân chứng."

Rae nói: "Có thể đây chưa phải là tất cả. Lucas nghĩ anh ấy biết nơi Darling vứt xe của hắn lại."

Lucas xoay chiếc đèn pin của mình chiếu qua bãi cỏ tối về phía các tòa nhà, đến một dãy các xe bán tải trắng đỗ ở đằng sau nó. “Hãy đưa cô nhân viên bảo tàng ra đây. Cô ấy sẽ biết ai là chủ của xe nào.”

Cô nhân viên bảo tàng biết rõ: hai chiếc xe ở hai đầu là một xe của bảo tàng và một xe riêng của một nhân viên làm ở bảo tàng. Chiếc ở giữa – chiếc xe với biển kiểm soát của Arkansas – cô ấy không biết.

Nhưng cô ấy không muốn nói về chuyện đó – cô ấy muốn ai đó dẫn xuống hai tòa nhà mái vòm ở giữa hiện trường vụ đọ súng. “Sao mọi người không cho tôi xuống đó? Sao…”

“Hiện trường vụ án.” O’Brien thì thầm, và rồi họ lờ cô ấy đi.

Lucas thử mở cánh cửa ghế lái của chiếc xe và nó bật mở. Anh chiếu đèn pin vào bên trong xe, tìm thấy chìa khóa dưới sàn. Hai nhân viên Tuần tra Biên giới nhìn vào bên trong xe một lúc lâu, rồi họ cùng đi xuống phía sau và mở cửa khoang cắm trại bên trên.

Có vài túi ở bên trong, rất nhiều quần áo và giấy tờ, nhưng không có tiền. Rồi một người lính tuần tra biên giới nói với người còn lại: “Carlos… cái sàn này nhìn có chuẩn không?”

Carlos ngồi xổm ở đằng sau xe, nheo mắt nhìn mặt sàn, rồi nhìn xuống dưới nó, rồi lại nhìn lên sàn, cuối cùng nói: “Nó cao khoảng chục phân. Không nhiều, nhưng khoảng chục phân.”

Lính tuần tra biên giới đầu tiên bò vào trong xe và với những người khác đang theo dõi, bắt đầu kéo, lôi, cậy các phần ở bên trong khoang, và cuối cùng bật mở một cửa sập giấu kín. “Chỗ này làm rất khá.” Anh nói, về cái cửa sập. “Ai đó đưa tôi chiếc đèn pin.”

Anh ấy chiếu đèn vào trong lỗ cửa sập, rồi cúi đầu xuống gần sàn xe: “Ôi Đức Mẹ ơi.”

Rae: “Đức Mẹ thấy tiền hả?”

Người lính ngẩng đầu lên: “Đức Mẹ thấy một đống tiền và cả một thứ gì đó trông như là một đống xu vàng trong hộp nhựa.” Lucas nói với O’Brien: “Sẽ cần thêm người đếm tiền, người làm chứng.”

Rae nói: “Hay thật.”

Không ai để ý chiếc RV đi qua chỗ họ, cách đó vài trăm mét.

Bởi vì mấy trò kế toán dài lê thê, phải đến mười giờ họ mới biết rằng mình đã tìm được ba–triệu–hai–trăm đô tiền mặt và sáu trăm nghìn đô tiền vàng; giá trị của số vàng phụ thuộc vào thị trường.

O'Brien tự mình tuyên bố rằng ông ấy hài lòng. Ông ấy đan tay trước cái bụng phệ của mình và nói: "Tôi hài lòng rồi."

Rae nói: "Mẹ kiếp."

Lucas gọi cho Forte ở nhà về số tiền. Forte nói: "Tôi vẫn còn chưa đủ dễ chịu để nói rằng nó đã làm tôi hứng lên, nhưng ngay lúc này đích thị là tôi đang có một bữa tiệc trong quần đây."

Lucas không để ý đến O'Brien khi cuối cùng ông ấy nói với cô nhân viên bảo tàng ngoan cố rằng sẽ cho một lính tuần tra biên giới hộ tống cô đi xuống các tòa nhà có mái vòm. Một lúc sau, cô ấy và người lính đi khỏi đó.

Bob gọi điện về từ El Paso: "Họ không muốn cho tôi nói, nhưng dù vậy tôi vẫn nói. Họ bảo với tôi rằng tôi sẽ phải nghỉ trong vài tháng, bao gồm cả thời gian phục hồi chức năng. Họ sẽ đưa tôi vào phòng phẫu thuật ngay sau khi cô y tá này dừng lau rửa của quý cho tôi… đúng, đúng đó, cô đang rửa của quý của tôi đó, đừng có mà cố trốn tránh… và sẽ mất một thời gian cho đến khi tôi được ra viện. Tôi sẽ gọi ngay khi tỉnh dậy vào ngày mai. Mọi người có tìm thấy tiền không?"

Trong khi họ kể cho anh về đống tiền thì một phụ nữ la lên thất thanh. Lucas nói: "Ôi, chết tiệt!" rồi vớ lấy áo chống đạn, súng của Bob và chạy thục mạng vòng qua các tòa nhà, và rồi đến dãy nhà thứ hai…

Và thấy cô nhân viên bảo tàng đang la hét trong khi người lính tuần tra biên giới đang cố gắng xoa dịu.

Lucas và Rae ngừng chạy, đi chậm hơn và khi họ cầm súng đến gần, cô gái với đôi mắt rồ dại nhìn vào họ và hét: "Các người giết Judds của tôi rồi. Các người giết Judds của tôi rồi."

Những hộp nhôm phay mà họ thấy ở sau các tấm kính không phải là thiết bị nhà bếp như Rae nói, hay hộp chứa tác phẩm nghệ thuật như Lucas nói; mà thực tế chính nó là các tác phẩm nghệ thuật. Trong số một trăm hộp ở trong hai tòa nhà, mười hai hộp

hoặc có các lỗ đạn đâm xuyên hoặc có các vết đạn sượt qua. Các cửa sổ ở tòa nhà đầu tiên đã vỡ vụn hoặc bị nứt, nhưng cô gái không lo lắng cho các cửa sổ.

Rae hỏi cô ấy bằng một câu hỏi sai lầm: "Cô có chắc chuyện này xảy ra vào tối nay không?"

Cô ấy bắt đầu la hét những từ ngữ khó hiểu, thực sự vò đầu bứt tóc, chạy nhanh từ hộp nhôm này tới hộp nhôm khác, để tìm thêm các hư hại.

Sau khi hoàn thành việc kiểm tra của mình, cô ấy nói với O'Brien, sĩ quan cấp cao trong sắc phục, trong khi tâm trí mới chỉ hơi bình tĩnh lại: "Các người không biết các người đã làm gì đâu."

"Chúng tôi đã chiến đấu ngoài này với những kẻ giết người điên khùng." Ông ấy đáp.

"Các người đã phá hủy những tác phẩm nghệ thuật không thể thay thế được trị giá hàng triệu đô."

Một người lính tuần tra biên giới ở phía sau lẩm nhẩm, đủ to để mọi người nghe thấy: "Chết tiệt, tôi có thể mua được một rổ những thứ đó ở Home Depot[1]."

[1] *Home Depot: chuỗi cửa hàng bán lẻ chuyên bán các sản phẩm thiết bị dụng cụ, vật liệu và xây dựng.*

Tất cả mọi người đều quay lại nhìn anh ấy. Không hề xấu hổ, anh ấy thêm vào: "Với nhiều tùy chọn màu sắc trang trí."

Ai đó bật cười, làm cho cô gái lại khóc lần nữa, và rồi tất cả mọi người cảm thấy ái ngại.

Trong khi Lucas và Rae vẫn đi lại xung quanh, thỉnh thoảng lại kiểm tra với Tuần tra Cao tốc xem có dấu hiệu nào của Dora Box không, O'Brien đi đến từ văn phòng quỹ và nói với họ: "Chúng ta cần đến cửa hàng Stripes."

"Để làm gì vậy?"

"Một phụ nữ bị đâm vào đầu. Một sĩ quan của cục cảnh sát trưởng quận nghĩ rằng cô ta có thể là cái người tên Kort mà các anh đang tìm kiếm."

Họ đi đến cửa hàng Stripes trong năm phút, nơi hai nhân viên y tế

trông có vẻ như đã làm việc quá sức đang nhìn chằm chằm vào một người phụ nữ ngồi trên nền bê tông bên cạnh một cây bơm xăng. Họ đi qua chỗ một cảnh sát đang ngăn những kẻ tò mò khỏi lại gần hiện trường; một nhân viên y tế nói với họ:

"Chúng tôi lại gọi cho trực thăng rồi… Tôi không biết chúng ta có thể làm gì ở đây."

Lucas vào xem. Người phụ nữ đúng là Kort, ngồi thẳng người, hai mắt bất động và nhìn chằm chằm về phía trước, với một cái cán tua vít thò ra từ trán. Lucas hỏi: "Ả còn sống không?"

"Có, cứ hai mươi giây cô ấy chớp mắt một lần." Nhân viên y tế nói. "Chúng tôi đã thử giao tiếp với cô ấy, nhưng không có gì xảy ra cả. Chúng tôi bảo cô ấy chớp mắt hoặc cử động ngón tay nếu nghe thấy chúng tôi nói, nhưng cô ấy không trả lời, cô ấy không chớp mắt theo lệnh. Khi chúng tôi thử dìu cô ấy, hai chân không hoạt động. Chúng tôi cần một trực thăng và một bác sĩ phẫu thuật thần kinh. Đây không phải là một ca mà chỉ cần băng bó là xong."

"Có ai biết làm thế nào mà ả ra đây được không?" Rae hỏi. Người nhân viên y tế nhún vai và sĩ quan của cục cảnh sát trưởng quận, người vừa đi đến để nghe chuyện, cất tiếng đáp:

"Một khách du lịch tìm thấy cô ấy. Anh ấy nghĩ cửa hàng đã mở cửa và đánh xe vào rồi thấy cô ấy ngồi ở bên cạnh cây bơm xăng. Ban đầu anh ấy nghĩ cô ta là một con nghiện, cho đến lúc nhìn thấy chiếc cán tua vít. Không ai biết cô ấy đã ngồi ở đây được bao lâu, hoặc ai để cô ấy tại đây."

O'Brien cúi người và huơ tay trước mắt Kort. Ả không chớp mắt. Ông hạ tay xuống; vài giây sau, ả chớp mắt. "Cứ mỗi hai mươi giây." Người nhân viên y tế nói. "Mọi người có thể đặt đồng hồ đo thử."

Một tiếng sau, ả được đưa lên trực thăng bay khỏi Marfa đến El Paso, vẫn chớp mắt mỗi hai mươi giây.

Sáng hôm sau, Lucas nói chuyện với một bác sĩ ở El Paso, ông ấy nói rằng Kort đã chết một tiếng trước trong một ca phẫu thuật để gỡ bỏ chiếc tua vít. "Cô ta có mấy hoạt động não và bác sĩ thần kinh đã gây say cực mạnh cho cô ta bằng thuốc chống động kinh, nhưng ngay khi họ gỡ chiếc tua vít ra, cô ta bị một cơn động kinh cực mạnh và tử vong. Cô ta cũng có một vết thương do đạn bắn ở mông, và dường như là đã tự chăm sóc vết thương. Dù sao thì, cô ta chết rồi."

Lucas cúp máy và trong khi bấm số điện thoại của Forte để báo cáo về cái chết của Kort, anh nghĩ: gây say cực mạnh?

Khi anh nói với Rae về điều đó, cô ấy nói: "À, đúng là Texas."

Sau đó trong cùng ngày, Lucas và Rae đến El Paso để thăm Bob, anh ấy trông ổn, dù thực tế rằng anh ấy bị bắn xuyên qua cả hai chân. "Bây giờ câu hỏi lớn nhất là liệu tôi có bị tổn thương mạch máu nào không." Anh ấy nói. "Tôi có thể cử động các ngón chân, và nếu ai đó véo vào đầu gối tôi, tôi thấy đau, nên không có dây thần kinh lớn nào bị đứt, như những gì người ta thấy được. Phải mất một thời gian mới biết hết được, nhưng tôi sẽ không mất cái chân nào. Tôi có thể quay lại trong vài tháng."

"Tốt lắm, bởi vì anh chàng Davenport của chúng ta muốn chúng ta làm việc với anh ấy trong vụ trọng án tiếp theo của mình." Rae nói.

"Máy bay hạng thương gia, khách sạn hạng sang?" Bob hỏi. "Yên tâm đi." Lucas nói.

Khi họ chia tay Bob, cả hai đều đến phòng cấp cứu, nơi một điều dưỡng lau rửa lại các vết thương không–tệ–lắm của họ và nói với họ rằng mọi chuyện đều ổn, dù đáng ra họ cần được chăm sóc kĩ hơn trong mười lăm tiếng trước. Trên đường quay lại Marfa, Lucas nói với Rae: "Bob bị thương nặng hơn những gì anh ấy tiết lộ. Anh ấy sẽ ổn nếu quay lại vào mùa hè sau. Anh ấy còn có thể hưởng tiền từ tình trạng thương tật, nếu anh ấy muốn thế."

"Anh ấy sẽ không làm thế, anh ấy sẽ quay trở lại." Rae rơm rớm nước mắt. "Tôi ước gì mình có thể bắn thằng cha Darling đó lần nữa."

Cùng ngày hôm đó, Rosie lái chiếc xe RV rời khỏi đường giao thông gần Gordon, Texas. Không có ai ở quanh, và chúng cẩn thận và cảnh giác đi bộ dọc hàng rào cho đến khi thấy một chiếc áo sơ mi màu cam. Ba người bọn chúng, Rosie, Annie và Dora, kéo hai chiếc vali đen ra khỏi đám cỏ dưới cây thông. Dora mở chúng ra và Annie thốt lên một tiếng "Ồ..." nghe chẳng khác gì một tiếng rên sung sướng.

"Hãy mang chúng lên chiếc RV." Dora nói. "Và để tao lấy cái áo sơ mi."

Cô cởi nút thắt chiếc áo sơ mi khỏi cây cọc hàng rào và Annie đến từ phía sau cô, đặt một tay lên cây cọc, tay còn lại lên mông Box và

hỏi: “Một cái hôn nhẹ?”

Một người lái một chiếc xe mười tám bánh đi qua, nhìn lên và thấy chúng rồi tự nói với mình: “Ồ, không, không, không, không thể thế được. Ôi trời, đừng làm điều đó với tôi, đừng làm vậy khi tôi cách xa nhà đã mười ngày…”

Lucas và Rae đã quay lại Marfa, ở một khách sạn khá tốt, trong ba ngày tiếp theo, vùi đầu trong cơn bão giấy tờ đã được dự đoán từ trước. Người của khách sạn muốn họ ra khỏi phòng sớm nhất có thể, bởi một làn sóng khổng lồ những người yêu nghệ thuật, đến đó để xem xét sự hư hại.

Một cô gái trẻ ưa nhìn gọi Lucas, mà cô được chỉ rằng anh là một trong số các cảnh sát chịu trách nhiệm chính, là một tên phát xít. Rae hỏi: “Tôi cũng thế, phải không?”

Cô gái trẻ nhìn người phụ nữ da đen cao lớn và cô này có vẻ vật lộn một lúc với tất cả những câu trả lời về tính đúng đắn chính trị có thể dùng; cuối cùng, cô ta đi ra khỏi thang máy mà không thử dùng câu nào.

Với mọi công việc giấy tờ đã xong, hiện trường đã được đo đạc và thảo luận, các lời khai cam đoan được ghi chép, Lucas hôn lên trán Rae tại sân bay El Paso và nói: “Một trận đấu loại trực tiếp, vào lần sau khi chúng ta gặp lại. Hãy tập luyện thi đấu đi.”

“Làm như tôi cần ý.” Cô nói. “Và hãy bảo trọng, anh chàng to cao.”

Cô cầm vé hạng thương gia của mình đi xuống đường băng và biến mất.

Cùng ngày hôm đó, John Stiner được nhận vào làm trợ lí quản lí tại một cửa hàng Starbucks mới mở ở Tampa, Florida. Người phụ trách khu vực của Starbucks nói: “Chúng tôi khá ấn tượng với các khả năng của anh. Một trong hai năm tới, anh có thể tự điều hành cửa hàng của riêng mình.”

“Tôi mong chờ điều đó, thưa ông.” Stiner nói, và nghĩ riêng trong đầu, Mày thấy mình như thế quái nào vào mỗi sáng, hả thằng cha nịnh hót tẻ nhạt, làm công việc nhàm chán? “Tôi rất nóng lòng được coi Starbucks như tương lai của mình.” Và có lẽ còn thò tay vào quần ngắn của một trong những cô em nhỏ nhắn háng khít của mình… hoặc có khi là nhiều hơn một em nữa.

Cũng cùng ngày hôm đó, một nhóm các cảnh sát tư pháp kéo đến

trang trại của Darling ở Alabama. Họ không tìm thấy gì, nhưng một đặc vụ phát hiện ra một đống đất ở bên kia đường từ phía căn nhà, trong một bụi cây. Anh đưa Janice Darling đi qua đường để kiểm tra nó. "Đó là một con chuột túi má, đồ ngốc." Cô ta nói với anh. Anh đến từ thành phố New York và không phân biệt được chuột túi má với chồn gulô, nên chấp nhận câu trả lời của cô ta.

Cô ta đã đào tiền lên và chuyển chúng đi vào ngày hôm trước. Cô ta nghĩ rằng, trong một năm tới, cô ta sẽ ở Toronto với một cái tên mới và vẫn còn thương nhớ Sturgill trong tuyệt vọng.

Vào một ngày thứ Ba sáng sủa sau khi quay trở lại được vài hôm, Lucas và Weather lái xe đến điểm bỏ phiếu ở khu vực của họ, nơi họ bầu cho bà Bowden làm Tổng thống. Đêm đó họ đến bữa tiệc chiến thắng của Bowden, mà cuối cùng kết thúc không ồn lắm: đến mười giờ, người ta bắt đầu lặng lẽ ra về.

"Wolf Blitzer có thể hôn mông tôi này." Một trong những người đi dự tiệc nói với Lucas, khi họ lê bước đi trên vỉa hè.

Virgil Flowers, một nhân viên của Cục Trấn áp Tội phạm và cũng là một người bạn cũ, đến thị trấn vào ngày hôm sau và ghé qua thăm anh. Anh ta cắt ngang vẻ u sầu hậu bầu cử: "Này ông anh. Thế giới vẫn cứ quay, anh hiểu ý em không? Hãy ra sân sau, nướng ít thịt bít tết, đốt một điếu cần, thư giãn. Ồ – và hãy kể cho em chuyện ở Marfa…"

Không có điếu cần nào, nhưng họ nướng ít thịt và với thời tiết đang trở lạnh, họ ngồi ăn ở bàn ăn, uống ít bia Leinies và Lucas kể cho họ toàn bộ chuyện đó.

Anh nói: "Tôi nói cậu nghe này, Virgil, mọi thứ đang trở nên lạ lẫm ở ngoài kia. Cả vụ án này bám vào… cậu đoán được là gì không?"

"Ừm, để xem nào. Không thể là điều tra tình báo, chúng ta có thể loại bỏ nó ra…"

"Điện thoại. Mọi người đều phụ thuộc vào điện thoại." Lucas lấy một chiếc điện thoại trong túi mình ra và giơ lên, rồi nhìn vào nó, vào màn hình kính sáng bóng màu đen. "Chúng rất tuyệt, những chiếc máy con con này này, đến nỗi chúng ta đồng ý bị theo dõi để đánh đổi lấy đặc quyền được mang chúng theo. Những chiếc điện thoại biết chúng ta ở đâu, khi nào chúng ta ở đó, và nhiều khi, cả những gì chúng ta đang làm ở tại đó – chúng ta mua gì, chúng ta nói chuyện với ai, và những người kia ở đâu. Chúng còn có thể báo được rằng cậu di chuyển nhanh như thế nào, trong trường hợp ai

đó cần chứng minh rằng cậu đang đi quá tốc độ cho phép. Chúng biết về người mà cậu nói chuyện cùng, về những người trong danh sách liên lạc của cậu, thẻ tín dụng nào mà cậu có, ngân hàng của cậu ở đâu. Chúng ta đều biết điều đó, nhưng chúng ta không thể tránh xa chúng. Thậm chí bọn bất lương cũng biết điều đó, và kể cả bọn chúng cũng không thể tránh xa khỏi chúng."

"Những gì anh cần làm là không sở hữu một cái." Flowers nói.

"Cậu không thể làm thế được – nghe tôi này, cậu không còn có thể làm thế được nữa." Lucas nói. "Sẽ thế nào nếu cậu để quên chiếc điện thoại ở nhà và bị lên cơn đau tim hoặc bị lật xe trên một con đường vắng? Làm sao cậu có thể gọi 911 để xin trợ giúp? Và nếu cậu là một tay bất hảo và để điện thoại ở nhà trong khi cậu đi cướp một ngân hàng, nhưng cậu mang nó theo trong suốt thời gian còn lại … tự khắc cậu sẽ trở nên đáng nghi. Cậu luôn luôn mang theo điện thoại, và đúng lần đó, trong một vụ cướp, cậu bỏ quên nó ở nhà? Tôi không nghĩ vậy. Sớm muộn thì công tố viên nào đó sẽ kết tội ai đó bởi vì hắn ta không có điện thoại trong túi."

"Anh cần thêm một ly nữa." Flowers nói. "Mà này, Letty thế nào rồi? Cô ấy có về nhà dịp Giáng sinh này không? Có thể em sẽ gọi cô ấy."

"Chỉ khi nào cậu đánh liều mạng sống của mình." Lucas nói. "Gì? Anh sẽ bắn em vì gọi điện cho Letty?"

"À, không, tôi chỉ nói với Frankie thôi." Lucas nói. Frankie là bạn gái của Virgil, và không xa lạ gì với bạo lực. "Tôi sẽ nói, Frankie à? Đoán xem…"

Flowers giơ tay ra: "Được rồi, được rồi. Em chỉ đùa về vụ Letty thôi…"

Vào ngày Thứ Hai sau cuộc bầu cử, Lucas, vẫn còn băng bó trên trán, đi đến văn phòng cục cảnh sát tư pháp ở Minneapolis, cầm theo chiếc vali của mình, chẳng đựng gì ngoài giấy tờ về vụ Poole.

Hal Oder, sĩ quan tư pháp khu Minnesota, thấy Lucas ở hành lang, đang mở cửa văn phòng mình và gọi: "Davenport – vào văn phòng tôi."

Lucas mở xong cửa phòng và để chiếc vali ở bên cạnh bàn mình, nghe thấy tiếng chân đi lộp cộp trong hành lang, rồi thấy Oder thò đầu vào lối cửa và cáu kỉnh. "Đừng bảo tôi rằng anh không nghe thấy tôi."

“Tôi có nghe thấy, nhưng tôi lờ ông đấy.” Lucas nói. “Nhiều thứ xung quanh đây sẽ thay đổi.” Oder nói. “Anh không còn Bowden canh đằng lưng cho mình nữa. Nếu anh trông chờ được ở lại đây, anh sẽ phải tuân theo phân công nhiệm vụ. Anh sẽ phải làm theo ca hàng ngày bao gồm cả việc di chuyển tù nhân. Tôi sẽ…”

Lucas giơ ngón tay lên môi và khi Oder ngừng lại, anh nói: “Hal. Ông thực sự không nên nói thêm gì cho tới chiều mai. Sau cuộc hẹn của ông.”

Lucas thấy sự hoảng sợ bất chợt lóe lên trong mắt của Oder: “Cuộc hẹn nào cơ?”

“Ông có một cuộc hẹn. Chỉ là ông còn chưa biết thôi. Giờ biến khỏi văn phòng của tôi đi.”

Chiều hôm sau, Oder bắt đầu thư giãn. Ông ấy đã kiểm tra với thư kí của mình mỗi mười lăm phút về các cuộc họp không báo trước và cho đến giờ chưa có gì. Davenport đã giữn ông, vì những lí do mà Oder chưa thể luận ra. Rồi, vào lúc một giờ bốn lăm, một thông báo hiện ra ở góc màn hình máy tính của ông. Nó ghi là “Cuộc họp của ông đã đến.”

Oder chạy ra cửa, nơi ông thấy Thống đốc Đảng Cộng hòa bang Minnesota – người mà, cho đến tuần trước, được hi vọng sẽ trở thành phó tổng thống của bà Bowden – đi xuống sảnh tiến về phía ông.

Đi sau ông ta còn một người nữa, một người đàn ông thấp mang theo một cái xẻng. Trong chốc lát, Oder không nhận ra người thấp bé đó, rồi sau đó nhận ra ông ta là Porter Smalls, người từng là và sắp là Thượng Nghị sĩ Đảng Cộng hòa của Minnesota.

Thống đốc cười, giơ tay ra bắt và nói: “Hal, tôi nghĩ chúng ta đã gặp vài lần. Anh khỏe không?”

“Ừm, chuyện này là về Davenport sao?” Oder hỏi, trong khi đang bắt tay Thống đốc.

Thượng Nghị sĩ tương lai Smalls nói: “Đúng, đúng vậy. Hãy vào văn phòng anh và nói chuyện đó.” Chiếc xẻng của ông ta vẫn còn nhãn bán hàng trên mặt lưỡi xẻng. Oder không hỏi về nó.

Khi họ đã yên vị trong văn phòng, Smalls nói: “Giờ tôi sẽ kể cho anh một câu chuyện ngắn. Hai năm trước, Thượng Nghị sĩ Taryn Grant, cái ả khốn từ địa ngục, đã cho gài mấy bộ phim ấu dâm vào

chiếc máy tính chạy chiến dịch của tôi, rồi chém giết để mở đường cho ả vào Thượng viện. Vào chiếc ghế của tôi. Đó không phải là một bí mật. Hãy kể chuyện này với con cháu của anh, nếu anh muốn. Thống đốc đây là bạn cũ của tôi, và dù chúng tôi ở hai đảng phái khác nhau, anh ấy biết tôi trong sạch. Anh ấy phân công cho Lucas tìm xem chuyện gì đã xảy ra. Lucas đã thành công. Tôi được xử trắng án vụ phim ấu dâm nhưng quá muộn để giữ được chiếc ghế Thượng Nghị sĩ, nhưng ít nhất là tôi không phải vào tù. Dù vậy, khi mọi chuyện được sáng tỏ, người dân Minnesota vẫn ghi nhớ. Nếu anh có xem cuộc bầu cử tuần trước… Anh có xem bầu cử không?"

"Có, tôi có xem." Oder nói.

"Tốt lắm. Vậy thì anh biết rằng tôi sẽ trở lại Thượng viện. Trong một chiến thắng vang dội. Tôi sẽ không làm được điều đó nếu không phải là nhờ sĩ quan Davenport. Trong tất cả những nhân viên cảnh sát mà tôi đã gặp trong đời, trong số tất cả những người bọn họ, và đã có rất nhiều, anh ấy vẫn là người tôi thích nhất. Tôi nói thế đã rõ chưa?"

"Vâng, rõ rồi ạ." Oder nói.

"Tốt." Smalls quay sang Henderson và nói: "Anh còn gì để nói không, Elmer?"

"Không có gì, ngoài việc đây là một cơ hội rất tuyệt để tôi chạy đua vào chiếc ghế Thượng viện của Taryn Grant, trong vòng bầu cử sơ bộ, vào lần tiếp theo khi nó được đưa ra. Tôi tin rằng tôi có thể đánh bại ả ta. Lucas cũng là nhân viên thực thi pháp luật yêu thích của tôi, dù đôi khi anh ta có thể là một sự khó chịu. Dù thế nào, cả Thượng Nghị sĩ Smalls và tôi đều mong đợi rằng anh ta sẽ có nhiều năm tháng vui vẻ làm việc tại đây như một sĩ quan cảnh sát tư pháp. Không bị cản trở, bởi bất cứ ai, kể cả những nhân sự được bổ nhiệm vì yếu tố chính trị."

Oder không nói gì, nhưng sau khi nhìn từ thống đốc sang Thượng Nghị sĩ, mặt ông ta đỏ lên.

Hai chính trị gia đứng dậy và cười, và Smalls nói: "Tôi mua chiếc xẻng này cho anh. Anh có thể để nó ở một góc để tự nhắc mình."

Oder gắng gượng hỏi: "Để làm gì ạ?"

"Bởi vì thực tế là nếu anh gây sự với Lucas, có thể anh sẽ không bao giờ có lại một công việc văn phòng nào nữa. Chắc chắn là

không với chính phủ liên bang hoặc tiểu bang. Nên có thể anh cần một chiếc xẻng và anh sẽ có một chiếc ngay sẵn trong tay."

Henderson, một người cao lớn, nghiêng người ra đằng trước, đặt quả đấm tay lên cạnh bàn của Oder: "Tôi là một người đàn ông Ăng-lô - Xắc-xông thượng lưu rất lịch sự và tôi rất hiếm khi hạ mình để dùng những từ ngữ không mấy dễ chịu. Có vài trường hợp ngoại lệ. Đây là một trong số chúng. Tôi bảo anh rằng, Hal – Đừng có nhờn với anh ta. Đừng… có… nhờn… với… anh… ta."

Oder gật đầu.

Smalls nhìn quanh văn phòng và hỏi: "Anh muốn tôi để cái xẻng ở đâu?"